









Sách tra cứu nghề

(Lưu ý: ví dụ về các cơ sở đào tạo trong sách tra cứu này có thể thay đổi do việc sáp nhập, điều chính các trường theo chủ trương của Nhà nước – học sinh có thể tham khảo thêm danh sách các chương trình đào tạo trình độ đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp, các chương trình trình độ trung cấp, cao đẳng do Tổng cụ Giáo dục Nghề nghiệp cung cấp hoặc thông qua ứng dụng Chọn nghề đã có trên các thiết bị di động)





Do dự án "Áp dụng Chiến lược Đào tạo G20: Hợp tác giữa ILO và Liên bang Nga" (Pha 2) Văn phòng Tổ chức Lao động Quốc tế tại Việt Nam giới thiệu











Bản quyền © thuộc về Tổ chức Lao động Quốc tế, 2020
 Xuất bản lần đầu năm 2020

Ấn phẩm của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) được công nhận bản quyền theo Nghị định 2 của Công ước Quốc tế về Bản quyền. Tuy nhiên, một số nội dung có thể trích dẫn ngắn mà không cần xin phép, với điều kiện phải ghi rõ nguồn gốc trích dẫn. Đối với quyền tái bản hoặc dịch thuật, phải được đăng ký với ILO là đại diện của cả hai Tổ chức: Bộ phận Xuất bản của ILO (Quyền và Cho phép xuất bản), Văn phòng Lao động Quốc tế, theo địa chỉ CH-1211 Geneva 22, Thụy Sĩ, hoặc qua email: rights@ilo.org. Tổ chức Lao động Quốc tế luôn khuyến khích việc đăng ký này.

Thư viện, viện nghiên cứu, và những người sử dụng đã đăng ký với các tổ chức cấp quyền tái bản có thể sao chép thông tin theo giấy phép ban hành cho mục đích này. Truy cập vào trang web *www.ifrro.org* để biết thêm thông tin về các tổ chức cấp quyền sử dụng tại quốc gia mình.

Sách tra cứu nghề

ISBN: 9789220330425 (Print) ISBN: 9789220330418 (Web PDF)

Các quy định trên phù hợp với nguyên tắc ứng xử của Liên Hợp Quốc, và việc đưa ra các ấn phẩm không thể hiện quan điểm của ILO về tình trạng pháp lý của bất cứ quốc gia, khu vực, vùng lãnh thổ hoặc chính quyền hoặc vùng phân định biên giới nào.

Việc trích dẫn một phần ấn phẩm của ILO trong các bài báo, nghiên cứu, hay tuyên bố đó là thuộc trách nhiệm của các tác giả. Việc phát hành các ấn phẩm có trích dẫn không đồng nghĩa với việc ILO chứng thực cho những quan điểm này.

Ấn phẩm của ILO không phục vụ mục đích quảng cáo khi nhắc đến tên các công ty, sản phẩm và các quy trình. Tương tự, khi một công ty, sản phẩm hay quy trình không được nhắc đến trong báo cáo không có nghĩa là ILO không ủng hộ công ty, sản phẩm hay quy trình đó.

Có thể tìm được các xuất bản phẩm và các sản phẩm điện tử của Tổ chức Lao động Quốc tế tại www.www.ilo.org/publns.

Lời nói đầu

Các bạn trẻ, các thầy cô giáo và các quý phụ huynh học sinh thân mến!

Bộ tài liệu Hướng nghiệp cho học sinh lứa tuổi 14-19 ở Việt Nam là thành quả của sự hợp tác chặt chẽ giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO). Năm 2014-2015, bộ tài liệu đã được biện soạn, thẩm định và ban hành. Sau 5 năm triển khai trên thực tế, bộ tài liệu này đã mang đến một nguồn kiến thức hữu ích cho các cơ sở tư vấn định hướng nghề nghiệp. Tuy nhiên, không có công cụ nào là hiệu quả mãi mãi, đặc biệt là ở tại một quốc gia và thị trường lao động năng động như Việt Nam. Do vậy, đầu năm 2020, Bộ tài liệu này lần đầu tiên được hiệu chỉnh, cũng như cập nhật thêm nhiều nghề nghiệp thông dụng ở Việt Nam.

Đây là một bộ tài liệu hướng nghiệp được thiết kế dành cho các bạn trẻ khi gặp phải những khó khăn trong việc đưa ra quyết định liên quan đến con đường học tập và đào tạo, cũng như tương lai của họ. Ở lứa tuổi 14 đến 19, các em học sinh bắt đầu bước vào thời kỳ lựa chọn giữa việc học nghề và học văn hoá, liên quan đến việc chọn trường, chọn nghề phù hợp với mình. Trong giai đoạn này, các em cần phải tìm ra được không chỉ là mình yêu thích điều gì và thế mạnh, năng lực sở trường của mình là gì, mà còn phải biết các yêu cầu chuyên môn để thực hiện được công việc trong ngành nghề mà các em định lựa chọn. Do vậy, **bộ tài liệu hướng nghiệp** sẽ hỗ trợ rất hữu ích cho các em học sinh trong quá trình đưa ra quyết định này.

Sách hướng dẫn giáo viên trong bộ tài liệu sẽ mang đến cho người dạy những lý thuyết khác nhau về hướng nghiệp, từ đó người dạy sẽ giúp người học dần dần nắm được các vấn đề xung quanh việc định hướng và chon ngành nghề.

Sách bài tập lại giúp cho học sinh áp dụng những lý thuyết trên theo kinh nghiệm của bản thân cho việc ra quyết định thông qua các bài tập cụ thể. Qua đó, học sinh có thể tự khám phá được những sở thích của bản thân mình.

Sách tra cứu nghề (bản đầy đủ) và Sổ tay nghề nghiệp tra cứu nhanh (bản tóm tắt) trong bộ tài liệu có thể được coi như những "cuốn từ điển" về các nghề nghiệp phổ biến nhất ở Việt Nam. Trong đó, các nghề được sắp xếp vào các nhóm nghề cụ thể, cùng với những yêu cầu về bằng cấp và năng lực mà học sinh cần có, cũng như những mô tả nhiệm vụ công việc chi tiết. Sách tra cứu nghề còn chỉ ra con đường học tập mà các em nên đi theo để làm được nghề mà mình định lựa chọn cũng như đưa ra một số ví dụ về nơi làm việc. Bộ tài liệu sẽ giúp cho các em đưa ra những quyết định sáng suốt nhất cho tương lai nghề nghiệp của mình sau này.

Văn phòng ILO tại Việt Nam trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đối tác trong thời gian qua. Chúng tôi hy vọng **Bộ tài liệu hướng nghiệp** tiếp tục là tài liệu bổ trợ hữu ích, mang tính thực tiễn cao đối với hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học.

Tiến sĩ Chang-Hee Lee Giám đốc

Văn phòng Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) tại Việt Nam

Forewords

Dear students, teachers, and parents,

The **Career Guidance Package** for Vietnamese students aged 14-19 is the fruit of a close collaboration between the Ministry of Education and Training and the International Labour Organization (ILO). Between 2014 and 2015, this Package was developed, tested, validated, and published. For the five subsequent years, it provided a useful source of knowledge for vocational counselling institutions. However, no tool can be effective forever, especially in a country and labour market as dynamic as Viet Nam's. Therefore in 2020 the original package was revised, and upgraded with the most recent information on common occupations in Viet Nam.

The revised package is designed to provide guidance to young people who have to make difficult choices for their education and training and therefore future. Between 14 and 19 years of age, students begin to consider whether they should follow vocational education and training or academic education, select a suitable school, and eventually, a job. Throughout this period, students are asked to figure out not only their interests, strengths, and potential, but also the requirements of the career options they will have to consider. The **Career Guidance Package** will provide valuable support to students in making such decisions.

In particular, **the Instruction Book for Teachers** will provide an overview of different theories in career guidance, for teachers and trainers to help students become familiar with the issues of career orientation and selection.

The **Student Workbook** helps learners apply the theories to their own experience and decision-making through practical exercises. This allows students to discover their own interests.

The Career Research Book (full version) and the Quick Career Research Handbook (compendium version) can be considered as 'dictionaries' of the most common occupations in Viet Nam. Occupations are organized by categories, along with their qualification and competency requirements, and task descriptions. The Career Research Book also shows the learning path that students should follow towards the occupation they plan to choose, as well as some examples of actual jobs. Taken together, this package will help students in making the best decisions for their future careers.

ILO Country Office for Vietnam would like to express appreciation to our partners for their cooperation over the years. We hope that this **Career Guidance Package** will prove a valuable, practical tool in support of career orientation in secondary schools.

Dr. Chang-Hee LeeCountry Director
ILO Country Office for Vietnam

Mục lục

NHC	OM NGHE NGON NGU	1
1.	Tên nghề: Giảng viên đại học, sau đại học (2311) -	
	University Teacher	2
2.	Tên nghề: Giảng viên cao đẳng (2312) - College	
	Teacher	3
3.	Tên nghề: Giáo viên trung cấp (2331) - Secondary	
	Vocational and Professional School Teacher	4
4.	Tên nghề: Giáo viên trung học phổ thông (2332) -	
	Upper Secondary Education Teacher	5
5.	Tên nghề: Giáo viên trung học cơ sở (2333) - Lower	
	Secondary Education Teacher	6
5.	Tên nghề: Giáo viên ngoại ngữ (2353) - Foreign	
	Language Teacher	7
7.	Tên nghề: Chuyên viên quan hệ công chúng (2432) -	
	Public Relations Officer	8
3.	Tên nghề: Luật sư (2611) - Lawyer	g
9.	Tên nghề: Chuyên viên lưu trữ văn thư và quản lí bảo	
	tàng (2621) - Archivist and Curator	11
10.	Tên nghề: Thủ thư và nhân viên thư viện (2622, 4401) -	
	Librarian and Library Clerk	12
11.	Tên nghề: Biên tập viên nhà xuất bản - Editor/	
	Publisher	13
12.	Tên nghề: Nhà nghiên cứu khoa học xã hội (2632) -	
	Social Scientist	14
13.	Tên nghề: Nhà khảo cổ học (2633) - Archaeologist	15
14.	Tên nghề: Nhà sử học (2633) - Historian	16
15.	Tên nghề: Nhà biên kịch, nhà văn và các nghề có liên	
	quan (2641) - Script Writer	17
16.	Tên nghề: Nhà báo (2642) - Journalist	18
17.	Tên nghề: Nhà ngôn ngữ học (2643) - Language	
	Specialist	19
18.	Tên nghề: Biên dịch và phiên dịch (2643) - Translator	-
	and Interpreter	20
19.	Tên nghề: Đạo diễn phim, sân khấu (2654) - Director:	
	Film/ Stage	21
20.	Tên nghề: Phát thanh viên trên đài phát thanh, truyền	
	hình và các phương tiện truyền thông đại chúng khác	
	(2656)- Announcer: Radio, Television and Other media	22

21.	Tên nghề: Kĩ thuật viên ghi chép sổ sách y tế và thông tin về sức khỏe (3252) - Health Information	
	Administrator	23
22.	Tên nghề: Kĩ thuật viên bảo tàng (3433) - Museologist	24
23.	Tên nghề: Thư kí hành chính (3343, 3349) - Secretary	25
24.	Tên nghề: Kĩ thuật viên phát thanh, truyền hình và	
	nghe - nhìn (3521) - Broadcasting and Audiovisual	
	Technicians	26
25.	Tên nghề: Nhân viên tổng đài dịch vụ khách hàng	
	(4222) - Call Centre Operator	28
26.	Tên nghề: Hướng dẫn viên du lịch (5113) - Tour Guide	29
27.	Tên nghề: Nhân viên marketing và bán hàng (5223) -	
	Marketing and Sales Assistant	30
NH	ÓM NGHỀ PHÂN TÍCH – LOGIC	31
28.	Tên nghề: Nhà thiên văn học (2111) - Astronome	32
29.	Tên nghề: Nhà khí tượng học (2112) - Meteorologist	34
30.	Tên nghề: Nhà hoá học (2113) - Chemist	35
31.	Tên nghề: Nhà địa chất (2114) - Geologist	36
32.	Tên nghề: Nhà địa lí (2114) - Geographer	37
33.	Tên nghề: Nhà toán học (2121) - Mathematician	38
34.	Tên nghề: Nhà thống kê (2122) - Statistician	40
35.	Tên nghề: Thống kê bảo hiểm (2122) - Actuarial Scientist	41
36.	Tên nghề: Nhà sinh vật học (2131) - Biologist	42
37.	Tên nghề: Nhà khoa học biển (2131) - Marine Scientist	44
38.	Tên nghề: Kĩ sư và kĩ thuật viên công nghệ sinh học	
	(2131) - Engineer: Biotechnologist	46
39.	Tên nghề: Kĩ thuật y sinh - Biomedical Engineer	47
40.	Tên nghề: Nhà nông học (2132) - Agricultural Scientist	48
41.	Tên nghề: Kĩ sư thủy sản (2132) - Engineer: Marine/	
	Fishery Scientists and Aquaculturists	49
42.	Tên nghề: Kĩ sư và kĩ thuật viên lâm nghiệp (2132) -	
	Forestry Advisor	50
43.	Tên nghề: Chuyên gia bảo vệ môi trường (2133) -	
	Environmental Specialist	51
44.	Tên nghề: Kĩ sư công nghiệp (2141) - Industrial	
	Engineer	53
45.	Tên nghề: Chuyên gia công nghệ thực phẩm và đồ	
	uống (2141) - Food and Drink Technologist	54
46.	Tên nghề: Kĩ sư xây dựng (2142) - Civil Engineer	55
47.	Tên nghề: Kĩ sư ô tô (2144) - Automobile Engineer	57
48.	Tên nghề: Kĩ sư cơ khí (2144) - Mechanical Engineer	58
49.	Tên nghề: Kĩ sư hoá học (2145) - Chemical Engineer	59
50.	Tên nghề: Kĩ sư luyện kim (2146) - Metallurgical	
E.4	Engineer	60
51.	Tên nghề: Kĩ sư vật liệu (2149) - Materials Engineer	61
52.	Tên nghề: Kĩ sư điện (2151) - Electrical Engineer	62

53. 54.	Tên nghề: Kĩ sư điện tử (2152) - Electronics Engineer Tên nghề: Kĩ sư viễn thông (2153) - Engineer:	63
	Telecommunicatio	64
55.	Tên nghề: Kĩ sư vũ trụ, hàng không - Aerospace/ Aeronautical Engineer	65
56.	5	
	Tên nghề: Bác sĩ Thú y (2250) - Veterinarian	66
57.	Tên nghề: Kỹ thuật viên Thú y (3240) - Veterinarian technician	67
58.	Tên nghề: Dược sĩ (2262) - Pharmacist	68
59.	Tên nghề: Kế toán (2411, 3313, 3411) - Accountant	69
60.	Tên nghề: Chuyên gia phân tích tài chính (2413) -	05
00.	Financial Analyst	72
61.	Tên nghề: Chuyên gia quản trị dầu khí - Administration	, ,
01.	Specialist: Oil and Gas	73
62.	Tên nghề: Chuyên gia quản trị giao thông (quản lí và	, 5
02.	điều hành giao thông vận tải) - Administration	
	Specialist: Transport	74
63.	Tên nghề: Chuyên gia quản trị năng lượng -	
00.	Administration Specialist: Energy Management	75
64.	Tên nghề: Chuyên gia phát triển phần mềm (2512) -	
•	Computer Scientist: Software Developer	76
65.	Tên nghề: Nhà kinh tế học (2631) - Economist	77
66.	Tên nghề: Chuyên viên thương mại quốc tế (2631) -	
	International Trade (Exporter – Importer)	79
67.	Tên nghề: Chuyên viên ngân hàng, quỹ đầu tư (3312) -	
	Investment Banker	80
68.	Tên nghề: Kĩ sư và kĩ thuật viên âm thanh (3521) -	
	Sound Engineer	81
69.	Tên nghề: Nhân viên giao dịch ngân hàng (4211) - Bank	
	Teller and Related Clerks	82
70.	Tên nghề: Giáo viên công nghệ thông tin (2356) –	
	Information Technology Teacher	83
71.	Tên nghề: Nhà thiết kế đồ họa và truyền thông đa	
	phương tiện (2513) - Graphic and Multi Media Designer	84
72.	Tên nghề: Nhà Quản trị cơ sở dữ liệu và mạng máy	
	tính (2521) - Computer database and network	
	administrators	86
73.	Tên nghề: Kỹ thuật viên công nghệ thông tin (3511) -	
	ICT technician	87
74.	Tên nghề: Thủ quỹ (5230) - Treasurer	88
NHO	ÓM NGHỀ HÌNH HỌC – MÀU SẮC - THIẾT KẾ	89
75.	Tên nghề: Kĩ thuật viên bao bì (2149, 3139) - Packaging	
	Technologists	90
76.	Tên nghề: Kĩ thuật viên in ấn (2149, 3139, 7321, 7322,	
	7323) - Printing Technologists	91



77.	Tên nghề: Kĩ thuật viên ngành giấy (2149, 3139, 8143, 8172) - Paper Technologists	92
78.	Tên nghề: Kĩ thuật viên may mặc và công nghệ có liên	32
	quan (2141, 3149) - Garment and Related Trades Technicians	93
79.	Tên nghề: Kĩ thuật viên da giày (2141, 3149) - Leather and Footwear Technologists	95
80.	Tên nghề: Thợ thẩm mĩ (Làm đẹp) (5141, 5142) - Cosmetologists (Beauticians)	97
81.	Tên nghề: Kiến trúc sư xây dựng (2161) - Architects (Building)	99
82.	Tên nghề: Kiến trúc sư cảnh quan/ nhà thiết kế cảnh quan (2162) - Landscape Designers / Architects	101
83.	Tên nghề: Nhà thiết kế sản phẩm/ Mỹ thuật công	
84.	nghiệp (2163) - Product/ Industrial Designers Tên nghề: Nhà thiết kế thời trang (2163) - Fashion	102
85.	Designers Tên nghề: Nhà trắc địa bản đồ (2165) - Cartographers	104
86.	and Surveyors Tên nghề: Nhà thiết kế đồ họa và truyền thông đa	105
07	phương tiện (2166) - Graphic and Multi Media Designers Tân nghầt (3 thuật viân vã lấ thuật (2118) - Droughta	106
87.	Tên nghề: Kĩ thuật viên vẽ kĩ thuật (3118) - Draughts persons	108
88. 89.	Tên nghề: Nhà nhiếp ảnh (3431) - Photographers Tên nghề: Nhà thiết kế và trang trí nội thất (3432) -	110
90.	Interior Designers and Decorators Tên nghề: Nhà thiết kế thủ công mĩ nghệ (3432) - Crafts	111
	Designers	113
91. 92.	Tên nghề: Nghệ sĩ Mỹ thuật (2651) - Fine Artists Tên nghề: Nhà thiết kế quảng cáo (3435) - Commercial	114
	Artists	115
93. 94.	Tên nghề: Nhà quay phim(3521) - Cinematographers Tên nghề: Người làm vườn, vườn ươm và trồng hoa, cây cảnh (6113) - Gardeners, Horticultural and Nursery	116
95.	Growers Tên nghề: Nhà thiết kế trang sức (7313) - Jewelry	117
	Designers	118
96.	Tên nghề: Thợ gốm sứ và thợ có liên quan (7314, 8181) - Potters and Related Workers	119
97.	Tên nghề: Thợ vẽ biển quảng cáo, thợ trang trí và thợ có liên quan (7316) - Sign writers, Decorative Painters	
98.	and Related Workers Tên nghề: Thợ thủ công trong ngành đồ gỗ và trang trí	121
<i>.</i>	nội thất (7213, 7313, 7314, 7315, 7316, 7317, 7521, 7522, 7523, 7319) - Handicraft Workers in Furniture	
	and Home Furnishings Industries	125

99.	Tên nghề: Thợ thủ công trong ngành dệt may và da giày (7318, 7531, 7532, 7533, 7535, 7536) - Handicraft	
	Workers in Textile-Garment and Leather-Footwear	425
100	Industries	125
100.	Tên nghề: Thợ vận hành máy sản xuất hàng dệt may và da giày (7533) - Machine Operators in	
	Textile-Garment and Leather-Footwear Industries	127
	rextile-darment and Leather-Footwear Industries	127
NHĆ	ÓM NGHỀ LÀM VIỆC VỚI CON NGƯỜI	129
	Tên nghề: Bác sĩ y khoa (2211, 2212) - Allopathic	
	Medical Doctor	130
102.	Tên nghề: Y tá và hộ sinh (2221, 2222) - Nurse and	
	Midwife	131
103.	Tên nghề: Bác sĩ y học cổ truyền (2230) - Medical	
	Doctor: Traditional Medicine	132
104.	Tên nghề: Nha sĩ (2261) - Dentist	133
105.	Tên nghề: Chuyên gia phục hồi chức năng nghề	
	nghiệp (2263) - Occupational Therapist	134
106.		
	Physiotherapist	135
107.	Tên nghề: Chuyên gia dinh dưỡng (2265) - Dietician	100
400	and Nutritionist	136
108.		127
100	Audiologist and Speech Therapist	137
109.	Tên nghề: Giáo viên mầm non (2342, 3620) - Pre-School Teacher	138
110.		136
110.	School Teacher	139
111.	Tên nghề: Giáo viên giáo dục đặc biệt (2352, 3630) -	133
	Special Needs Teacher	140
112.	Tên nghề: Chuyên gia quản trị doanh nghiệp nhỏ và	
	vừa (242) - Administration Specialist: Small & Medium	
	Business Management	141
113.	Tên nghề: Chuyên gia quản trị kinh doanh nông	
	nghiệp (242) - Agribusiness Management	143
114.	Tên nghề: Quản lí bán hàng và marketing (1221, 243) -	
	Sales and Marketing Manager	144
115.	Tên nghề: Quản lí bán lẻ và bán buôn (1420, 1844, 243)	
	- Retail and Wholesale Manager	146
116.	Tên nghề: Quản lí khách sạn, nhà hàng (1825, 1845,	
	242) - Hotel/ HORECA Manager	148
117.	Tên nghề: Quản lí nông nghiệp (1821, 1841, 242) -	
	Agriculture Manager	149
118.	Tên nghề: Quản trị bệnh viện (1829,1839, 1849, 242)	150
119.	Tên nghề: Quản lí nhân sự (1212) - Human Resource	4-4
120	Manager	151
120.	Tên nghề: Chuyên gia quản lí đô thị (2614) -	150
	Administration Specialist: Urban Management	152

121.		
	Officer	152
122.	Tên nghề: Chuyên gia dịch vụ pháp lí (2619) - Legal	
	Services Specialist	153
123.	, , ,	154
124.	` ,	155
125.	Tên nghề: Nhà tư vấn nghề nghiệp (2635) - Career	
	Counsellor	156
126.	Tên nghề: Kĩ thuật viên chẩn đoán hình ảnh (3211,	
	3212) - Medical Technologist: Medical Imaging	157
127.	Tên nghề: Kĩ thuật viên nhãn khoa (3254) - Medical	
	Technologist: Optometry	158
128.	Tên nghề: Kĩ thuật viên y tế (321) - Medical Technologis	1591
129.	Tên nghề: Đại lí bảo hiểm (3321) - Insurance Agent	60
130.	Tên nghề: Nhà quản lí sự kiện (3332) - Event Manager	161
131.	Tên nghề: Chuyên gia quản trị bất động sản (3334) -	
	Administration Specialist: Real Estate	162
132.	Tên nghề: Nhân viên công tác xã hội (3412) - Social	
	Worker	163
133.	Tên nghề: Đại lí du lịch và lữ hành (4221) - Travel and	
	Tourism Agent	164
134.	Tên nghề: Tiếp viên hàng không hoặc tiếp viên trên	
	phương tiện vận tải - Air Hostess / Steward	165
135.	Tên nghề: Thợ chế biến thực phẩm (7513) – Food	
	Processing Workers	166
136.	Tên nghề: Đầu bếp - Cook	167
137.	Tên nghề: Phụ bếp - Cook Assistant	168
138.	Tên nghề: Phục vụ bàn - Waiter	169
139.	Tên nghề: Lễ tân – Receptionists	170
140.	Tên nghề: Nhân viên văn phòng - Office clerk	171
NHO	ÓM NGHỀ THỂ CHẤT – CƠ KHÍ	172
141.	Tên nghề: Kĩ sư bảo dưỡng máy bay (2144) - Aircraft	
	Maintenance Engineer	173
142.	Tên nghề: Kĩ sư mỏ (2146) - Engineer Mining	174
143.	Tên nghề: Kĩ sư khai thác dầu khí (2146)	176
144.	Tên nghề: Kĩ thuật viên chỉnh hình và phục hình (2221)	
	- Orthotist and Prosthetist	177
145.	Tên nghề: Kĩ thuật viên cơ – điện tử - Mechatronics	178
146.	Tên nghề: Kĩ sư hàng hải - Merchant Navy Engineer	179
147.	Tên nghề: Công an (2445) - Police Officers	181
148.	Tên nghề: Vũ công và biên đạo múa (2653) - Dancer	
	and Choreographer	182
149.	Tên nghề: Kĩ thuật xây dựng (3112) - Civil Engineering	
	Technician	183
150.	Tên nghề: Kĩ thuật thủy lợi - Irrigation technicians	185
151.	Tên nghề: Kĩ thuật điện trong công nghệ thông tin	
	và truyền thông (3113) - Electrical Engineering	
	Technicians (Information-Communication Technology)	186

152.	Tên nghề: Kĩ thuật điện trong phát và truyền tải điện (3113, 3131) - Electrical Engineering Technician and	
	Operator (Power Generation and Transmission)	188
153.	Tên nghề: Kĩ thuật tua-bin (3113) - Electrical Engineering Technician (Turbines)	191
154.	Tên nghề: Kĩ thuật viên phần cứng máy tính -	131
	Computer Hardware Technologist	192
155.		
456	Ship Radio Officer	193
156.	Tên nghề: Kĩ thuật viên cơ khí trong sản xuất, lắp ráp	
	và sửa chữa (3115) - Mechanical Engineering Technicians (Manufacture, Assembly and Repair)	194
157.		194
137.	Technicians	195
158.	Tên nghề: Kĩ thuật viên khai thác mỏ (3117) - Mining	
	Technicians	196
159.	Tên nghề: Kĩ thuật viên luyện kim (3117) - Metallurgical	
	Technician	198
160.	Tên nghề: Vận hành máy móc (3131-35-39, 8111-14,	
	8122, 8131-32, 8142-43, 8151-57-59, 8160, 8171-72,	
	8181-83-89) - Mechanical Engineering Technician:	100
161.	Operator Tên nghề: Kĩ thuật viên vận hành thiết bị lọc dầu và khí	199
101.	thiên nhiên (3134) - Petroleum and Natural Gas	
	Refining Plant Operator	201
162.	Tên nghề: Kĩ thuật viên bảo vệ môi trường (3141) -	
	Environmental Protection Technician	203
163.	Tên nghề: Kĩ thuật viên lâm nghiệp (3143) - Forester	205
164.	Tên nghề: Điều khiển phương tiện đường thủy (3152) -	
	Merchant Navy: Mariner	206
165.	Tên nghề: Phi công (3153) - Pilot	207
166.	Tên nghề: Kiểm soát viên không lưu (3154) - Air Traffic	200
167.	Controller Tên nghề: Kĩ thuật viên y tế: công nghệ y học hạt nhân	209
107.	(3211, 3212) - Medical Technologist: Nuclear Medicine	
	Technology	210
168.	Tên nghề: Kĩ thuật viên phòng xét nghiệm (3212) -	
	Laboratory Technician	211
169.	Tên nghề: Kĩ thuật viên y tế: kĩ thuật viên phẫu thuật	
	(3221) - Medical Technologist: Surgical Technology	212
170.	Tên nghề: Kĩ thuật viên y tế: kĩ thuật viên và phụ tá nha	
	khoa (3251) - Dental Assistant and Therapist	213
171.	Tên nghề: Vận động viên và người chơi thể thao	24.4
172	chuyên nghiệp (3421, 3422) - Sports Professional	214
172.	Tên nghề: Giáo viên giáo dục thể chất (3422) - Physical Education Teacher	216
173.	Tên nghề: Kĩ thuật viên kĩ thuật viễn thông (3522) -	210
	Telecommunications Technicians	217

174.	Tên nghề: Cảnh sát cứu hỏa (5401) - Fire-Fighters	219
175.	Tên nghề: Trồng trọt (6111-14) - Crop Grower	220
176.	Tên nghề: Chăn nuôi gia súc, gia cầm (6121, 6122) -	
	Animal Husbandry Specialis	221
177.	Tên nghề: Nuôi ong và nuôi tằm (6123) - Apiarists and	
	Sericulturists	222
178.	Tên nghề: Thợ đường ống (7126) - Plumbers and Pipe	
	Fitters	223
179.	Tên nghề: Thợ chế tạo khuôn và công cụ (7211) - Tool	
	and Die Maker	224
180.	Tên nghề: Thợ mộc và thợ làm đồ gỗ (7115) -	
	Carpenters and Joiners	225
181.	Tên nghề: Kĩ thuật viên thiết bị lạnh và điều hòa không	
	khí (7127)	226
182.	Tên nghề: Thợ hàn và thợ cắt kim loại bằng nhiệt	
	(7212) - Welders and Flame Cutters	227
183.	Tên nghề: Kĩ thuật viên cơ khí trong đóng tàu -	
	Mechanical Engineering Technicians (Ship Building)	228
184.	Tên nghề: Kĩ thuật viên cơ khí trong gia công kim loại	
	(7213, 7214, 7221, 7222, 7224, 7313) - Mechanical	
405	Technicians (Metal Working)	229
185.	Tên nghề: Thợ cơ khí và sửa chữa xe có động cơ (7231)	220
106	- Auto Mechanic	230
186.	Tên nghề: Kĩ thuật viên cơ khí nông nghiệp (7233) -	224
407	Mechanical Engineering Technician: Agricultural	231
187.	Tên nghề: Thợ lặn (7541) - Underwater Divers	232
188.	Tên nghề: Lái đầu máy xe lửa (8311) – Locomotives Drivers	າາາ
100		233
189.	Tên nghề: Lái xe con, taxi và xe tải hạng nhẹ (8322) - Car, Taxi and Light Truck Driver	234
190.	<u> </u>	234
190.	Tên nghề: Lái xe buýt, xe khách và xe điện (8331) - Bus and Tram Driver	235
191.	Tên nghề: Sĩ quan quân đội (0100) - Army officers	237
192.	Tên nghề: Lao động trong lâm nghiệp (0621) - Labor in	237
1 72.	forestry	238
193.	Tên nghề: Lao động nuôi trồng và đánh bắt thủy sản	250
155.	(0622) - Labor in forestry	239
194.	Tên nghề: Thợ xây (0711)	240
195.	Tên nghề: Thợ hoàn thiện trong xây dựng (0712)	241
196.	Tên nghề: Thợ sơn (0713)	242
197.	Tên nghề: Thợ lắp đặt và sửa chữa điện (0741)	243
198.	Tên nghề: Thợ lắp đặt và thợ sửa chữa điện tử viễn	5
	thông (0742)	244
199.	Tên nghề: Thợ lắp ráp (0820)	245

Nhóm nghề Ngôn ngữ

1. Tên nghề: Giảng viên đại học, sau đại học (2311) - University Teacher

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường đại học trong và ngoài nước được các cơ quan quản lý Nhà nước công nhận (chi tiết có thể tham khảo tại Cục Quản lý Chất lượng Giáo dục, Bộ Giáo dục & Đào tạo)

2. Tên nghề: Giảng viên cao đẳng (2312) - College Teacher

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Giảng viên cao đẳng là người có kiến thức chuyên sâu về một chuyên ngành cụ thể và dạy các lý thuyết và thực hành về một hay nhiều môn học ở bậc cao đẳng hoặc các tương đương; thực hiện nghiên cứu và cải tiến, phát triển khái niệm, lý thuyết, phương pháp hoạt động, biên soạn sách và và giảng dạy. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thiết kế và chỉnh sửa chương trình giảng dạy và chuẩn bị các khóa học nghiên cứu theo yêu cầu; 2. Giảng dạy và tổ chức hướng dẫn, thảo luận, và thí nghiệm; 3. Khuyến khích sinh viên thảo luận và tư duy độc lập; 4. Giám sát, nếu cần, các công tác thí nghiệm và thực hành của sinh viên; 5. Quản lí, đánh giá và chấm điểm các bài kiểm tra; 6. Chỉ dẫn sinh viên và các thành viên trong khoa nghiên cứu; 7. Nghiên cứu và phát triển các khái niệm, lí thuyết và các biện pháp hoạt động để ứng dụng trong lĩnh vực chuyên môn và các lĩnh vực khác; 8. Chuẩn bị tài liệu, sách báo, sách giảng dạy; 9. Tham gia các cuộc hội thảo và thảo luận; 10. Tham gia quá trình quyết định liên quan đến các vấn đề về khoa, ngân sách, và các chính sách khác; 11. Trợ giúp các hoạt động ngoại khóa như thảo luận chuyên đề; 12. Thực hiện các công việc liên quan khác; 13. Giám sát các giáo viên khác	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học ĐH có chuyên ngành được giảng dạy trong chương trình cao đẳng; 2. Học chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (nếu không học trường đại học Sư phạm kĩ thuật); 3. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH có chuyên ngành được giảng dạy trong chương trình cao đẳng; 2. Theo học cao học chuyên ngành 3. Học chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (nếu không học trường đại học Sư phạm, đại học Sư phạm, đại học Sư phạm kĩ thuật).). 3. Có thể học tiếp lên TS	Day học: lĩnh vực chuyên sâu chủ yếu là liên quan đến môn học. Ví dụ: Cao đẳng Giao thông vận tải, giảng dạy các học phần: Cơ lí thuyết, Hình họa – vẽ kĩ thuật, Quản lí: Giảng viên cũng có thể chuyển sang công việc quản lí và trở thành người đứng đầu bộ môn, khoa, trường (ví dụ: trưởng khoa, hiệu trưởng). Ví dụ về nơi làm việc: Giảng dạy tại các trường Cao đẳng Vị trí quản lí trong các cơ sở giáo dục (ví dụ: hiệu trưởng, trưởng khoa)

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường đại học trong và ngoài nước được các cơ quan quản lý Nhà nước công nhận (chi tiết có thể tham khảo tại Cục Quản lý Chất lượng Giáo dục, Bộ Giáo dục & Đào tạo)

3. Tên nghề: Giáo viên trung cấp (2331)¹ - Secondary Vocational and Professional **School Teacher**

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Giáo viên trung cấp là người có kiến thức chuyên sâu về một lĩnh vực cụ thể và dạy các lý thuyết và thực hành về một hay nhiều môn học ở cấp giáo dục trung cấp, sau khi kết thúc giáo dục trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông, với mục đích giáo dục, hướng nghiệp, hoặc dạy nghề.	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học cao đẳng sư phạm kĩ thuật hoặc đại học sư phạm kĩ thuật. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	 Môn liên quan: lĩnh vực chuyên sâu chủ yếu là liên quan đến học phần giảng dạy. Ví dụ: Thực hành lái xe nâng, thực hành gấp khăn,
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Giảng dạy môn học của mình và giám sát công việc và qui định của lớp học; 2. Thiết kế và chỉnh sửa chương trình giảng dạy và chuẩn bị các khóa đào tạo, hướng nghiệp và nghiên cứu theo yêu cầu; 3. Chuẩn bị, phân công và chữa 				Lựa chọn 2: 1. Theo học cao đẳng hoặc ĐH có chuyên ngành được giảng dạy trong chương trình trung cấp 2. Học chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm giáo dục	 Quản lí: Giáo viên cũng có thể chuyển sang công việc quản lí và trở thành người đứng đầu bộ môn, khoa, trường (ví dụ: trưởng khoa, hiệu trưởng).
bài tập; 4. Quản lí, chấm điểm bài kiểm tra và bài thi để đánh giá tiến bộ của học sinh;				nghề nghiệp. 3. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Giảng dạy trong
5. Chuẩn bị báo cáo về công tác học sinh và liên lạc với các giáo viên khác và cha mẹ học sinh;					các trường trung cấp • Quản lí trong các cơ sở giáo dục (ví
6. Tham gia các cuộc họp liên quan đến chính sách giáo dục và tổ chức;					dụ: hiệu trưởng, trưởng phòng)
7. Tổ chức và trợ giúp các hoạt động ngoại khóa như thảo luận chuyên đề hoặc câu lạc bộ;					
 8. Giảng dạy cá nhân nếu cần. 9. Thực hiện các công việc liên quan khác; 10. Giám sát các giáo viên khác 					

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường hoặc khoa Sư phạm kỹ thuật (không phải học chứng chỉ Sư phạm GDNN); Các trường cao đẳng, đại học trên toàn quốc.

 $^{^{\}rm 1}\,$ Không bao gồm các giáo viên dạy khối văn hóa trong các trường trung cấp.



4. Tên nghề: Giáo viên trung học phổ thông (2332) - Upper Secondary Education **Teacher**

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Giáo viên trung học phổ thông dạy học sinh ở các trường trung học phổ thông hoặc tương đương, ví dụ như trung tâm giáo dục thường xuyên. Họ dạy một hoặc nhiều môn học với mục đích giáo dục, hướng nghiệp, hoặc dạy nghề. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Giảng dạy môn học của mình và giám sát công việc và qui định của lớp học; 2. Thiết kế và chỉnh sửa chương trình giảng dạy và chuẩn bị các khóa học, hướng nghiệp và nghiên cứu theo yêu cầu; 3. Chuẩn bị, phân công và chữa bài tập; 4. Quản lí, chấm điểm bài kiểm tra và bài thi để đánh giá tiến bộ của học sinh; 5. Chuẩn bị báo cáo về công tác học sinh và liên lạc với các giáo viên khác và cha mẹ học sinh; 6. Dạy đọc, viết và các môn cơ bản khác cho người lớn; 7. Tham gia các cuộc họp liên quan đến chính sách giáo dục và tổ chức; 8. Tổ chức và trợ giúp các hoạt động ngoại khóa như thảo luận chuyên đề, câu lạc bộ, tham quan; 9. Giảng dạy cá nhân nếu cần. 10. Hướng dẫn các hoạt động ngoại khóa.	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học ĐH Sư phạm. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH có chuyên ngành được giảng dạy trong chương trình bậc học phổ thông. 2. Học chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm. 3. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH.	 Môn liên quan: lĩnh vực chuyên sâu chủ yếu là liên quan đến môn học. Ví dụ: tiếng Anh, vật lí, toán Quản lí: Giáo viên cũng có thể chuyển sang công việc quản lí và trở thành người đứng đầu bộ môn, tổ, trường (ví dụ: hiệu phó, hiệu trưởng) Ví dụ về nơi làm việc: Dạy học tại các trường trung học phổ thông; các trung tâm giáo dục thường xuyên; Quản lí trong các cơ sở giáo dục (ví dụ: hiệu trưởng, trưởng phòng); Làm việc chuyên môn trong các cơ quan quản lý giáo dục; Dạy học tại các trung tâm bồi dưỡng văn hóa

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường ĐH Sư phạm trên toàn quốc như:

- ĐH Sư phạm Hà Nội
- ĐH Sư phạm Hà Nội 2
- ĐH Sư phạm nghệ thuật Trung ương ĐH Cần Thơ
- ĐH Giáo dục ĐHQG Hà Nội

- ĐH Sư phạm Tp HCM
 ĐH Huế ĐH Sư phạm
 ĐH Đồng Tháp
 ĐH Đà Nẵng ĐH Sư phạm
 - ĐH Quy Nhơn

5. Tên nghề: Giáo viên trung học cơ sở (2333) - Lower Secondary Education Teacher

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Giáo viên trung học cơ sở dạy học sinh ở các trường trung học cơ sở hoặc tương đương, ví dụ như trường trẻ em khuyết tật bậc trung học cơ sở. Họ dạy một hoặc nhiều môn học với mục đích giáo dục, hướng nghiệp, hoặc dạy nghề. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Giảng dạy môn học của mình và giám sát công việc và qui định của lớp học; 2. Thiết kế và chỉnh sửa chương trình giảng dạy và chuẩn bị các khóa học, hướng nghiệp, nghiên cứu theo yêu cầu; 3. Chuẩn bị, phân công và chữa	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học ĐH Sư phạm; 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH có chuyên ngành được giảng dạy trong chương trình bậc học phổ thông; 2. Học chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm; 3. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH.	 Môn liên quan: lĩnh vực chuyên sâu chủ yếu là liên quan đến môn học. Ví dụ: tiếng Anh, vật lí, toán Quản lí: Giáo viên cũng có thể chuyển sang công việc quản lí và trở thành người đứng đầu bộ môn, tổ, trường (ví dụ: hiệu phó, hiệu trưởng). Ví dụ về nơi làm việc: Dạy học tại các
bài tập; 4. Quản lí, chấm điểm bài kiểm tra và bài thi để đánh giá tiến bộ của học sinh;					trường trung học cơ sở; các trung tâm giáo dục thường xuyên;
5. Chuẩn bị báo cáo về công tác học sinh và liên lạc với các giáo viên khác và cha mẹ học sinh;					 Quản lí trong các cơ sở giáo dục (ví dụ: hiệu trưởng, trưởng phòng);
 6. Dạy đọc, viết và các môn cơ bản khác cho người lớn; 7. Tham gia các cuộc họp liên quan đến chính sách giáo dục 					Làm việc chuyên môn trong các cơ quan quản lý giáo dục;
và tổ chức; 8. Tổ chức và trợ giúp các hoạt động ngoại khóa như thảo luận chuyên đề, câu lạc bộ, tham quan; 9. Giảng dạy cá nhân nếu cần.					 Dạy học tại các trung tâm bồi dưỡng văn hóa

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường ĐH Sư phạm trên toàn quốc như

- ĐH Sư phạm Hà Nội
- ĐH Sư phạm Hà Nội 2
- ĐH Sư phạm nghệ thuật Trung ương ĐH Hà Nội
- ĐHQG Hà Nội ĐH Giáo dục ĐH Huế ĐH Sư phạm
- ĐH Sư phạm Tp HCM
- ĐH Đồng Tháp
- ĐH Cần Thơ
- ĐH Đà Nẵng ĐH Sư phạm
- ĐH Quy Nhơn
- CĐ SP Trung ương và các trường CĐ SP hoặc CĐ cộng đồng có đào tạo sự phạm tại các tỉnh, TP

6. Tên nghề: Giáo viên ngoại ngữ (2353) - Foreign Language Teacher

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Giáo viên Ngoại ngữ dạy học sinh ở các trường trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng và các bậc học khác. Họ dạy một hoặc nhiều ngoại ngữ khác nhau nhằm mục đích giáo dục, hướng nghiệp hoặc dạy nghề. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Giảng dạy môn học của mình và giám sát công việc và qui định của lớp học; 2. Thiết kế và chỉnh sửa chương trình giảng dạy và chuẩn bị các khóa học, hướng nghiệp, nghiên cứu theo yêu cầu; 3. Chuẩn bị, phân công và chữa bài tập; 4. Quản lí, chấm điểm bài kiểm tra và bài thi để đánh giá tiến bộ của học sinh; 5. Chuẩn bị báo cáo về công tác học sinh và liên lạc với các giáo viên khác và cha mẹ học sinh; 6. Dạy đọc, viết và nói; 7. Tham gia các cuộc họp liên quan đến chính sách giáo dục và tổ chức; 8. Tổ chức và trợ giúp các hoạt động ngoại khóa như thảo luận chuyên đề, câu lạc bộ, tham quan; 9. Giảng dạy cá nhân nếu cần.			-	_	·
9. Giang dạy ca nhan neu can.				nọc them các ngôn ngữ khác ở các bậc học khác nhau.	trung tam ngoại ngữ.

Ví dụ các trường có đào tạo trong nước:

- ĐH Sư phạm Hà Nội
- ĐH Hà Nội
- ĐHQG Hà Nội ĐH Ngoại ngữ
- ĐH Sư phạm TpHCM
- ĐH Đồng Tháp
- ĐH Cần Thơ
- ÐH Thái Nguyên ĐH Sư phạm
- ĐH Huế ĐH Ngoại ngữ
- ĐH Đà Nẵng ĐH Ngoại ngữ
- ĐH Quy Nhơn

7. Tên nghề: Chuyên viên quan hệ công chúng (2432) - Public Relations Officer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	•	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên viên quan hệ công chúng, còn được gọi là cán bộ truyền thông, là người giữ nhiệm vụ kết nối giữa tổ chức, doanh nghiệp với thế giới bên ngoài. Họ đảm bảo rằng các thông tin chính xác về tổ chức, doanh nghiệp, khách	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Lựa chọn: 1. Theo học TC chuyên ngành Quan hệ công chúng. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	 Quản trị khủng hoảng Quan hệ Chính phủ (vận động hành lang) Chủ đầu tư và các mối quan hệ tài
hàng, sản phẩm hoặc người sử dụng lao động được các đối tượng công chúng biết đến.		·	Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành	chính • Truyền thông tiếp thị • Quan hệ với giới
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Duy trì thông tin liên lạc giữa tổ chức và khách hàng của họ để tăng cường hiểu biết và uy tín;			hoặc tương đương	Quan hệ công chúng. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	truyền thông Chuẩn bị các ấn phẩm Các chiến dịch quảng bá
Xây dựng, biên tập và phân phối bản thông tin định kì để công bố các hoạt động, phát				Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành	Sự kiện xúc tiến đặc biệt
hành thông cáo báo chí để giới thiệu các hoạt động của tổ chức; 3. Theo dõi sát tin tức, báo chí và				Quan hệ công chúng. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Bộ phận truyền thông của doanh
các phương tiện truyền thông khác, lưu ý xu hướng của dư luận;				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH	nghiệp và các tổ chức chính phủ. Ví dụ như hầu hết
 4. Giúp người sử dụng lao động hiểu ý kiến dư luận và phản biện chính sách; 5. Gặp gỡ báo chí và đại diện 				chuyên ngành Quan hệ công chúng. 2. Có thể học tiếp	các doanh nghiệp lớn hiện nay đều có bộ phận quan hệ cộng đồng
 5. Gặp gỡ báo chí và đại diện công chúng để giới thiệu các đặc điểm của tổ chức; 6. Tham gia vào các sự kiện để 				lên ĐH, sau ĐH	doanh nghiệp. • Các doanh nghiệp dịch vụ quan hệ
quảng bá cho tổ chức, doanh nghiệp; 7. Biên soạn các bài giới thiệu					công chúng. Các doanh nghiệp này được các tổ chức
đặc biệt, báo cáo hoặc tờ rơi thông tin; 8. Duy trì trung tâm thông tin và tổ chức các hoạt động quan hệ cộng đồng.					thuê triển khai thực hiện các sự kiện đặc biệt như ra mắt sản phẩm, hội nghị

- ĐH Đại Nam
- ĐH Hòa Bình
- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học Xã hội & ĐH Văn Lang Nhân văn
- Xã hội & Nhân văn
- - CĐN Công nghệ cao Hà Nội CĐN Công nghệ cao Hà Nội
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học ĐHQG Tp HCM ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn
 - ĐH Văn Lang

8. Tên nghề: Luật sư (2611) - Lawyer

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Luật sư là người bào chữa hoặc người bảo vệ quyền lợi cho thân chủ tại tòa án, trong các vụ án, các vụ việc và yêu cầu khác theo qui định của pháp luật. Các vụ án, vụ việc và yêu cầu có thể liên quan đến những lĩnh vực khác nhau như hình sự, dân sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, sở hữu trí tuệ Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tiến hành nghiên cứu trên các lí thuyết pháp lí và mối quan hệ của chúng với các điều luật hoặc dự luật cụ thể; 2. Soạn thảo luật và các qui định của Chính phủ dựa trên pháp luật hiện hành; 3. Đưa ra lời khuyên pháp lí cho khách hàng, bao gồm cả Chính phủ trên nhiều loại vấn đề khác nhau và thay mặt cho khách hàng thực hiện các công việc pháp lí; 4. Hỗ trợ khách hàng để đàm phán, dàn xếp trong những vấn đề liên quan đến tranh chấp pháp lí; 5. Kiểm tra các trường hợp tranh chấp hoặc báo cáo tội phạm để xác định sự kiện và ý nghĩa pháp lí của họ;	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC, CĐ chuyên ngành Luật pháp. Học tiếp lên ĐH, sau ĐH Học khóa đào tạo nghề luật sư trong thời gian 12 tháng tại cơ sở đào tạo nghề luật sư do chính phủ qui định, ví dụ như HV Tư pháp.² Nhận Giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề luật sư. Đăng kí tập sự tại Đoàn Luật sư và tập sự 12 tháng tại một văn phòng luật sư hoặc công ty luật. Kiểm tra kết quả tập sự tại kì kiểm tra của Liên đoàn luật sư Việt Nam để được xét cấp chứng chỉ hành nghề luật sư. Nhận chứng chỉ hành nghề luật sư. Nhận chứng chỉ hành nghề luật sư Gia nhập một Đoàn luật sư để được cấp Thẻ luật sư 	 Hiến pháp Luật hành chính Luật doanh nghiệp Luật dân sự Luật thương mại Luật môi trường Luật y tế Luật sở hữu trí tuệ Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty luật, văn phòng luật sư Các cơ quan Nhà nước Các doanh nghiệp lớn Các tổ chức tình nguyện

² Người được miễn đào tạo nghề luật sư là những người i) Đã là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên; ii) Giáo sư, phó giáo sư chuyên ngành luật; tiến sĩ luật, iii) Đã là thẩm tra viên cao cấp ngành Toà án, kiểm tra viên cao cấp ngành Kiểm sát; chuyên viên cao cấp, nghiên cứu viên cao cấp, giảng viên cao cấp trong lĩnh vực pháp luật, iv) Đã là thẩm tra viên chính ngành Toà án, kiểm tra viên chính ngành Kiểm sát; chuyên viên chính, nghiên cứu viên chính, giảng viên chính trong lĩnh vực pháp luật. (Luật Luật sư số 65/2006/QH11)

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
 Chuẩn bị lời biện hộ hoặc các tình huống cho nguyên đơn hoặc bị đơn và trình bày tại tòa án; Đóng vai trò là công tố viên đại diện cho Chính phủ trong các vụ án hình sự. 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học ĐH chuyên ngành Luật. Học khóa đào tạo nghề luật sư trong thời gian 12 tháng tại cơ sở đào tạo nghề luật sư do chính phủ qui định, ví dụ như HV Tư pháp.³ Nhận Giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề luật sư. Đăng kí tập sự tại Đoàn Luật sư và tập sự 12 tháng tại một văn phòng luật sư hoặc công ty luật. Kiểm tra kết quả tập sự tại kì kiểm tra của Liên đoàn luật sư Việt Nam để được xét cấp chứng chỉ hành nghề luật sư. Nhận chứng chỉ hành nghề luật sư. Nhận chứng chỉ hành nghề luật sư. Oia nhập một Đoàn luật sư để được cấp Thẻ luật sư Có thể lựa chọn tiếp tục học các bậc học sau đại học. 	

- CĐ Công nghệ và Thương mại Hà Nội
- ĐH Luật Hà Nội
- ĐHQG Hà Nội Khoa Luật
- TC Luật Vị Thanh- Hậu Giang
- CĐ Luật TpHCM, CĐ Cần Thơ
- ĐH Luật Tp HCM
- ÐHQG TpHCM ÐH Kinh tế Luật
- ĐH Huế ĐH Luật
- ĐH Đà Nẵng ĐH Kinh tế

³ Người được miễn đào tạo nghề luật sư là người i) Đã là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên; ii) Giáo sư, phó giáo sư chuyên ngành luật; tiến sĩ luật, iii) Đã là thẩm tra viên cao cấp ngành Toà án, kiểm tra viên cao cấp ngành Kiểm sát; chuyên viên cao cấp, nghiên cứu viên cao cấp, giảng viên cao cấp trong lĩnh vực pháp luật, iv) Đã là thẩm tra viên chính ngành Toà án, kiểm tra viên chính ngành Kiểm sát; chuyên viên chính, nghiên cứu viên chính, giảng viên chính trong lĩnh vực pháp luật. (Luật Luật sư số 65/2006/QH11)

9. Tên nghề: Chuyên viên lưu trữ văn thư và quản lí bảo tàng (2621) - Archivist and **Curator**

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Một hệ thống lưu trữ bảo tàng là tập hợp các ghi chép theo lịch sử, bao gồm chữ cái, giấy tờ, hình ảnh, nhật kí hay bất kì loại hiện vật nào khác. Hệ thống này cũng đánh dấu vị trí lưu trữ những hồ sơ đó. Chuyên viên lưu trữ văn thư và quản lí bảo tàng tiến hành	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực thể chất – cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Văn thư - Lưu trữ, Lưu trữ và quản lí thông tin. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	 Cổ vật và chữ viết cổ Công nghệ thông tin lưu trữ Quản lí thông tin Quản lí hồ sơ An toàn và bảo mật thông tin
nghiên cứu, thu thập, đánh giá và bảo vệ, bảo tồn các nội dung tài liệu, hiện vật có giá trị lịch sử, văn hóa và nghệ thuật, đồng thời tổ chức trưng bày tại bảo tàng và triển lãm nghệ thuật. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nghiên cứu, đánh giá, phát triển, tổ chức và bảo tồn các tài liệu có ý nghĩa lịch sử và có giá trị như văn bản chính phủ, các giấy tờ cá nhân, tranh ảnh, ghi âm và phim tư liệu; 2. Thực hiện việc chuẩn bị các danh mục và thư mục ấn phẩm, các bản vi phim và các tài liệu tham khảo khác của các tài liệu thu thập được và đem đến cho người sử dụng; 3. Nghiên cứu bản gốc, phân phối và sử dụng các vật liệu và đồ dùng có lợi ích văn hóa và lịch sử; 4. Tổ chức, phát triển và duy trì bộ sưu tập các đồ dùng mang tính nghệ thuật, văn hóa, khoa học và có ý nghĩa lịch sử tại bảo tàng và triển lãm nghệ thuật; 5. Thực hiện phân loại và ghi mục lục các bộ sưu tập bảo tàng và triển lãm nghệ thuật			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành lưu trữ học. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành lưu trữ học. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Cục, chi cục văn thư lưu trữ Nhà nước Các đơn vị lưu trữ của các cơ quan trung ương, chính quyền địa phương, các doanh nghiệp công nghiệp và thương mại, các trường ĐH, bệnh viện, tổ chức từ thiện, các tổ chức tôn giáo, xã hội và thư viện lịch sử. Bảo tàng, phòng trưng bày triển lãm
và tổ chức trưng bày; 6. Chuẩn bị các tài liệu và báo cáo học thuật					

- TC Công nghệ và Quản trị Đông Đô ĐH Nội vụ cơ sở TpHCM
- ĐH Nội vụ Hà Nội

- CĐ Kinh tế Kĩ thuật Đông Du Đà Nẵng.
- ĐH Nội vụ cơ sở Đà Nẵng

10. Tên nghề: Thủ thư và nhân viên thư viện (2622, 4401) - Librarian and Library Clerk

(Thủ thư-2622, Nhân viên thư viện-4401)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thủ thư và nhân viên thư viện là những người thu thập và lưu trữ các tài liệu; ghi lại hoặc cho mượn và thu lại sách báo, tài liệu; lấy và cung cấp thông tin theo yêu cầu. Họ còn được gọi bằng một thuật ngữ khác rộng hơn là người quản	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Thư viện. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH 	 Tự động hóa thư viện và xây dựng mạng lưới Thư viện kĩ thuật số Mục lục và tóm tắt
lí tài liệu.			Tốt nghiệp	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC	Quản lí nội dungCác công cụ công
Nhiệm vụ chủ yếu gồm:			THPT	chuyên ngành	nghệ thông tin
1. Tổ chức, phát triển và bảo tồn bộ sưu tập có hệ thống các sách, ấn phẩm định kì, và các tài liệu giấy, âm thanh và hình			hoặc tương đương	Thư viện. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Thư viện các
ảnh;				Lựa chọn 2:	trường ĐH, CĐ
2. Lựa chọn và đề xuất mua lại các sách và các tài liệu in ấn, âm thanh-hình ảnh khác;				1. Theo học CĐ chuyên ngành Khoa học Thư	Thư viện công cộng hoặc tư nhânCác cơ quan
3. Tổ chức, phân loại và quản lí hệ thống tài liệu thư viện;				viện. 2. Có thể học tiếp	nghiên cứu và phát triển
4. Tổ chức và quản lí hệ thống đồ vật mượn và mạng lưới				lên ĐH, sau ĐH	Các doanh nghiệpThư viện số (sử
thông tin;				Lựa chọn 3:	dụng mạng
5. Thu hồi tài liệu và cung cấp thông tin cho doanh nghiệp và người sử dụng khác dựa trên các bộ sưu tập trong thư viện và các hệ thống mạng				 Theo học ĐH chuyên ngành Khoa học Thư viện. Có thể học tiếp 	Internet)
lưới thông tin;				lên sau ĐH	
 Thực hiện nghiên cứu và phân tích, thay đổi các dịch vụ thư viện và thông tin theo những yêu cầu của người sử dụng; 					
7. Chuẩn bị tài liệu và báo cáo học thuật					

- TC Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Hải ĐH Văn hóa TpHCM Phòng
- CĐ Ngô Gia Tự Bắc Giang
- ĐH Nội vụ Hà Nội,
- ĐH Hùng Vương,
- ĐH Văn Hóa Hà Nội

- CĐ Cần Thơ
- ĐH Văn hóa, Thể thao & Du lịch Thanh Hóa
- CĐ Văn hóa Nghệ thuật -Nghệ An
- TC Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch Quảng Nam

11. Tên nghề: Biên tập viên nhà xuất bản⁴ - Editor/ Publisher

Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
1. Theo học TC chuyên ngành Xuất bản, Quản lí xuất bản phẩm; chuyên ngành Phát hành	 Biên tập sách Biên tập tạp chí Biên tập báo Biên tập trên internet
xuất bản phẩm. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Các nhà xuất bản • Các phòng ban
Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành	phụ trách công việc xuất bản của các trường ĐH
Kinh doanh xuất bản phẩm; chuyên ngành Phát hành xuất bản phẩm;	 Báo Tạp chí Các doanh nghiệp kinh doanh mạng thông tin internet
chuyên ngành báo chí; 2. Có thể học tiếp	
lên ĐH, sau ĐH	
Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Xuất bản, Kinh doanh xuất bản phẩm. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	
	2. Có thể học tiếp

Ví dụ các trường có đào tạo:

- HV Báo chí Tuyên truyền,
- ĐH Văn hóa Hà Nội

- CĐ Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nha Trang
- CĐ Văn hóa Nghệ thuật Tp HCM
- ĐH Văn Hóa TpHCM

• CĐ Văn hóa Nghệ thuật Đà Nẵng

⁴ Chưa có mã nghề cấp 4, nằm trong nhóm mã nghề cấp 3 là: 264

12. Tên nghề: Nhà nghiên cứu khoa học xã hội (2632) - Social Scientist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu		Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Khoa học xã hội quan tâm tới hành vi, bản chất và cuộc sống của con người như một chủ thể xã hội. Các nhà nghiên cứu khoa học xã hội nghiên cứu xã hội loài người và những mối quan hệ giữa người và người trong xã hội. Có nhiều ngành khoa học xã hội như nhân chủng học, kinh tế học, lịch sử, khoa học chính trị, xã hội học, tâm lí học, tội phạm học, luật học, nghệ thuật học và các khoa học tương tự. Nói rộng ra, những bộ môn liên quan đến nhân học và nghệ thuật đều là các môn khoa học xã hội. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tìm hiểu các lí thuyết giải thích về hành vi của con người và xã hội; 2. Giảng dạy những lí thuyết này cho sinh viên; 3. Tiến hành nghiên cứu để giải thích, xác nhận hoặc phê bình các lí thuyết hiện hành; 4. Tiến hành nghiên cứu để phát triển các lí thuyết mới giải thích cho hành vi con người; 5. Sử dụng dữ liệu nghiên cứu và các nguyên tắc lí thuyết để khuyến khích cổ vũ sự phát triển hài hòa về xã hội, tâm lí, tình cảm của cả cá nhân và nhóm người.	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học ĐH một về một trong các ngành khoa học xã hội. Có thể học tiếp lên sau ĐH 	 Nhân chủng học Kinh tế học Lịch sử Triết học Khoa học chính trị Tâm lí học Xã hội học Ví dụ về nơi làm việc: Giáo viên tại các trường ĐH, CĐ, TC Các tổ chức chính phủ Các tổ chức tình nguyện Các tổ chức phi chính phủ Các tổ chức quốc tế Các tập đoàn kinh tế

- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học Xã hội & ĐH Bình Dương Nhân văn
- HV Nông nghiệp Hà Nội
- ĐH Văn Hiến
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học ĐH Đà Lạt Xã hội & Nhân văn
- ĐH Đà Lạt
- ĐH Mở TpHCM

- ĐH Hồng Đức
- ĐH Huế ĐH Khoa học

13. Tên nghề: Nhà khảo cổ học (2633) Archaeologist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Các nhà khảo cổ nghiên cứu quá khứ để hiểu con người đã sống như thế nào. Họ theo dõi sự phát triển của nhân loại bằng cách nghiên cứu các di vật từ quá khứ, như cung điện, đền đài, nhà cửa, công cụ, đồ gốm, tiền xu, vũ khí, hay các tác phẩm điêu khắc.	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực thể chất – cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học ĐH chuyên ngành Lịch sử (chuyên ngành Khảo cổ học) Có thể học tiếp lên sau ĐH 	 Khảo cổ học ứng dụng Khảo cổ sinh học Số hóa khảo cổ học Khảo cổ dân tộc học Khảo cổ học thực nghiệm
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thăm những di tích cổ, tiếp xúc với các tài liệu hiện vật đã được con người sử dụng từ rất lâu;					 Khảo cổ học địa chất Khảo cổ học lịch sử Phân tích đồng
2. Tiến hành thăm dò, khảo sát và khai quật có hệ thống các vùng đất xa xưa để khám phá thành phố, công trình cổ và các cổ vật khác;					Vị Ví dụ về nơi làm việc: • Các viện bảo
3. Nghiên cứu các di tích hiện vật phát hiện được và công bố báo cáo về tầm quan trọng lich sử;					tàng khảo cổ Các viện nghiên cứu lịch sử Các cơ quan
4. Chuẩn bị ca-ta-lô về những cổ vật đã thu thập để triển lãm trong bảo tàng;					quản lý Nhà nước về lịch sử, khảo cổ
5. Giảng bài cho học sinh, sinh viên và những người khác quan tâm đến khảo cổ học.					 Các tổ chức phi chính phủ tham gia vào việc bảo tồn di sản

- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học ĐH Huế ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn

14. Tên nghề: Nhà sử học (2633) - Historian

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà sử học cho chúng ta biết về quá khứ nhờ tiến hành nghiên cứu và mô tả hoạt động của con người trong quá khứ, như lịch sử của cộng đồng, quốc gia, doanh nghiệp, các thời kì và sự kiện cụ thể, các cá nhân và ý tưởng Nhờ có các tư liệu lịch sử mà chúng ta có thể hiểu hiện tại và hoạch định tương lai. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Kiểm tra thông tin về những gì xảy ra trong quá khứ bằng cách nghiên cứu các tác phẩm của nhà sử học đi trước; 2. Truyền đạt thông tin về lịch sử cho học sinh, sinh viên; 3. Kiểm tra bản gốc của các nhật kí, bản thảo, lưu trữ, báo cáo, thống kê, hiện vật, thư từ, báo, tạp chí và các tập san để tạo ra một bức tranh về một thời kì cụ thể; 4. Liên kết thông tin từ các giai đoạn khác nhau để phát triển một ý tưởng hoàn chỉnh hơn về các sự kiện, đời sống con người; 5. Ghi lại các kết quả và phát hiện dưới hình thức báo cáo, sách, bài báo và phổ biến qua các cuộc triển lãm, bảo tàng; 6. Sử dụng dữ liệu nghiên cứu và các nguyên tắc lí thuyết	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học ĐH Sư phạm chuyên ngành Lịch sử. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Lịch sử. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Các thời kì, triều đại trong lịch sử Việt Nam (ví dụ: triều Trần, triều Lê, triều Nguyễn) Các nhân vật lịch sử cụ thể VN và TG (ví dụ: Trần Hưng Đạo, Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp, Lê Nin). Các sự kiện lịch sử VN và TG (ví dụ: các cuộc cách mạng, chiến tranh, hiệp ước hòa bình, dịch bệnh lớn trong lịch sử). Liên kết với các môn khoa học khác như kinh tế học, nhân chủng học hay xã hội học. Lịch sử các quốc gia, khu vực địa lí, theo thời gian (ví dụ: lịch sử Việt Nam, lịch sử châu Âu) – Lịch sử VN, Lịch sử thế giới (cận đại, trung đại) Ví dụ về nơi làm việc: Dạy học trong các cơ sở giáo dục Các tổ chức tình nguyện Các cơ quan chính phủ Các tổ chức quốc tế Các nhóm nghiên cứu hành vi của con người
va cac nguyen tac ii thuyet để khuyến khích cổ vũ sự phát triển hài hòa về xã hội, tâm lí, tình cảm của cả cá nhân và nhóm người.					 Các viện bảo tàng Cơ quan lưu trữ.

- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học Xã hội & ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học ĐH Huế ĐH Khoa học Nhân văn
- ĐH Thái Nguyên ĐH Sư phạm
- ĐH Sư phạm Hà Nội

- Xã hội & Nhân văn
- ĐH Đồng Tháp
 - ĐH Sư phạm TpHCM
- ĐH Quảng Bình

15. Tên nghề: Nhà biên kịch, nhà văn và các nghề có liên quan (2641) - Script Writer

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Nhà biên kịch, nhà văn và các nghề có liên quan làm công việc sáng tác và viết kịch bản phim, kịch, tác phẩm phát thanh và truyền hình, truyện đọc, tiểu thuyết Các tác phẩm văn học. Nhà Văn có thể sáng tác những tác phẩm văn học và viết kịch bản. Nhà biên kịch có thể khai thác một ý tưởng, cốt truyện gốc hoặc chuyển thể các tác phẩm văn học đã được xuất bản sang một dạng kịch bản phù hợp với hình thức sản xuất. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Sáng tác các tác phẩm văn học theo các thể loại khác nhau. 2. Nghiên cứu một tác phẩm văn học, tìm hiểu toàn bộ cốt truyện; 3. Nghiên cứu nguồn gốc và bối cảnh câu chuyện; 4. Phát triển phong cách của kịch bản dựa trên thảo luận với đạo diễn và những người khác trong nhóm; 5. Chuyển thể câu chuyện sang dạng kịch bản: viết các cảnh, viết lời thoại cho các nhân vật khác nhau; 6. Kiểm tra kịch bản; 7. Hoàn thiện kịch bản cuối cùng để đưa vào sản xuất. 8. Hoàn thiện tác phẩm văn học của mình và chuyển cho nhà biên tập	lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học ĐH Sân khấu-Điện Ảnh, chuyên ngành Biên kịch Điện ảnh - Truyền hình. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH các chuyên ngành về văn học (như đại học Sư phạm Văn, khoa Văn học trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn) 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	* Viết truyện ngắn, tiểu thuyết • Viết kịch bản phim tài liệu • Viết kịch bản kịch • Viết kịch bản phim • Chỉnh sửa kịch bản Ví dụ về nơi làm việc: • Các xưởng sản xuất phim • Các đoàn kịch, đoàn nghệ thuật • Các doanh nghiệp sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình • Các doanh nghiệp quảng cáo • Hội Văn học Việt nam

- ĐH Sân khấu Điện Ảnh Hà Nội
 ĐH Sân khấu Điện Ảnh TpHCM
 ĐH Huế ĐH Khoa học
- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học Xã hội và ĐH Sư phạm TpHCM Nhân văn
- ĐH Văn hóa Hà Nội
- ĐH Sư phạm Hà Nội.

16. Tên nghề: Nhà báo (2642) - Journalist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà báo là những người viết, biên tập, sản xuất các ấn phẩm báo chí (truyền hình, phát thanh, báo viết, báo mạng). Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tìm hiểu, thu thập và trình bày một cách khách quan những thông tin quan trọng bằng từ ngữ, hình ảnh, âm thanh theo cách công chúng dễ đoc, dễ hiểu;	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Báo chí. Theo học ĐH liên thông chuyên ngành Báo chí. Đạt đủ điều kiện và được cấp thẻ nhà báo. Có thể học tiếp lên sau ĐH 	 Báo điện tử Báo thời trang Báo ảnh Báo in Báo thể thao Tranh biếm họa hoặc minh họa cho báo chí Ví dụ về nơi làm việc: Tòa soạn các
 Một số nhà báo có thể biên tập thông tin, viết bình luận, phân tích chuyên sâu về một vấn đề công chúng quan tâm; Vấn đề thời sự nóng. Trong một số trường hợp, nhà báo có thể điều tra tường tận (như thám tử) về một vấn đề được quan tâm, thông thường liên quan đến hành vi phạm tội, gian lận và tham nhũng. 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Báo chí. 2. Theo học ĐH liên thông chuyên ngành Báo chí. 3. Đạt đủ điều kiện và được cấp thẻ nhà báo. 4. Có thể học tiếp lên sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Báo chí. 2. Đạt đủ điều kiện và được cấp thẻ nhà báo. 3. Có thể học tiếp lên sau ĐH	loại Báo viết Các loại Tạp chí Văn phòng thông tin báo chí Báo mạng, các đài truyền hình và đài phát thanh

- TC Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Hải Dương
- CĐ Phát thanh Truyền hình I
- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn
- HV Báo chí Tuyên truyền,
- ĐH Văn hóa Nghệ thuật Quân đội
- CĐ Phát thanh Truyền hình II
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn

⁵ Điều kiện được cấp thẻ nhà báo:

⁻ Tốt nghiệp ĐH (hoặc tốt nghiệp phổ thông trung học trở lên nếu là người dân tộc thiểu số đang công tác tại cơ quan báo chí miền núi hoặc chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số)

⁻ Có thời gian công tác liên tục theo chế độ biên chế hoặc hợp đồng dài hạn tại cơ quan báo chí đề nghị cấp Thẻ từ 3 năm trở lên, tính đến thời điểm xét cấp Thẻ;

⁻ Được cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, Sở Thông tin và Truyền thông (đối với báo chí các tỉnh, thành phố) và Hội Nhà báo cùng cấp thống nhất đề nghị cấp Thẻ Nhà báo.

17. Tên nghề: Nhà ngôn ngữ học (2643) - Language Specialist

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Nhà ngôn ngữ học nghiên cứu các thành phần cơ bản của một ngôn ngữ nào đó, chẳng hạn như ngữ âm, ngữ nghĩa và chữ viết. Ở góc độ khác, nghề này liên quan tới việc học và sử dụng thành thạo một ngôn ngữ cụ thể. Để trở thành một nhà ngôn ngữ học cần phải tìm hiểu về các thành phần cơ bản của ngôn ngữ. Ngoài ra, học một ngôn ngữ cụ thể thì bạn có thể trở thành một người biên dịch, phiên dịch hoặc giáo viên ngôn ngữ. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Nhà ngôn ngữ học có thể làm nhiều chuyên môn khác nhau. Mỗi chuyên môn có một số nhiệm vụ như: 1. Nghiên cứu để hiểu nguồn gốc lịch sử của ngôn ngữ; 2. Tìm hiểu và trình bày bằng văn bản những hiểu biết về các khía cạnh ngữ âm (nói) và chữ viết của một ngôn ngữ; 3. Tìm hiểu cá tác phẩm văn học viết bằng một ngôn ngữ nào đó; 4. Phát triển phương pháp dạy một ngôn ngữ; 5. Theo dõi và tìm hiểu quá trình phát triển của ngôn ngữ và mối liên hệ của nó với đời sống đương đại.	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ Chuyên ngành Ngôn ngữ và văn hoá nước ngoài, Ngôn ngữ và việt Nam, Ngôn ngữ học. 2. Theo học ĐH liên thông Chuyên ngành Ngôn ngữ và văn hoá việt Nam, Ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam, Ngôn ngữ học. 3. Có thể học tiếp lên sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH Chuyên ngành Ngôn ngữ và văn hoá việt Nam, Ngôn ngữ và văn hoá việt Nam, Ngôn ngữ và văn hoá nước ngoài, Ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam, Ngôn ngữ học. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Ngôn ngữ học xã hội Ngôn ngữ học tâm lí Giảng dạy ngôn ngữ Biên dịch và phiên dịch Các rối loạn về khả năng học ngôn ngữ Ví dụ về nơi làm việc: Phòng ban, khoa, bộ môn của trường ĐH Giáo viên ngoại ngữ Các tổ chức cần người biên dịch, phiên dịch Trung tâm điều trị trẻ em bị rối loạn khả năng học ngôn ngữ Nhà xuất bản

- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn
- ĐH Hà Nội

- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học ĐH Huế ĐH Ngoại ngữ Xã hội & Nhân văn

18. Tên nghề: Biên dịch và phiên dịch (2643) - Translator and Interpreter

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Biên dịch và phiên dịch nghiên Nă cứu nguồn gốc, sự phát triển và lực cấu trúc của các ngôn ngữ, dịch ng	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ lĩnh vực chuyên sâu về Ngoại ngữ. 2. Có thể học liên thông lên ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH lĩnh vực chuyên sâu về Ngoại ngữ. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Chuyên về một ngôn ngữ cụ thể (ví dụ: ngôn ngữ củ thể cổ, tiếng Anh, tiếng Nhật) Chuyên về một lĩnh vực cụ thể (ví dụ: dịch về pháp luật, y tế, khoa học, công nghệ, văn học, thương mại, du lịch, hàng không)
thống phân loại ngôn ngữ, ngữ pháp, từ điển và các tài liệu tương tự; 3. Dịch viết từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác, đảm bảo diễn đạt chính xác ý nghĩa của bản gốc hay của các tài liệu pháp lí, kĩ thuật và khoa học; Diễn đạt hoặc chuyển tải một cách chính xác hết mức có thể từ ngữ, cú pháp, tinh thần và văn phong của bản gốc; 4. Dịch nói từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác tại các hội nghị, cuộc họp và các hoạt động tương tự, đảm bảo diễn đạt ý nghĩa chính xác và truyền tải được hết mức có thể tinh thần của lời nói gốc.			Tốt nghiệp THCS hoặc THPT	Lựa chọn khác: 1. Du học tại các quốc gia trên thế giới, tốt nghiệp và được cấp bằng CĐ, ĐH chuyên ngành đào tạo tại nước sở tại. 2. Học chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ biên phiên dịch cơ bản hoặc nâng cao. 3. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp có bộ phận dịch thuật Các công ty tổ chức sự kiện Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài Các doanh nghiệp thường xuyên giao dịch với khách hàng nước ngoài Vụ, phòng, bộ phận quan hệ quốc tế của các cơ quan Nhà nước Các tổ chức quốc tế như các cơ quan Liên Hợp Quốc, tổ chức phi chính phủ, tổ chức tài trợ

Ví dụ các trường có đào tạo:

Khoa ngoại ngữ của các trường ĐH, CĐ, TC, các trường ĐH ngoại ngữ, ĐH Sư phạm, CĐ Sư phạm trên toàn quốc như

- ĐH Hà Nội
- ĐH Ngoại thương
- CĐ Công thương Hà Nội
- ĐHQG Hà Nội ĐH Ngoại ngữ ĐHQG Tp HCM ĐH Khoa học ĐH Huế ĐH Ngoại ngữ Xã hội & Nhân văn
 - ĐH Cần Thơ
 - CĐ Vạn Xuân

19. Tên nghề: Đạo diễn phim, sân khấu (2654) - Director: Film/ Stage

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Đạo diễn phim, sân khấu, còn gọi là đạo diễn và nhà sản xuất điện ảnh, sân khấu, là người chỉ đạo và sản xuất phim, các tác phẩm truyền hình, phát thanh và chương trình biểu diễn trên sân khấu.	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực hình học – màu sắc – thiết kế	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Đạo diễn sân khấu. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	 Phim ngắn dùng cho mục đích quảng cáo Phim tài liệu Phim truyện Kịch Ca nhạc
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Nghiên cứu kịch bản, lựa chọn diễn viên, hướng dẫn diễn viên về diễn xuất, và chỉ đạo các mặt của sáng tác kịch diễn trên sân khấu, truyền hình, phát thanh hoặc phim nhựa; Đưa ra quyết định cuối cùng về trang phục, thiết kế, âm thanh và hiệu ứng ánh sáng; Phối hợp chặt chẽ với nhà quay phim, giám đốc âm nhạc và kĩ thuật viên âm thanh nhằm đảm bảo cho công việc sản xuất của bộ phim; Duy trì quan hệ với các nhà phân phối phim để bộ phim được trình chiếu ở nhiều nơi khác nhau 				Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Đạo diễn sân khấu. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp quảng cáo Bộ phận truyền thông trong các cơ quan Nhà nước Các xưởng sản xuất phim Các đoàn kịch, đoàn nghệ thuật

- ĐH Sân khấu Điện ảnh Hà Nội
- CĐ Văn hóa nghệ thuật và Du lịch Sài Gòn
- ĐH Sân khấu Điện ảnh TpHCM

20. Tên nghề: Phát thanh viên trên đài phát thanh, truyền hình và các phương tiện truyền thông đại chúng khác (2656)- Announcer: Radio, Television and Other media

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Phát thanh viên trên đài phát thanh, truyền hình và các phương tiện truyền thông khác là người đọc bản tin, phỏng vấn, hướng dẫn và thực hiện các thông báo khác hoặc thực hiện các chỉ dẫn trên đài phát thanh, truyền hình,	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Báo chí, Phóng viên, biên tập. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH 	 Phát thanh viên thời sự Phát thanh viên thể thao Phát thanh viên thời tiết
trong rạp chiếu phim và các cơ sở khác. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Đọc bản tin và các thông báo khác trên đài phát thanh, đài truyền hình; 2. Giới thiệu diễn viên, nghệ sĩ biểu diễn, người được phỏng vấn và thực hiện các thông báo liên quan trên đài phát thanh, truyền hình hoặc trong nhà hát và các cơ sở khác; 3. Phỏng vấn người ở những nơi công cộng cho các chương trình trên đài phát thanh và truyền hình.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Báo chí, Phóng viên, biên tập. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Báo chí. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các đài phát thanh và các đài truyền hình Các doanh nghiệp tổ chức sự kiện Các nhà hát và đơn vị cung cấp địa điểm tổ chức các buổi biểu diễn cho công chúng

- TC Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Hải
 CĐ Phát thanh Truyền Hình 2
 Dương
- CĐ Phát thanh Truyền Hình 1
- HV Báo chí Tuyên truyền.

21. Tên nghề: Kĩ thuật viên ghi chép sổ sách y tế và thông tin về sức khỏe (3252) - Health **Information Administrator**

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên ghi chép sổ sách y tế và thông tin về sức khỏe là chuyên gia trong việc lưu trữ cập nhật hồ sơ tại các bệnh viện, phòng khám và các cơ sở chăm sóc sức khỏe. Hồ sơ của mỗi bệnh nhân phải được lưu trữ cẩn thận và có thể truy cập một cách dễ dàng. Kĩ thuật viên sử dụng dữ liệu về hồ sơ y tế và hệ thống phân loại để lập và duy trì bộ phận quản lí hồ sơ y tế của một bệnh viện.	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Quản trị cơ sở dữ liệu Tham gia khóa bồi dưỡng nghiệp vụ quản lí dữ liệu trong lĩnh vực y tế. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH 	 Các bộ phận cụ thể của hệ thống phân loại (ví dụ: hồ sơ khoa khám bệnh, khoa tim mạch) Các hệ thống công nghệ lưu trữ và truy cập (ví dụ: hệ thống hồ sơ giấy, hệ thống hồ sơ điện tử) Các đối tượng lập
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Sử dụng các phương pháp phân loại để duy trì một hệ thống phân loại hồ sơ y tế của bệnh nhân; Sử dụng các phương pháp phân loại để duy trì hệ thống thông tin y tế; Chuyên nghiệp hóa bằng các phương pháp quản lí thông tin y tế bao gồm cả các hệ thống trên máy vi tính để xác định hồ sơ bệnh nhân, mã hóa các bệnh; Thiết kế các biểu mẫu khác nhau cho các loại bệnh nhân khác nhau; Phát triển các phương pháp mới để quản lí thông tin y tế; Thiết kế hệ thống lưu trữ hồ sơ và thông tin; Dạy và đào tạo các nhân viên khác. 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Quản trị cơ sở dữ liệu 2. Tham gia khóa bồi dưỡng nghiệp vụ quản lí dữ liệu trong lĩnh vực y tế. 3. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Quản trị cơ sở dữ liệu 2. Tham gia khóa bồi dưỡng nghiệp vụ quản lí dữ liệu trong lĩnh vực y tế. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	hồ sơ cụ thể (ví dụ: hồ sơ bệnh nhân, hồ sơ bệnh học) Ví dụ về nơi làm việc: • Các bệnh viện, phòng khám • Các phòng xét nghiệm y tế • Các bệnh viện của trường y • Các trung tâm nghiên cứu

- CĐN Công nghiệp Hà Nội
 CĐ Tây Ninh
- CĐN Cơ điện Hà Nội
- TC Y Dược Việt Nam
- CĐ Y Dược Hồng Đức

22. Tên nghề: Kĩ thuật viên bảo tàng (3433) - Museologist

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Kĩ thuật viên bảo tàng là người làm công việc đánh số hạng mục, phân loại và bảo quản hiện vật trong toàn bộ hoặc một bộ phận của bảo tàng. Trong khi đó, người quản lí bảo tàng là người chịu trách nhiệm bảo quản tổng thể bảo tàng. Trong bảo tàng, có ba vị trí cùng làm việc với các nhà sử học và khảo cổ học là kĩ thuật viên, người quản lí và chuyên viên lưu trữ văn thư. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Mua các hiện vật cho bảo tàng; 2. Kiểm tra các hiện vật để xác định tình trạng và tính xác thực của nó; 3. Phân loại hiện vật; 4. Tổ chức bảo tồn và phục hồi hiện vật; 5. Lưu và cập nhật hồ sơ của tất cả các hiện vật trong các bộ sưu tập; 6. Tổ chức triển lãm, trưng bày trong bảo tàng và hợp tác với các bảo tàng khác trên thế giới; 7. Sắp xếp việc cho mượn hiện vật với các bảo tàng khác; 8. Thực hiện chương trình giảng dạy và giải đáp thắc mắc; 9. Hỗ trợ các nhà nghiên cứu.	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Bảo tàng. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Bảo tàng học. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Bảo tàng học. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Kĩ thuật viện bảo tàng thường được đào tạo cơ bản trong một ngành cụ thể (ví dụ: nhân chủng học, nghệ thuật, nghệ thuật trang trí, lịch sử tự nhiên, lịch sử xã hội, khoa học hoặc công nghệ). Sau đó, họ được chuyên môn hóa trong việc bảo quản và trưng bày các hiện vật thuộc về ngành đó. Một kĩ thuật viên viện bảo tàng học được đào tạo cơ bản về động vật học có thể chuyên về động vật thời tiền sử, hoặc một nhà nhân loại học có thể chuyên về các loại vũ khí của một nền văn hóa nhất định Ví dụ về nơi làm việc: Các khoa của các trường ĐH Các viện bảo tàng Các nhóm nghiên cứu

- CĐ Văn hóa Nghệ thuật Việt Bắc
- ĐH Văn hóa Hà Nội
- CĐ Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ.
- CĐ Kinh tế Kỹ thuật Bạc Liêu
- ĐH Văn hóa TpHCM

23. Tên nghề: Thư kí hành chính (3343, 3349) - Secretary

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thư kí là người hỗ trợ công việc hành chính cho những người khác trong một tổ chức. Họ đóng vai trò quan trọng vì hoạt động của toàn bộ tổ chức phụ thuộc vào hiệu quả làm việc của họ. Ví dụ, thư kí điều hành là một	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Thư kí văn phòng, Thư kí Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH 	 Trợ lí hành chính. Quản trị viên văn phòng. Nhân viên lễ tân. Thư kí trong một loại hình doanh
chuyên gia cấp cao trong một tổ chức và hỗ trợ người đứng đầu tổ chức điều hành công ty			Tốt nghiệp THPT hoặc	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Thư kí văn	nghiệp cụ thể (ví dụ thư kí luật, thư kí y tế). • Tốc kí • Quản lí hành
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Kiểm tra, định dạng và soạn thư từ, biên bản và báo cáo từ lời đọc, tài liệu điện tử hoặc			tương đương	phòng, Thư kí. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	chính lưu trữ • Thư kí chuyên ngành máy tính
dự thảo văn bản cho phù hợp với tiêu chuẩn soạn thảo văn bản;				Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành	Ví dụ về nơi làm việc: • Tất cả các tổ chức
Sử dụng các ứng dụng phần mềm máy tính khác nhau bao gồm cả bảng tính để phục vụ cho việc hỗ trợ hành chính;				Thư kí văn phòng, Thư kí. 2. Có thể học tiếp lên ĐH và sau	đều cần một thư kí tốt.
3. Xử lí thư, văn bản đến hoặc đi; rà soát, ghi chép và phân phối các email, thư từ, tài liệu;				ÐH	
4. Sắp xếp các yêu cầu họp và hẹn gặp và hỗ trợ tổ chức họp;					
5. Tổ chức và giám sát hệ thống tài liệu;					
6. Chủ động giải quyết các thư từ thường xuyên.					

- ĐH Nội vụ.
- TC Kĩ thuật và Nghiệp vụ Hà Nội,
- TC Công nghệ và Kinh tế Đối ngoại Hà Nội
- ĐH Hùng Vương
- ĐH Hà Nội

- TC Kinh tế Kĩ thuật Sài Gòn
 CĐ Đại Việt Đà Nẵng
- ĐH kinh tế Kĩ thuật Bình Dương; ĐH Vinh
- ĐH Nguyễn Tất Thành
- CĐ Công nghệ Thủ Đức, CĐ Bách ĐH Đà Nẵng ĐH Ngoại ngữ Viêt
- ĐH Sư phạm TpHCM
- ĐH Ngoại ngữ Tin học TpHCM

- ĐH Huế ĐH Ngoại ngữ

24. Tên nghề: Kĩ thuật viên phát thanh, truyền hình và nghe - nhìn (3521) - Broadcasting and Audiovisual Technicians

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên phát thanh, truyền hình và nghe - nhìn quản lí các chức năng kĩ thuật của thiết bị để ghi lại và biên tập các hình ảnh và âm thanh và để truyền thanh, truyền hình các hình ảnh và âm thanh cũng như các dạng tín hiệu viễn thông khác trên đất liền, trên biển và trên không. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Quản lí thiết bị để ghi âm thanh; 2. Quản lí các thiết bị để biên tập và trộn hình ảnh và âm thanh	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Khai thác thiết bị âm thanh, Khai thác thiết bị truyền hình hoặc chuyên ngành Công nghệ điện ảnh - truyền hình, Thiết kế âm thanh ánh sáng, Thiết kế nghe nhìn. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Biên tập âm thanh Biên tập các tài liệu nghe nhìn Biên tập phim Sản xuất phim Trợ lí sản xuất Nhà điều hành đài phát thanh Nhà điều hành truyền hình Kĩ thuật sản xuất chương trình truyền hình
 đã được ghi lại để đảm bảo chất lượng như ý muốn và để tạo ra các hiệu ứng hình ảnh và âm thanh đặc biệt; 3. Ứng dụng kiến thức trên nguyên lí và thực tế của việc ghi lại và biên tập âm thanh, hình ảnh để xác định và giải 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Khai thác thiết bị âm thanh, Khai thác thiết bị truyền hình hoặc	Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty phát thanh Các công ty truyền hình Các công ty điện
quyết các vấn đề; 4. Kiểm soát việc truyền phát tín hiệu và các hệ thống phát thanh truyền hình và các hệ thống vệ tinh của các chương trình phát thanh, truyền hình;				chuyên ngành Công nghệ điện ảnh - truyền hình, Thiết kế âm thanh ánh sáng, Thiết kế nghe	ảnh • Dịch vụ phát thanh truyền hình công cộng
 Quản lí các chương trình truyền thông, các dịch vụ vệ tinh, và các hệ thống đa thành phần trên đất liền, trên biển và trên không; 				nhìn. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	
6. Ứng dụng kiến thức trên nguyên lí và thực tế của việc phát thanh truyền hình, của các thiết bị đầu cuối viễn thông và các hệ thống truyền tin để xác định và giải quyết các vấn đề;				Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Khai thác thiết bị truyền hình, hoặc	
7. Thực hiện những công việc sửa chữa các thiết bị khẩn cấp.				chuyên ngành Công nghệ điện ảnh - truyền hình, Thiết kế âm thanh ánh sáng, Thiết kế nghe nhìn.	

Mô tả nghề	 Năng lực bổ sung	-	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
			 Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ điện ảnh - truyền hình, Thiết kế âm thanh, ánh sáng Có thể học tiếp lên sau ĐH 	

Ví dụ các trường có đào tạo trong nước:

- CĐ Truyền hình Hà Nội (Hệ TC)
- CĐ Văn hóa nghệ thuật Quân đội TP. HCM
- CĐ Công nghiệp Thanh Hóa

25. Tên nghề: Nhân viên tổng đài dịch vụ khách hàng (4222) - Call Centre Operator

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Các doanh nghiệp thường có một tổng đài dịch vụ để giải đáp và hỗ trợ khách hàng được gọi là tổng đài dịch vụ khách hàng. Các nhân viên tổng đài dịch vụ khách hàng được đào tạo sử dụng điện thoại để giải đáp cho khách hàng về sản phẩm, dịch vụ cũng như thúc đẩy hỗ trợ việc bán sản phẩm; tạo dựng hình ảnh, thương hiệu rất cần thiết với mỗi doanh nghiệp Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Phát triển ngôn ngữ và kĩ năng giao tiếp theo yêu cầu của doanh nghiệp, bao gồm cả giọng nói, ngữ điệu, hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp; 2. Học về hàng hóa, dịch vụ hay chính sách, các giao dịch tài chính của tổ chức và trả lời các câu hỏi của khách hàng; 3. Sử dụng điện thoại đáp ứng các yêu cầu cụ thể của khách hàng; 4. Liên lạc với các khách hàng tiềm năng và thu hút sự quan tâm của họ tới một sản phẩm cụ thể bằng cách mô tả cho họ qua điện thoại; 5. Theo dõi cuộc trò chuyện qua điện thoại để viết báo cáo, giao nhận thêm thông tin cho khách hàng nếu cần thiết.	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Trải qua khóa huấn luyện kĩ năng nghề và được cấp chứng chỉ. Lựa chọn 2 1. Theo học TC, CĐ chuyên ngành bất kì tại các trường TC, CĐ, ĐH. 2. Có giọng nói, phát âm tốt, tham gia khóa huấn luyện kĩ năng nghề và được cấp chứng chỉ. Lựa chọn 1 Trải qua khóa huấn luyện kĩ năng nghề và được cấp chứng chỉ. Lựa chọn 2 1. Theo học TC, CĐ chuyên ngành bất kì tại các trường TC, CĐ, ĐH. 2. Có giọng nói, phát âm tốt, tham gia khóa huấn luyện kĩ năng nghề và được cấp chứng chỉ.	Dịch vụ khách hàng Phụ trách các loại sản phẩm cụ thể Bán hàng và tiếp thị Ví dụ về nơi làm việc: Các trung tâm hỗ trợ khách hàng của các công ty như Điện lực, bưu chính viễn thông, v.v Dịch vụ chăm sóc khách hàng Nhân viên Bán hàng online.

Ví dụ các trường có đào tạo:

Khóa đào tạo ngắn hạn của các hãng Viettel, Mobile Phone, Vina Phone, Vietnamobile...

26. Tên nghề: Hướng dẫn viên du lịch (5113) - Tour Guide

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Hướng dẫn viên du lịch được đào tạo để đi cùng với khách du lịch trong phạm vi một quốc gia, thành phố hoặc khu vực nào đó. Họ giới thiệu với khách du lịch về ý nghĩa lịch sử, khảo cổ của những nơi họ đến hoặc các di	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Hướng dẫn Du lịch. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Các loại hình cụ thể của các tour du lịch (ví dụ: tour du lịch lịch sử, mạo hiểm, du lịch tham quan). Các khu vực, địa
tích, công trình nghệ thuật mà họ xem. Họ cũng giúp khách du lịch làm quen với văn hóa, môi trường, vẻ đẹp tự nhiên và những điều thú vị khác nhằm thu hút sự quan tâm của khách.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Hướng dẫn Du lịch. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	điểm cụ thể (ví dụ: một thành phố; một khu vực có thiên nhiên, địa hình đẹp, lạ; một di tích lịch sử, văn hóa, tự nhiên).
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Lập kế hoạch và tổ chức các tour du lịch; Gặp các nhóm khách du lịch và sắp xếp trước kế hoạch ăn nghỉ, phương tiện đi lại và tất cả những gì cần thiết để đảm bảo khách cảm thấy hài lòng; Dẫn tour du lịch đi xung quanh một khu vực để thăm các địa điểm hoặc di tích thú vị; Tham gia giải quyết các vấn đề liên quan đến tổ chức chuyến đi trong suốt hành trình; Sắp xếp các dịch vụ khác cho các thành viên của đoàn trong trường hợp cần thiết (VD: tìm bác sĩ trong trường hợp ốm đau); 				Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Hướng dẫn Du lịch. 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Hướng dẫn Du lịch.	Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp du lịch lữ hành Cơ quan quản lí du lịch của Nhà nước Tự thành lập cơ sở kinh doanh du lịch. Dẫn tour du lịch vào thời gian rảnh.
 6. Phối hợp với tất cả các bộ phận hỗ trợ khác để chuyến đi thành công (VD: các doanh nghiệp vận tải, khách sạn); 7. Nộp báo cáo cho doanh nghiệp du lịch và giải quyết công việc hành chính. 					

- CĐ Du lịch và Thương mại Hải Dương CĐ Công nghiệp Tuy Hòa
- CĐ Du lịch Hà Nội; CĐ Du lịch Hải
 CĐ Du lịch Cần Thơ Phòng
- ĐH Hùng Vương Phú Thọ

- TC Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch Quảng Nam
- CĐN du lịch Huế; CĐ Du lịch Đà Nẵng
- CĐ Du lịch Đà Lạt; CĐ Du lịch Bà Rịa Vũng Tàu

27. Tên nghề: Nhân viên marketing và bán hàng (5223) - Marketing and Sales Assistant

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhân viên marketing và bán hàng trong cửa hàng và tại các cơ sở bán lẻ trực tiếp bán nhiều loại hàng hóa và dịch vụ cho khách hàng, giới thiệu chức năng và chất lượng hàng hóa và dịch vụ cho khách hiểu.	Năng lực ngôn ngữ	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Marketing. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Trợ giúp bán hàng Phụ trách một quầy, mặt hàng hoặc nhóm mặt hàng cụ thể (ví dụ: hóa mĩ phẩm, thực phẩm đông
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1 Tìm hiểu sản phẩm, giá cả, phương thức giao hàng, bảo			Tốt nghiệp THPT hoặc	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Marketing.	lạnh, sữa). • Giới thiệu sản phẩm.
hành, cách sử dụng và bảo quản sản phẩm. Tìm hiểu nhu cầu và tư vấn cho khách hàng			tương đương	2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Tất cả các cửa
một cách phù hợp;2. Chứng minh cho khách hàng thấy chất lượng sản phẩm;3. Bán hàng, nhận thanh toán				Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Marketing.	hàng • Trung tâm thương mại • Điểm bán hàng
bằng nhiều phương thức (tiền mặt, thẻ, séc); 4. Lập hóa đơn; 5. Ghi sổ bán hàng;				2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3:	Các siêu thịBán hàng trên mạng
6. Hỗ trợ quản lí hàng trong kho;7. Sắp xếp và trưng bày hàng hóa;				 Theo học ĐH chuyên ngành Marketing. Có thể học tiếp 	
8. Đóng gói hàng bán;9. Ghi lại thông tin khách hàng.				lên sau ĐH	

- CĐ Công nghiệp Dệt may Thời trang Hà Nội
- ĐH Kinh tế Quốc Dân

- Long; TC Tin học Kinh tế Sài CĐ Phương Đông Đà Nẵng Gòn
- ĐH Cần Thơ
- CĐ Kinh tế Tài chính Vĩnh TC Kinh tế Du lịch Duy Tân

 - ĐH Đà Nẵng ĐH Kinh tế

Nhóm nghề Phân tích – Logic

28. Tên nghề: Nhà thiên văn học (2111) - Astronomer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thiên văn học là việc nghiên cứu khoa học các thiên thể (như các ngôi sao, hành tinh, sao chổi, tinh vân, quần tinh, thiên hà) và các	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc	1. Theo học ĐH chuyên ngành thiên văn học hoặc khoa học	Thiên văn họcKhoa học vũ trụ và ứng dụng
hiện tượng có nguồn gốc bên ngoài vũ trụ (như bức xạ nền vũ trụ). Nó nghiên cứu sự phát triển, tính chất vật lý, hoá học, khí tượng học, và chuyển động của các vật thể vũ trụ, cũng như sự hình thành và phát triển của vũ trụ. Nhà thiên văn học tiến hành nghiên cứu, phát triển các lí thuyết và phương pháp vận hành, hoặc áp dụng kiến thức khoa học liên quan tới thiên văn học vào các lĩnh vực khác. Thiên văn học và vật lí học có mối quan hệ rất gần gũi. Nền tảng toán học vững chắc cũng hết sức quan trọng. Nhà thiên văn học hiện đại không còn dành nhiều thời gian quan sát qua kính viễn vọng. Ngày nay, kính thiên văn và máy ảnh kỹ thuật số thường được kiểm soát và quản lí bởi hệ thống máy tính. Họ tập trung phân tích số liệu trên máy tính. Họ cũng thường tham gia giảng dạy ở các trường. Cần phân biệt rõ thiên văn học không phải là chiêm tinh học, mặc dù thời cổ đại hai lĩnh vực này gắn chặt với nhau.	iogic	KIII	tương đương	vũ trụ và ứng dụng. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Làm cho các cơ quan công lập và các tổ chức nghiên cứu vũ trụ Làm cho các tổ chức phi chính phủ bao gồm chế tạo các kính viễn vọng, tổ chức các buổi phổ biến thực hành quan sát thiên văn học trong cộng đồng Ví dụ về các lĩnh vực khác bao gồm các đài thiên văn, cung thiên văn, công viên khoa học và các trường ĐH
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tiến hành nghiên cứu, cải tiến, phát triển khung lí thuyết, các học thuyết và các phương pháp vận hành liên quan tới thiên văn học;					

Mé	ò tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
2.	Tiến hành các thực nghiệm, thí nghiệm và phân tích cấu trúc, tính chất của vấn đề ở trạng thái rắn và biểu hiện biến chuyển của vật chất đó dưới tác động của nhiệt độ, áp suất, áp lực và các điều kiện khác; đánh giá kết quả điều tra và thực nghiệm nhằm đưa ra kết luận chủ yếu bằng việc sử dụng các kĩ thuật và các mô hình toán					
	học; Phát triển hoặc cải tiến ứng dụng trong các lĩnh vực công nghiệp, y học, quân đội và các ứng dụng thực nghiệm khác của các nguyên lí và kĩ thuật thiên văn học; Quan sát, phân tích và nhận thức được các hiện tượng					
	thiên văn học cũng như phát triển các phương pháp và kĩ thuật được sử dụng trong các lĩnh vực như hàng hải hay khám phá vũ trụ;					
	Chuẩn bị các nghiên cứu và báo cáo khoa học. Giám sát và chỉ đạo những người cùng làm việc					

Ví dụ các trường có đào tạo:

ĐH Khoa học và công nghệ Hà Nội (Ngành Vũ trụ và ứng dụng do ĐH Khoa học và công nghệ Hà Nội đào tạo. Ngôn ngữ giảng dạy duy nhất là tiếng Anh. Điều kiện dự tuyển là tốt nghiệp THPT loại khá trở lên, tiếng Anh giao tiếp tốt)

29. Tên nghề: Nhà khí tượng học (2112) - Meteorologist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà khí tượng học tiến hành nghiên cứu, cải tiến hoặc phát	Năng lực phân	Năng lực thể	Tốt nghiệp	1. Theo học ĐH chuyên ngành	Khí tượng học
triển các khái niệm, lí thuyết và phương pháp hoạt động liên quan đến các thành phần, cấu trúc và những biến đổi của bầu khí quyển. Họ dự báo thời tiết một cách chi tiết hoặc dài hạn để sử dụng trong ngành hàng không, vận tải biển, nông nghiệp và thông tin đại chúng. Nhiệm vụ chủ yếu gồm:	tích - logic	chất – cơ khí	THPT hoặc tương đương	Khí tượng học 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các Đài, Trạm, Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Các công ty thủy điện, thủy lợi Các viện nghiên cứu, Trung tâm
1. Nghiên cứu, cải tiến và phát triển các khái niệm, học thuyết và phương pháp hoạt động liên quan tới thành phần cấu tạo, cấu trúc và các động lực học của khí quyển;					Moi trường Các cơ quan thuộc Bộ TN&MT (gồm các đơn vị thuộc Trung tâm khí tượng thủy văn quốc gia, Viện
 Thu thập dữ liệu về hướng và tốc độ chuyển động của không khí, áp suất, nhiệt độ, độ ẩm và các hiện tượng khác như sự hình thành mây và mưa, nhiễu điện từ hoặc bức xạ năng lượng mặt trời; 					khoa học KTTV và Môi trường), Bộ NN&PTNT, Viện Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Bộ Công nghiệp, Viện nghiên cứu kĩ
Nghiên cứu dữ liệu này để chuẩn bị các bản đồ và dự báo thời tiết;					thuật Bảo hộ Lao động, và cả các cơ sở hoạt động
4. Tiến hành thí nghiệm về phát tán sương, tạo mưa và các dạng kiểm soát thời tiết khác;					trong lĩnh vực tin học, tính toán liên quan tới KTTV
5. Chuẩn bị các tài liệu và báo cáo khoa học.6. Giám sát và chỉ đạo những					
người cùng làm việc					

- ĐH Tài nguyên Môi trường Hà Nội
- ĐH Tài nguyên và Môi trường TpHCM
- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học Tự nhiên

30. Tên nghề: Nhà hoá học (2113) - Chemist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà hóa học thực hiện các nghiên cứu, cải tiến hoặc phát triển các khái niệm, học thuyết và các phương pháp hoạt động, hoặc ứng dụng các kiến thức khoa học liên quan vào hóa học, chủ yếu để kiểm nghiệm, phát triển và cải tiến các nguyên liệu, các sản phẩm và qui trình công nghiệp. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thực hiện các nghiên cứu và cải tiến hoặc phát triển các khái niệm, học thuyết và các phương pháp hoạt động liên quan tới hóa học; 2. Thực hiện các thí nghiệm, kiểm nghiệm và phân tích để tìm ra các thành phần hóa học và năng lượng và các thay đổi hóa học trong các điều kiện tự nhiên, nhân tạo khác nhau hoặc tổng hợp các chất, các nguyên liệu và sản phẩm khác, đánh giá kết quả và đưa ra kết luận; 3. Phát triển hoặc cải tiến các dược phẩm và các nguyên liệu, sản phẩm và phương pháp công nghiệp khác; 4. Phát triển các qui trình quản lí chất lượng cho nhà sản xuất và người sử dụng;	Năng lực phân tích – logic	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	học tập 1. Theo học ĐH chuyên ngành hóa học. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	chuyên sâu Phân tích hoá học Hoá học ăn mòn Hoá học môi trường Hoá học pháp lí Hoá học công nghiệp Hoá học vô cơ Hoá học hữu cơ Hoá dược phẩm Hoá học vật lí Hoá học đất đai Ví dụ về nơi làm việc: Làm việc trong các ngành công nghiệp hoá chất, ví dụ như nước hoa, sơn, màu vẽ và dược phẩm Làm việc trong các cơ quan môi trường để giảm ô nhiễm, đồng thời quản lí và tái chế chất thải Làm việc trong ngành công nghiệp đóng gói thực phẩm, nước uống đóng chai
5. Chuẩn bị các tài liệu và báo cáo khoa học.					và các loại kẹo đóng gói

Ví dụ các trường có đào tạo trong nước:

- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐH Bách khoa Hà Nội

- ĐH Huế ĐH Khoa học
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐHQG TpHCM ĐH Bách khoa

31. Tên nghề: Nhà địa chất (2114) Geologist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Các nhà địa chất nghiên cứu cấu trúc vật lí của lớp vỏ trái đất, quá trình hình thành đá và hóa thạch	Năng lực phân tích -	Năng lực thể chất-cơ	Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: 1. Theo học cao đẳng ngành	Địa chất họcKhoa học trái đất
để xác định từng bước thay đổi và lịch sử phát triển của trái đất, xác định vị trí khoáng sản và nhiên liệu.	logic	khí	hoặc tương đương	công nghệ kỹ thuật địa chất 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Làm công tác quản lí ở các cơ quan quản lí Nhà
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Sử dụng dụng cụ và kĩ thuật để tiến hành khảo sát địa chất, lập bản đồ khảo sát không khí và ảnh hàng không, thăm dò địa chất và địa vật lí để xác định vị trí mỏ khoáng sản, mỏ dầu khí đặc biệt;				Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Địa chất học, Khoa học đất 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	nước của nhiều Bộ, ngành khác nhau Các viện nghiên cứu Giảng dạy tại các trường ĐH, CĐ Các công ty khai thác dầu khí,
 Thu thập các mẫu khoáng sản hoặc đá ở các độ sâu khác nhau phục vụ cho các nghiên cứu chi tiết để xác thành phần, chất lượng và số lượng của các mỏ khoáng sản; 					khoáng sản
3. Giám sát hoạt động khoan trong các khu vực có các mỏ khoáng sản kinh tế;					
4. Chuẩn bị các báo cáo, bản đồ và biểu đồ cho thấy các hồ chứa nước ngầm, lớp đá, thân quặng lộ thiên và cấu trúc địa chất khác nhau của chúng;					
5. Tư vấn về tính phù hợp của đất và đá để xây dựng các đập nước, đường hầm, đường giao thông, các tòa nhà trên nền móng vững chắc;					
6. Nghiên cứu các hiện tượng tự nhiên như động đất, núi lửa, sông băng và lở núi.					

- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học Tự nhiên ĐH Huế ĐH Khoa Học –
- ĐH Mỏ Địa chất

- CĐ Công thương Miền Trung
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học Tự nhiên

32. Tên nghề: Nhà địa lí (2114) - Geographer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà địa lí nghiên cứu các đặc điểm và tác dụng của bề mặt trái đất trong mối tương quan với các hiện tượng vật lí và văn hoá xã hội.	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương	1. Theo học ĐH chuyên ngành Địa lí học, Bản đồ học, Địa lí tự nhiên, Khí	 Địa lí học Bản đồ học Địa lí tự nhiên Khí tượng học Thủy văn
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nghiên cứu bản chất của môi trường vật chất và khí hậu ở những khu vực cụ thể bằng cách thu thập số liệu về những ứng dụng trong nhiều ngành khoa học như vật lí, địa lí, hải dương học, vũ trụ học và sinh học; 2. Phân tích hoạt động của con người trong các lĩnh vực khác nhau của xã hội như chính trị, kinh tế, sự di cư và tăng trưởng dân số; và chỉ ra mối quan hệ giữa những hoạt động đó với môi trường địa lí; 3. Tiến hành các nghiên cứu bản đồ và vẽ bản đồ theo kích thước qui định; 4. Tư vấn cho Chính phủ và các tổ chức khác về các khu vực địa lí có khả năng khai thác về mặt kinh tế, xác định ranh giới về mặt chính trị và những vấn đề liên quan.			đương	tượng học, Thủy văn 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Làm việc trong các cơ quan Nhà nước có nhiệm vụ qui hoạch đô thị và vùng, điều tra việc sử dụng đất, khí tượng và thị hiếu Làm việc trong các tổ chức tham gia vào hệ thống thông tin địa lí và dự đoán dựa trên các phần mềm ứng dụng Giảng dạy và nghiên cứu trong các tổ chức giáo dục đại học bao gồm các hoạt động. Làm việc trong các cơ quan tham gia hoạch định chính sách và qui hoạch
					xã hội, kinh tế và môi trường.

- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học tự nhiên ĐH Đà Nẵng
- ĐH Thái Nguyên ĐH Khoa học ĐH Huế -ĐH Sư phạm-
- ĐH Sư phạm Hà Nội

- ĐH Huế ĐH Khoa học
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn

33. Tên nghề: Nhà toán học (2121) - Mathematician

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Toán học là nền tảng cho tất cả các ngành khoa học. Toán học có thể nặng về lí thuyết hoặc thiên	Năng lực phân tích -	Năng lực hình học –	Tốt nghiệp THPT	1. Theo học ĐH chuyên ngành Toán học, Toán	Toán họcToán cơToán ứng dụng
về ứng dụng. Ví dụ như trong một thùng hình vuông có thể chứa bao nhiêu quả táo hình tròn? Bài toán ứng dụng này có ý nghĩa rất lớn đối với những người hàng ngày phải đóng gói và chuyển đi hàng triệu quả táo. Đó là vấn đề mà một nhà toán học cần giải quyết. Các nhà toán học và các nhà nghiên cứu liên quan tới toán học tiến hành nghiên cứu và phát triển các khái niệm toán học và tính toán rủi ro (xem thêm nghề Thống kế bảo hiểm), các lí thuyết, các phương pháp và kĩ thuật vận hành. Họ tư vấn cho các chuyên gia hoạt động trong nhiều lĩnh vực như kĩ thuật, kinh doanh, y tế, khoa học, đời sống tự nhiên và xã hội. Nhiệm vụ cụ thể của một nhà toán học phụ thuộc vào lĩnh vực cụ thể mà người đó chuyên sâu.	logic	màu sắc – thiết kế	hoặc tương đương	ứng dụng, Toán cơ 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các viện hàn lâm. Các tổ chức nghiên cứu Nghiên cứu và phát triển công nghiệp Các công ty bảo hiểm Giảng dạy nghiên cứu tại các trường ĐH
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nghiên cứu, cải tiến, phát triển các lí thuyết và thuật					
toán; 2. Nghiên cứu, cải tiến, phát triển các lí thuyết và kĩ thuật tính toán rủi ro;					
3. Tư vấn và áp dụng các nguyên tắc, mô hình và thuật toán vào nhiều lĩnh vực như kĩ thuật, kinh doanh, y khoa, các lĩnh vực khác trong các ngành khoa học, đời sống tự nhiên và xã hội;					
4. Tiến hành phân tích logic về các vấn đề quản lí, đặc biệt là tính hiệu quả đầu vào-đầu ra và xây dựng các mô hình toán cho các vấn đề liên quan tới lập trình các chương trình và giải pháp xử lí bằng máy tính;					

_	 	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
 5. Thiết kế và đưa vào vận hành lộ trình lương hưu và hệ thống bảo hiểm nhân thọ, y tế, an sinh xã hội và các hình thức bảo hiểm khác; 6. Chuẩn bị báo cáo và nghiên cứu khoa học. 				

- ĐHQG Hà Nội- ĐH Khoa học Tự nhiên
- ĐH Thái Nguyên ĐH Khoa học
- ĐH Bách khoa Hà Nội

- ĐH Đà Nẵng-ĐH Sư phạm Đà Nẵng
- ĐHQG TpHCM- ĐH Khoa học Tự nhiên

34. Tên nghề: Nhà thống kê (2122) - Statistician

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà thống kê ứng dụng toán học vào phân tích số liệu, ví dụ như quyết định lựa chọn việc làm chịu ảnh hưởng lớn từ các yếu tố nào: mức lương hay thời hạn hợp	Năng lực phân tích - logic	Năng lực ngôn ngữ	Tốt nghiệp THPT hoặc tương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành thống kê 2. Có thể học tiếp	 Thống kê kinh tế, xã hội Thống kê kinh doanh
 đồng? Một nhãn hiệu trà mới có thể bán chạy ở khu vực thành thị hay nông thôn? Đây là những ví dụ thống kê đơn giản. Hầu hết các nhà nghiên cứu, hoạch định và quản lí phụ thuộc rất nhiều vào các nhà phân tích thống kê. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Nghiên cứu, cải tiến và phát triển các lí thuyết và phương pháp thống kê; Thiết kế bảng hỏi nghiên cứu; Lên kế hoạch và tổ chức các cuộc điều tra lấy số liệu; Đánh giá, xử lí, phân tích và diễn giải số liệu thống và chuẩn bị phát hành; Tư vấn hoặc áp dụng các phương pháp thu thập dữ liệu khác nhau cũng như các phương pháp và kĩ thuật thống kê; Chuẩn bị bài báo khoa học và các báo cáo. 			đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành thống kê 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các cơ quan Nhà nước, chẳng hạn như Cục thống kê, bộ phận thống kê của các cơ quan chính quyền Các tổ chức kinh doanh dự đoán nhu cầu về các sản phẩm và phân tích rủi ro, lợi nhuận khi đầu tư. Hỗ trợ các nhà nghiên cứu cả trong khoa học tự nhiên và xã hội. Các tổ chức nghiên cứu và giáo dục. Tạp chí và báo phân tích thị trường tài chính. Kênh thể thao và các hiệp hội cung cấp bình luận đi kèm với điểm phân tích, và các thông tin khác có liên quan.

- ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội
- CĐ Thống kê

- ĐH Đà Nẵng- ĐH Kinh tế
- ĐH Huế ĐH Kinh tế
- ĐH Kinh tế TpHCM

35. Tên nghề: Thống kê bảo hiểm (2122) Actuarial Scientist

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Nhà thống kê bảo hiểm đảm nhiệm việc tính toán các rủi ro. Họ là những chuyên gia trong việc tính phí bảo hiểm đối với những dạng rủi ro khác nhau dựa trên các tính toán tài chính, toán học và thống kê. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nghiên cứu, cải tiến, phát triển các lí thuyết và kĩ thuật định phí bảo hiểm; 2. Thu thập và phân tích số liệu từ các nguồn khác nhau liên quan tới các khoản phí chi cho người bị thương, đau ốm, khuyết tật hoặc tử vong; 3. Thu thập và phân tích số liệu từ các nguồn khác nhau liên quan tới mất mát tài sản do hoả hoạn, trộm cướp, cháy nổ và các mối nguy hại; 4. Tính toán tần suất có thể có của các rủi ro đó; 5. Cố định tỉ lệ tăng thêm của các loại hình rủi ro khác nhau có tính đến thị trường tiền tệ, các điều kiện kinh tế và các xu hướng thị hiếu tương lai; 6. Tiếp tục nghiên cứu các hướng phát triển và kinh doanh mới, các yếu tố pháp luật, xã hội cũng như các yếu tố khác ảnh hưởng tới việc kinh doanh bảo hiểm; 7. Khuyến nghị các biện pháp quản trị phù hợp với chính sách tương lai và các khoá đào tạo nhằm nâng cao doanh thu.	Năng lực phân tích - logic	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành bảo hiểm Tốt nghiệp, được cấp bằng TC chuyên ngành đào tạo. (Có thể học lên CĐ, ĐH) Thi và được cấp chứng nhận của các hiệp hội định phí trên thế giới, như: Mĩ (SOA), Canada (CIA), Ưc (IAA), Anh (IOA). Lựa chọn 1: Theo học CĐ chuyên ngành bảo hiểm. Tốt nghiệp, được cấp bằng CĐ chuyên ngành đào tạo. (Có thể học lên CĐ, ĐH) Thi và được cấp chứng nhận của các hiệp hội định phí trên thế giới, như: Mĩ (SOA), Canada (CIA), Ưc (IAA), Anh (IOA). Lựa chọn 2: Theo học ĐH chuyên ngành Toán ứng dụng (kinh tế, tài chính) hoặc chuyên ngành bảo hiểm. Tốt nghiệp, được cấp bằng ĐH. Thi và được cấp chứng nhận của các hiệp hội định phí trên thế giới, như: Mĩ (SOA), Canada (CIA), Ưc (IAA), Anh (IOA). 	Toán ứng dụng (toán tài chính, toán kinh tế) Bảo hiểm Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty bảo hiểm. Các công ty tải chính. Các công ty tư vấn. Các phòng ban bảo hiểm của Nhà nước. Các trường ĐH và CĐ. Các hãng đầu tư và ngân hàng. Các đơn vị kế toán công và liên doanh lớn.

- ĐH Kinh tế quốc dân
- ĐH Lao động- Xã hội
- ĐH Thăng Long

- ÐH Vinh
- ĐH Huế ĐH Khoa học
- CĐ Thương Mại Đà Nẵng
 ĐH Vinh
 CĐ Bến Tre
 ĐHQG TpHCM ĐH Quốc tế

 - שרועכ .-hoc ĐH Cần Thơ ב Tân Đức ĐH Tôn Đức Thắng

36. Tên nghề: Nhà sinh vật học (2131) - Biologist

Mô tả nghề Năng lực Năng lực Học vấn Con đường thiết yếu bổ sung tối thiểu học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà sinh vật học nghiên cứu về sự sống và các hệ sinh vật. Họ tiến hành nghiên cứu, cải tiến hoặc phát triển các lí thuyết và phương pháp vận hành cũng như áp dụng kiến thức khoa học liên quan tới sinh vật học, vi sinh vật học, nghiên	 Sinh vật học Động vật học Vi sinh Sinh học ứng dụng (công nghệ sinh học) Ví dụ về nơi làm việc: Đây là chuyên ngành chính làm nền tảng cho các ngành nghề liên quan tới khoa học về sự sống. Nơi làm việc cụ thể của nhà sinh vật học phụ thuộc vào lĩnh vực chuyên sâu mà người đó chọn, ví dụ như phòng thí nghiệm sinh học, công ty dược phẩm, nhà máy thực phẩm, nhà máy bia Bạn cũng có thể giảng dạy môn sinh học tại các trường ĐH, CĐ, TC, THPT, THCS.

- CĐ Thủy sản
- CĐ Lương thực, thực phẩm Đà Nẵng •
- CĐ Công nghệ Bắc Hà
- ÐH Vinh

- TC Thủy sản, tại TP. HCM
- CĐ Bách Việt

M	ô tả nghề	 Năng lực bổ sung	_	Lĩnh vực chuyên sâu
5.	Nghiên cứu và tiến hành thực nghiệm liên quan tới chức năng của các tế bào sống cũng như các ảnh hưởng của các nhân tố vật lí, hoá học đối với các tế bào bình thường và bất thường;			
6.	Nghiên cứu mối liên kết giữa động, thực vật với các yếu tố môi trường liên quan;			
7.	Phát triển các ứng dụng trong lĩnh vực công nghiệp và y học.			
8.	Chuẩn bị nghiên cứu khoa học và các báo cáo.			

- CĐ Thủy sản
- CĐ Công nghệ Bắc Hà
- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học tự nhiên• ĐH Vinh
- ĐH Bách Khoa Hà Nội
- HV Nông nghiệp Hà Nội
- CĐ Lương thực, thực phẩm Đà TC Thủy sản, tại TP. HCM Nẵng
- ĐH Huế ĐH Khoa học
- ĐH Đà Nẵng ĐH Bách Khoa
- ĐH Công nghệ Vạn Xuân
- CĐ Bách Việt
- CĐ Nguyễn Tất Thành
- CĐ kinh tế công nghệ TpHCM
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐHQG TpHCM ĐH Quốc tế
- ĐH Công nghiệp thực phẩm TpHCM.

37. Tên nghề: Nhà khoa học biển (2131) Marine Scientist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà khoa học biển chủ yếu làm việc ở đại dương. Tùy thuộc vào chuyên môn mà họ nghiên cứu những vật thể không có sự sống (ví dụ như đất, đá ở đáy biển, nước, cát) hoặc vật thể sống trong đại dương (ví dụ như động vật biển, sinh vật biển). Các nhà khoa học biển sử dụng máy móc thiết bị chuyên dụng, hình ảnh vệ tinh và lặn dưới nước để thu thập	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất – cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học ĐH chuyên ngành Hải dương học 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Hải dương học - hóa học Hải dương học - địa chất Hải dương học - địa vật lí Hải dương học - vật lí Ví dụ về nơi làm việc:
dữ liệu về các đại dương. Họ góp phần bảo vệ môi trường bằng cách phát minh ra phương pháp bảo vệ các vùng nước và bờ biển khỏi ô nhiễm và thiệt hại. Họ ứng dụng kết quả nghiên cứu để phát triển các phương pháp dự báo, đánh giá điều kiện môi trường đại dương, xác định khu vực khai thác, đánh bắt thuỷ sản, cải thiện					 Các viện nghiên cứu của Trung tâm Khoa học tự nhiên và công nghệ quốc gia Các viện, trung tâm nghiên cứu và các đài, trạm của Tổng cục Khí tượng thủy văn
an ninh vùng biển của một quốc gia. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nghiên cứu tế bào, mô và đời sống của sinh vật trong đại dương;					 Tập đoàn Dầu khí Các đơn vị chuyên môn của quân đội, các cơ quan, doanh nghiệp trong các ngành kinh tế, kĩ thuật
 Đánh giá tác động của môi trường bên trong và bên ngoài đối với các sinh vật trong đại dương; Tiến hành thăm dò đại dương 					liên quan tới khí hậu, tài nguyên, nước và biển • Các trường đại
để thu thập dữ liệu về hình dạng, tính chất của đáy đại dương và các hiện tượng như thủy triều, dòng chảy, núi băng trôi;					học
4. Tiến hành phân tích hóa học đáy đại dương và nước biển ở các độ sâu khác nhau;					
 5. Lập bản đồ và biểu đồ tích tụ cát trên bãi biển; 6. Xây dựng một bức tranh toàn diện và thống nhất về các vận động diễn biến của đại dương. 					

_	 Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
 Đánh giá tác động của môi trường bên trong và bên ngoài đối với cấu tạo vật lí của đại dương (ví dụ như đáy đại dương, bờ biển); Viết báo cáo dựa trên kết quả nghiên cứu để cung cấp thông tin cho công chúng, chính phủ, các tổ chức môi trường, tổ chức khai thác tài nguyên thiên nhiên và đánh bắt thuỷ sản. 				

- ĐH Khoa học và Công nghệ Hà Nội
- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐH Thủy lợi
- ĐH Tài nguyên môi trường Hà Nội
- DH Nha Trang
- ĐHQG TP. HCM ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐH Tài nguyên môi trường Tp HCM

38. Tên nghề: Kĩ sư và kĩ thuật viên công nghệ sinh học (2131) - Engineer: **Biotechnologist**

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư công nghệ sinh học áp dụng các nguyên tắc sinh học ở cấp độ "công nghiệp" để kiểm soát, cải	Năng lực phân tích -	Năng lực thể chất-cơ	Tốt nghiệp THCS	1. Theo học TC chuyên ngành công nghệ sinh	Công nghệ sinh học
tiến và quản lí các quá trình biến đổi về mặt sinh học tồn tại trong tự nhiên như sự lên men, quá trình sản xuất chất xúc tác enzyme nhằm nâng cao lợi ích	logic	khí	hoặc tương đương	học 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Làm việc trong các phòng nghiên cứu thí
cho con người bằng nhiều cách khác nhau. Công nghệ sinh học có nhiều ứng dụng trong các lĩnh vực chăm sóc sức khoẻ, nông nghiệp, quản lí môi trường và bào chế thuốc.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành công nghệ sinh học. 2. Có thể học tiếp	nghiệm của Nhà nước và tư nhân Làm việc trong các doanh nghiệp bào chế thuốc và dược
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tham gia nghiên cứu hệ vi sinh vật như vi khuẩn, nấm,			duong.	lên CĐ, ĐH, sau ĐH	phẩm, sản xuất chất hoá học, nông nghiệp và
men và enzyme; 2. Tiến hành nghiên cứu trong các lĩnh vực biến đổi gien và sinh học phân tử, bao gồm việc nhân bản cây cối, động vật và con người từ gien; 3. Sử dụng vi khuẩn, chất xúc tác và các sinh vật khác cho				Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành công nghệ sinh học. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	các ngành liên quan • Làm việc trong các tổ chức giáo dục liên quan tới giảng dạy và nghiên cứu
các mục đích khác nhau trong công nghiệp, sản xuất nông nghiệp, sản xuất thực phẩm và loại bỏ chất thải;				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành	
4. Phát triển và thử nghiệm các phương pháp sản xuất mới;5. Điều chỉnh gen của các cơ quan để tạo ra sản phẩm mới;				công nghệ sinh học. 2. Có thể học tiếp	
6. Tương tác với khách hàng để đưa ra các giải pháp dựa trên kĩ thuật sinh học;				lên sau ĐH	
 7. Tính toán ngân sách và chi phí sản xuất cũng như chuẩn bị mua lại hoặc tự phát triển các ứng dụng; 8. Tư vấn cho Chính phủ, các tổ 					
chức hoặc các doanh nghiệp trong lĩnh vực kĩ sinh học.					

- ĐH Bách Khoa Hà Nội
- CĐ Thủy sản Bắc Ninh
- ĐH Huế ĐH Khoa học
- ĐH Nông Lâm Bắc Giang
 ĐH Đà Nẵng ĐH Bách khoa
- CĐ Bách Việt
- TC Thủy sản, tại TP. HCM
- CĐ kinh tế kĩ thuật Lâm Đồng
- CĐ kinh tế công nghệ TP. Hồ Chí Minh
- ĐHQG TpHCM ĐH khoa học tự nhiên-
- ĐHQG TpHCM ĐH Quốc Tế

39. Tên nghề: Kĩ thuật y sinh - Biomedical Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật y sinh tiến hành nghiên cứu các khía cạnh khác nhau của con người hay các loài động vật nhằm kiểm tra, chứng minh hoặc điều chỉnh hệ thống lí thuyết về sự sống đã biết. Những thông tin này được sử dụng để thiết kế bộ máy hỗ trợ cho sự sống, tối đa hoá lợi ích của các nguyên tắc trong khoa học kĩ thuật và hành vi của sinh vật. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nghiên cứu liên kết giữa số liệu về sinh học và hành vi dựa trên các nguyên tắc về điện tích, cơ chế, hoá học và	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học ĐH chuyên ngành kĩ thuật y sinh hoặc ngành kĩ thuật y học hình ảnh. Có thể học tiếp lên sau ĐH 	 Kĩ thuật y sinh Kĩ thuật hình ảnh y học Thiết bị sinh học và cơ chế sinh học kĩ thuật Tế bào, mô và kĩ thuật di truyền Kĩ thuật lâm sàng Hình ảnh y tế Phẫu thuật chỉnh hình Kĩ thuật phục hồi chức năng Kĩ thuật điện tử y tế
các nguyên tắc kĩ thuật khác; 2. Sử dụng thông tin này nhằm thiết kế và phát triển các công cụ và thiết bị như các bộ phận nhân tạo, thiết bị tạo nhịp tim, các thiết bị hình ảnh (ví dụ như máy chụp tia X-quang, máy chụp cắt lớp CT); 3. Giới thiệu các thiết bị và công cụ chăm sóc sức khoẻ cá nhân; 4. Định hướng và đào tạo nhân lực sử dụng máy móc để quan sát, sửa chữa hoặc điều					 Kĩ thuật thiết bị điện tử y tế Ví dụ về nơi làm việc: Bệnh viện Ngành công nghiệp hoá chất Các tổ chức nghiên cứu Các cơ sở giáo dục Các công ty dược phẩm Các cơ quan chỉnh hình, phục hồi chức năng
trị những tổn thương về vật chất hoặc biến dạng.					Chuyên gia tư vấn độc lập

Ví dụ các trường có đào tạo:

- ĐH Bách Khoa Hà Nội
- ĐH Y Hà Nội

- ĐH Huế ĐH Y dược
- DH Y khoa Vinh

ĐH Y dược TpHCM

40. Tên nghề: Nhà nông học (2132) - Agricultural Scientist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nông nghiệp là khoa học và cũng là nghệ thuật về nuôi trồng cây cối, vật nuôi trong các nông trại. Nghề làm vườn cũng là một nhánh thuộc ngành nông nghiệp, liên quan tới các loại cây ăn quả, các loại hạt, rau, hoa và cây cảnh trong vườn hoặc vườn cây ăn quả. Dựa vào nguyên tắc hóa sinh, vi sinh học, di truyền học và các khoa học khác, nhà nông học tham gia nghiên cứu và phát triển các ứng dụng về các lĩnh vực	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành liên quan 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành liên quan 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Nông nghiệp Khuyến nông Chăn nuôi Nông học Khoa học cây trồng Bảo vệ thực vật Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan Kinh doanh nông nghiệp Kinh tế nông nghiệp Phát triển nông thôn
nông nghiệp khác nhau. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Phát triển kĩ thuật sản xuất (ví dụ như quản lí thủy lợi) 2. Nâng cao năng suất nông nghiệp về số lượng và chất lượng (ví dụ như lựa chọn các giống cây trồng có khả năng chống chịu hạn hán, phát triển các loại thuốc trừ sâu mới, công nghệ cảm ứng, các mô hình mô phỏng sự phát triển cây trồng, kĩ thuật nuôi cấy tế bào trong ống nghiệm); 3. Biến đổi các sản phẩm chủ yếu thành sản phẩm đầu ra (ví dụ như sản xuất, bảo quản và đóng gói các sản phẩm sữa); 4. Khắc phục các tác động bất lợi của môi trường (ví dụ như sâu bệnh, suy thoái đất, xử lí sinh học)					Ví dụ về nơi làm việc: Làm việc với các tổ chức, doanh nghiệp phát triển máy móc thiết bị nông nghiệp, phương pháp chế biến thực phẩm, phân bón, thuốc trừ sâu, nâng cao số lượng và chất lượng cây trồng và vật nuôi Chuyên gia về trang trại gia cầm Làm việc với các cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực quản lí nông nghiệp Làm công tác nghiên cứu giảng dạy trong các trường ĐH, CĐ, TC

- CĐN Nông lâm Đông Bắc
- CĐ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Bắc Bộ
- HV Nông nghiệp Hà Nội
- ĐH Thái Nguyên ĐH Nông lâm -
- ĐH Lâm nghiệp
- ĐH Hải Phòng

- CĐN Cơ điện Xây dựng và CĐN Công nghệ và Nông lâm Nông Lâm Trung Bộ
- CĐ Kinh tế kĩ thuật Nghệ An
- ĐH Nông Lâm ĐH Huế
- Nam Bộ
- CĐ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Trung Bộ
- ĐH Nông Lâm TpHCM
- ĐH Cần Thơ

41. Tên nghề: Kĩ sư thủy sản (2132) - Engineer: Marine/ Fishery Scientists and Aquaculturists

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư thủy sản chuyên về nuôi trồng, đánh bắt các loài cá và thủy sản khác. Họ có thể làm việc về thủy sản nước ngọt, nước lợ và nước mặn. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tìm hiểu về quá trình sinh sản	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Nuôi trồng thủy sản, Bệnh học thủy sản 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH và	 Kĩ thuật khai thác thủy sản Nuôi trồng thủy sản Bệnh học thủy sản Quản lí nguồn lợi thủy sản.
và đời sống của các sinh vật sống dưới nước (ví dụ nuôi cá,				sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc:
sò, trai ngọc); 2. Tìm hiểu các bệnh có ảnh hưởng đến sự sống của các sinh vật dưới nước; 3. Nuôi trồng các thuỷ sinh vật phục vụ cho tiêu dùng của con người; 4. Sử dụng các công cụ đặc biệt để đo oxy, hàm lượng muối, độ pH và các đặc điểm khác của nước để hiểu làm thế nào những điều này ảnh hưởng			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Nuôi trồng thủy sản 2. Có thể học tiếp lên ĐH và sau ĐH Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành	Các công ty đánh bắt thuỷ sản Các tổ chức nghiên cứu và phát triển Các tổ chức BVMT
đến các thuỷ sinh vật; 5. Duy trì các nhóm sinh vật (ví				Nuôi trồng thủy sản, Bệnh học	
dụ như tảo) là thức ăn cho các sinh vật biển;				thủy sản, Kĩ thuật khai thác	
6. Duy trì hồ sơ chi tiết về nuôi hải sản và môi trường sống cũng như vòng đời của các sinh vật được nuôi;				thủy sản, Quản lí nguồn lợi thủy sản 2. Có thể học tiếp	
7. Phát triển phương pháp đánh bắt mà không làm suy thoái môi trường;				lên sau ĐH	
8. Chế biến thuỷ sản sau thu hoạch;					
 Giảng dạy, tập huấn về nuôi trồng thuỷ, hải sản; Tiến hành nghiên cứu và công bố kết quả nghiên cứu 					

- TC Công nghệ Quản trị Kinh doanh Lê Quí Đôn
- CĐN Thủy sản Bắc Ninh
- HV Nông nghiệp Hà Nội
- CĐ An Nhất Vinh- Thanh Hóa,
- ĐH Nha Trang
- TC Thủy sản TpHCM
- CĐ Kĩ thuật Công nghệ Vạn Xuân
- ĐH Nông Lâm TpHCM
- ĐHQG TpHCM ĐH Quốc tế-

42. Tên nghề: Kĩ sư và kĩ thuật viên lâm nghiệp (2132) - Forestry Advisor

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư và kĩ thuật viên lâm nghiệp cung cấp hỗ trợ kĩ thuật, tư vấn về các vấn đề và các phương thức lâm nghiệp. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Cập nhật các phương thức và kĩ thuật lâm nghiệp; 2. Tư vấn các phương pháp nâng cao chất lượng đầu ra, sản lượng thu hoạch, hiệu quả vận hành hệ thống sản xuất lâm nghiệp, các biện pháp bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường; 3. Đề xuất các phương pháp giải quyết các vấn đề như tình trạng xói mòn đất hay sâu bệnh phá hoại,; 4. Thu thập số liệu và ước tính số lượng, chi phí nguyên vật liệu, lao động cần thiết trong các dự án; 5. Tổ chức các buổi nói chuyện, thực hành mẫu, và phổ biến tài liệu nhằm nâng cao nhận thức và chuyển giao kĩ thuật; 6. Áp dụng kiến thức khoa học và thực tiễn để phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình làm việc.		1 -	1 -	_	Lâm nghiệp Lâm nghiệp và đô thị Lâm sinh Quản lí tài nguyên rừng Kinh tế tài nguyên thiên nhiên Công nghệ chế biến lâm sản Thương mại lâm nghiệp Quản lí rừng Lâm nghiệp xã hội Khoa học bảo tồn thiên nhiên hoang dã Khoa học và kĩ thuật gỗ Ví dụ về nơi làm việc: Làm việc cho cơ quan kiểm lâm và bảo tồn rừng Làm việc cho các dự án về môi trường của các tổ chức phi lợi nhuận (ví dụ: Tổ chức Hoà bình xanh) Làm việc cho các
					cơ quan quốc tế về phát triển, môi trường

- ĐH Lâm nghiệp
- ĐH Thái Nguyên ĐH Nông Lâm
- CĐ Nông lâm Đông Bắc
- CĐ Lai Châu

- ĐH Huế ĐH Nông Lâm Huế ĐH Nông Lâm TpHCM
- ĐH Tây nguyên
- CĐN Cơ điện Xây dựng và Nông lâm Trung Bộ
- CĐN Công nghệ và Nông lâm Nam Bộ

43. Tên nghề: Chuyên gia bảo vệ môi trường (2133) - Environmental Specialist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia bảo vệ môi trường nghiên cứu, đánh giá và quản lí tác động của các hoạt động của con người đối với môi trường tự nhiên và nhân tạo. Họ áp dụng chuyên môn vào quản lí ô nhiễm, quản lí chất thải, ứng phó với biến đổi khí hậu và sự cạn kiệt, thoái hóa các nguồn lực tự nhiên. Họ xây dựng các kế hoạch, giải pháp để bảo vệ, bảo tồn, phục hồi, giảm thiểu tác hại tới môi trường. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nghiên cứu, thử nghiệm, thu thập mẫu, đi thực tế và phân tích các xét nghiệm để xác định nguồn gốc của các vấn đề về môi trường và khuyến nghị các giải pháp bảo vệ, kiểm soát và phục hồi; 2. Kiểm tra và đánh giá tác động môi trường của các hoạt động, qui trình hiện tại; đánh giá tác động môi trường của các hoạt động, đề xuất, dự án và hướng phát triển tương lai;	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành BVMT đô thị, BVMT công nghiệp, BVMT biển, Vi sinh- hóa sinh, Xử lí dầu tràn trên biển, Xử lí rác thải hoặc TC chuyên ngành Bảo hộ lao động và môi trường, Công nghệ kĩ thuật môi trường, Công nghệ kĩ thuật tài nguyên nước, Xử lí chất thải công nghiệp và y tế, Quản lí tài nguyên và môi trường. 2. Học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH các chuyên ngành tương ứng với Công nghệ kĩ thuật tài nguyên	 Khoa học môi trường Khoa học đất Công nghệ kĩ thuật môi trường Kĩ thuật môi trường Kiểm soát và BVMT Kinh tế tài nguyên và môi trường Kinh tế tài nguyên thiên nhiên Quản lí đất đai Quản lí tài nguyên và môi trường. Quản lí chất thải BVMT đô thị BVMT đô thị BVMT công nghiệp BVMT biển Xử lí sự cố tràn dầu
 3. Phát triển và điều phối việc thực hiện những hệ thống quản lí môi trường để giúp các tổ chức kiểm soát tác động môi trường do các hoạt động của họ; 4. Tư vấn và hỗ trợ kĩ thuật cho các tổ chức để giải quyết hài 				nước, Công nghệ kĩ thuật môi trường, Kĩ thuật môi trường, Quản lí tài nguyên và môi trường, Khoa học môi trường.	 Xử lí chất thải Ví dụ về nơi làm việc: Các trung tâm, viện nghiên cứu Các tổ chức hàn lâm, trường ĐH,
hòa vấn đề môi trường và tổn thất tài chính; 5. Đánh giá mức độ chấp nhận của xã hội đối với các quyết định và hướng dẫn về môi trường của Nhà nước, xác định vi phạm và mức độ cam kết giải quyết vi phạm; 6. Phát triển các kế hoạch bảo tồn thiên nhiên; 7. Chuẩn bị báo cáo và tài liệu nghiên cứu.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: (Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương) Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành BVMT đô thị, BVMT công nghiệp, BVMT biển, Vi sinh- hóa sinh, Xử lí dầu	CĐ Các cơ quan Nhà nước Các công ty tư vấn kĩ thuật tư nhân Các nhà máy và xí nghiệp có hệ thống kiểm soát ô nhiễm và quản lí chất thải Các tổ chức BVMT

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
				tràn trên biển, Xử lí rác thải hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật tài nguyên nước, Công nghệ kĩ thuật môi trường. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật môi trường, Kĩ thuật môi trường, Quản lí tài nguyên và môi trường, Khoa học môi trường.	
				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật môi trường, Kĩ thuật môi trường, Quản lí tài nguyên và môi trường, Khoa học môi trường. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	

- TC Kinh tế tài nguyên và môi trường
- CĐ Sơn La
- TC Nông Lâm nghiệp Phú Thọ
- CĐ Kinh tế kĩ thuật (ĐHQG Hà Nội)
- ĐH Bách Khoa Hà Nội
- ĐH Thái Nguyên ĐH Công nghệ thông tin và truyền thông –
- TC Kĩ thuật Nông nghiệp TpHCM
- CĐ Cần Thơ
- CĐ cộng đồng Vĩnh Long
- ĐH Lâm Nghiệp (Cơ sở 2 Đồng Nai)
- ĐH Cần Thơ
- ĐH Tài nguyên và Môi trường TpHCM
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật Nghệ An
- CĐ Kinh tế kĩ thuật Nghệ An
- ĐH Hà Tĩnh
- ĐH Hồng Đức
- ĐH Nông Lâm (ĐH Huế)

44. Tên nghề: Kĩ sư công nghiệp (2141) - Industrial Engineer

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Kĩ sư quản lí sự vận hành của toàn bộ nhà máy, đảm bảo rằng các qui trình hoạt động hiệu quả, an toàn và có tính kinh tế. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tính toán và bố trí các loại thiết bị máy móc khác nhau trong nhà máy sao cho hợp lí và hiệu quả; 2. Quản lí hệ thống theo cách vừa an toàn vừa năng suất nhất có thể; 3. Điều chỉnh lại máy móc, thiết bị để nâng cao năng suất; 4. Đặt ra tiêu chuẩn hoạt động cho công nhân và máy móc; 5. Phát triển các hệ thống có thể tối ưu hoá tiện nghi ở nơi làm việc thông qua việc quản lí hệ thống ánh sáng, băng ghế, chiều cao máy và mức độ ô nhiễm của máy.	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-c ơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1 Theo học CĐ chuyên ngành Kĩ thuật hệ thống công nghiệp, Kĩ thuật công nghiệp 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật hệ thống công nghiệp, Kĩ thuật công nghiệp 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Quản lí công nghiệp Kĩ thuật hệ thống công nghiệp Kĩ thuật công nghiệp Ví dụ về nơi làm việc: Bất cứ ngành công nghiệp nào Các trung tâm nghiên cứu. Các Viện hàn lâm. Các cơ quan Nhà nước. Các công ty tư vấn kĩ thuật tư nhân.

- ĐH Thái Nguyên- ĐH Kĩ thuật Công nghiệp
- ĐH Công nghiệp Hà Nội
- ĐH Kinh tế kĩ thuật Công Nghiệp, Hà
- CĐ Công nghệ cao Hà Nội

- ĐH Đà Nẵng ĐH Bách khoa ĐH Sư phạm Kĩ thuật TpHCM
- CĐ Công nghiệp Huế
- ĐH Bách khoa TpHCM
 - CĐ Cao Thắng

45. Tên nghề: Chuyên gia công nghệ thực phẩm và đồ uống (2141) - Food and Drink Technologist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia công nghệ thực phẩm và đồ uống cải tiến các kĩ thuật chế biến, bảo quản, sử dụng và đánh giá thành phần thực phẩm và đồ uống từ động thực vật hoặc nguyên liệu nhân tạo. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tiến hành nghiên cứu cách thức chế biến các loại thực phẩm đồ uống mới; 2. Cải tiến các kĩ thuật hiện có để đảm bảo giữ được chất lượng, hương vị thực phẩm đồ uống như bảo quản lạnh những đồ dễ hư hỏng, thịt, cá, đồ hộp, giữ nước của trái cây và rau; 3. Phát triển các biện pháp như kiểm soát lây nhiễm, trị nấm và côn trùng, lưu trữ để bảo vệ các loại thực phẩm không bị hư hỏng và thiệt hại; 4. Kiểm tra các thực phẩm nhiễm độc, làm giả, giá trị dinh dưỡng bằng cách xét nghiệm sinh hóa, dinh dưỡng và các biện pháp kiểm soát chất lượng; 5. Phát triển phương pháp và	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành liên quan (cột bên). Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH Lựa chọn 1: Theo học CĐ chuyên ngành liên quan (cột bên). Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ thực phẩm/ Công nghệ thực phẩm/ Công nghệ sau thu hoạch/ công nghệ chế biến thủy sản liên quan. Có thể học tiếp lên sau ĐH 	 Công nghệ thực phẩm Công nghệ sau thu hoạch Công nghệ chế biến thủy sản Quản lí chất lượng lương thực, thực phẩm Kiểm nghiệm chất lượng lương thực, thực phẩm. Kiểm tra chất lượng thực phẩm Chế biến dầu thực vật Bảo quản và chế biến các sản phẩm thuỷ sản Chế biến sữa Sản xuất bánh kẹo Sản xuất cồn, rượu Sản xuất đường mía Kĩ thuật sản xuất trà Chế biến cà phê, ca cao
qui trình mới thông qua nghiên cứu để phục hồi các sản phẩm hữu ích từ chất thải công nghiệp và thực phẩm trong nước; 6. Kiểm soát và hướng dẫn quá trình pha chế, chống ô xi hoá, kiểm nghiệm vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm nghiệm vi sinh.					Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty chế biến thực phẩm đồ uống Bệnh viện Cơ sở dịch vụ ăn uống Cơ quan kiểm tra chất lượng Phòng thí nghiệm công nghệ thực phẩm

- ĐH Bách Khoa Hà Nội
- ĐH Thái Nguyên ĐH Nông Lâm
- CĐ Công nghiệp thực phẩm Việt trì
- ĐH Bách khoa Đà Nẵng
- ĐH Huế ĐH Nông Lâm
- CĐ Lương thực Thực phẩm Đà Nẵng
- ĐH Nông lâm TP. HCM
- ĐH Công nghiệp Thực phẩm TpHCM
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật Cần Thơ

46. Tên nghề: Kĩ sư xây dựng (2142) - Civil Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Các kĩ sư xây dựng áp dụng toán học, vật lí và hóa học để xây dựng các công trình nhà ở, nhà thương mại, đường giao thông, cầu, đập nước, mạng lưới cấp nước, mạng lưới thoát nước, bến cảng, kênh rạch, bến, sân bay, hệ thống đường sắt. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thực hiện nghiên cứu và phát	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật xây dựng, Công nghệ kĩ thuật công trình xây dựng, Công nghệ kĩ thuật vật liệu xây dựng, Xây dựng dân dụng và	 Công nghệ kĩ thuật vật liệu xây dựng Công nghệ kĩ thuật xây dựng Công nghệ kĩ thuật công trình xây dựng Xây dựng dân dụng và công nghiệp
triển các lí thuyết và phương				công nghiệp	пдтііф
pháp mới và được cải tiến liên quan đến kĩ thuật xây dựng;				2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm
2. Tư vấn và thiết kế các kết cấu					việc:
như cầu, đập, bến tầu, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh đào, đường ống, hệ thống thải nước, kiểm soát lũ lụt và các công trình công nghiệp và lớn khác; 3. Quyết định và chỉ rõ các phương pháp xây dựng, vật liệu và tiêu chuẩn chất lượng, và chỉ đạo công tác xây dựng; 4. Thiết lập các hệ thống kiểm soát và đảm bảo hoạt động chức năng hiệu quả của các cấu trúc cũng như độ an toàn và BVMT; 5. Xác định vị trí và chỉnh sửa các sự cố; 6. Tổ chức và chỉ đạo bảo dưỡng sửa chữa các cấu trúc hiện có; 7. Nghiên cứu và tư vấn về các vấn đề của vật liệu đặc biệt; 8. Duy trì đội ngũ kĩ thuật và tư vấn viên với các chuyên gia liên quan khác; 9. Chuẩn bị tài liệu và báo cáo khoa học; 10. Giám sát công nhân.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật xây dựng, Công nghệ kĩ thuật công trình xây dựng, Công nghệ kĩ thuật vật liệu xây dựng 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật xây dựng, Công nghệ kĩ thuật công trình xây dựng, Công nghệ kĩ thuật công trình xây dựng, Công nghệ kĩ thuật vật liệu xây dựng 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Các công ty xây dựng Các công ty cầu đường Các công ty kiến trúc Tư vấn độc lập

- TC Công nghệ Hà Nội
- CĐ Công thương Hà Nội
- TC Kinh tế Kĩ thuật Công nghệ Hà Nội
- CĐ Công nghệ và Thương mại Hà Nội
- CĐ Công nghiệp Việt Hungary
- CĐ Giao thông vận tải
- ĐH Kiến trúc Hà Nội
- ĐH Đại Nam
- ĐH Xây Dựng Hà Nội

- CĐ An Nhất Vinh Thanh Hóa
- CĐN Xây dựng-Cơ Điện và Nông lâm Trung Bộ
- ĐH Hồng Đức

- TC Kinh tế Kĩ thuật Sài Gòn
- CĐ Xây dựng số 2
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật Sài Gòn
- CĐ Giao thông Vận tải
- ĐH Kiến trúc TpHCM
- ĐH Bách Khoa TpHCM
- ĐH Tôn Đức Thắng

47. Tên nghề: Kĩ sư ô tô (2144) - Automobile Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư ô tô thiết kế, thử nghiệm, phát triển và chỉ đạo sản xuất các loại ô tô như xe hơi, xe tải, xe buýt, xe bồn, xe đua Họ giúp	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Công nghệ ô tô	 Công nghệ ô tô Công nghệ kĩ thuật ô tô
ngành công nghiệp ô tô đáp ứng những yêu cầu mới như tăng độ an toàn, tiết kiệm nhiên liệu và tiêu chuẩn môi trường.	logic	KIII	tương đương	2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Các công ty sản xuất, lắp ráp, bảo
			Tốt	Lựa chọn 1:	dưỡng ô tô.
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thiết kế động cơ và các bộ phận khác của xe ô tô, việc này cần áp dụng các công thức toán học và vật lí; 2. Thiết kế các hệ thống cụ thể trong ô tô như hệ thống phun			nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ ô tô, Công nghệ kĩ thuật ô tô Có thể học tiếp lên, ĐH, sau ĐH 	Các đơn vị nghiên cứu và phát triển về ô tô.
nhiên liệu, điều hòa, phanh 3. Thử nghiệm và tiến hành thí				Lựa chọn 2:	
nghiệm nguyên mẫu; 4. Giám sát việc lắp ráp và sản xuất ô tô/ phụ tùng ô tô. 5. Xây dựng và giám sát quy trình bảo dưỡng ô tô 6. Đo lường các chỉ số kỹ thuật của xe ô tô				 Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật ô tô Có thể học tiếp sau ĐH 	

- CĐ Công nghệ và Kĩ thuật ô tô Sơn Tây- CĐN Nha Trang Hà Nội
- CĐN Công nghiệp Hà Nội
- ĐH Công nghệ Giao thông vận tải Hà ĐH Vinh Nội
- ĐH Công nghiệp Hà Nội
- ĐH Bách Khoa Hà Nội

- CĐN Việt Đức Hà Tĩnh
- CĐ Công nghệ Đà Nẵng

- TCN Kĩ thuật Công nghệ Hùng Vương
- CĐN Việt Nam-Singapore (Bình Dương)
- CĐN TpHCM
- ĐH Sư phạm kĩ thuật TpHCM
- ĐH Công nghệ Đồng Nai
- ĐH Công nghiệp TpHCM
- ĐH Bách khoa TpHCM

48. Tên nghề: Kĩ sư cơ khí (2144) - Mechanical Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư cơ khí làm công việc có liên quan tới quá trình lắp đặt, vận hành và bảo trì máy móc trong các ngành công nghiệp. Họ giải quyết các vấn đề kĩ thuật hàng ngày để nâng cao hiệu quả và năng suất. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tư vấn và thiết kế máy móc thiết bị, dụng cụ, bộ phận phi	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất – cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật cơ khí, Công nghệ kĩ thuật cơ điện tử, Công nghệ kĩ thuật nhiệt 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	 Công nghệ kĩ thuật cơ khí Công nghệ chế tạo máy Công nghệ kĩ thuật cơ điện tử Công nghệ kĩ thuật ô tô Công nghệ kĩ thuật huật hiệt
điện – điện tử để đạt được mục tiêu sản xuất và chế biến nhất định trong các ngành công nghiệp và nông nghiệp;			Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ	Ví dụ về nơi làm việc: • Trung tâm
Xác định và kiểm tra các phương pháp sản xuất, lắp đặt và hoạt động của máy móc thiết bị và dụng cụ;			hoặc tương đương	thuật cơ khí, Công nghệ chế tạo máy, Công nghệ kĩ thuật cơ	nghiên cứu Các trường ĐH Các cơ quan Nhà nước
Cộng tác với kĩ sư công nghiệp để có kế hoạch bố trí máy móc thiết bị; Thiết lập tiêu chuẩn và qui				điện tử, Công nghệ kĩ thuật ô tô, Công nghệ kĩ thuật nhiệt	 Các doanh nghiệp chế tạo và sửa chữa máy móc thiết bị dụng
trình kiểm soát để đảm bảo hoạt động hiệu quả và an toàn của máy móc thiết bị, dụng cụ;				2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	cụ • Các doanh nghiệp tư vấn
5. Tổ chức và chỉ đạo việc bảo dưỡng và sửa chữa máy móc thiết bị, dụng cụ;				Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ	chế tạo cơ khí • Các doanh nghiệp có lắp đặt
6. Nghiên cứu và tư vấn về nhiên liệu và chức năng của máy móc, về công nghệ của các vật liệu, sản phẩm và qui trình sản xuất cụ thể trên máy móc đó;				thuật cơ khí, Công nghệ chế tạo máy, Công nghệ kĩ thuật cơ	vận hành máy móc thiết bị
7. Quản lí các tác động của việc vận hành máy móc đối với người sử dụng và môi trường;				điện tử, Công nghệ kĩ thuật ô tô, Công nghệ kĩ thuật nhiệt	
8. Giám sát thợ cơ khí và công nhân có liên quan.				2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	

- TC Bách nghệ Hà Nội
- TC Kinh tế Kĩ thuật Thương mại Hà Nội
- TCN Cơ khí 1 Hà Nội
- CĐN Cơ điện Hà Nội
- CĐN Công nghệ cao Hà Nội
- CĐ Kĩ thuật Công nghệ Bách khoa
- ĐH Bách khoa Hà Nội
- ĐH Kinh tế Kĩ thuật Công nghiệp
- ĐH Công nghiệp Hà Nội

- ĐH Nha Trang
- ĐH Vinh
- ĐH Hồng Đức Thanh Hóa
- CĐ Công nghiệp Huế
- TC Công nghiệp TpHCM
- CĐ Bách khoa Nam Sài Gòn
- TC Kinh tế Kĩ thuật Nguyễn Hữu Cảnh
- ĐH Đà Nẵng ĐH Bách khoa CĐ Kinh tế Kĩ thuật VINATEX
 - CĐ Kĩ thuật Lí Tự Trọng TpHCM
- CĐ Công thương Miền Trung CĐ Kinh tế Công nghệ TpHCM
 - ĐH Sư phạm Kĩ thuật TpHCM • ĐH Công nghiệp TpHCM
 - ĐHQG TpHCM ĐH Bách Khoa

49. Tên nghề: Kĩ sư hoá học (2145) - Chemical Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư hóa học áp dụng các kiến thức hóa học, vật lí và toán học để biến đổi các hóa chất trong nguyên liệu, hóa chất tổng hợp thành các dạng hữu ích hơn hoặc có giá trị hơn (ví	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật hóa học	 Công nghệ kĩ thuật hóa học Kĩ thuật hóa học Hóa học
dụ như xăng dầu, cao su). Kĩ sư hóa học cũng tạo ra các loại vật liệu và các kĩ thuật mới được sử dụng trong các ngành công nghiệp khác.			đương	2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Các công ty dược phẩm, thực phẩm và đồ uống, hóa
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thực hiện nghiên cứu và tư vấn, phát triển các qui trình hóa chất thương mại để lọc dầu và các chất lỏng khác hoặc khí và sản xuất các chất và hàng hóa như dẫn xuất dầu, chất nổ, lương thực và đồ uống, dược phẩm, hoặc các vật liệu tổng hợp khác; 2. Nghiên cứu tiền khả thi và khả thi về xây dựng các máy móc				chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật hóa học, Kĩ thuật hóa học, Hóa học 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	chất, lọc hóa dầu, phân bón Tất cả các ngành công nghiệp sử dụng nguyên liệu thô để tạo ra sản phẩm (ví dụ như giấy, cao su) Các đơn vị nghiên cứu và phát triển
sản xuất hóa chất; 3. Xác định các phương pháp sản xuất, vật liệu và tiêu chuẩn chất lượng và đảm bảo chúng đồng bộ với các chi tiết kĩ thuật;					
 Lập các tiêu chuẩn và qui trình kiểm soát để đảm bảo độ an toàn và hiệu quả của hoạt động sản xuất; 					
 5. Xác định và chỉnh sửa các sự cố; 6. Tổ chức và chỉ đạo bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị hiện có; 7. Nghiên cứu và tư vấn về các 					
vấn đề về công nghệ liên quan đến các vật liệu, sản phẩm và các quá trình cụ thể;					
8. Duy trì đội ngũ kĩ thuật và tư vấn viên với các chuyên gia liên quan khác;					
9. Chuẩn bị tài liệu và báo cáo khoa học					

- CĐ Công nghiệp hóa chất Phú Thọ
 ĐH Công nghiệp Hà Nôi
 ĐH Vinh
- ĐH Công nghiệp Hà Nội
- ĐH Bách Khoa Hà Nội
- ĐH Vinh

- CĐ Công nghiệp cao su
- CĐ Công thương miền Trung
- ĐH Công nghiệp thực phẩm TpHCM
- ĐH Kinh tế kĩ thuật Bình dương
- ĐH Công nghiệp TpHCM
- ĐH Bách Khoa TpHCM

50. Tên nghề: Kĩ sư luyện kim (2146) - Metallurgical Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	, ,	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư luyện kim là chuyên gia về công nghệ chế tạo kim loại và vận dụng các nguyên tắc vật lí để xử lí kim loại tuỳ theo mục đích ứng dụng. Họ nghiên cứu tính chất vật lí và hóa học của các kim loại và hợp kim. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nghiên cứu các tính chất của kim loại, hợp kim và các loại vật liệu khác cũng như mối quan hệ của chúng với kim loại và hợp kim; 2. Nghiên cứu, tư vấn và giám sát công nghệ sản xuất kim loại và hợp kim trong các xưởng đúc, cán, luyện kim và	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất – cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Luyện gang, Luyện thép, Luyện kim màu, Luyện kim đen, Luyện Ferro hợp kim, Công nghệ sản xuất alumin, Công nghệ nhiệt luyện, Công nghệ đúc kim loại, Công nghệ cán, kéo kim loại Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	 Luyện gang Luyện thép Luyện kim màu Luyện kim đen Luyện Ferro hợp kim Công nghệ sản xuất alumin Công nghệ nhiệt luyện Công nghệ đúc kim loại Công nghệ cán, kéo kim loại Công nghệ kĩ thuật vật liệu Kĩ thuật vật liệu kim loại
chế tạo; 3. Cộng tác với kĩ sư vật liệu để			Tốt nghiệp	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ	Ví dụ về nơi làm
tìm ra các phương pháp xử lí kim loai;			THPT hoăc	chuyên ngành Công nghệ kĩ	việc: • Ngành công
4. Quản lí các tác động của quá trình luyện kim đối với người			tương đương	thuật vật liệu 2. Có thể học tiếp	nghiệp luyện kim (ví dụ như các
sử dụng và môi trường; 5. Giám sát thợ luyện kim và công nhân có liên quan.				lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật vật liệu, Kĩ thuật vật liệu kim loại 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	xưởng đúc, máy cán, chế tạo) Trung tâm nghiên cứu Các trường ĐH Các cơ quan Nhà nước Các công ty tư vấn kĩ thuật cá nhân

- CĐN Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên ĐHQG TpHCM ĐH Bách Khoa
- CĐN Than khoáng sản Việt Nam-Vinacomin
- ĐH Bách khoa Hà Nội

51. Tên nghề: Kĩ sư vật liệu (2149) - Materials Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư vật liệu nghiên cứu các tính chất của những loại vật liệu tự nhiên và tổng hợp như kim loại, gốm, sứ, polymer, gỗ và các nguồn tài nguyên khác nhằm	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ vật liệu 2. Có thể học tiếp	 Công nghệ vật liệu Kĩ thuật vật liệu Kĩ thuật vật liệu
nâng cao chất lượng cho các ứng dụng công nghiệp và thương mại.			đương	lên CĐ, ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Bất cứ ngành
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Nghiên cứu của các nguồn tài nguyên có giá trị công nghiệp và thương mại; Phát triển các phương pháp chế tạo vật liệu thành những sản phẩm sử dụng được; Phát triển các phương pháp kết hợp hai loại vật liệu khác nhau bằng cách ghép nối, nung chảy, chế tạo hợp kim, nhằm tạo ra các vật liệu hoặc 				Lựa chọn 2: 1. Trúng tuyển, và theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ vật liệu, Kĩ thuật vật liệu, Kĩ thuật vật liệu kim loại 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	công nghiệp nào Các trung tâm nghiên cứu Các viện hàn lâm Các cơ quan Nhà nước Các công ty tư vấn kĩ thuật tư nhân
sản phẩm mới; 4. Thiết kế sản phẩm mới; 5. Xác định được nguyên nhân vật liệu bị hỏng và cách nâng cao độ bền của vật liệu; 6. Phát triển các biện pháp kéo dài tuổi thọ của vật liệu.					

- ĐH Bách khoa Hà Nội
- ĐH Thái Nguyên- ĐH Kĩ thuật công nghiệp
- ĐH Khoa học Công nghệ Hà Nội
- CĐ Công nghiệp Huế
- ĐH Đà Nẵng ĐH Bách khoa
- CĐ Kinh tế kĩ thuật Sài Gòn
- CĐ Kinh tế công nghệ TpHCM
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐHQG TpHCM ĐH Bách Khoa

52. Tên nghề: Kĩ sư điện (2151) - Electrical Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư điện làm công việc có liên quan tới việc phát và truyền tải điện. Họ lắp đặt, vận hành và duy trì mạng lưới điện. Kĩ sư điện cũng là những chuyên gia về các mạch điện trong các sản phẩm như máy tính và các thiết bị gia dụng. Nhiệm vụ chủ yếu gồm:	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Điện công nghiệp và dân dụng, Hệ thống điện, Nhiệt điện, Thuỷ điện 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau	 Điện công nghiệp và dân dụng Hệ thống điện Nhiệt điện Thủy điện Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử Ví dụ về nơi làm việc:
1. Lập kế hoạch và thiết kế các				ÐН	Điện công nghiệp và dân dụng
trạm phát điện; 2. Bố trí các loại thiết bị phát điện; 3. Sửa chữa bảo dưỡng các trạm phát điện; 4. Thiết kế các mạch điện trong một sản phẩm; 5. Thiết kế các mạch điện trong một tòa nhà; 6. Thiết kế các mạch điện trong một chiếc xe; 7. Sửa chữa bảo dưỡng thiết bị điện; 8. Thiết kế và duy trì động cơ điện; 9. Lắp đặt thiết bị chuyển mạch, cáp và phụ kiện; 10. Lắp đặt thiết bị phát tín hiệu để quản lí giao thông đường bộ, hàng không, đường sắt; 11. Thiết kế và duy trì cấu tạo điện của mạng viễn thông; 12. Tính toán về mặt kĩ thuật và phát triển các dự toán chi phí.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Điện công nghiệp và dân dụng, Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử, Kĩ thuật điện, điện tử 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	và dân dụng Hệ thống điện Nhiệt điện Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử

- TC Kĩ thuật Công nghiệp
- TC Bách nghệ Hà Nội
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật Thương mại Hà ĐH Đà Nẵng ĐH bách khoa
- CĐN cơ điện Hà Nội
- · CĐN Phú Châu
- CĐN Công nghệ cao Hà Nội
- ĐH Bách khoa Hà Nội
- ĐH Công nghiệp
- ĐH Điện lực

- CĐ An Nhất Vinh Thanh Hóa
- ĐH Hồng Đức Thanh Hóa
- TC Kinh tế Kĩ thuật Nguyễn Hữu Cảnh
- TC Kĩ thuật Nông nghiệp TpHCM
- CĐ Điện lực Tp. Hồ Chí Minh
- · CĐ Kĩ thuật Cao Thắng
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật VINATEX
- ĐH Công nghiệp TpHCM
- ĐH Công nghệ Sài Gòn
- ĐHQG TpHCM ĐH Bách Khoa

53. Tên nghề: Kĩ sư điện tử (2152) - Electronics Engineer

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Các kĩ sư điện tử nghiên cứu, thiết kế và chỉ đạo xây dựng, bảo dưỡng và sửa chữa các hệ thống điện tử; tìm hiểu và tư vấn về các vấn đề kỹ thuật của vật liệu, sản phẩm hay quá trình chế tạo điện tử. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thiết kế mạch điện tử cho các thiết bị điện tử; 2. Chuẩn bị thiết kế các chi tiết; 3. Phát triển các thiết bị thử nghiệm; 4. Kiểm tra việc cài đặt vì mục tiêu an toàn và chất lượng; 5. Tiến hành nghiên cứu cải tiến thiết kế của thiết bị điện tử cụ thể.	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành công nghệ kĩ thuật cơ điện tử/ công nghệ kĩ thuật điện, điện tử, truyền thông. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành công nghệ kĩ thuật điện, điện tử/ công nghệ kĩ thuật điện, điện tử/ công nghệ kĩ thuật điện, cũ, truyền thông. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành công nghệ kĩ thuật cơ điện tử/ công nghệ kĩ thuật điện, điện tử/ công nghệ kĩ thuật cơ điện tử/ công nghệ kĩ thuật điện, điện tử/ công nghệ kĩ thuật điện, điện tử/ công nghệ kĩ thuật điện tử, truyền thông. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành. Điện tử 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	 Kĩ thuật điện, điện tử Kĩ thuật cơ điện tử Công nghệ kĩ thuật cơ điện tử Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử Công nghệ kĩ thuật điện tử, truyền thông Ví dụ về nơi làm việc: Các cơ quan truyền thông, kĩ thuật vũ trụ và giao thông của Nhà nước Các ngành công nghiệp sản xuất các dụng cụ điện tử Các ngành công nghiệp liên quan tới truyền thông Công nghiệp sản xuất máy tính Các đơn vị nghiên cứu

- CĐ Công nghệ Viettronics
- CĐ Công nghiệp Cẩm Phả
- CĐ công nghệ và kĩ thuật ô tô.
- ĐH Bách Khoa Hà Nội
- TC Kinh tế Kĩ thuật Hồng Lam
- TC Kĩ thuật Công nghệ
- CĐ Công kĩ nghệ Đông Á
- CĐ Phương Đông
- ĐH Đà Nẵng ĐH Bách Khoa
- CĐN Nguyễn Trường Tộ
- CĐ Bách Việt
- ĐH Sư phạm kĩ thuật Vĩnh long
- CĐ công nghệ thông tin TpHCM.
- ĐHQG TpHCM ĐH Bách khoa
- ĐH Công nghiệp TpHCM
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật Phú Lâm

54. Tên nghề: Kĩ sư viễn thông (2153) - Engineer: Telecommunications

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	-	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Các kĩ sư viễn thông tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo việc xây dựng, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa các hệ thống và thiết bị viễn thông. Họ nghiên cứu và tư vấn về các vấn đề kĩ thuật của vật liệu, sản phẩm hay quá trình kĩ thuật viễn thông.	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất – cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện tử - viễn thông 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	 Công nghệ điện tử - viễn thông Công nghệ phát sóng Kĩ thuật điện tử truyền thông
Nhiệm vụ chủ yếu gồm:			Tốt	Lựa chọn 1	Ví dụ về nơi làm việc:
 Tư vấn và thiết kế phần điện tử của các máy móc thiết bị, bộ phận, hệ thống và các tổ hợp viễn thông; Xác định các phương pháp sản xuất và lắp đặt, tiêu chuẩn vật liệu, chất lượng và an toàn, chỉ đạo và giám sát việc sản xuất, lắp đặt các máy móc thiết bị và hệ thống viễn thông; Tổ chức và chỉ đạo việc bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị, hệ thống viễn thông; Nghiên cứu và tư vấn về các trang bị viễn thông; Thiết kế, qui hoạch các mạng lưới viễn thông ứng dụng 			nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện tử - truyền thông 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2 1. Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện tử - viễn thông, Kĩ thuật điện tử truyền thông 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau	 Các công ty viễn thông Các viện thiết kế Các cơ quan quản lý viễn thông của nhà nước
công nghệ vô tuyến, hữu tuyến hay cáp quang; 6. Thiết kế các mạng phân phối truyền thanh và truyền hình không dây và có dây; 7. Giám sát thợ kĩ thuật và công nhân có liên quan.				ÐН	

- CĐ Điện tử, Điện lạnh Hà Nội
- HV Công nghệ bưu chính viễn thông Hà Nôi
- ÐH FPT
- ĐH Công nghiệp Hà Nội
- ĐH Điện lực Hà Nội
- ĐH Bách khoa Hà Nội

- ĐH Đà Nẵng ĐH Bách khoa
- HV Công nghệ bưu chính viễn thông cơ sở TpHCM
- ĐHQG TpHCM ĐH Bách khoa
- ĐH công nghiệp TpHCM
- ĐH Cần Thơ

55. Tên nghề: Kĩ sư vũ trụ, hàng không - Aerospace/Aeronautical Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư vũ trụ, hàng không là chuyên gia trong việc thiết kế và sản xuất các loại thiết bị bay. Họ cũng thực hiện các công việc duy	N ă n g lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc	1. Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật hàng không, Kĩ sư vũ	Kĩ thuật hàng khôngKĩ sư vũ trụ
tu, bảo dưỡng máy bay. Kĩ thuật hàng không vũ trụ cũng có thể mở rộng đến tàu vũ trụ, vệ tinh cũng như các hệ thống kiểm soát và hướng dẫn các máy bay từ xa. Nhiệm vụ chủ yếu gồm:			tương đương	trụ 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các nhà máy tham gia sản xuất máy bay. Các sân bay Công ty hàng
Thiết kế các loại máy bay, bao gồm cả thiết kế tổng thể và thiết kế chi tiết; Điều này đòi hỏi phải áp dụng các công thức toán học và vật lí;					không Không quân Các đơn vị nghiên cứu và phát triển
2. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh					
3. Thử nghiệm và tiến hành thí nghiệm nguyên mẫu;					
4. Giám sát việc lắp ráp và sản xuất máy bay / chi tiết máy bay;					
5. Sửa chữa máy bay hiện có để thêm các bộ phận mới (ví dụ như thùng nhiên liệu phụ);					
6. Chuẩn bị các chuyến bay;7. Tiến hành sửa chữa và bảo trì thường xuyên.					

Ví dụ các trường có đào tạo:

- ĐH Khoa học & Công nghệ Hà Nội
- ĐH Bách khoa Hà Nội
- ĐHQG Hà Nội ĐH Công nghệ

• ĐHQG TpHCM – ĐH Bách khoa

56. Tên nghề: Bác sĩ Thú y (2250) - Veterinarian

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia thú y áp dụng các nguyên tắc y học để điều trị và kiểm soát dịch bệnh trong gia súc gia cầm và vật nuôi. Họ tiến hành nghiên cứu, cải tiến, phát triển các khái niệm, học thuyết và phương pháp hoạt động, và áp dụng các kiến thức y khoa vào lĩnh vực thú y.	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Theo học TC chuyên ngành Thú y, Sản xuất thuốc thủ y, Sản xuất thuốc thủy y, Dược thủ y Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	 Thú y Dược thú y Sản xuất thuốc thú y Sản xuất thuốc thú y Dịch vụ thú y Ví dụ về nơi làm
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Nghiên cứu, cải tiến và phát triển các khái niệm, học thuyết và phương pháp hoạt động thú y; Tiến hành kiểm tra và chẩn đoán bệnh và tổn thương trên động vật; Quản lí và thực hiện việc điều trị thú y bằng phẫu thuật hoặc dùng thuốc; Thử nghiệm trên bò sữa và đàn vật nuôi khác, tiêm chủng phòng bệnh trên động vật; Tư vấn về chăm sóc và chăn nuôi gia súc; Kiểm tra chất lượng, độ tinh khiết và an toàn thực phẩm được làm toàn bộ hoặc một phần từ nguyên liệu có người; Hỗ trợ về dịch tễ học, X-quang và giám sát khác về thú y; Chuẩn bị tài liệu và báo cáo khoa học 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Thú y, Sản xuất thuốc thú y, Sản xuất thuốc thủy y, Dịch vụ Thú y 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Thú y 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	việc: Làm việc trong bệnh viện thú y Làm việc trong các viện nghiên cứu chuyên ngành khác nhau của khoa học thú y Làm việc trong nhà máy sữa, các công ty dược phẩm, trang trại gia cầm và trang trại nuôi heo Làm việc trong phòng khám thú y tư nhân

- ĐH Tây Nguyên
- TC kỹ thuật nông nghiệp
- ĐH Trà Vinh
- ĐH Nông lâm TpHCM
- ĐH Tiền Giang

- HV Nông nghiệp Hà Nội
- ĐH Thái nguyên ĐH Nông Lâm
- CĐ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ

57. Tên nghề: Kỹ thuật viên Thú y (3240) - Veterinarian technician

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kỹ thuật viên thú y thực hiện nhiệm vụ tư vấn, chẩn đoán, phòng ngừa và chữa bệnh thú y theo chỉ dẫn của bác sĩ thú y. Họ chăm sóc động vật được điều trị, thực hiện các thủ tục thường quy và hỗ trợ bác sĩ thú y trong các hoạt động	Năng lực phân tích - logic	N ă n g lực thể chất-cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Thú y, Sản xuất thuốc thủ y, Sản xuất thuốc thủy y, Dược thú y 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	Thú y Dược thú y Sản xuất thuốc thú y Sản xuất thuốc thú y Dịch vụ thú y Ví dụ về nơi làm
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tư vấn cho cộng đồng và cá nhân về việc bệnh và điều trị vật nuôi; 2. Khám bệnh vật nuôi để chẩn đoán bệnh vật nuôi; 			Tốt nghiệp THPT hoặc	1. Theo học CĐ chuyên ngành Thú y, Sản xuất thuốc thú y, Sản	việc: Làm việc tại các nông trường, trang trại lớn Làm việc trong các cơ quan quản lý
 điều trị vật nuôi bị bệnh hoặc bị thương, đặc biệt là các bệnh thông thường; Làm sạch và khử trùng dụng cụ và chuẩn bị vật liệu được sử dụng trong việc khám và điều trị động vật; 			tương đương.	xuất thuốc thủy y, Dịch vụ Thú y 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	thú y các cấp Làm việc trong phòng khám thú y tư nhân, bệnh viện dành cho vật nuôi/thú cưng Làm việc trong các
5. Thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật liên cần thiết cho việc thụ tinh nhân tạo của vật nuôi;					viện nghiên cứu, các phòng thí nghiệm thú y
6. Hỗ trợ bác sĩ thú y trong quá trình điều tri;					
7. Tiến hành chụp x quang, lấy mẫu, và tiến hành các xét nghiệm trong phòng thí nghiệm để hỗ trợ chẩn đoán sức khỏe vật nuôi;					

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường trung cấp. cao đẳng có đào tạo nghề thú y, hoặc chăn nuôi thú y trong cả nước như: TC Thú y Hà Nội; Cao đẳng NN&PTNT Bắc Bộ; CĐ Nông lâm Đông Bắc; CĐ Nông Lâm Nam Bộ...

58. Tên nghề: Dược sĩ (2262) - Pharmacist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Mô tả nghề Dược sĩ nghiên cứu, cải tiến, phát triển các khái niệm, học thuyết và phương pháp hoạt động dược phẩm bằng cách chuẩn bị, phân phối và bán dược phẩm và thuốc. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Chuẩn bị và chỉ đạo chuẩn bị dược phẩm theo đơn đã kê của bác sĩ y khoa, nha khoa, bác sĩ thú y và theo liều lượng cho trước; 2. Kiểm tra đơn để bảo đảm rằng lượng thuốc kê không vượt quá mức cho phép và hướng dẫn sử dụng cho bệnh nhân hoặc những người mua thuốc và tư vấn về các loại thuốc tương khắc nhau; 3. Phân phối thuốc và dược phẩm tại bệnh viện và bán thuốc trong các nhà thuốc; 4. Giữ các hóa đơn, đặc biệt đối với các chất gây mê, chất độc và các thuốc gây nghiện;	•	•	1	-	· ·
5. Thử nghiệm thuốc để xác định tính chất, độ tinh chất và tác dụng;				nghiệm thuốc 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	
6. Tham gia phát triển các biện pháp kiểm soát và qui định;7. Chuẩn bị tài liệu và báo cáo				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH	
khoa học.				chuyên ngành Dược học, Hóa Dược 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	

- TC Kĩ thuật y dược Hà Nội
- CĐN Kĩ thuật Công nghệ Hà Nội
- CĐ Dược Phú Thọ
- ĐH Dược Hà Nội

- ĐH Huế- ĐH Y Dược
- CĐ Y Huế
 - CĐ Y Phú Yên
 - CĐ Y Khánh Hòa
- CĐN Kĩ thuật Công nghệ TpHCM
 - ĐH Y dược Cần Thơ
 - ĐH Y dược TpHCM
 - CĐ Y Cần Thơ
 - · CĐ Y Đông Tháp

59. Tên nghề: Kế toán (2411, 3313, 3411)- Accountant

(Nhà chuyên môn cấp cao về kế toán -2411, Kế toán viên -3313, Nhân viên kế toán-4131)

Mô tả nghề		Năng lực	-	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu		tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Kế toán theo dõi các hoạt động tài chính của một tổ chức. Họ lập kế hoạch, tổ chức, điều hành và thực hiện hệ thống kế toán cho tổ chức. Việc cấp chứng nhận cho kế toán và thực hành nghiệp vụ chuyên môn	Năng lực phân tích - logic	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành kế toán. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH 	Kế toán doanh nghiệp Kế toán hành chính – sự nghiệp Kế toán lao
của họ được giám sát chặt chẽ. Có nhiều phần hành kế toán khác nhau và có nhiều vị trí trong hệ thống kế toán của một tổ chức. Nhiệm vụ cụ thể của một kế toán phụ thuộc vào công việc cụ thể mà người đó đảm nhận.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành kế toán. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	động, tiền lương và bảo hiểm xã hội • Kế toán ngân hàng • Kế toán xây dựng
Nhiệm vụ chủ yếu gồm:				ъп	Ví dụ về nơi làm
 Nhà chuyên môn cấp cao về kế toán 1. Tư vấn, lập kế hoạch và thiết lập ngân sách, kiểm soát tài khoản và các chính sách và hệ thống kiểm soát khác; 2. Chuẩn bị và xác thực báo cáo tài chính để trình bầy, để phục vụ 				Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành kế toán. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	việc: Các doanh nghiệp trong nước, có vốn đầu tư nước ngoài Các cơ quan Nhà nước
quản lí, cổ đông và các cơ quan theo luật định và các cơ quan khác; 3. Chuẩn bị kế hoạch kinh phí, báo cáo thực hiện thực tế;				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành kế toán.	• Hành nghề độc lập
4. Chuẩn bị hoàn thuế, tư vấn và nêu ý kiến về các vấn đề thuế trước cơ quản quản lí thuế;				2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	
5. Lập kế hoạch lợi nhuận và ngân sách, làm báo cáo kết quả thực hiện thực tế;					
6. Thực hiện điều tra tài chính trong những vấn đề như nghi ngờ gian lận, tình trạng không trả được nợ và phá sản;					
7. Kiểm tra các tài khoản và số					
sách lưu giữ; 8. Thực hiện điều tra và tư vấn về quản lí các vấn đề quản lí như hiệu quả, cổ phiếu, doanh thu, sản phẩm mới, v.v. 9. Thiết lập và kiểm soát hệ thống					
9. Thiết lập và kiểm soát hệ thông xác định chi phí đơn vị của các sản phẩm và dịch vụ.					

M	ô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
	toán viên Lưu giữ các hồ sơ về các giao dịch tài chính theo những					
2.	nguyên tắc kế toán; Xác nhận tính chính xác của tài liệu và hồ sơ liên quan đến thu chi và các giao dịch tài					
3.	chính khác; Chuẩn bị báo cáo tài chính cho từng giai đoạn cụ thể;					
	Áp dụng kiến thức về qui tắc chung và thực hành để xác định và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong công việc;					
5.	Thực hiện những nhiệm vụ có liên quan.					
	ân viên kế toán					
1.	Kiểm tra số, vào sổ, tài liệu có nhập đúng, tính toán chính xác và mã số phù hợp;					
2.	Hoạt động máy tính đã lên chương trình với phần mềm tính toán để ghi chép, lưu giữ và phân tích thông tin;					
3.	Phân loại, ghi chép và tóm tắt số liệu và dữ liệu tài chính để soạn thảo lưu giữ sổ sách tài chính, sử dụng các biên bản,					
1.	sổ cái hay máy tính; Tính toán, chuẩn bị và phát hành hối phiếu, hóa đơn, và bản kê tài khoản và các bản kê tài chính khác theo qui trình có sẵn;					
5.						

- TCN công nghệ ô tô
- TCN Số 18; TC số 1 Hà Nội
- TC công nghệ chế tạo máy
- TC nghiệp vụ quản lí lương thực thực phẩm
- TC giao thông vận tải miền Bắc.
- CĐN Cơ điện Phú Thọ
- CĐN Bắc Giang
- CĐN Công nghiệp Hà Nội
- CĐ Công nghiệp dệt may thời trang Hà Nôi
- CĐ Công nghệ Viettronics
- CĐ Công nghệ và Kinh tế Công nghiệp
- ĐH Kinh tế quốc dân,
- HV Tài Chính

- TCN Kinh tế kĩ thuật miền tây
 Nghệ An
- TCN Kinh tế công nghiệp thủ công nghiệp Nghệ An
- TCN Huế, TC Thương mại Trung ương 5
- TC kĩ thuật và nghiệp vụ Vinh
- TC kĩ thuật nông nghiệp và phát triển nông thôn
- CĐN kĩ thuật Việt Đức Nghệ An
- CĐN kĩ thuật công nghiệp Việt Nam – Hàn quốc
- CĐN Du lịch Thương mại Nghệ
 An
- CĐ GTVT miền Trung
- CĐ Tài nguyên Môi trường miền Trung
- CĐ công nghệ kinh tế và thủy lợi miền Trung
- CĐN du lịch Huế
- ĐH Vinh
- ĐH Huế
- ĐH Hà Tĩnh

- CĐ Thủ Đức
- TCN Quang Trung
- TCN Nhân đạo
- TC Công nghệ lương thực thực phẩm
- TC Thủy sản
- TC Bách khoa Sài Gòn
- CĐN Kinh tế công nghệ
- · CĐN Sài gòn
- CĐN Công nghệ thông tin ISPACE
- CĐ Kinh tế TpHCM
- CĐ Kinh tế đối ngoại, CĐ Bến Tre
- ĐH Lao động Xã hội
- ĐH Kinh tế Luật TpHCM
- ĐH Kinh tế TpHCM

60. Tên nghề: Chuyên gia phân tích tài chính (2413) - Financial Analyst

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia phân tích tài chính điều tra, nghiên cứu các quá trình tác động tới các hoạt động tài chính của khu vực công hoặc các tổ chức tư nhân. Các hoạt động này bao gồm các chương trình nghiên cứu hay các kế hoạch ngân sách và tài chính. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Phân tích thông tin tài chính để dự đoán các điều kiện kinh doanh, công nghiệp và kinh tế nhằm đưa ra các quyết định đầu tư; 2. Cập nhật kiến thức trong các lĩnh vực kĩ thuật công nghiệp, kinh doanh, tài chính và học thuyết kinh tế 3. Nắm bắt được các nhân tố ảnh hưởng tới đầu tư như giá cả, sản lượng, tính ổn định, xu hướng tương lai trong quản lí rủi ro và các tác động kinh tế 4. Giám sát các hoạt động kinh tế 4. Giám sát các hoạt động kinh tế 4. Giám sát các hoạt động kinh tế 5. Đề xuất đầu tư vào lĩnh vực ngân hàng, các tổ chức chính phủ, các ấn phẩm thương mại, nguồn lực của công ty, và từ phỏng vấn cá nhân; 5. Đề xuất đầu tư và thời điểm đầu tư với các công ti, cán bộ phụ trách đầu tư của công ty hoặc đầu tư công; 6. Xác định mức giá an toàn để có thể cung ứng các dịch vụ tư vấn chứng khoán công; 7. Chuẩn bị kế hoạch hành động cho hoạt động đầu tư dựa	Năng lực phân tích - logic	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành tài chính – ngân hàng. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành tài chính – ngân hàng. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Chuyên său Tài chính - ngân hàng Dầu tư ngân hàng Mua bán và sáp nhập Quản lí danh mục đầu tư Chuyên gia phân tích, đánh giá Chứng khoán và trái phiếu Tài chính doanh nghiệp. Tín dụng tài chính. Ví dụ về nơi làm việc: Ngân hàng Các công ty bảo hiểm Các quĩ chung. Các quĩ chung. Các công ty chứng khoán Người môi giới chứng khoán. Tư vấn tài chính Quản lí tài chính.
trên các phân tích tài chính.					

- Các trường cao đẳng kinh tế, kĩ thuật
- Các trường đại học kinh tế, tài chính trên toàn quốc

61. Tên nghề: Chuyên gia quản trị dầu khí⁶ - Administration Specialist: Oil and Gas

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia quản trị dầu khí là chuyên gia lập kế hoạch và quản lí hoạt động khai thác dầu và khí đốt. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Xác định hạn ngạch sản xuất; 2. Lập kế hoạch các vị trí khai thác; 3. Lập kế hoạch vận chuyển nguyên liệu thô; 4. Xác định tính phù hợp của nhân viên, thiết bị và công nghệ; 5. Lập kế hoạch và quản lí lịch làm việc và trang thiết bị; 6. Giám sát hoạt động của nhà máy; 7. Giám sát việc mua sắm, lắp đặt và bảo trì thiết bị; 8. Điều phối và triển khai các chính sách về y tế và an toàn lao động; 9. Thực hiện các qui định và luật	1	•	·	học tập 1. Theo học TC chuyên ngành Quản trị kinh doanh xăng dầu và khí đốt 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Quản trị kinh doanh xăng dầu và khí đốt 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Quản trị kinh doanh, Kinh doanh, Kinh doanh, Kinh doanh thương	*
liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản và môi trường; 10. Lựa chọn, đào tạo và giám sát nhân viên.				mại 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	

Ví dụ các trường có đào tạo:

• CĐN Thương mại và Công nghiệp Hải • ĐH Dầu khí Dương

CĐ Kinh tế đối ngoại TpHCM

 $^{^{\}rm 6}\,$ Nằm trong mã chung 242 – Nhà chuyên môn về quản trị, chưa có mã nghề cấp 4

62. Tên nghề: Chuyên gia quản trị giao thông⁷ (quản lí và điều hành giao thông vận tải) - Administration Specialist: Transport

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia quản trị giao thông lưu giữ hồ sơ và quản lí vận hành các dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa trong các hệ thống giao thông đường bộ, đường không, đường sắt, đường thủy Nhiệm vụ chủ yếu gồm:	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất – cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Quản lí giao thông đô thị Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH 	 Vận tải đường sắt Vận tải đường bộ và thành phố Vận tải đa phương thức Vận tải & Kinh tế đường sắt Vận tải - Kinh tế đường bộ và thành
 Lưu giữ hồ sơ vận hành và điều phối thời gian vận tải hành khách và hàng hóa; Chỉ đạo tuyến đường xe lửa, xe buýt, máy bay và tàu thủy; 			nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học CĐ liên thông chuyên ngành Quản lí giao thông đô thị. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH 	 phố Qui hoạch & Quản lí giao thông vận tải đô thị Điều khiển các quá trình vận tải
3. Tạo ra và duy trì hệ thống vận chuyển hành khách, hàng hóa;				Lựa chọn 2: 1. Theo hoc ĐH	Khai thác vận tảiKinh tế vận tải
 4. Chỉ đạo và giám sát các hoạt động như phân công phương tiện, lái xe, cung ứng nhiên liệu và các yêu cầu khác; 5. Giám sát sự di chuyển của phương tiện qua các tuyến 				chuyên ngành liên quan (cột bên). 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Có thể làm tại các bộ phận nghiệp vụ và quản lí trong cơ quan quản lí Nhà nước về giao thông vận tải nói chung, đặc biệt là
đường qui định; 6. Quản lí sự cố phương tiện và điều xe thay thế.					giao thông vận tải đô thị, quản lí sử dụng đất và môi trường đô thị Các Viện, trường đào tạo về giao thông vận tải, qui hoạch giao thông vận tải đô thị Các ban quản lí dự án về xây dựng giao thông vận tải đô thị Các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đô
					thị, doanh nghiệp quản lí và khai thác cơ sở hạng tầng giao thông đô thị

- CĐN Đường sắt, Hà Nội
- ĐH Giao thông Vận tải Hà Nội
- **TpHCM**
- ĐH Giao thông Vận tải TpHCM
- CĐ Giao thông Vận tải III CĐ Giao thông vận tải V Đà Nẵng

 $^{^{7}\,}$ Nằm trong mã chung 242 – Nhà chuyên môn về quản trị, chưa có mã nghề cấp 4

63. Tên nghề: Chuyên gia quản trị năng lượng⁸ - Administration Specialist: Energy Management

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia quản trị năng lượng là những chuyên gia trong việc mua bán, trao đổi, phân phối và sử dụng năng lượng để đáp ứng các yêu cầu cụ thể, có tính đến các mục tiêu môi trường và kinh tế.	Năng lực phân tích - logic	Năng lực thể chất – cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành liên quan (cột bên) Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH 	 Quản trị và kinh doanh điện Quản trị và kinh doanh xăng dầu và khí đốt Quản trị kinh doanh năng lượng
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tìm hiểu về các loại năng lượng cần thiết khác nhau; 2. Tính toán lượng năng lượng cần thiết; 3. Phát triển mô hình tiêu thụ năng lượng và tạo ra các hệ thống cung cấp năng lượng dựa trên các			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ liên thông chuyên ngành liên quan (cột bên) 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp, tổ chức sản xuất năng lượng Các doanh nghiệp tiêu thụ nhiều điện và năng lượng các dạng khác
mô hình đó; 4. Xác định các nguồn cung cấp năng lượng, đàm phán hợp đồng với các nhà cung cấp và tiến hành mua năng lượng; 5. Xác định các phương tiện truyền tải năng lượng đến				Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Quản trị kinh doanh, Kinh doanh thương mại 2. Có thể học tiếp	
nơi cần thiết; 6. Quản lí việc phân phối năng lượng;				lên sau ĐH	
7. Tính toán chi phí mua, truyền tải và phân phối năng lượng;					
8. Phát triển và triển khai kế hoạch cắt giảm hoặc tối ưu hoá việc tiêu thụ năng lượng.					

- CĐN Thương mại và Công nghiệp Hải CĐ Điện lực miền Trung CĐ Điện lực TpHCM Dương
- ĐH Điện lực Hà Nội
- CĐ Kinh tế đối ngoại TpHCM

 $^{^{8}\,}$ Nằm trong mã chung 242 – Nhà chuyên môn về quản trị, chưa có mã nghề cấp 4

64. Tên nghề: Chuyên gia phát triển phần mềm (2512) - Computer Scientist: Software **Developer**

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia phát triển phần mềm nghiên cứu, phân tích và đánh giá các yêu cầu đối với các phần mềm	Năng lực phân tích -		Tốt nghiệp THPT	1. Theo học ĐH chuyên ngành kĩ thuật phần mềm.	• Kĩ thuật phần mềm
ứng dụng sẵn có hoặc phần mềm và hệ điều hành mới. Họ thiết kế,	logic		hoặc tương	2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc:
phát triển, thử nghiệm và duy trì các giải pháp phần mềm nhằm đáp ứng tất cả các yêu cầu.			đương		 Lập trình viên cho các công ty phần mềm Tư vấn phát triển
Nhiệm vụ chủ yếu gồm:					phần mềm
1. Nghiên cứu, phân tích và					chuyên dụng cho
đánh giá các yêu cầu đối với các phần mềm ứng dụng và					các ngành nghề, công ti
hệ điều hành của máy tính;					• Kiểm tra, bảo trì,
2. Nghiên cứu, thiết kế và phát					quản trị hệ thống
triển hệ thống phần mềm;					phần mềm cho
3. Cố vấn cho các cán bộ kĩ thuật trong việc đánh giá sự khác					các tổ chức, công ti
biệt giữa phần cứng và phần					• Làm việc trong
mềm máy tính;					các tổ chức giáo
4. Phát triển và hướng dẫn thử					dục giảng dạy và
nghiệm phần mềm và các thủ					nghiên cứu các
tục pháp lí;					vấn đề liên quan
5. Khắc phục lỗi của các mô hình					đến lĩnh vực này
hiện tại và áp dụng kiến thức					• Chuyên gia phát
đó vào phát triển các phần					triển phần mềm
mềm mới hoặc nâng cấp các					độc lập
chức năng cũ và cải tiến hiệu					
suất hoạt động trên máy;					
6. Hướng dẫn lên chương trình					
phần mềm và phát triển các tài liệu phần mềm;					
7. Tiếp cận, phát triển, nâng cấp					
và ghi chép lại các qui trình					
thủ tục duy trì phần mềm;					
8. Tư vấn cho khách hàng các					
vấn đề liên quan tới việc duy					
trì hệ thống phần mềm.					

- ĐH Bách Khoa Hà Nội
- ĐH Thái Nguyên ĐH Công nghệ
- HV Bưu chính Viễn thông
- **ĐH FPT**

- ĐH Duy Tân
- ĐH Đà Nẵng CĐ CNTT
- ĐH An Giang
- ÐH An Giang ÐH Hoa Sen
 - ĐHQG TpHCM ĐH Bách khoa

65. Tên nghề: Nhà kinh tế học (2631) - Economist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà kinh tế học hiểu cách làm cho một quốc gia trở nên thịnh vượng bằng cách sử dụng nguồn lực của quốc gia đó một cách năng suất và hiệu quả. Họ tiến hành nghiên cứu, theo dõi và phân tích thông tin số liệu, làm các báo cáo và kế hoạch để giải quyết các vấn đề về kinh tế và kinh doanh, phát triển các mô hình phân tích, lí giải và dự báo hành vi và xu hướng kinh tế. Họ tư vấn cho doanh nghiệp,	Năng lực phân tích - logic	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học ĐH chuyên ngành kinh tế, kinh tế quốc tế. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH .	 Kinh tế học Kinh tế quốc tế Kinh tế dân số và lao động. Kinh tế tổ chức công nghiệp. Kinh tế hoạch định. Kinh tế tài chính công. Hệ thống thông tin kinh tế.
các nhóm lợi ích và chính phủ để xây dựng các giải pháp cho các vấn đề kinh tế và kinh doanh hiện tại và tương lai.					Ví dụ về nơi làm việc: • Các cơ quan Nhà
Nhiệm vụ chủ yếu gồm:					nước • Làm cho các ngân
Theo dõi, thu thập, phân tích và lí giải các số liệu kinh tế bằng cách sử dụng các học thuyết kinh tế, kĩ thuật thống kê và kĩ thuật khác;					hàng lớn Các tổ chức phát triển và đa quốc gia như Ngân hàng Thế giới, Tổ
 Áp dụng các công thức toán học và kĩ thuật thống kê để kiểm định các học thuyết kinh tế và đề ra giải pháp cho các vấn đề kinh tế; 					chức Lao động quốc tế • Các doanh nghiệp và công ty lớn
3. Dự báo những thay đổi trong môi trường kinh tế và các chỉ số chính của nền kinh tế như thu nhập và chi tiêu, lãi suất và tỉ giá, việc làm và thất nghiệp, để xây dựng ngân sách ngắp hạp lập kế boach					
sách ngắn hạn, lập kế hoạch dài hạn và đánh giá đầu tư;					
4. Đánh giá tính phù hợp, kết quả và hiệu quả của các chính sách kinh tế - xã hội, các quyết định chính trị đối với nền kinh tế, tài chính và xã hội;					
te, tai chính và xa họi; 5. Tư vấn, khuyến nghị về chính sách và kế hoạch cho nền kinh tế, chiến lược và đầu tư cho công ti, tiến hành nghiên cứu khả thi cho dự án, dựa trên những nhân tố và xu hướng quá khứ, hiện tại và dự báo tương lai;					

_	Năng lực thiết yếu	 Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
 Tư vấn ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào xây dựng chính sách kinh tế - xã hội cho các bộ phận trong dân số, các vùng và cho phát triển các thị trường; Chuẩn bị các nghiên cứu và báo cáo khoa học. 				

- ĐH Kinh tế quốc dân
- ÐH Thái Nguyên ĐH Kinh tế
- ĐHQG Hà Nội ĐH Kinh tế
- ĐH Hà Tĩnh
- ĐH Hồng Đức
- ĐH Huế. ĐH kinh tế
- ĐH Mở TpHCM
- ĐH Lạc Hồng
- ĐH Kinh tế TpHCM
- ĐHQG TpHCM ĐH Kinh tế Luật

66. Tên nghề: Chuyên viên thương mại quốc tế (2631) - International Trade (Exporter – **Importer**)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Đây là lĩnh vực liên quan tới nhiều khía cạnh của thương mại. Các hoạt động bao gồm: đàm phán	Năng lực phân tích -	Năng lực làm việc với	Tốt nghiệp THPT	1 Theo học ĐH chuyên ngành Kinh tế quốc tế,	Kinh tế quốc tếKinh doanh quốc tế
hợp đồng thương mại, tạo điều kiện cho việc vận chuyển hàng hoá, phân phối sản phẩm và dịch vụ, các hiệp định thương mại, lưu kho hàng hoá Phạm vi công việc của họ bao gồm từ việc thiết lập các thoả thuận giữa nhà sản xuất và đại lí bán lẻ trong một quốc gia cho tới các hoạt động kinh doanh quốc tế.	logic	con người	hoặc tương đương	Kinh doanh quốc tế, thương mại quốc tế 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Công ty đa quốc gia xuất khẩu và nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ Dịch vụ tư vấn xuất nhập khẩu cá nhân
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Thông thạo luật và tập quán thương mại quốc tế; Phát triển lĩnh vực chuyên môn để được cấp chứng nhận cần thiết cho việc trao đổi buôn bán các mặt hàng khác nhau Phát triển danh bạ doanh nghiệp; Xác định sản phẩm thương mại; Hiểu rõ các phương thức vận tải và quản lí hàng hóa (ví dụ như một số sản phẩm có thể dễ bị hư hỏng và cần được chuyển tới người mua trong một vài giờ); 					
6. Hiểu rõ cách thức lưu trữ ở kho của sản phẩm;7. Thông thạo về tiền tệ quốc tế.					

- ĐH Kinh tế quốc dân
 ĐH Mở TPHCM
 DIAN so si th state at the state at th
- ĐH Ngoại thương
- ĐHQG TpHCM ĐH Kinh tế Luật
- ĐH Ngoại thương cơ sở TpHCM

67. Tên nghề: Chuyên viên ngân hàng, quỹ đầu tư (3312) - Investment Banker

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu		Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên viên ngân hàng, quỹ đầu tư là các chuyên gia tạo ra các sản phẩm và dịch vụ tài chính (chẳng	Năng lực phân tích -	Năng lực làm việc với	Tốt nghiệp THCS	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành	• Tài chính ngân hàng
hạn như đề án quỹ tương hỗ). Họ xử lí lượng lớn các giao dịch và chuyên về các quỹ đầu tư và cho vay liên kết với mục tiêu làm thế nào để có lợi nhất cho những người sở hữu quỹ.	logic	con người	hoặc tương đương	Tài chính tín dụng, Tài chính ngân hàng 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Ngân hàng. Các công ty chuyên về đầu tư. Các hãng môi giới chứng khoán.
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nghiên cứu thị trường và xác định các hoạt động đầu tư tiềm năng;			Tốt nghiệp THPT hoặc	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Tài chính tín	Các công ty đa quốc gia.
Tạo ra các sản phẩm tài chính; Tương tác với khách hàng để nắm bắt được kế hoạch đầu tư của họ, đặc biệt chú ý tới			tương đương	dụng, chuyên ngành Tài chính ngân hàng 2. Có thể học tiếp	
việc hiểu rõ được các mức độ rủi ro mà khách hàng sẵn sàng chấp nhận;				lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2:	
4. Tìm hiểu tình hình tài chính của khách hàng;				1. Theo học ĐH chuyên ngành	
5. Phát triển kế hoạch đầu tư cho khách hàng và thực hiện đúng kế hoạch đó;				Tài chính ngân hàng 2. Có thể học tiếp	
6. Thông báo cho khách hàng về tình trạng các khoản đầu tư;				lên sau ĐH	
7. Điều hành kinh tế và tư vấn khách hàng;					
8. Tư vấn cho các ngân hàng và các cơ quan khác về qui trình đầu tư.					

- TC Bách nghệ Hà Nội
- CĐ Bách Khoa Hà Nội
- CĐ Công nghệ và kinh tế Hà Nội
- CĐN Cơ điện Hà Nội
- HV Ngân hàng Hà Nội
- ĐH Kinh tế quốc dân

- ĐH Đà Nẵng ĐH Kinh tế
- HV Ngân hàng Cơ sở Phú Yên
- TC Ánh Sáng
- TC Âu Việt
- CĐ Bách Khoa Nam Sài Gòn
- CĐ Kinh tế công nghệ TpHCM
- CĐ Kinh tế kĩ thuật miền Nam
- · CĐ Nguyễn Tất Thành
- ĐH Kinh tế Tài chính TpHCM
- ĐH Ngân hàng TpHCM
- ĐH Tôn Đức Thắng TpHCM

68. Tên nghề: Kĩ sư và kĩ thuật viên âm thanh (3521) - Sound Engineer

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Kĩ sư và kĩ thuật viên kĩ thuật âm thanh vận hành máy móc, thiết bị để ghi lại, đồng bộ hoá, phối âm hoặc sao chép các hiệu ứng về âm thanh, giọng nói và âm nhạc trong các phòng thu, đấu trường thể thao, nhà hát, rạp chiếu phim, trường quay phim truyện và video. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Làm việc với các loại phương tiện truyền thông ghi âm khác nhau; 2. Thiết kế, cài đặt và vận hành các thiết bị và công cụ ghi âm; 3. Ghi âm, biên tập và phối âm bằng các phương tiện kĩ thuật khác nhau để cho ra sản phẩm hoàn chỉnh.	Năng lực phân tích - logic	Năng lực hình học – thiết kế	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Thiết kế âm thanh, ánh sáng, Công nghệ điện ảnh, truyền hình 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH chuyên ngành Thiết kế âm thanh, ánh sáng, Công nghệ điện ảnh, truyền hình Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Thiết kế âm thanh, ánh sáng, Công nghệ điện ảnh, truyền hình Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Thiết kế âm thanh, ánh sáng, Công nghệ điện ảnh, truyền hình 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Thiết kế âm thanh, ánh sáng Công nghệ điện ảnh, truyền hình Ví dụ về nơi làm việc: Phòng thu thanh Công nghiệp làm phim Hãng phim lồng tiếng Buổi hoà nhạc trực tiếp Đài phát thanh

- CĐ phát thanh truyền hình Hà Nội
- ĐH Sân khấu điện ảnh Hà Nội
- CĐ phát thanh truyền hình Đà Nẵng
- CĐ phát thanh truyền hình TpHCM
- ĐH Sân khấu điện ảnh TpHCM

69. Tên nghề: Nhân viên giao dịch ngân hàng (4211) - Bank Teller and Related Clerks

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Nhân viên giao dịch ngân hàng và các nghề liên quan làm việc trực tiếp với khách hàng đến ngân hàng hoặc các bưu điện giao dịch, thực hiện các giao dịch liên quan tới nhận, gửi, chuyển, qui đổi và rút tiền. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Xử lí tiền gửi và tiền rút séc, chuyển khoản, hối phiếu, thẻ tín dụng, thư chuyển tiền, chi phiếu ngân hàng của khách hàng và những giao dịch ngân hàng có liên quan khác; 2. Ghi nợ vào tài khoản khách hàng; 3. Trả hối phiếu và chuyển nhượng tiền thay mặt khách hàng; 4. Nhận thư, bán tem thư và thực hiện các công việc tại quầy bưu điện như trả hối phiếu, chuyển tiền và các công việc liên quan; 5. Đổi tiền từ ngoại tệ này sang ngoại tệ khác, theo yêu cầu của khách hàng; 6. Ghi lại các giao dịch và giải quyết bằng quyết toán tiền mặt.	Năng lực phân tích - logic	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành tài chính tín dụng hoặc chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH Theo học CĐ chuyên ngành tài chính tín dụng hoặc CĐ chuyên ngành tài chính -ngân hàng. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: Theo học ĐH chuyên ngành tài chính - ngân hàng. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Có thể học ĐH chuyên ngành tài chính - ngân hàng. Có thể học tiếp lên sau ĐH 	 Tài chính - ngân hàng Tài chính tín dụng Thông thường, đây là vị trí khởi đầu trong ngân hàng. Nếu có thêm bằng cấp, chứng nhận, bạn có thể chuyển đổi giữa các bộ phận khác nhau. Ví dụ về nơi làm việc: Xử lí giao dịch trong các ngân hàng quốc doanh, cổ phần, nước ngoài Công việc liên quan tới chuyển hàng và chuyển tiền trong bưu điện.

- TC nghiệp vụ công đoàn giao thông vận tải
- TC công nghệ và quản trị kinh doanh Hà Nội
- CĐ công thương Hà Nội
- CĐ Giao thông vận tải
- CĐ kinh tế kĩ thuật Hà Nội
- CĐ Cộng đồng Hà Nội

- CĐN Nguyễn Văn Trỗi Đà Nẵng TC Ánh Sáng
- CĐ kinh tế kĩ thuật Nghệ An
- CĐ Công nghiệp Huế
- TC Âu Việt
 - CĐ tài chính hải quan
 - CĐN kĩ thuật công nghiệp TpHCM
 - CĐ Công thương TpHCM
 - CĐ Kinh tế kĩ thuật Miền nam
 - CĐ Bách Việt

70. Tên nghề: Giáo viên công nghệ thông tin (2356) – Information Technology Teacher

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Giáo viên CNTT xây dựng chương trình, bố trí lịch học và thực hiện đào tạo về máy tính và CNTT cho người dùng không chuyên. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Xác định nhu cầu đào tạo về	N ă n g lực logic	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học ĐH Sư phạm chuyên ngành sư phạm kĩ thuật. 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng	 Môn liên quan: lĩnh vực chuyên sâu chủ yếu là liên quan đến CNTT. Ví dụ: lập trình, phần cứng
CNTT và yêu cầu cụ thể của các cá nhân và tổ chức				ĐH Sư phạm kỹ thuật.	 Quản lí: Giáo viên cũng có thể
 Chuẩn bị và phát triển tài liệu học tập và các tài liệu phụ trợ như sổ tay, phương tiện nghe nhìn, mô hình và các tư liệu tham khảo khác Thiết kế, điều phối. xếp lịch và thực hiện đào tạo các chương trình cho cá nhân và nhóm, hỗ trợ các hội thảo, trình diễn và hội nghị Thực hiện đánh gia thường xuyên và tổng kết chất lượng và hiệu quả đào tạo, điều chỉnh chương trình đào tạo Tìm hiểu, nghiên cứu và đánh giá các tư liệu bổ sung để có được hiểu biết rộng hơn về nội dung chuyên môn Cập nhật các phiên bản phần mềm mới, các tiến bộ về CNTT, biên soạn tài liệu hướng dẫn người dùng và các hướng dẫn khác 				Lựa chọn 2: 1. Theo học cao đẳng hoặc ĐH chuyên ngành CNTT 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng cao đẳng hoặc ĐH chuyên ngành CNTT 3. Học chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc nghiệp vụ sư phạm GDNN.	chuyển sang công việc quản lí và trở thành người đứng đầu bộ môn, khoa, trường (ví dụ: trưởng khoa, hiệu trưởng). Ví dụ về nơi làm việc: • Các trường trung cấp • Các trường trung học • Các trung tâm đào tạo tin học • Các bộ phận đào tạo của doanh nghiệp

- ĐH Bách khoa Hà Nội
- ĐH SPKT Hưng Yen
- ÐH FPT

- ĐHQG TpHCM ĐH Bách khoa ĐH Huế ĐH Khoa học
- ÐH SPKT TpHCM

71. Tên nghề: Nhà thiết kế đồ họa và truyền thông đa phương tiện (2513) - Graphic and Multi Media Designer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà Thiết kế đồ họa và truyền thông đa phương tiện kết hợp thiết kế và những kiến thức kỹ thuật để nghiên cứu, phân tích, đánh giá, thiết kế, lập trình và sửa đổi các trang web và các ứng dụng cùng sử dụng các ký tự văn bản, đồ hoạ, sự chuyển động, hình ảnh, âm thanh và hiển thị hình ảnh và các phương tiện truyền thông tương tác khác. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Phân tích, thiết kế và phát triển các trang internet có áp dụng một hỗn hợp của nghệ thuật và sáng tạo với việc lập trình phần mềm và các ngôn ngữ chữ viết và giao diện với môi trường hoạt động;	N ă n g lực phân tích - logic	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành: Công nghệ truyền thông, Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông và mạng máy tính, Thiết kế đồ họa. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH chuyên ngành: Công nghệ truyền thông, Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông và mạng máy tính, Thiết kế đồ 	 Truyền thông kĩ thuật số Thiết kế Hiệu ứng hình ảnh Đồ họa chuyển động Hoạt họa Phát triển sản xuất Hỗ trợ thiết kế bằng vi tính Thiết kế đồ họa Thiết kế trang web Công nghệ xuất bản điện tử (sách, báo, video, nhạc) Ví dụ về nơi làm
 Thiết kế và phát triển chuyển động, các hình ảnh, sự trình diễn, trò chơi, âm thanh và đoạn phim video kỹ thuật số và các ứng dụng Internet sử dụng phần mềm đa phương tiện, các công cụ và tiện ích, đồ họa có tính tương tác và ngôn ngữ lập trình; Cùng với các nhà chuyên gia về mạng thực hiện các vấn đề liên quan tới trang web, như là an ninh và việc kết nối tới máy chủ của các trang web, để kiểm soát được an ninh mạng internet và các máy chủ, phân bổ không gian, quyền truy cập của người sử dụng, tính liên tục, sao lưu trang web và lập kế hoạch khôi phục sự cố; 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện tử, truyền thông, Truyền thông và mạng máy tính, Kĩ thuật điện tử truyền thông, Truyền thông, Truyền thông, Truyền thông, Truyền thông, Truyền thông đa phương tiện, Thiết kế đồ họa.	việc: Các hãng phim Các đài truyền hình Các cơ quan quảng cáo Nhà sản xuất video Nhà hát và các buổi hòa nhạc trực tiếp Các công ty tổ chức sự kiện

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
 Thiết kế, phát triển và kết hợp mã máy tính với các dữ liệu đầu vào chuyên dụng, như các file hình ảnh, âm thanh và ngôn ngữ lập trình, để sản xuất, duy tu và hỗ trợ các trang web; Hỗ trợ trong việc phân tích, xác định và phát triển các chiến lược internet, các phương pháp sử dụng web và các kế hoạch phát triển. 	thiet yeu	bo sung	toi thieu	2. Có thể học tiếp lên ĐH chuyên ngành: Công nghệ truyền thông, Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông và mạng máy tính, Thiết kế đồ họa. Lựa chọn 3: Theo học ĐH các ngành: Công nghệ kĩ thuật điện tử-truyền thông, Truyền thông và mạng máy tính, Kĩ thuật điện tử truyền thông, Truyền thông, Truyền	 Kĩ thuật khai thác thủy sản Nuôi trồng thủy sản Bệnh học thủy sản Quản lí nguồn lợi thủy sản. Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty đánh bắt thuỷ sản Các tổ chức nghiên cứu và phát triển Các tổ chức BVMT
				thông đa phương tiện, Thiết kế đồ họa.	

Ví dụ các trường có đào tạo:

- ĐHQG Hà Nội ĐH Công nghệ
- ĐH Mỹ thuật công nghiệp
- ĐH Sư phạm Hà Nội
- ĐH Thái Nguyên ĐH Công nghệ thông tin và truyền thông
- HV Bưu chính viễn thông

- CĐ Công nghệ Đồng Nai
- ĐHQG TpHCM ĐH Công nghệ thông tin
- ĐH Nguyễn Tất Thành

• ĐH Phú Xuân Huế

72. Tên nghề: Nhà Quản trị cơ sở dữ liệu và mạng máy tính (2521) - Computer database and network administrators

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Quản trị cơ sở dữ liệu và mạng máy tính thiết kế, xây dựng, kiểm soát, hỗ trợ các hệ thống công nghệ thông tin để đảm bảo vận hành và an toàn, bao gồm cả dữ liệu, phần cứng, phần mềm, mạng và hệ điều hành Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thiết kế và phát triển kiến trúc CSDL, cấu trúc dữ liệu, từ điển và quy ước về dữ liệu cho các dự án hệ thống thông tin 2. Thiết kê, xây dựng, điều chỉnh, tích hợp và thử nghiệm các hệ CSDL; 3. Xây dựng và triển khai chính sách quản lý, tài liệu, chuẩn và mô hình về dữ liệu; 4. Duy trì và quản lý mạng máy tính và các môi trường máy tính khác 5. Phân tích phát triển, diễn giải và đánh giá kiến trúc, mô hình dữ liệu và sơ đồ của các hệ phức tạp trong thiết kế, triển khai, cấu hình và tích hợp các hệ thống máy tính.	Năng lực phân tích - logic	Hình học – màu sắc - thiết kế	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ thông tin, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu 2. Theo học ĐH liên thông chuyên ngành: Công nghệ thông tin, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu 3. Tốt nghiệp, được cấp bằng ĐH chuyên ngành đào tạo. Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH liên thông chuyên ngành: Công nghệ thông tin, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng ĐH chuyên ngành đào tạo.	 Mạng máy tính An ninh mạng CSDL Quản trị dữ liệu Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty dữ liệu Các bộ phận quản trị mạng và dữ liệu của các công ty Các ngân hàng Các công ty viễn thông lớn

- ĐH Bách khoa Hà Nội
- ĐH Thái nguyên ĐH CNTT
- ÐH FPT
- CĐ FPT

- ĐHQG TpHCM ĐH Bách khoa
 TpHCM, ĐH CNTT

 ĐH Đà Nẵng CĐ CNTT
 ĐH SPKT TpHCM
 CĐ Kỹ thuật Công nông
- CĐN TpHCM
- CĐN Cần Thơ

- nghiệp Quảng Bình

73. Tên nghề: Kỹ thuật viên công nghệ thông tin (3511) - ICT technician

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kỹ thuật viên vận hành công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông hỗ trợ việc xử lý, vận hành và quản lý thông tin và hệ thống kỹ thuật truyền thông hàng ngày, bao gồm các mạng LAN và WAN, và các phần cứng, phần mềm và các thiết	N ă n g lực phân tích - logic	Năng lực Không gian – màu sắc	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương		 Sử dụng phàn mềm Lắp đặt và sửa chữa phần cứng Kỹ thuật lập trình
bị máy tính liên quan nhằm đảm bảo việc vận hành tốt nhất và xác định các vấn đề phát sinh.			Tốt nghiệp THPT		Ví dụ về nơi làm việc: • Các doanh nghiệp
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Vận hành và giám sát các thiết bị ngoại vi và các thiết bị máy tính liên quan; Nhập lệnh, sử dụng thiết bị đầu cuối máy tính, và kích hoạt bảng điều khiển máy tính và các thiết bị ngoại vi để tích hợp và vận			hoặc tương đương		 Các nhà trường Các cơ quan nhà nước
hành thiết bị; 2. Giám sát hệ thống tìm lỗi của thiết bị hoặc lỗi vận hành;					
3. Thông báo cho giám sát viên hoặc kỹ thuật viên bảo dưỡng các trục trặc của thiết bị;					
 Giải quyết các thông báo lỗi chương trình bằng cách tìm và sửa các vấn đề, thông báo lỗi cho các kỹ thuật viên khác hoặc kết thúc chương trình; 					
5. Đọc các hướng dẫn thiết lập để xác định những thiết bị được sử dụng, yêu cầu sử dụng, các tài liệu như các đĩa và sách hướng dẫn và thiết lập					
các quản lý; 6. Sửa chữa, khôi phục, tách biệt và sắp xếp các chương trình đầu ra theo yêu cầu, và gửi dữ liệu đến những người sử dụng cụ thể;					
7. Cài đặt các thiết bị ngoại vi, như máy in, với các vật liệu được chọn để chạy vận hành, hoặc giám sát việc cài đặt các thiết bị ngoại vi do người vận hành thiết bị ngoại vi thực hiện.					

Ví dụ các trường có đào tạo: Các trường ĐH, CĐ, TC có đào tạo về CNTT, mạng máy tính trên cả nước

74. Tên nghề: Thủ quỹ (5230) - Treasurer

M	ô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
	ủ quỹ là người kiểm soát toàn hoạt động thu chi phát sinh	Năng lực phân	Năng lực làm	Tốt nghiệp	1. Theo học TC chuyên ngành tài	• Thủ quỹ tiền mặt
	ong doanh nghiệp như kiểm tra	tích -	việc với	THCS	chính hoặc kế	Ví dụ về nơi làm
	iếu Thu, phiếu Chi, ký xác nhận,	logic	con	hoặc	toán.	việc:
_	ao các liên, tạm ứng, Thủ quỹ		người	tương	2. Tốt nghiệp, được	• Các doanh
	iản lý, lưu trữ toàn bộ giấy tờ			đương	cấp bằng TC	nghiệp trong nước, có vốn đầu
nà	n quan khác trong quá trình				chuyên ngành đào tạo.	tư nước ngoài
l IId	y.				uau tạu.	Các cơ quan Nhà
Nł	niệm vụ chủ yếu gồm:					nước
	Thực hiện việc kiểm tra lần					Hành nghề độc
	cuối về tính hợp pháp và hợp					lập
	lý của chứng từ trước khi					
	xuất, nhập tiền khỏi quỹ.					
2.	Kiểm tra, phân loại, sắp xếp					
	tiền mặt để nhận biết, xuất					
,	nhập tiền dễ dàng Thực hiện việc thanh toán					
3.	tiền mặt hàng ngày theo quy					
	trình thanh toán của đơn vị					
4.	Thực hiện kiểm kê đối chiếu					
"	quỹ thường kỳ với kế toán					
	tổng hợp.					
5.	Quản lý toàn bộ tiền mặt					
	trong két sắt.					
6.						
7.						
	được phân công					

- Các trường TC có đào tạo tài chính hoặc kế toán
- Các trung tâm GDNN

Nhóm nghề Hình học – màu sắc - thiết kế

75. Tên nghề: Kĩ thuật viên bao bì (2149, 3139) - Packaging Technologists

(Trình độ kĩ sư thuộc về nghề 2149-Kĩ sư kĩ thuật; trình độ nhân viên kĩ thuật thuộc về 3139-Kĩ thuật viên kiểm soát qui trình)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên bao bì lập kế hoạch, triển khai và hướng dẫn kĩ thuật trong các hoạt động liên quan đến việc thiết kế, phát triển và sản xuất các loại bao bì bảo vệ, bảo quản, vận chuyển, trang trí và công nghệ đóng gói. Sản phẩm cần được bao gói, đóng hộp, đóng chai, đóng thùng, dán nhãn trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ. Ngành bao bì sử dụng giấy, bìa, thủy tinh, nhựa, nhôm và nhiều vật liệu khác để sản xuất hộp, gói, túi, bình, ống, thùng làm bao bì nhãn mác cho sản phẩm hàng hóa khác. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Phân tích các bản vẽ và thông	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Thiết kế trang trí sản phẩm, bao bì. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: Theo học CĐ Thiết kế trang trí sản phẩm, bao bì. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH 	 Thiết kế bao bì sản phẩm Thiết kế đồ họa bao bì Kĩ thuật sản xuất bao bì Vật liệu bao bì Kĩ thuật in Đóng gói và ổn định sản phẩm Quản lí chất lượng sản phẩm bao bì Bao bì đóng gói trong các ngành đặc thù (như hàng tiêu dùng, hàng xa xỉ, thực phẩm, mĩ phẩm và chăm sóc sức khỏe, quà tặng)
số kĩ thuật của sản phẩm để xác định các đặc tính vật lí và hóa học, các yêu cầu đặc thù về vận chuyển, bảo quản, thẩm mĩ, an toàn, dán nhãn và loại vật liệu cần thiết cho việc đóng gói; 2. Thiết kế bao bì và qui trình đóng gói phù hợp; 3. Lập kế hoạch, triển khai và giám sát hoạt động sản xuất bao bì, kiểm soát chất lượng sản phẩm bao bì; 4. Giám sát việc xử lí phụ phẩm và rác thải; 5. Tư vấn cho doanh nghiệp và khách hàng về qui trình, vật liệu và thiết bị bao gói, dán nhãn, niêm phong và chằng buộc.					Ví dụ về nơi làm việc: Doanh nghiệp trong các ngành đòi hỏi sản phẩm phải có bao bì như dược phẩm, thực phẩm, mĩ phẩm, hóa chất vệ sinh, công nghiệp chế tạo Các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất bao bì Các cơ sở, doanh nghiệp phân phối, bán lẻ Các phòng thí nghiệm kiểm định chất lượng bao bì

- TCN Tư thục Kinh tế Kĩ thuật Sài Gòn 3
- TC An Đức

⁹ Chưa có riêng mã nghề cấp 4

76. Tên nghề: Kĩ thuật viên in ấn (2149, 3139, 7321, 7322, 7323)10 - Printing **Technologists**

(Trình độ kĩ sư thuộc về nghề 2149- Kĩ sư kĩ thuật; trình độ nhân viên kĩ thuật thuộc về 3139-Kĩ thuật viên kiểm soát qui trình; trình độ thợ kĩ thuật thuộc về nghề 7321-Thợ sắp chữ 7322- Thợ in và 7323-Thợ hoàn tất việc in ấn và thợ đóng sách)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên in ấn tiến hành nghiên cứu, phát triển, thực hiện và giám sát qui trình in ấn đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thực hiện các qui trình in ấn khác nhau như in ốp-xét ¹¹ , in cán, in lưới; 2. Nghiên cứu sử dụng các thiết bị điện tử và từ tính trong qui trình in ấn, ví dụ như in từ tính, in bằng âm thanh nổi, bố cục ảnh, khắc laze, in dầu, in 3D; 3. Phát triển qui trình in chính xác, nhanh chóng và tiết kiệm để phục vụ mục đích in ấn khác nhau;	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Năng lực thể chất cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Công nghệ in, Công nghệ chế tạo khuôn in hoặc TC chuyên ngành Công nghệ chế tạo khuôn in, Công nghệ in, Công nghệ hoàn thiện xuất bản phẩm, Công nghệ chế bản điện tử. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	 Công nghệ vật liệu in như giấy, mực in, bản kẽm và hóa chất Công nghệ bao bì đóng gói: các kĩ thuật in bao bì đóng gói Kĩ thuật sau in: cắt, gấp, đóng quyển, ép và dập nổi Kĩ thuật trước in: chuyển hình ảnh, tách màu Qui trình in: in typo, in thạch bản, in ốp-xét, in flexo¹², in lưới
 4. Thử nghiệm các loại mực giấy và máy móc khác nhau để cải thiện các ấn phẩm cuối cùng; 5. Giám sát qui trình in ấn và 			Tốt nghiệp THPT hoặc	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	 Kĩ thuật sản xuất bản kẽm Kĩ thuật in ấn chung
chất lượng sản phẩm; 6. Giám sát việc xử lí phụ phẩm và rác thải.			tương đương	Lựa chọn 2: 1. Trúng tuyền và theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ in hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ chế tạo khuôn in, Công nghệ in. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các xưởng in Các báo và tạp chí Các nhà xuất bản

- HV Báo chí và Tuyên truyền
- CĐ In

- TCN Tư thục Kinh tế Kĩ thuật Sài gòn 3
- TCN An Đức

¹⁰ Chưa có riêng mã nghề cấp 4 cho trình độ kĩ sư và nhân viên kĩ thuật

¹¹ Là một kĩ thuật in ấn trong đó các hình ảnh dính mực in được ép lên các tấm bản kẽm, còn gọi là các tấm offset (ốp-xét)

 $^{^{12}}$ Là một kĩ thuật in ấn trong đó sử dụng khuôn in là các chất dẻo tạo thành từ quá trình phơi quang hóa, thường được sử dụng để in nhãn mác đề can, thùng các tông và các loại màng như ni-lông

77. Tên nghề: Kĩ thuật viên ngành giấy (2149, 3139, 8143, 8172) - Paper Technologists

(Trình độ kĩ sư thuộc về nghề 2149- Kĩ sư kĩ thuật; trình độ nhân viên kĩ thuật thuộc về 3139-Kĩ thuật viên kiểm soát qui trình; trình độ thợ kĩ thuật thuộc về nghề 8143- Thợ vận hành máy sản xuất sản phẩm giấy hoặc 8172- Thợ vận hành thiết bị chế tạo bột giấy và giấy)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên giấy phụ trách công nghệ kĩ thuật trong quá trình sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy. Quá trình này bao gồm các công việc tập kết nguyên liệu, làm bột giấy, nghiền, xeo, ép, sấy, cán và cuộn để cuối cùng ra sản phẩm giấy, cũng như tái chế giấy và sản phẩm từ giấy.	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật sản xuất bột giấy và giấy hoặc TC chuyên ngành công nghệ sản xuất bột giấy và giấy, kiểm nghiệm	 Các công đoạn sản xuất giấy và bìa Nghiên cứu và phát triển giấy từ nguyên liệu mới, sản phẩm mới từ giấy Tái chế giấy
Nhiệm vụ chủ yếu gồm:				bột giấy và giấy.	Ví dụ về nơi làm
Trình độ kĩ sư và nhân viên kĩ thuật				2. Có thể học tiếp	việc:
1. Xác định và kiểm tra nguyên				lên CĐ, ĐH, sau	• Các cơ sở, doanh
liệu sản xuất giấy (như bã mía,				ÐН	nghiệp sản xuất
tre, nứa, bạch đàn, keo, giấy			- ~.	Lata di an Al Milat	giấy
bìa cũ);			Tốt	Lựa chọn 1: Như	Các cơ sở, doanh
2. Tham gia lắp đặt dây chuyển			nghiệp	tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	nghiệp tái chế giấy
máy móc thiết bị sản xuất giấy hoặc sản phẩm từ giấy;			THPT hoặc	noặc tương dương.	• Các cơ sở sản xuất
3. Kiểm tra mẫu để đảm bảo			tương	Lựa chọn 2:	giấy thủ công
định lượng chính xác của sản			đương	1. Theo học CĐ	• Các cơ sở, doanh
phẩm giấy;			adong	Công nghệ sản	nghiệp sản xuất
4. Giám sát và điều chỉnh quá				xuất bột giấy và	bao bì
trình sản xuất nếu cần;				Giấy, Kiểm	Các doanh nghiệp
5. Kiểm soát chất lượng sản phẩm;				nghiệm bột	in
6. Giám sát việc xử lí phụ phẩm				giấy và giấy	
và rác thải;				hoặc CĐ chuyên	
7. Nghiên cứu cải tiến công nghệ				ngành Công	
sản xuất giấy không ảnh				nghệ giấy và	
hưởng tới môi trường.				bột giấy.	
Trình độ công nhân				2. Có thể học tiếp	
8. Đưa nguyên liệu vào dây chuyền sản xuất bột giấy, giấy				lên ĐH, sau ĐH	
hoặc sản phẩm từ giấy đúng					
chủng loại và định lượng;					
9. Vận hành máy móc thiết bị sản					
xuất bột giấy, giấy hoặc sản					
phẩm từ giấy theo qui trình đã					
đề ra.					

Ví dụ các trường có đào tạo:

• CĐN Công nghệ Giấy và Cơ điện Phú Thọ

 $^{^{\}rm 13}\,$ Chưa có riêng mã nghề cấp 4 cho trình độ kĩ sư và nhân viên kĩ thuật

78. Tên nghề: Kĩ thuật viên may mặc và công nghệ có liên quan (2141, 3149)¹⁴ - Garment and **Related Trades Technicians**

(Trình độ kĩ sư thuộc về nghề 2141-Kĩ sư về công nghiệp chế biến, chế tạo; trình độ nhân viên kĩ thuật thuộc về 3139-Kĩ thuật viên kiểm soát qui trình)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên may mặc và công nghệ có liên quan (sợi, dệt, nhuộm) phụ trách công nghệ kĩ thuật trong quá trình sản xuất hàng vải sợi, dệt và may mặc đại trà. Họ cũng có thể chuyên về hóa chất (thuốc nhuộm, chất tẩy, phụ gia) hay máy móc thiết bị sản xuất hàng dệt may. Nhiệm vụ chủ yếu gồm:	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành May thời trang, Thiết kế thời trang hoặc TC chuyên ngành Công nghệ may và thời trang 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	 Công nghệ sợi Công nghệ dệt thoi Công nghệ dệt kim Công nghệ may Công nghệ sản xuất tất và hàng dệt kim Công nghệ giặt là Máy móc thiết bị
Kĩ thuật viên may mặc 1. Làm rập, sơ đồ theo tài liệu kĩ			Tốt	Lựa chọn 1: Như	dệt may
thuật từ khách hàng; 2. Viết qui trình công đoạn sản xuất sản phẩm; 3. Làm tài liệu kĩ thuật, thiết kế và cân bằng chuyền; 4. Lập kế hoạch sản uất và theo dõi tiến độ; 5. Đề xuất và kiểm tra định mức nguyên phụ liệu, định mức công đoạn; 6. Kiểm soát chất lượng sản phẩm; 7. Giám sát việc xử lí phụ phẩm và rác thải; 8. Cải tiến thao tác, qui trình, máy móc thiết bị sản xuất. Kĩ thuật viên sợi, dệt nhuộm 9. Xây dựng, ban hành qui trình,			nghiệp THPT hoặc tương đương	tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành May thời trang, Thiết kế thời trang hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ may. Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ may. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp sản xuất sợi, sản phẩm dệt và may mặc Các doanh nghiệp cung cấp nguyên phụ liệu, hóa chất và máy móc thiết bị cho ngành dệt may Các phòng thí nghiệm, đơn vị chứng nhận sản phẩm dệt may
tài liệu tiêu chuẩn cho các bộ phận sợi, dệt - nhuộm, phụ liệu và sản phẩm dệt - nhuộm; 10. Kiểm tra, đánh giá chất lượng các dòng nguyên phụ liệu mới; 11. Kiểm tra, so mẫu sợi, vải dệt - nhuộm; 12. Khắc phục lỗi, cho ra thành phẩm đúng với mẫu gốc; 13. Kiểm soát chất lượng và an toàn sản phẩm từ khâu thiết kế đến khi sản phẩm lên kệ.				ien sau ĐH	

¹⁴ Chưa có riêng mã nghề cấp 4

- TCN An Dương
- CĐN Bắc Nam
- CĐN Long Biên
- CĐ CN Dệt may thời trang Hà Nội
- CĐN Vinatex Nam Định
- CĐ Nghệ thuật Hà Nội
- TCN Cam Ranh
- TCN Sơn Tây
- CĐ Công thương TP Hồ Chí Mình
- CĐ Kinh tế -Kĩ thuật Vinatex TpHCM
- CĐ Kĩ nghệ II

- TCN Miền núi Thanh Hóa
- CĐN Bình Thuận

79. Tên nghề: Kĩ thuật viên da giày (2141, 3149) 15 - Leather and Footwear Technologists

(Trình độ kĩ sư thuộc về nghề 2141-Kĩ sư về công nghiệp chế biến, chế tạo; trình độ nhân viên kĩ thuật thuộc về 3139-Kĩ thuật viên kiểm soát qui trình)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên da giày phụ trách công nghệ kĩ thuật trong quá trình sản xuất các sản phẩm da giày, từ thuộc da và da lông thú, đến sản xuất thành phẩm cuối cùng như giày da, giày thể thao, túi xách và phụ kiện bằng nguyên liệu da thật và giả da. Họ cũng có thể chuyên về hóa chất (dầu, thuốc nhuộm, phụ gia) hay máy móc thiết bị sản xuất nguyên liệu và thành phẩm da giày.	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành thuộc da hoặc chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật thuộc da. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH Lựa chọn 1: Như	 Thiết kế và sản xuất giày dép da Thiết kế và sản xuất đồ vật bằng da Thiết kế và sản xuất đồ may mặc và phụ kiện bằng da Thiết kế và sản xuất và li, túi xách
Nhiệm vụ chủ yếu gồm:			nghiệp	tốt nghiệp THCS	bằng da
Kĩ thuật viên thuộc da:			THPT hoặc	hoặc tương đương.	Ví dụ về nơi làm
 Kiểm tra và phân loại nguyên liệu da theo chủng loại, màu sắc, kết cấu, kích thước, mức độ khiếm khuyết trước khi đưa vào thuộc; Triển khai thuộc và chế biến da bằng cách hồi ẩm, làm sạch, làm mềm, tẩy lông, thuộc và xử lí với muối, hóa chất và các chiết xuất từ thiên nhiên; Nhuộm, làm khô và hoàn thiện bề mặt để che khuyết điểm và phủ chống ẩm; Kiểm soát chất lượng sản phẩm; Giám sát việc xử lí phụ phẩm và rác thải; Nghiên cứu, thử nghiệm, cải tiến, áp dụng các hóa chất, máy móc và qui trình công nghệ 			hoặc tương đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Thuộc da hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ da giầy 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ da giầy 2. Có thể học tiếp len sau ĐH	việc: Các cơ sở, doanh nghiệp chế biến và thuộc da Các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất giày dép và sản phẩm da Các doanh nghiệp cung cấp nguyên phụ liệu, hóa chất và máy móc thiết bị cho ngành da giày Các phòng thí nghiệm, đơn vị chứng nhận sản
trong sản xuất da.					phẩm da giày
Kĩ thuật viên công nghệ giày da: 1. Đọc, hiểu kĩ tài liệu kĩ thuật, nghiên cứu mẫu giày, túi xách, phụ kiện và yêu cầu của khách hàng;					
2. Tham gia thiết kế và sản xuất mẫu sản phẩm;					
 So sánh thông số, qui cách giữa tài liệu kĩ thuật và mẫu để thiết kế ra một bộ rập chính xác ngay từ đầu; Kiểm tra, thiết kế rập và nhảy size theo đúng yêu cầu; 					

¹⁵ Chưa có riêng mã nghề cấp 4

N	lô tả nghề	 Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
5. 6.	Phụ trách kĩ thuật tại xưởng; Điều hành sản xuất, đảm bảo tiến độ và kĩ thuật;				
7. 8.	Giám sát sản xuất để đề ra các giải pháp nhằm giải quyết những vấn đề chất lượng và hiệu quả sản xuất trên chuyền;				
9.	Kiểm soát chất lượng sản phẩm từ khâu cắt đến khâu hoàn thiện sản phẩm.				

- ĐH Bách khoa Hà Nội
- ĐH Sao Đỏ Hải Dương
- ĐH Công nghiệp thực phẩm TpHCM
- CĐ Công nghệ và quản trị SONADEZI -Đồng Nai
- CĐ Công thương TpHCM

80. Tên nghề: Thợ thẩm mĩ (Làm đẹp) (5141, 5142) - Cosmetologists (Beauticians)

(5141- Thợ làm đầu, 5142- Nhân viên làm đẹp và những nhân viên có liên quan)

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Thợ thẩm mĩ, còn gọi là thợ làm đẹp, cắt và tạo dáng tóc, râu, chăm sóc sắc đẹp, sử dụng mĩ phẩm và trang điểm, và thực hiện các dịch vụ và liệu pháp chăm sóc khác cho khách hàng để cải thiện ngoại hình của họ. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Cắt, gội, nhuộm, uốn, duỗi và tạo kiểu tóc; 2. Chăm sóc và điều trị tóc và da đầu; 3. Làm tóc giả theo yêu cầu của khách hàng; 4. Làm sạch và chăm sóc da bằng cách sử dụng các loại kem, sữa và các sản phẩm liên quan đến khuôn mặt và các bộ phận của cơ thể; 5. Massage mặt và cơ thể; 6. Hỗ trợ bác sĩ để làm sạch, chuẩn bị, làm dịu da và cơ thể trong các trị liệu thẩm mĩ chuyên sâu như laser, lăn kim, trị liệu ánh sáng; 7. Trang điểm cho các khách hàng; 8. Trang điểm cho các khách hàng; 8. Trang điểm cho các khách hàng; 9. Làm sạch, định hình, chăm sóc, đánh bóng và trang điểm móng tay, móng chân; điều trị các bệnh đơn giản của bàn chân con người như nứt nẻ, bị chai hay biến dạng ngón chân, móng tay; 10. Theo dõi sức khỏe và hỗ trợ khách hàng tắm hơi, jacuzzi; 11. Tấy lông cho khách hàng bằng sáp, đường và các kĩ thuật tẩy lông phù hợp; 12. Tư vấn khách hàng về chế độ chăm sóc, dinh dưỡng và thể dục để hỗ trợ giảm và giữ cân.	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất- cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành kĩ thuật chăm sóc tóc; Chăm sóc sắc đẹp; Kĩ thuật vật lí trị liệu, Dịch vụ thẩm mĩ; Tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp. 2. Có thể học tiếp lên CĐ Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Chăm sóc sắc đẹp; Kĩ thuật vật lí trị liệu.	Chăm sóc da Massage mặt và toàn thân Chăm sóc và trang điểm tóc Làm móng Các liệu pháp đặc biệt trong chăm sóc sắc đẹp (vật lí trị liệu, cổ truyền, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc) Trang điểm và hóa trang cho các đối tượng/ dịp đặc thù (đám cưới, chụp ảnh, đám tiệc, điện ảnh, sân khấu, truyền hình) Ví dụ về nơi làm việc: Hành nghề tự do hoặc tự mở cơ sở làm đẹp da, tóc, móng, trang điểm Mở kênh dạy chăm sóc sắc đẹp và trang điểm Mở kênh dạy chăm sóc sắc đẹp và trang điểm riêng trên mạng Các thẩm mĩ viện, bộ phận thẩm mĩ trong khách sạn và khu nghỉ dưỡng Các hãng mĩ phẩm Ngành công nghiệp giải trí (truyền hình, phim, sân khấu) Các trung tâm chăm sóc sức khỏe và vật lí trị liệu

- Các trung tâm thẩm mĩ, trung tâm TCN nhân đạo TpHCM các nghề trên
- CĐ Y Hà Nội
- GDNN trong cả nước có đào tạo TC Kĩ thuật nghiệp vụ Nam Sài TC Y Hà nội Gòn

81. Tên nghề: Kiến trúc sư xây dựng (2161) - Architects (Building)

th	lăng lực hiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
nhà ở, nhà thương mại, các lư công trình xây dựng dân dụng h và công nghiệp; lập kế hoạch n và giám sát thi công, bảo trì, - mở rộng và cải tạo về mặt thẩm mĩ và công năng của các công trình đó. Họ cũng có thể tham	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC ngành Thiết kế kiến trúc 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH chuyên ngành công nghệ kĩ thuật kiến trúc.	 Thiết kế kiến trúc Thiết kế nội ngoại thất công trình xây dựng Thiết kế qui hoạch đô thị Thiết kế cảnh quan
gia qui hoạch đô thị, cảnh quan và các hệ thống giao thông. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Khảo sát mặt bằng, thảo luận với khách hàng, lãnh đạo và những người liên quan để xác định loại công trình, phong cách, kích thước, nhu cầu sử dụng và các khía cạnh của công trình hiện tại hoặc tương lai; 2. Chuẩn bị và trình bày các phương án đề xuất thiết kế, vật liệu và thời gian thi công; thảo luận và tư vấn khách hàng chọn phương án; 3. Thiết kế công trình, chuẩn bị bản phác thảo, bản vẽ chi tiết, sơ đồ mặt bằng, cân nhắc các yếu tố kết cấu, công năng, thẩm mĩ, nội ngoại thất và trang thiết bị để hoàn thiện thiết kế cuối cùng; 4. Chuẩn bị các thông số, kế hoạch xây dựng và văn bản hợp đồng để huy động thợ hoặc mời thầu giúp khách hàng; 5. Xử lí các giấy tờ thủ tục cần thiết để đảm bảo dự án khả thi về mặt phong cách, cấu trúc, chi phí, thời gian, pháp lí; 6. Giám sát thi công phù hợp với bản vẽ, thông số kĩ thuật và chất lượng, các			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ ngành thiết kế kiến trúc 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH thiết kế, kiến trúc Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH ngành thiết kế kiến trúc 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Hành nghề tự do hoặc tự mở studio, công ty riêng Các doanh nghiệp thiết kế kiến trúc, thiết kế nội thất Các doanh nghiệp tư vấn thiết kế, giám sát, thi công xây dựng Cơ quan nhà nước về quản lí đô thị, qui hoạch đô thị Các viện nghiên cứu kiến trúc, thiết kế, qui hoạch kiến trúc và qui hoạch đô thị Các trường dạy về thiết kế kiến trúc xây dựng, qui hoạch đô thị

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	 Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
7. Phối hợp với kĩ sư xây dựng, nhà thầu, đội trưởng, thợ chính và thợ phụ để phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh;				
8. Điều phối công việc giữa nhiều nhà thầu khác nhau:				
9. Qui hoạch phát triển các khu đô thị như bố trí mặt bằng, đường giao thông, công viên và các tiện ích chung;				
10. Cải tiến và phát triển các phương pháp thiết kế kiến trúc.				

- TC Xây dựng Hà Nội
- CĐ Xây dựng số 1
- ĐH Kiến trúc Hà Nội
- ĐH Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh
- ĐH Thủ Dầu Một
- ĐH Xây dựng Miền Trung
- ĐH Đà Nẵng ĐH Bách Khoa

82. Tên nghề: Kiến trúc sư cảnh quan/ nhà thiết kế cảnh quan (2162) - Landscape **Designers / Architects**

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kiến trúc sư cảnh quan, còn gọi là nhà thiết kế cảnh quan, qui hoạch, thiết kế, tổ chức thi công, quản lí, bảo dưỡng và phục hồi cảnh quan, đường nội bộ và không gian ngoài trời của các	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Phân tích và logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Thiết kế kiến trúc, Thiết kế cảnh quan, hoa viên.	 Thiết kế cảnh quan, vườn hoa, công viên Kiến trúc cảnh quan Thiết kế khu du lịch, nghỉ dưỡng, khu vực nghỉ ngơi giải trí
công trình nhà ở, văn phòng, nhà thương mại và công nghiệp, vườn hoa, công viên, khu du lịch, nghỉ dưỡng và giải trí. Họ đảm bảo				2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Hành nghề tự do hoặc tự mở studio,
rằng khu đất có công trình trông đẹp mắt và thân thiện với môi trường. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Khảo sát tổng thể, tìm hiểu nhu cầu của khách hàng và đưa ra đề xuất về phong cách và các khía cạnh khác của thiết kế tổng quan; 2. Làm việc với các kiến trúc sư, kĩ sư xây dựng, người làm vườn, chuyên gia quản lí nước và môi trường để thu thập thông tin về công trình, môi trường, đất, nước, đường di chuyển của mặt trời và bóng râm; 3. Quyết định cần trồng hoặc giữ loại thực vật nào; 4. Chuẩn bị bản vẽ tổng quan và chi tiết để bố trí địa điểm xây dựng, vườn hoa, mặt nước, đường đi bộ và chạy xe; 5. Chuẩn bị thông số kĩ thuật, dự toán và danh sách các tài liệu yêu cầu; 6. Giám sát thi công cảnh quan; 7. Quản lí thường xuyên cảnh quan khu vực.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Kiến trúc hoặc Kiến trúc cảnh quan 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	công ty riêng Các doanh nghiệp thiết kế kiến trúc, tư vấn thiết kế, giám sát, thi công xây dựng Các doanh nghiệp thiết kế cảnh quan Các công ty công viên cây xanh, các khu danh thắng, di tích, khu đo thị Các doanh nghiệp, đơn vị tư vấn qui hoạch, thiết kế, thi công xây dựng và phát triển đô thị, thi công xây dựng cảnh quan Các cơ quan quản lí nhà nước về qui hoạch, xây dựng và quản lí đô thị, về cảnh quan và môi trường Các cơ quan nghiên cứu, đào tạo và chuyển giao công nghệ về kiến trúc cảnh quan trong và ngoài nước

Ví dụ các trường có đào tạo:

- TC xây dựng Hà Nội
- TC Kinh tế Kĩ thuật Quang Trung
- CĐ Xây dựng số 1
- CĐ Bách Nghệ
- ĐH Kiến trúc Hà Nội
- ĐH Xây dựng
- ĐH Lâm nghiệp

- ĐH Kiến trúc TpHCM
- Phân hiệu ĐH Lâm nghiệp tại Đồng Nai

ĐH Kiến trúc Đà Nẵng

83. Tên nghề: Nhà thiết kế sản phẩm/ Mỹ thuật công nghiệp (2163) - Product/ Industrial Designers

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
ino ta figric	thiết yếu	-	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Nhà thiết kế sản phẩm, còn gọi là nhà thiết kế Mỹ thuật công nghiệp, thiết kế hình thức của các sản phẩm, chuẩn bị bản vẽ và các thông số của sản phẩm để đưa vào sản xuất. Trong khi các kĩ sư công nghiệp thiết kế kết cấu, chức năng hoạt động của máy móc, sản phẩm thì nhà thiết kế Mỹ thuật công nghiệp thiết kế kiểu dáng hình thức của máy móc, sản phẩm sao cho không chỉ đẹp mà còn hiệu quả và kinh tế. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thảo luận với khách hàng và những người liên quan để xác định yêu cầu và mục đích của sản phẩm; 2. Hình thành ý tưởng thiết kế sản phẩm; 3. Cân đối yếu tố thẩm mĩ với các yêu cầu kĩ thuật, tính năng, sinh thái và sản xuất; 4. Chuẩn bị bản phác thảo, sơ đồ, minh họa, kế hoạch, mẫu và mô hình để thể hiện ý tưởng thiết kế; 5. Thảo luận và thống nhất phương án thiết kế với khách hàng, lãnh đạo, nhân viên bán hàng và nhân viên sản xuất; 6. Xác định, lựa chọn và đề xuất chất liệu đảm bảo tính năng và thẩm mĩ, phương pháp sản xuất và hoàn thiện để đưa sản phẩm vào sản xuất; 7. Thiết kế chi tiết và viết hướng dẫn cho thiết kế được chọn để sản xuất; 8. Làm mô hình và sản phẩm mẫu; 9. Giám sát quá trình chuẩn bị vật liệu công cụ và sản xuất sản phẩm.	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Thiết kế công nghiệp, Thiết kế nội thất, Thiết kế thời trang, Thiết kế đồ họa hoặc TC chuyên ngành Trang trí nội thất, Thiết kế trang trí sản phẩm, bao bì, Thiết kế tạo dáng, Tạo mẫu sản phẩm vật liệu xây dựng, Gia công và thiết kế sản phẩm mộc. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH ngành Thiết kế công nghiệp, Thiết kế nội thất, Thiết kế thời trang, Thiết kế đồ họa hoặc CĐ chuyên ngành Trang trí nội thất, Thiết kế trang trí sản phẩm, bao bì, Thiết kế trang trí sản phẩm, bao bì, Thiết kế trang trí sản phẩm vật liệu xây dựng Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Thiết kế công nghiệp, Thiết kế thời trang, Thiết kế thời trang, Thiết kế nội thất, thiết kế thời trang, Thiết kế đồ họa hoặc	Thiết kế trên máy tính Thiết kế máy móc thiết bị công nghiệp Thiết kế chuyên ngành cụ thể (như ô tô, nội thất, sản phẩm dệt may, thiết bị gia dụng) Thiết kế bao bì Ví dụ về nơi làm việc: Hầu như tất cả các doanh nghiệp sản xuất, chế tạo máy móc, sản phẩm đều cần nhà thiết kế Mỹ thuật công nghiệp Các công ty thời trang Các doanh nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng Các đơn vị tổ chức trình diễn thời trang, sản phẩm

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
				CĐ chuyên ngành Trang trí nội thất, Thiết kế trang trí sản phẩm, bao bì, Thiết kế tạo dáng, tạo mẫu sản phẩm vật liệu xây dựng, Gia công và thiết kế sản phẩm mộc. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH chuyên ngành Thiết kế công nghiệp, Thiết kế nội thất, thiết kế thời trang, thiết kế đồ họa.	
				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH liên thông chuyên ngành Thiết kế công nghiệp, Thiết kế nội thất, Thiết kế thời trang, Thiết kế đồ họa. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	

- CĐN Công nghiệp Hà Nội
- CĐN Trần Hưng Đạo
- · CĐN Bách Khoa
- CĐN Công nghệ cao Hà Nội
- ĐH Mỹ thuật Việt Nam
- ĐH Mỹ thuật Công nghiệp
- ĐH Kiến trúc
- ĐH Mở Hà Nội

84. Tên nghề: Nhà thiết kế thời trang (2163) - Fashion Designers

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà thiết kế thời trang thiết kế áo quần, giày dép, phụ kiện và tạo ra những bộ sưu tập và dòng sản phẩm thời trang. Họ vẽ phác thảo, lựa chọn chất liệu, hoa văn, và chỉ dẫn cách sản xuất sản phẩm vừa thiết kế.	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Thiết kế thời trang. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH 	Thiết kế chuyên sâu theo nhóm sản phẩm cụ thể (như thời trang nữ/ nam/ trẻ em, đồ công sở, dạ hội, áo dài/ trang phục truyền thống, đồ thể thao, phụ kiện)
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Thiết kế hàng may mặc theo xu hướng thời trang; Phát triển dòng sản phẩm thời trang với màu sắc và chất liệu đặc trưng; Dự các buổi trình diễn thời trang và xem đánh giá của các tạp chí nhằm thu thập 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Thiết kế thời	 Thiết kế giày dép Thiết kế trang sức và kim hoàn Thiết kế trang phục da và đồ da Tiếp thị và bán hàng thời trang Truyền thông về thời trang
thông tin về các xu hướng thời trang và sở thích của người tiêu dùng;				trang. 2. Có thể học tiếp lên CĐ,	Ví dụ về nơi làm việc: • Hành nghề tự do hoặc mở studio, cửa
4. Thiết kế trang phục và phụ kiện cho các cá nhân, các nhà bán lẻ hoặc sân khấu, truyền hình, nhà sản xuất phim;				ĐH, sau ĐH Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH	hàng riêng • Các doanh nghiệp thiết kế, sản xuất hàng dệt may, thời trang
5. Vẽ mẫu cho các thiết kế và cắt theo mẫu;				chuyên ngành Thiết kế thời	 Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, phân
6. Thử sản phẩm trên người mẫu và ma-nơ-canh, sau đó chỉnh sửa thiết kế để đạt được hiệu quả mong muốn;				trang. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	phối hàng dệt may, thời trang • Các đơn vị tổ chức trình diễn thời trang
7. Điều chỉnh ý tưởng thiết kế cho phù hợp với thị trường					và xuất bản tạp chí thời trang • Các nhà sản xuất
đại chúng; 8. Thảo luận ý tưởng thiết kế với nhân viên và người quản trị bán hàng hoặc khách hàng;					phim và chương trình truyền hình • Các nhà hát, đoàn
9. Định giá sản phẩm thiết kế.					nghệ thuật biểu diễn Các cơ quan quản lí nhà nước ngành dệt may Các viện, trung tâm nghiên cứu phát triển dệt may

- TCN An Dương
- TCN Kinh tế Kĩ thuật Công đoàn Ninh Bình ĐH Hoa Sen
- CĐN Long Biên
- ĐH Công nghiệp Dệt may Hà Nội
- ĐH Mỹ thuật Công nghiệp

- ĐH Công nghệ TpHCM CĐN Dung Quất
- ĐH Văn Lang
- TCN Cam Ranh
- ĐH Mỹ thuật TpHCM
- TCN Miền núi Thanh Hóa
- ĐH VH, TT và Du lịch Thanh Hóa

85. Tên nghề: Nhà trắc địa bản đồ (2165) - Cartographers and Surveyors

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà trắc địa bản đồ sử dụng các phương pháp và kĩ thuật khảo sát để xác định vị trí chính xác của các phân vùng tự nhiên, phân vùng xây dựng, ranh giới đất, nước, trong lòng đất, xây dựng và chỉnh sửa bản đồ kĩ thuật số, đồ họa và ảnh. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Khảo sát, đo đạc và mô tả bề mặt đất cho các mục đích khác nhau, như vẽ bản đồ và xác định ranh giới các khu đất; 2. Khảo sát thăm dò mỏ, phân tách các tầng trong lòng đất,	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành đo đạc bản đồ, khảo sát địa chất hoặc TC chuyên ngành trắc địa – địa hình – địa chính, địa chất thăm dò khoáng sản, khoan thăm dò địa chất. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Trắc địa bản đồ Trắc địa công trình Trắc địa mỏ Trắc địa biển Viễn thám Trắc địa ảnh Hệ thống thông tin địa lí Khảo sát và vẽ bản đồ Kĩ thuật công nghệ trắc địa
đánh dấu vị trí chính xác của các phân tầng khác nhau và thiết lập biểu đồ, bản đồ để kiểm soát hướng và qui mô mỏ; 3. Khảo sát đáy biển, đáy sông hồ, phân tách các tầng dưới nước, đánh dấu vị trí chính xác của các phân tầng khác nhau và thiết lập biểu đồ, bản đồ để xác định các luồng lạch và luồng thông thuyền;			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành đo đạc bản đồ, khảo sát địa chất hoặc CĐ chuyên ngành	việc: Cơ quan khí tượng thủy văn Cơ quan trắc địa, bản đồ Các doanh nghiệp, đơn vị thăm dò khảo sát dầu khí, khảo sát biển và công trình biển
 Tiến hành chụp ảnh trên không, viễn thám và khảo sát dữ liệu để xây dựng và sửa đổi bản đồ địa hình, các biểu đồ, bản đồ tiện ích và bản đồ chuyên biệt khác; Nghiên cứu và tư vấn về kĩ thuật, thẩm mĩ và kinh tế trong việc sản xuất bản đồ. 				công nghệ kĩ thuật trắc địa. 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành kĩ thuật trắc địa bản đồ.	

- TC kinh tế kĩ thuật Tài nguyên Môi trường TC Kinh tế Kĩ thuật Miền CĐ tài nguyên và môi trường Miền
- CĐ Phúc Yên
- CĐ công nghệ Bắc Hà
- ĐH Mỏ địa chất
- ĐH Tài nguyên và môi trường Hà Nội
- Nam
- ĐH Tài nguyên và môi trường TpHCM
- ĐHQG TpHCM ĐH Bách khoa
- Trung.
- CĐ công thương miền Trung. CĐ Xây dựng công trình đô thị (Cơ sở
 - 2 Huế)

86. Tên nghề: Nhà thiết kế đồ họa và truyền thông đa phương tiện (2166) - Graphic and Multi Media Designers

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Nhà thiết kế đồ họa và truyền thông đa phương tiện thiết kế nội dung hình ảnh và âm thanh để truyền thông dưới dạng in ấn, phim, điện tử, kĩ thuật số và các phương tiện nghe nhìn khác. Họ tạo ra đồ họa, hiệu ứng đặc biệt, hình ảnh động và các hình ảnh khác để sử dụng trong trò chơi điện tử, phim ảnh, video, bản in và quảng cáo. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thảo luận với khách hàng và những người liên quan để xác định và phân tích yêu cầu và mục tiêu truyền thông; 2. Hình thành ý tưởng thiết kế cho đối tượng cần truyền thông; 3. Chuẩn bị bản phác thảo, sơ đò, minh họa và bản trình bày ý tưởng; 4. Thảo luận và thống nhất phương án thiết kế với khách hàng, lãnh đạo, nhân viên bán hàng và nhân viên sản xuất; 5. Thiết kế các đồ họa tĩnh và động để đáp ứng các yêu cầu vè chức năng, thẩm mĩ và sáng tạo của khách hàng; 6. Tạo ra hình ảnh 2D và 3D để minh hoạt vật thể chuyển động hoặc quá trình diễn ra bằng các phần mềm máy tính; 7. Xác định, lựa chọn và đề xuất chất liệu đảm bảo tính năng và thẩm mĩ, phương tiện phát hành, chuyển giao và trình diễn; 8. Thiết kế chi tiết và viết hướng dẫn cho sản xuất; 9. Triển khai sản xuất hoặc giám sát sản xuất.	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành: Công nghệ truyền thông, Truyền thông đa phương tiện, Thiết kế đồ họa. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH chuyên ngành: Công nghệ truyền thông, Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông và mạng máy tính, Thiết kế đồ họa. Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện tử, truyền thông, Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông và mạng máy tính, Thiết kế đồ họa.	 Thiết kế in ấn Thiết kế trang web Thiết kế quảng cáo Đồ họa video Hoạt họa Hiệu ứng đặc biệt Truyền thông kĩ thuật số Xuất bản điện tử (sách, báo, video, nhạc) Ví dụ về nơi làm việc: Hành nghề tự do hoặc tự mở studio, công ti Các doanh nghiệp xuất bản, in, thiết kế ấn phẩm, quảng cáo Các doanh nghiệp truyền thông, tổ chức sự kiện Các doanh nghiệp sản xuất video, phim Các đài truyền hình Nhà hát và các buổi hòa nhạc trực tiếp

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH các ngành: Công nghệ kĩ thuật điện tử- truyền thông, Truyền thông và mạng máy tính, Kĩ thuật điện tử truyền thông, Truyền thông, Truyền thông đa phương tiện, Thiết kế đồ họa. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	

- ĐH Thăng long
- ĐH Mỹ thuật công nghiệp
- ĐH Thái Nguyên ĐH Công nghệ thông tin và truyền thông
- HV Bưu chính viễn thông
- CĐ Công nghệ Đồng Nai
- ĐH Công nghệ TpHCM
- ĐH Nguyễn Tất Thành

ĐH Phú Xuân

87. Tên nghề: Kĩ thuật viên vẽ kĩ thuật (3118) - Draughts persons

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên vẽ kĩ thuật làm c bản vẽ kĩ thuật, bản đồ và b minh họa dựa trên các phác thả kích thước và các số liệu khác; s chép bản vẽ và hình lên bản kẽ để in ấn.	ản lực hình học - ao màu sắc	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành thiết kế đồ họa. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH 	 Vẽ kĩ thuật xây dựng và kiến trúc Vẽ kĩ thuật máy móc Vẽ bản đồ Thiết kế và lập
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Làm và sửa bản vẽ dựa trư các phác thảo và thông số thuật do kĩ sư, nhà thiết cung cấp để sản xuất, lắp ro và lắp đặt máy móc thiết hoặc để xây dựng, cải tạ bảo dưỡng và sửa chữa cong trình xây dựng, các cán kĩ thuật kiến trúc và thuật dân dụng khác; 2. Sử dụng phần mềm máy tí và công cụ vẽ kĩ thuật để v sửa và tạo ra bản cứng và f mềm của bản vẽ; 3. Sử dụng bảng số hóa và có thiết bị khác để chuyển bố cứng của bản vẽ, bản đồ các tài liệu tương tự thành f mềm; 4. Sử dụng các dụng cụ đo kô chiều để lấy số liệu đo vẽ có hình bằng phương pho số hóa, sử dụng những liệu đó để chuẩn bị và xem xo lại phép đo vẽ địa hình, th văn học, thực tiễn và các bố khác; 5. Vẽ và sửa hình minh họa chi là liệu tham khảo, sá hướng dẫn sử dụng và hướn dẫn kĩ thuật liên quan tới là đặt, vận hành, bảo dưỡn sửa chữa máy móc thiết bị hàng hóa khác; 6. Sao chép bản vẽ trên bố kẽm hoặc bản đá để in; 7. Vẽ sơ đồ mạch điện, cầu có và bản vẽ mặt bằng để số xuất, lắp đặt và sửa chữa thi bị và hệ thống điện trong ni máy, nhà văn phòng và nhà máy, nhà văn phòng và nhà máy, nhà văn phòng và nhà vàn	kĩ kế áp bị họ, ác dự kĩ nh về, ile ác ản và ile ba địa áp số thể dục chu nh ch ng p và ản thủ nh ch ng p và ản thủ nhiềt hà nhiệt hà chi hà chi hà nhiệt hà chi h		Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành đồ họa. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành đồ họa. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	bản vẽ phác thảo kĩ thuật số Ví dụ về nơi làm việc: • Các công ty xây dựng, kiến trúc, khảo sát, bản đồ, chế tạo máy móc • Các viện nghiên cứu, tư vấn thiết kế trong các lĩnh vực trên

_	Năng lực thiết yếu	 -	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
 8. Vẽ sơ đồ làm việc chi tiết của máy móc và thiết bị cơ khí, bao gồm kích thước, phương pháp gắn cố định và các thông số kĩ thuật khác; 9. Sắp xếp để in ra các bản vẽ hoàn chỉnh để sử dụng cho lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng về sau. 				

- CĐN Giao thông vận tải TW 1
- ĐH Kiến trúc Hà Nội.
- ĐH Mỹ thuật Công nghiệp

- CĐN Dung QuấtCĐN Đắc LắkĐH Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

88. Tên nghề: Nhà nhiếp ảnh (3431) - Photographers

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà nhiếp ảnh sử dụng khả năng tư duy, sáng tạo của bản thân và các kĩ thuật của máy ảnh để chụp ảnh. Họ có thể chụp hình ảnh tĩnh và động, sử dụng máy ảnh, máy quay video và các thiết bị khác để ghi lại và	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Nhiếp ảnh. Có thể học lên CĐ, ĐH 	 Nhiếp ảnh thời trang Nhiếp ảnh công nghiệp Nhiếp ảnh y tế Nhiếp ảnh báo chí Nhiếp ảnh sản phẩm Nhiếp ảnh du lịch,
chỉnh sửa cả hình ảnh và âm thanh.			Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	thiên nhiên hoang dã Ví dụ về nơi làm việc:
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Chụp ảnh phục vụ mục đích quảng cáo, nghệ thuật, thương mại, công nghiệp, khoa học; 2. Chụp ảnh minh họa cho tin tức và bài viết trên báo, tạp chí và các ấn phẩm khác;			hoặc tương đương	Lựa chọn 2: 1. Trúng tuyền và theo học CĐ chuyên ngành Nhiếp ảnh. 2. Có thể học lên ĐH	 Các doanh nghiệp quảng cáo, truyền thông, tổ chức sự kiện
 Chụp ảnh một hay một nhóm người; Bố trí và thực hiện ảnh động, video, chụp ảnh qua kính hiển vi và thiết bị chuyên dụng, kể cả chụp ảnh trên không. 				Lựa chọn 3: 1. Trúng tuyền và theo học ĐH chuyên ngành Nhiếp ảnh.	 Xưởng phim điện ảnh và truyền hình Các doanh nghiệp in ấn, xuất bản Các trung tâm nghiên cứu

- ĐH Sân khấu điện ảnh Hà Nội
- CĐ Mỹ thuật trang trí Đồng Nai
- CĐ Văn hóa nghệ thuật TpHCM
- CĐN Quốc tế Nam Việt

89. Tên nghề: Nhà thiết kế và trang trí nội thất (3432) - Interior Designers and Decorators

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà thiết kế và trang trí nội thất khảo sát mặt bằng, thiết kế nội thất và ngoại thất, đồ dùng và đồ trang trí nhà ở, nhà thương mại, công trình công cộng và công nghiệp để làm cho công trình đẹp, tiện nghi và thoải mái cho cuộc sống và công việc. Họ cũng phối hợp và tham gia xây	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC Thiết kế nội thất, Trang trí nội thất; Kĩ thuật điêu khắc; Kĩ thuật sơn mài và khảm trai; Gia công và thiết kế sản	 Thiết kế sản phẩm đồ gỗ nội thất, đồ gia dụng và phụ kiện Thiết kế nội ngoại thất gia dụng, văn phòng, tòa nhà thương mại, công trình công nghiệp Thiết kế sân khấu, điện ảnh
dựng và hoàn thiện công trình. Họ cũng có thể thiết kế các sản phẩm đồ gỗ nội thất, đồ gia dụng và trang trí để sản xuất phục vụ tiêu dùng nội địa và xuất khẩu. Nhiệm vụ chủ yếu gồm:				TCCN chuyên ngành Thiết kế công nghiệp; Thiết kế nội thất; Thiết kế đồ gỗ; Mộc mĩ nghệ. 2. Có thế học tiếp	 Ví dụ về nơi làm việc: Hành nghề tự do hoặc tự mở công ti Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đồ gỗ, đồ gia dụng và trang trí nội ngoại thất Các doanh nghiệp thiết
Khảo sát mặt bằng và tìm hiểu yêu cầu và sở thích				lên CĐ, ĐH	kế kiến trúc, tư vấn thiết kế, giám sát, xây
của khách hàng; 2. Làm bản vẽ trang trí nội thất và ngoại thất cho nhà ở, công trình xây dựng, xe hơi, máy bay, tàu và những công trình khác; 3. Thiết kế và vẽ cảnh trang trí sân khấu, điện ảnh, truyền hình;			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Thiết kế nội thất, Trang trí 	 dựng Khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà khách Các doanh nghiệp sản xuất phim, chương trình truyền hình Nhà hát, đoàn kịch Đài truyền hình
4. Phối hợp với nhà thầu để triển khai thi công và hoàn thiện phù hợp với bản vẽ, thông số kĩ thuật và chất lượng;				nội thất; Kĩ thuật điêu khắc; Kĩ thuật sơn mài và khảm trai; Gia công và	
5. Sáng tạo và thực hiện các				thiết kế sản phẩm mộc hoặc CĐ chuyên ngành Thiết kế công nghiệp; Thiết kế nội thất/ thiết kế đồ gỗ; Mộc mĩ nghệ 2. Có thể học tiếp lên ĐH	

Mô tả nghề	 Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
			Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Thiết kế nội thất, Điêu khắc gốm; Hội họa, Điêu khắc; Thiết kế đồ họa; Thiết kế đồ gỗ; Thiết kế công nghiệp	

- ĐH Mỹ thuật Hà Nội
- ĐH Kiến trúc Hà Nội

- ĐH Hồng Bàng TpHCM
- CĐ Mỹ thuật trang trí Đồng Nai
- ĐH Mỹ thuật TpHCM
- ĐH Kiến trúc TpHCM
- CĐ Văn hóa nghệ thuật TpHCM
- ĐH Huế ĐH Nghệ thuật
- CĐ Công nghệ và Kinh doanh Việt Tiến
- CĐ Văn hóa, thể thao và du lịch Nguyễn Du – Hà Tĩnh
- ĐH Văn hóa, thể thao và du lịch Thanh Hóa

90. Tên nghề: Nhà thiết kế thủ công mĩ nghệ (3432) - Crafts Designers

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà thiết kế thủ công mĩ nghệ thiết kế các sản phẩm thủ công mĩ nghệ để đảm bảo hài hòa các giá trị thẩm mĩ, văn hóa, công năng và phù hợp với các đối tượng khách hàng. Thủ công mĩ nghệ là một nét văn hóa. Mỗi nhóm dân tộc, mỗi địa	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành: Kĩ thuật sơn mài và khảm trai; điều khắc; mộc mĩ nghệ, hội họa. 2. Có thể học tiếp lên CĐ và ĐH	 Thiết kế chuyên sâu theo loại sản phẩm (như đồ dệt may, đồ gỗ, sơn mài, khảm trai, đồ đá, gốm sứ, thủy tinh) Kinh doanh tiếp thị sản phẩm thủ
phương đều có các nghề thủ công của mình. Sản phẩm thủ công mĩ nghệ đã xuất hiện từ lâu đời để phục vụ các mục đích truyền thống. Ngày nay, các doanh nghiệp và nhà nước mong muốn phát triển các sản phẩm thủ công mĩ nghệ vừa có nét truyền thống vừa phù hợp với đối tượng và nhu cầu sử dụng rộng rãi hơn. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Xác định các sản phẩm tiêu dùng có thể thiết kế và sản xuất theo phương pháp thủ công mĩ nghệ; 2. Thiết kế sản phẩm thủ công mĩ nghệ có các tính năng mà nhiều đối tượng khách hàng có thể sử dụng; 3. Thiết kế lại hàng thủ công mĩ nghệ truyền thống để phù hợp hơn với các thị trường và khách hàng đa dạng hơn; 4. Giới thiệu các giá trị truyền thống và tính năng hiện đại để quảng bá mở rộng thị trường cho các mặt hàng thủ công mĩ nghệ; 5. Tổ chức các nghệ nhân thủ công mĩ nghệ thành các nhóm sản xuất hoặc hợp tác xã, hướng dẫn họ qui trình sản xuất các sản phẩm mẫu mới.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ hoặc CĐ chuyên ngành như: Gốm; Hội họa; Điêu khắc; Mộc mĩ nghệ; thiết kế công nghiệp, thiết kế đồ họa 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH các ngành: Điêu khắc; Gốm; Hội họa; Thiết kế công nghiệp; Thiết kế đồ họa.	công mĩ nghệ Ví dụ về nơi làm việc: • Hành nghề tự do hoặc tự mở xưởng, cửa hàng, công ti • Các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất và mua bán hàng thủ công mĩ nghệ • Các tổ chức trong nước và quốc tế về bảo tồn, phát triển nghề truyền thống • Các cửa hàng bán sản phẩm thủ công mĩ nghệ, đồ lưu niệm

- TCN Tổng hợp Hà Nội
- CĐN Kĩ thuật Mĩ nghệ Việt Nam
- ĐH Kiến trúc Hà Nội
- ĐH Mỹ thuật Việt Nam
- ĐH Mỹ thuật công nghiệp
- (TP.HCM)
- CĐN quận 2 TpHCM
 - CĐ Văn hóa nghệ thuật TpHCM
 - ĐH Mỹ thuật TpHCM
- TCN Công nghệ Bách khoa CĐ văn hóa, thể thao và du lịch Nguyễn Du
 - ĐH văn hóa, thể thao và du lịch Thanh
 - ĐH Huế ĐH Nghệ Thuật

91. Tên nghề: Nghệ sĩ Mỹ thuật (2651) - Fine Artists

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nghệ sĩ Mỹ thuật là người tạo ra các tác phẩm nghệ thuật thông qua các phương tiện khác nhau như màu vẽ, điêu khắc, nhiếp ảnh, sắp đặt vật thể Nghệ sĩ Mỹ thuật có khả năng biến ý tưởng, suy nghĩ, thông điệp thành hình dạng cụ thể cho người khác thưởng thức.	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành nhiếp ảnh hoặc chuyên ngành Hội họa, điều khắc, nhiếp ảnh. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	Chuyên sâu theo loại hình Mỹ thuật (như hội họa, điêu khắc, nhiếp ảnh) hoặc kĩ thuật (như bột màu, màu nước, sơn dầu)
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Sáng tác tác phẩm theo một loại hình Mỹ thuật cụ thể (như điêu khắc, hội họa, nhiếp ảnh), bằng các công cụ, vật liệu và phương tiện của loại hình Mỹ thuật đó; 2. Quan hệ với các đại lí và nhà kinh doanh tác phẩm nghệ thuật; 3. Tổ chức triển lãm tác phẩm.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành nhiếp ảnh hoặc CĐ chuyên ngành Hội họa, Điều khắc, Nhiếp ảnh, Đổ họa, Gốm 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Hội họa, Điều khắc, Đồ họa, Gốm, Lí luận lịch sử và phê bình Mỹ thuật	Ví dụ về nơi làm việc: Hành nghề tự do Mở studio riêng Giảng dạy tại các trường Mỹ thuật, trung tâm văn hóa nghệ thuật Giảng dạy môn Mỹ thuật tại các trường phổ thông Dạy và hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt tại trường khuyết tật

- ĐH Mỹ thuật Việt Nam
- CĐ Mỹ thuật trang trí Đồng Nai.
- ĐH Mỹ thuật Công nghiệp ĐH Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh
- ĐH Huế ĐH Nghệ thuật

92. Tên nghề: Nhà thiết kế quảng cáo (3435) - Commercial Artists

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà thiết kế quảng cáo đưa ra ý tưởng, vẽ và thiết kế nên các hình ảnh mang tính biểu tượng để truyền tải thông điệp trong quảng cáo truyền thông. Mục tiêu là quảng bá sản phẩm, dịch vụ và ý tưởng đến cho người xem. Các hình ảnh và cách trình bày trong	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực ngôn ngữ	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Thiết kế đồ họa, Hội họa hoặc điêu khắc. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH 	 Quảng cáo và minh hoạ Thiết kế thương hiệu Thiết kế đồ họa Thiết kế đồ họa hoạt hình Thiết kế sách và
các quảng cáo, các lô-gô, biểu tượng của doanh nghiệp và tổ chức là sản phẩm trí tuệ của nhà thiết kế quảng cáo.			Tốt nghiệp THPT hoặc	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	tạp chí • Biếm họa • Thiết lập và thiết kế triển lãm
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Thảo luận với khách hàng để xác định và phân tích mục tiêu, yêu cầu, sản phẩm và ý tưởng quảng cáo; Hình thành ý tưởng thiết kế; Chuẩn bị các bản phác thảo, minh họa để thể hiện ý tưởng bằng cách vẽ tay hoặc sử dụng phần mềm trên máy tính; Trình bày và thống nhất mẫu phác thảo với khách hàng; Thiết kế chi tiết, chỉnh sửa và hoàn thiện theo yêu cầu của khách hàng; Triển khai sản xuất hoặc giám sát sản xuất sản phẩm quảng cáo nếu cần. 			tương đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Hội họa; Đồ họa, điêu khắc. 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Hội họa; Đồ họa; điêu khắc.	Ví dụ về nơi làm việc: • Hành nghề tự do hoặc tự mở cơ sở, studio • Các doanh nghiệp quảng cáo, truyền thông, tổ chức sự kiện • Các doanh nghiệp thiết kế đồ họa • Các doanh nghiệp sản xuất video, phim • Các nhà xuất bản, tờ báo, tạp chí, đài truyền
					hình • Các nhà sản xuất và tập đoàn lớn

- TCN Tổng hợp Hà Nội
- CĐN Kĩ thuật Mĩ nghệ Việt Nam
- ĐH Kiến trúc Hà Nội
- ĐH Mỹ thuật Việt Nam
- ĐH Mỹ thuật công nghiệp
- TCN Công nghệ Bách khoa CĐ văn hóa, thể thao và du lịch (TP.HCM)
- CĐN quận 2 TpHCM
- CĐ Văn hóa nghệ thuật TpHCM
- ĐH Mỹ thuật TpHCM
- Nguyễn Du
- ĐH văn hóa, thể thao và du lịch Thanh

93. Tên nghề: Nhà quay phim (3521) - Cinematographers

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà quay phim là người ghi hình bộ phim, video, tác phẩm sân khấu, chương trình truyền hình và các sự kiện xã hội hay gia đình. Họ cũng cần đảm bảo rằng có sự phối hợp giữa các diễn viên và đội ngũ ghi hình. Các nhà quay phim là đạo diễn hình ảnh và	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC hoặc chuyên ngành quay phim. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Quay phim trên không Quay phim dưới nước Quay phim kĩ thuật số Quay phim tài
đảm bảo rằng hành động được ghi lại chính xác.			T % 4	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	liệu, điện ảnh, tác phẩm sân khấu, ca nhạc
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Bố trí, vận hành và giám sát hoạt động của máy quay, máy ảnh, phụ kiện và ánh sáng để ghi hình; 2. Chuẩn bị tình huống bấm máy để			Tốt nghiệp THPT hoặc tương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ hoặc CĐ chuyên ngành	 Quay phim báo chí truyền hình Quay phim sự kiện xã hội, gia đình
bắt đầu ghi hình; 3. Lựa chọn phim tư liệu (từ các phim dự trữ có sẵn với khả năng thay đổi độ sáng và màu sắc), và kiểm soát việc lựa chọn ống kính với độ dài tiêu cự, khẩu độ tiếp xúc và lấy nét cho phù hợp;			đương	quay phim 2. Có thể học tiếp lên ĐH. Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành	Ví dụ về nơi làm việc: Hành nghề tự do hoặc tự mở cơ sở, studio Các doanh
 4. Tính toán các chủng loại, số lượng các thiết bị chiếu sáng và phụ kiện một cách cụ thể; 5. Chiếu sáng vị trí quay phim hoặc 				quay phim.	nghiệp quảng cáo, truyền thông, tổ chức sự kiện, tổ chức
thiết lập vị trí quay phim với ánh sáng có sẵn, hoặc ánh sáng ban ngày;					biểu diễn • Các doanh nghiệp sản xuất
6. Xây dựng kế hoạch sử dụng ánh sáng, gel, bộ lọc, tiếp xúc, độ dài tiêu cự, lấy nét, tỉ lệ khung hình;					video, phim • Các đài truyền hình
 Đặt máy quay ở vị trí thích hợp liên quan đến các diễn viên/ đối tượng ghi hình, hành động và địa điểm; 					Bộ phận truyền thông của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp
8. Làm việc, trao đổi cụ thể với giám đốc sản xuất để đảm bảo đạt được các yếu tố về nghệ thuật;					lớn
9. Hướng dẫn cụ thể quá trình xử lí, in bộ phim và chuyển sang video (nếu cần).					

- TCN Tổng hợp Hà Nội.
- CĐ Truyền hình
- HV Báo chí tuyên truyền.
- ĐH Sân khấu điện ảnh Hà Nội
- CĐ Văn hóa nghệ thuật và du lịch Sài Gòn
- ĐH Sân khấu điện ảnh TpHCM

94. Tên nghề: Người làm vườn, vườn ươm và trồng hoa, cây cảnh (6113) - Gardeners, **Horticultural and Nursery Growers**

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Người làm vườn, vườn ươm và trồng hoa, cây cảnh lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động cần thiết để trồng và chăm sóc hoa và cây trồng tạo cảnh quan. Họ cũng có thể sản xuất cây, củ và hạt giống để cung cấp cho thương lái, doanh nghiệp bán buôn, bán lẻ	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất – cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành nông nghiệp, khoa học cây trồng 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Sản xuất giống Trồng hoa Trồng cây cảnh Chăm sóc vườn hoa cây cảnh Quản lí cây xanh đô thị
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Xác định chủng loại, số lượng cây giống và các sản phẩm để ươm, trồng; 2. Mua hạt, củ, phân bón, vật tư khác; 3. Đầu tư cải tạo đất đai, nhà vườn, kho xưởng, máy móc thiết bị, nuôi động vật để phục vụ trồng trọt; 4. Thực hiện các hoạt động nông nghiệp như làm đất, gieo hạt, trồng, làm cỏ, bón phân, cắt tỉa cho hoa và các cây trồng khác; 5. Sản xuất cây giống, củ và hạt; 6. Trồng hoa, cây, cây bụi và cây trồng khác trong công viên, 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học hệ CĐ chuyên ngành Nông nghiệp, Khoa học cây trồng 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Nông nghiệp, Khoa học cây trồng	Ví dụ về nơi làm việc: Vườn bách thảo và công viên Các khu đô thị Các vườn ươm, cơ sở, doanh nghiệp sản xuất giống, hoa và cây cảnh Doanh nghiệp công viên cây xanh Viện nghiên cứu về cây trồng Nhận chăm sóc vườn tại hộ gia đình, tổ chức Tự làm vườn hoa, cây cảnh, sản xuất giống
vườn công cộng hoặc tư nhân; 7. Trồng cây cho triển lãm hoặc cho mục đích y tế; 8. Cung cấp và tiếp thị sản phẩm cây, hoa và giống cây, hoa; 9. Thu hoạch, lưu trữ và xử lí cơ bản sản phẩm nếu cần; 10. Chăm sóc động vật phục vụ trồng trọt và bảo trì nhà vườn, kho xưởng và máy móc thiết bị.			Bất kì	Các khóa đào tạo ngắn, dài hạn về cây trồng	

- CĐN Nông lâm Đông Bắc
- CĐ Nông nghiệp & Phát triển nông Nam Bộ thôn Bắc Bộ
- CĐ Nông nghiệp Hà Nội
- HV Nông nghiệp Hà Nội
- ĐH Thái Nguyên ĐH Nông lâm
- ĐH Lâm nghiệp

- CĐN Công nghệ và Nông lâm
- ĐH Nông Lâm TpHCM
- ĐH Cần Thơ

- CĐN Cơ điện Xây dựng và Nông Lâm Trung Bộ
- CĐ Kinh tế kĩ thuật Nghệ An
- ĐH Huế ĐH Nông Lâm

95. Tên nghề: Nhà thiết kế trang sức (7313) - Jewelry Designers

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà thiết kế trang sức áp dụng các nguyên tắc nghệ thuật và khoa học để thiết kế các sản phẩm kim hoàn, đồ trang sức phục vụ cho trang điểm, nghi lễ, tôn giáo hoặc công nghiệp. Nhiệm vụ chủ yếu gồm:	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC Thiết kế công nghiệp. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH 	 Định hình đá quý Mạ điện Khắc và tráng men Đánh bóng và hoàn thiện Phân loại đá quý
Thiết kế các sản phẩm trang sức hoàn chỉnh như nhẫn, dây chuyền, vòng đeo tay, trâm cài đầu từ các vật liệu				Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	 Thiết kế trang sức Tiếp thị và trưng bày đồ trang sức Gia công đá quý
như vàng, bạc, bạch kim, đá quý, đá nhân tạo; 2. Đúc, đánh đồ trang sức và các sản phẩm kim loại màu khác bằng kĩ thuật thủ công; 3. Thiết kế đồ trang sức mới và			Tốt nghiệp THPT hoặc tương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ Thiết kế công nghiệp. 2. Có thể học tiếp	Ví dụ về nơi làm việc: • Các xưởng, công ty sản xuất, chế
sửa đổi thiết kế hiện tại, có thể sử dụng máy tính khi cần thiết;			đương	lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH	tác kim hoàn, đồ trang sức • Các doanh nghiệp vàng bạc,
 4. Thiết kế khuôn đúc để sử dụng trong chế tác đồ trang sức; 5. Tái chế, điều chỉnh, sửa chữa đồ trang sức cũ hoặc đồ kim hoàn theo thiết kế hoặc hướng dẫn; 				chuyên ngành Thiết kế Công nghiệp	đá quý • Các doanh nghiệp thiết kế thời trang • Hành nghề tự do
6. Kiểm tra bề mặt đá quý và kết cấu bên trong bằng các phương pháp như đo khúc xạ, soi kính hiển vi và các công cụ khác để phân biệt các loại đá, xác định các mẫu đá quý hiếm và phát hiện vết ảnh hưởng tới giá trị đá quý;					hoặc mở studio, cửa hàng riêng
7. Mài, khoan và hoàn thiện đá để sử dụng trong các thiết bị đo như la bàn và máy đo thời gian.					

Ví dụ các trường có đào tạo:

- TC công nghệ và quản trị kinh doanh Hà Nội
- ĐH Mỹ thuật Việt Nam
- ĐH Mỹ thuật Công nghiệp
- ĐH Kiến trúc Hà Nội
- CĐ Mỹ thuật trang trí Đồng Nai
- CĐ Văn hóa nghệ thuật TpHCM
- ĐH Mỹ thuật TpHCM

ĐH Huế - ĐH nghệ thuật

96. Tên nghề: Thợ gốm sứ và thợ có liên quan (7314, 8181) - Potters and Related Workers

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thợ gốm và các thợ có liên quan chuẩn bị đồ gốm, sứ, đất nung, thiết bị vệ sinh, gạch, ngói và mài bằng tay hoặc bằng máy. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Chế tạo đồ gốm, sứ, đất nung;	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Đồ gốm Mỹ thuật. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt	 Gốm sứ gia dụng Gốm sứ xây dựng Gốm sứ Mỹ thuật Sứ kĩ thuật Kinh doanh hóa chất, máy móc thiết bị sản xuất gốm sứ
2. Chế tạo khuôn thạch cao, polymer, kim loại, silicone, cao su, polyurethane và các vật liệu phù hợp khác;			nghiệp THPT hoặc tương	nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2:	Ví dụ về nơi làm việc: • Hành nghề tự do
 vạt liệu phù nộp khác, 3. Đọc các bản vẽ kĩ thuật để biết được yêu cầu của khách hàng; 4. Tạo dáng sản phẩm trên các máy làm đồ gốm bằng việc ấn ngón tay cái vào chính giữa của máy mài đất sét để tạo thành chỗ lõm, và ấn vào bên trong và bên ngoài của đất sét nổi hình trụ bằng tay và các ngón tay kéo lên một cách từ từ và tạo hình đất sét để tạo thành các hình dáng và kích thước theo yêu cầu; 			đương	1. Theo học CĐ chuyên ngành Đồ gốm Mỹ thuật, hoặc CĐ chuyên ngành Điều khắc, Gốm. 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Điều khắc, Gốm.	hoặc tự mở hiệu, xưởng sản xuất và phục chế đồ gốm sứ Các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất đồ gốm sứ Các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất gạch, ngói, thiết bị vệ sinh, đồ gốm sứ xây dựng và sứ kĩ thuật khác
5. Điều chỉnh tốc độ của bánh quay theo cảm giác khi sờ vào đất khi các mẩu đất sét đó to ra và các thành trở nên mỏng hơn;			Bất kì	 Theo học sơ cấp 3-6 tháng. Tham gia các khóa bồi dưỡng tập huấn. 	 Các cơ sở, doanh nghiệp thủ công mĩ nghệ
6. Vận hành thiết bị làm các đồ gốm sứ như bát, chén, đĩa, gạch ngói, sứ đỡ dây;					
7. Điều chỉnh và kiểm soát pha trộn, ép, cắt và đặt đồ bằng đất sét trong hoặc trên các hình dáng theo lí thuyết;					
8. Làm phẳng bề mặt của các mẫu đã hoàn thiện bằng việc sử dụng cái nạo bằng cao su và các miếng bọt biển ướt;					
9. Tạo các bánh xe mài mòn bằng các đúc và ép một hỗn dược mài mòn bằng tay hoặc bằng máy;					

Mô tả nghề	•	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
 10. Kiểm tra sản phẩm về mặt khiếm khuyết, hình dáng, kích thước bằng cách sử dụng dụng cụ đo và các khuôn mẫu; 11. Chuẩn bị cho trưng bày và bán hàng, duy trì mối quan hệ với người bán lẻ, xưởng gốm, hệ thống phòng trưng bày triển lãm, giới thiệu sản phẩm để thuận lợi cho việc trưng bày và bán hàng. 					

- ĐH Mỹ thuật Việt Nam
- ĐH Mỹ thuật Công nghiệp
- ĐH Kiến trúc Hà Nội

- CĐ Mỹ thuật trang trí Đồng Nai
- CĐ Văn hóa nghệ thuật TpHCM
- ĐH Mỹ thuật TpHCM
- ĐH Huế ĐH nghệ thuật
- ĐH Quảng Bình

97. Tên nghề: Thợ vẽ biển quảng cáo, thợ trang trí và thợ có liên quan (7316) - Sign writers, Decorative Painters and Related Workers

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thợ vẽ biển quảng cáo, thợ trang trí và các thợ có liên quan trang trí các sản phẩm được làm từ gỗ, kim loại, vải dệt, thủy tinh, gốm và các nguyên vật liệu khác. Họ vẽ, bố trí và sơn các mẫu tự, mẫu trang trí, chữ viết lồng nhau và các kiểu mẫu trang trí để tạo ra các biển hiệu và chạm trổ và khắc axit các mẫu có tính chất trang trí	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Năng lực thể chất cơ khí	Bất kì	 Theo học sơ cấp nghề 3 tháng hoặc 6 tháng. Tham gia các khóa bồi dưỡng tập huấn. 	 Kẻ vẽ biển quảng cáo, biển báo Sơn vẽ trang trí nội ngoại thất nhà ở, cửa hàng và công trình xây dựng Sơn vẽ trang trí trên sản phẩm
trên thủy tinh và các đồ khác.					Ví dụ về nơi làm
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Viết, sơn và in các biển để quảng cáo, chỉ dẫn, trưng bày hoặc cho các mục đích khác; 2. Sơn trang trí bằng tay các mẫu vẽ lên sản phẩm như đồ gốm, thủy tinh, hộp đựng thuốc lá điếu, chụp đèn, chao đèn; 3. Chép mẫu vẽ và mẫu trang trí từ giấy kính lên sản phẩm; 4. Kết hợp các đường kẻ, khoảng trống, hình khối, mầu sắc và phối cảnh để tạo ra hiệu quả mong muốn như minh họa các ý tưởng, xúc cảm hoặc tâm trạng; 5. Bố trí và sơn một hoặc nhiều mẫu kí tự ngôn ngữ, mẫu trang trí, chữ lồng và họa tiết để tạo ra các biển hiệu; 6. Phác họa hoặc can lại họa tiết và chữ lên sản phẩm hoặc vật liệu để chuẩn bị các họa tiết hoặc khuôn tô; 7. Thiết kế họa tiết và chữ để trang trí trên biển quảng cáo, đồ thủy tinh, gốm sứ và sản phẩm tương tự; 8. Sử dụng phần mềm và thiết bị để tạo ra họa tiết 3D để ứng dụng vào các sản phẩm lớn, các tấm biển được khắc và khảm dát;					việc: Hành nghề tự do hoặc tự mở cửa hàng, xưởng, công ti Các công ty quảng cáo, truyền thông, tổ chức sự kiện Các công ty thiết kế, tư vấn, thi công trang trí nội thất Các cơ sở, công ty sản xuất, phân phối, xuất nhập khẩu đồ gỗ nội ngoại thất, đồ gia dụng và trang trí Các cơ sở, công ty sản xuất, phân phối, xuất nhập khẩu hàng thủ công mĩ nghệ

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
9. Thiết kế và sản xuất các kí tự phẳng hoặc có bóng bằng nhựa vinyl, hoặc ghép kí tự cắt sẵn;					
10. Cắt chữ và dấu hiệu từ ván hoặc bìa bằng tay hoặc bằng máy;					
11. Kiểm tra các bản phác thảo, biểu đồ, mẫu trang trí, họa tiết, ảnh chụp để quyết định cách khắc, cắt, chạm trổ, sơn, in lên sản phẩm;					
12. Đo và tính toán kích thước của các kí tự, họa tiết để trang trí;					
13. Khắc, chạm trổ, in, sơn, vẽ các kí tự, họa tiết, mẫu trang trí, thương hiệu lên bề mặt phẳng hoặc cong của sản phẩm kim loại, thủy tinh hoặc gốm sứ;					
14. Khắc axit các họa tiết, mức đo và các chi tiết khác lên sản phẩm đồ thủy tinh.					

Các trung tâm, trường GDNN, các công ty quảng cáo

98. Tên nghề: Thợ thủ công trong ngành đồ gỗ và trang trí nội thất (7213, 7313, 7314, 7315, 7316, 7317, 7521, 7522, 7523, 7319) - Handicraft Workers in Furniture and Home Furnishings Industries

(gồm nhiều mã nghề cấp 4: 7213-Thợ dát kim loại, 7313-Thợ kim hoàn, 7315-Thợ sản xuất, thợ cắt, thợ mài và thợ hoàn thiện đồ thủy tinh, 7317-Thợ thủ công sản xuất đồ gỗ, rổ rá và các nguyên liệu có liên quan, 7521-Thợ xử lí gỗ, 7522-Thợ sản xuất làm đồ gỗ và các thợ có liên quan, 7523-Thợ lắp đặt và vận hành dụng cụ cơ khí gia công gỗ, 8171-Thợ vận hành thiết bị chế biến gỗ, 8181-Thợ vận hành thiết bị sản xuất thủy tinh và gốm)

			_		
Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thợ thủ công trong ngành đồ gỗ và trang trí nội thất áp dụng các kĩ thuật thủ công truyền thống để xử lí vật liệu gỗ, tre, nứa, song, mây, cói, đá, vỏ/ mai/ lông động vật, đất sét, cát thạch anh và các nguyên phụ liệu khác; sản xuất, trang trí, xử lí và hoàn thiện các sản phẩm đồ gỗ nội ngoại thất, đồ gia dụng và trang trí khác nhau. Họ cũng có thể tham gia lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng các máy móc thiết bị dùng trong ngành đồ gỗ và trang trí nội thất. Ngày nay, máy móc thiết bị đã được áp dụng nhiều để hỗ trợ cho thợ thủ công làm ra sản phẩm đẹp, chính xác và hiệu quả hơn và không phải công đoạn nào cũng làm thủ công nữa. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Chuẩn bị và xử lí gỗ, tre, nứa, song, mây, cói, đá, vỏ/ mai/	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Năng lực thể chất cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Thiết kế nội thất, Thiết kế đồ gỗ, Sơn mài, Thủ công mĩ nghệ hoặc TC chuyên ngành Đúc, dát đồng mĩ nghệ, Chạm khắc đá, Gia công đá quý, Kim hoàn, Kĩ thuật sơn mài và khảm trai, Sản xuất hàng mây tre đan, Sản xuất tranh, Trang trí nội thất, Gia công và thiết kế sản phẩm mộc. 2. Có thể học lên CĐ, ĐH	 Sơ chế, xử lí gỗ và vật liệu tự nhiên (tre, nứa, song, mây, cói, lác, bèo) Chuyên sâu theo loại vật liệu (gỗ, đá, kim loại, đất sét, thủy tinh, vật liệu đan, sơn mài, khảm trai) Chuyên sâu theo kĩ thuật (mộc, đúc, dát, chạm khắc, thủy tinh, đan) Chuyên sâu theo loại sản phẩm (bàn ghế, giường tủ, bình, giỏ, đĩa, túi, hộp, tranh tượng, đồ trang trí) Ví dụ về nơi làm
lông động vật, đất sét, cát thạch anh và các nguyên phụ liệu khác; 2. Sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội ngoại thất, đồ gia dụng và trang trí bằng cách cưa, bào,			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ	việc: • Hành nghề tự do hoặc tự mở hiệu, xưởng sản xuất và sửa chữa sản phẩm
đục, đẽo, gắn, đóng đinh, sơn gỗ, tre, nứa, đá và các vật liệu tương tự;				chuyên ngành Đúc, dát đồng mĩ nghệ, Chạm	đồ gỗ nội ngoại thất, đồ gia dụng và trang trí
3. Sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội ngoại thất, đồ gia dụng và trang trí bằng cách đan, bện, kết, buộc vật liệu vỏ, sợi tự nhiên và nhân tạo (lạt, song, mây, cói, bèo, sợi nhựa, sợi ni lông, vải, dây) có khung hoặc không có khung;				khắc đá, Gia công đá quý, Kim hoàn, Kĩ thuật sơn mài và khảm trai, Đồ gốm Mỹ thuật, Gia công và	 Các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất đồ gỗ, trang trí nội ngoại thất Các cơ sở, doanh nghiệp thủ công mĩ nghệ

M	ô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
4.5.	Sản xuất các sản phẩm đồ gia dụng và trang trí bằng cách đúc, dát, chạm khắc đồng, bạc và các vật liệu tương tự; Sản xuất các sản phẩm đồ gia dụng và trang trí bằng thủy tinh bằng cách thổi và chạm khắc thủy tinh và các vật liệu				thiết kế sản phẩm mộc hoặc CĐ chuyên ngành Điều khắc, Gốm. 2. Có thể học lên ĐH	 Các doanh nghiệp sản xuất đồ gỗ và nội thất công nghiệp
6. 7.	tương tự; Khắc, chạm, trổ, khảm, vẽ, sơn, gắn hoa văn họa tiết trang trí trên bề mặt sản phẩm; Xử lí và hoàn thiện sản phẩm				1. Theo học ĐH chuyên ngành Điêu khắc, Gốm.	
, ,. 	bằng cách sơn, phủ men, làm bóng, xử lí mối, mọt, mốc, rỉ.			Bất kì	 Theo học sơ cấp nghề 3 tháng. Tham gia các khóa bồi dưỡng tập huấn. 	

- ĐH Mỹ thuật Việt Nam
- ĐH Mỹ thuật Công nghiệp
- ĐH Kiến trúc Hà Nội
- CĐ Mỹ thuật trang trí Đồng Nai
- CĐ Văn hóa nghệ thuật TpHCM
- ĐH Mỹ thuật TpHCM
- ĐH Huế ĐH nghệ thuật

99. Tên nghề: Thợ thủ công trong ngành dệt may và da giày (7318, 7531, 7532, 7533, 7535, 7536) - Handicraft Workers in Textile-Garment and Leather-Footwear **Industries**

(gồm nhiều mã nghề cấp 4: 7318 Thợ thủ công dệt vải, da và các nguyên liệu có liên quan, 7531-Thợ may, thợ cắt quần áo, thợ thuộc da lông thú và thợ làm mũ, 7532-Thợ làm và cắt mẫu áo quần và các mẫu có liên quan, 7533-Thợ may, thợ thêu và các thợ có liên quan, 7535-Thợ thuộc da sống, thợ thuộc da và thợ chuyên lột da lông thú, 7536-Thợ đóng giầy và các thợ có liên quan)

		Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
may và da giày áp dụng các kĩ lụ thuật và hoa văn truyền thống để h sản xuất vải dệt, chi tiết đan, thêu,	Năng ực hình nọc màu sắc thiết kế	Năng lực thể chất cơ khí	Tốt nghiệp THCS Tốt nghiệp THPT	1. Theo học TC chuyên ngành Công nghệ da giày và sản xuất các sản phẩm từ da, Công nghệ kĩ thuật thuộc da, Công nghệ sợi, Công nghệ may và thời trang hoặc TC chuyên ngành Thuộc da, Sản xuất hàng da, giầy, Công nghệ sợi, Công nghệ sợi, Công nghệ dệt, May thời trang, Thiết kế thời trang, Công nghệ giặt – là, Công nghệ may Veston 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ sợi, dệt, Công nghệ sợi, dệt, Công nghệ sợi, dệt, Công nghệ may hoặc CĐ chuyên ngành Thuộc	Các công đoạn sản xuất da và sản phẩm da giày thủ công (thuộc da, đóng giày, sản xuất đồ da) Các công đoạn sản xuất sợi, vải và sản phẩm may thủ công (xe sợi, dệt-nhuộm, thêu, đan, móc, bô-đê, cắt may) Các loại sản phẩm dệt may, da giày thủ công (đồ đan, đồ thêu, thảm, tranh, đồ gia dụng, sản phẩm may mặc và phụ kiện) Ví dụ về nơi làm việc: Hành nghề tự do hoặc tự mở hiệu, xưởng sản xuất và sửa chữa sản phẩm may, da giày và phụ kiện Các cơ sở, doanh nghiệp may đo, sản xuất hàng may mặc thủ công, bán thủ công, bán thủ công Các cơ sở, doanh nghiệp thuộc da, đóng giày, sản

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
				Công nghệ sợi, Công nghệ dệt, May thời trang, Thiết kế thời trang, Công nghệ may Veston 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật dệt, Công nghệ sợi, dệt, Công nghệ sợi, dệt, Công nghệ may.	 Các doanh nghiệp sản xuất sợi, sản phẩm dệt và may mặc công nghiệp Các doanh nghiệp da giày công nghiệp Làm công việc chăm sóc trang phục trong xưởng phim, truyền hình, đoàn kịch
			Bất kì	 Theo học Sơ cấp nghề 3 tháng May thời trang, May công nghiệp, thêu ren Mỹ thuật Tham gia các khóa đào tạo của Viện nghiên cứu da giầy, Các chương trình đào tạo tại các doanh nghiệp. 	

- TCN An Dương
- TCN Kinh tế kĩ thuật Công đoàn Ninh Bình
- CĐN Bắc Nam
- CĐN Long Biên
- CĐ CN Dệt may thời trang Hà Nội
- CĐN Vinatex Nam Định, CĐ Nghệ thuật Hà Nội
- TCN Cam Ranh
- TCN Sơn Tây
- CĐ Công thương TpHCM
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật Vinatex TpHCM

• TCN Miền núi Thanh Hóa

100. Tên nghề: Thợ vận hành máy sản xuất hàng dệt may và da giày (7533) - Machine **Operators in Textile-Garment and Leather-Footwear Industries**

(gồm nhiều mã nghề cấp 4: 8151-Thợ vận hành máy xe chỉ, cuộn chỉ và chuẩn bị thành sợi, 8152-Thợ vận hành máy dệt kim, máy đan, 8153-Thợ vận hành máy may, 8154-Thợ vận hành máy tẩy trắng, máy nhuộm và làm sạch sợi, 8155-Thợ vận hành máy chuẩn bị da, lông thú, 8156-Thợ vận hành máy đóng giầy, dép và các thợ có liên quan, 8157-Thợ vận hành máy giặt là, 8159-Thợ vận hành máy sản xuất nguyên liệu dệt, da lông thú và da thuộc chưa được phân vào đâu)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thợ vận hành máy sản xuất hàng dệt may và da giày làm công việc vận hành và giám sát hoạt động của các máy móc thiết bị chế biến và xử lí sợi, vải, da và lông thú; sản xuất và hoàn thiện sản phẩm may mặc, giày dép và phụ kiện; sửa chữa, giặt là và làm sạch hàng dệt may, lông và đồ da.	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Năng lực thể chất cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành May thời trang, Thiết kế thời trang hoặc TC chuyên ngành Công nghệ may và thời trang 2. Có thể học lên CĐ, ĐH	 Các công đoạn sản xuất da và sản phẩm da giày (thuộc da, đóng giày, sản xuất đồ da) Các công đoạn sản xuất sợi, vải và sản phẩm may mặc (xe sợi,
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Vận hành và giám sát hoạt động của máy móc thiết bị trong dây chuyền của mình;			Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS	d ệ t - n h u ộ m , thêu, móc, bô-đê, cắt, may)
2. Dọn dẹp, làm vệ sinh, thay thế các bộ phận cần thiết sau ca làm việc hoặc theo lịch định kì;			hoặc tương đương	hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ	 Các loại sản phẩm dệt may công nghiệp (jacket, sơ mi, veston, đồ lót, đồ thể thao, quần áo trẻ em,
3. Sử dụng các loại hóa chất và phụ gia tẩy, nhuộm, làm sạch phù hợp;				chuyên ngành May thời trang, Thiết kế thời	
4. Tuân thủ đúng qui trình kĩ thuật để sản xuất mã hàng tương ứng; 5. Tham gia đào tạo và áp dụng				trang hoặc CĐ chuyên ngành đào tạo. 2. Có thể học lên	tất) • Các loại sản phẩm da giày (giày da, giày thể
qui trình mới khi cải tiến qui trình hay chuyển mã hàng;				ĐH	thao) • Các loại sản
6. Liên tục học hỏi nâng cao kĩ năng tay nghề để sẵn sàng làm đa công đoạn trong dây chuyền nếu cần.				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ may.	phẩm va li, túi xách và phụ kiện thời trang
Các loại máy móc thiết bị thông thường do thợ vận hành trong			Bất kì	Các khóa đào tạo	Ví dụ về nơi làm việc:
ngành dệt may: 1. Máy móc sử dụng để sản xuất sợi từ xơ, bông, tơ và vật liệu tự nhiên;				nghề may ngắn hạn	 Các doanh nghiệp sản xuất sợi, dệt, nguyên phụ liệu dệt may
Máy dệt thoi hay dệt kim để dệt các loại vải và sản phẩm dệt kim từ sợi tự nhiên và sợi					 Các doanh nghiệp sản xuất hàng may mặc
tổng hợp; 3. Máy tẩy, nhuộm và xử lí sợi, vải;					công nghiệp • Các cơ sở, doanh nghiệp thuộc

Mé	tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
5.	Máy may, cắt, thêu, thùa khuyết, đính khuy, khóa và các loại máy và công cụ sử dụng trong sản xuất hàng may mặc; Máy giặt và là ủi hàng dệt may, lông và thảm. c loại máy móc thiết bị thông thường do thợ vận hành trong ngành da giày: Máy móc và công cụ để chuẩn					da, sản xuất da lông thú và vải giả da Các doanh nghiệp sản xuất giày, sản phẩm da và phụ kiện Các cơ sở, doanh nghiệp gia công sản phẩm hoặc
	bị, chế biến, nhuộm và hoàn thiện sản phẩm da và lông thú;					bán thành phẩm may mặc, da giày và phụ kiện
2.	Máy móc và công cụ đo, cắt, tạo hoa văn hình khối, định hình thân, đế giày, khâu/ dán/ ráp các bộ phận, hoàn thiện giày dép;					
3.	Máy móc sản xuất va li, túi xách và phụ kiện da khác.					

- TCN An Dương
- TCN Kinh tế kĩ thuật Công đoàn Ninh Bình
- CĐN Bắc Nam
- · CĐN Long Biên
- CĐ CN Dệt may thời trang Hà Nội
- CĐN Vinatex Nam Định
- CĐ Nghệ thuật Hà Nội
- · CĐ SP Trung ương
- TCN Tổng hợp Hà Nội
- CĐN Kĩ thuật Mĩ nghệ Việt Nam, Hà Nội ĐH Mỹ thuật TpHCM
- ĐH Kiến trúc Hà Nội
- ĐH Mỹ thuật Việt Nam
- ĐH Mỹ thuật công nghiệp

- TCN Cam Ranh
- TCN Sơn Tây
- CĐ Công thương TpHCM
- CĐ Kinh tế -Kĩ thuật Vinatex TpHCM
- TCN Công nghệ Bách khoa TpHCM
- CĐN Quận 2 TpHCM
- CĐ Văn hóa nghệ thuật TpHCM

- TCN Miền núi Thanh Hóa
- CĐ Văn hóa, thể thao và du lịch Nguyễn Du, Hà Tĩnh
- ĐH Văn hóa, thể thao và du lịch Thanh Hóa

Nhóm nghề Làm việc với con người

101.Tên nghề: Bác sĩ y khoa (2211, 2212) - Allopathic Medical Doctor

(Bác sĩ đa khoa-2211, Bác sĩ chuyên khoa-2212)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Bác sĩ y khoa khám và chữa bệnh cho những người bị ốm, bệnh tật hoặc tai nạn thương tật khác. Họ cũng tiến hành nghiên cứu, cải tiến và phát triển các khái niệm, lí thuyết và phương pháp phòng và khám chữa bệnh, làm công tác giảng dạy chuyên môn và tuyên truyền giáo dục sức khỏe. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thăm khám lâm sàng, chỉ định xét nghiệm, hội chẩn với bác sĩ khác và trao đổi với bệnh nhân và gia đình để đưa ra chẩn đoán; 2. Kê đơn và chỉ định các biện pháp điều trị và phòng ngừa; 3. Tiến hành phẫu thuật và các thủ thuật khác; 4. Giám sát hoạt động của nhân viên y tế liên quan; 5. Theo dõi tiến triển và đáp ứng điều trị của bệnh nhân;	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học ĐH c h u y ê n ngành Y khoa 2. Theo học chương trình đào tạo bác sĩ nội trú 3. Nâng cao trình độ qua các chương trình đào tạo Chuyên khoa 4. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Chủ yếu liên quan đến các chuyên khoa, cả về nội khoa (điều trị bằng thuốc) và ngoại khoa (mổ), và các chuyên ngành khác như: Da liễu, tai-mũi-họng, nội tiết, tim mạch, tiêu hóa, thần kinh, tâm thần, nhãn khoa, sản khoa, nhi khoa, lão khoa Khám đa khoa Phẫu thuật thẩm mĩ Giải phẫu bệnh Gây mê Huyết học truyền máu Chống nhiễm khuẩn Dinh dưỡng
 G. Tư vấn về sức khỏe, dinh dưỡng và sinh hoạt để hỗ trợ điều trị, phòng ngừa bệnh tật và rối loạn; T. Lập kế hoạch, quản lí và thực hiện việc chuyển tuyến, chuyển viện cho bệnh nhân cần điều trị đặc biệt, lâu dài hoặc các dạng dịch vụ cần thiết khác; Nghiên cứu bệnh học và các phương pháp phòng ngừa và điều trị; Tham gia vào việc xây dựng và thực hiện các chương trình y tế công cộng. 					Ví dụ về nơi làm việc: Các bệnh viện, phòng khám, trạm y tế, nhà hộ sinh Phòng y tế của trường học, cơ quan, nhà máy, doanh nghiệp Phòng khám, Thẩm mĩ viện Các tổ chức tình nguyện, tổ chức phi chính phủ, tổ chức quốc tế Các cơ quan quản lí Nhà nước về y tế như bộ, sở y tế Giảng dạy tại các trường ĐH, CĐ, TC

- ĐH Y dược Thái Nguyên
- ĐH Y Hà Nội
- ĐH Y Thái Bình
- ĐH Y tế kĩ thuật Hải dương
- ĐH Y dược Huế
- ĐH Y khoa Vinh

- ĐH Y dược TpHCM
- ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch
- ĐH Y dược Cần Thơ

102.Tên nghề: Y tá và hộ sinh (2221, 2222) - Nurse and Midwife

(Y tá-2221, Hộ sinh-2222)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Y tá hỗ trợ các bác sĩ khi họ thực hiện nhiệm vụ và phục vụ các bệnh nhân bị ốm, bị thương hoặc khuyết tật. Trong các y tá có hộ sinh là người hỗ trợ quá trình sinh nở, chăm sóc bà mẹ và trẻ em trước và sau khi sinh, hướng dẫn gia đình trong việc chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Điều dưỡng. Có thể học lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. 	 Chăm sóc, điều dưỡng người cao tuổi Chăm sóc thai sản Chăm sóc sức khỏe nghề nghiệp Y tá cấp cứu
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Giúp các bác sĩ áp dụng các biện pháp phòng và chữa bệnh, trong đó có việc cho uống thuốc, tiêm, theo dõi đáp ứng điều trị của bệnh nhân; giải quyết các ca bệnh khẩn cấp, nếu có, khi vắng mặt bác sĩ;			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Điều dưỡng 2. Có thể học lên ĐH	 Y tá gây tê Y tá sản khoa và hộ sinh Y tá chỉnh hình Y tá nhi khoa Y tá tâm thần Y tá phẫu thuật
 Chuẩn bị cho bệnh nhân khi thực hiện các phương pháp điều trị vật lí và tâm lí; Hỗ trợ bác sĩ phẫu thuật tại phòng mổ, lau rửa vết thương và băng bó, chăm sóc sau phẫu thuật; 				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Điều dưỡng,	Ví dụ về nơi làm việc: • Bệnh viện • Phòng khám • Trung tâm phục
4. (Với hộ sinh) Đánh giá tiến triển trong quá trình mang thai và sinh nở, xử lí biến chứng, ghi nhận các triệu chứng cần can thiệp của bác sĩ chuyên khoa liên quan;					hồi chức năng Trung tâm y tế cộng đồng Các cơ quan quản lí Nhà nước về y
5. Thực hiện chăm sóc cá nhân, điều dưỡng chuyên nghiệp đối với bệnh nhân, bà mẹ và trẻ sơ sinh tại cơ sở y tế hoặc nhà riêng;					tế • Các trường ĐH, CĐ và TC y
6. Trả lời các câu hỏi của bệnh nhân và gia đình, cung cấp thông tin và tư vấn về phòng chữa bệnh và chăm sóc;					
7. Hướng dẫn, phối hợp và giám sát các trợ tác khác;					
8. Nghiên cứu, cập nhật kiến thức kĩ năng về chăm sóc y tế và chuẩn bị các báo cáo tài liệu khoa học;					
9. Tham gia công tác giáo dục sức khỏe tại cơ sở y tế và tại cộng đồng.					

- ĐH Y Hà Nội
- CĐ Y tế Quảng Ninh
- ĐH Điều dưỡng Nam Định
- ĐH Điều dưỡng Nam Định
- ĐH Duy Tân
- ĐH Đông Á

- CĐ Kinh tế-Kĩ thuật Miền Nam
- ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch

103. Tên nghề: Bác sĩ y học cổ truyền (2230) - Medical Doctor: Traditional Medicine

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Bác sĩ y học cổ truyền khám, điều trị, phòng ngừa bệnh tật và chấn thương liên quan đến các bệnh thể chất và tinh thần cho bệnh nhân bằng phương pháp và thuốc y học cổ truyền. Họ áp dụng các kiến thức và kĩ năng thực hành có được thông qua nghiên cứu sâu rộng các lí thuyết, niềm tin và giá trị bắt nguồn từ nền văn hóa và y học dân tộc bản địa. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tiến hành kiểm tra sức khỏe cho bệnh nhân, trao đổi với bệnh nhân và gia đình để xác định tình trạng sức khỏe của bệnh nhân; 2. Đưa ra phác đồ và điều trị các bệnh về thể chất, tinh thần, tâm lí xã hội; 3. Sử dụng các phương pháp, cách thức chữa bệnh truyền thống của địa phương; 4. Kê đơn và cắt các loại thuốc truyền thống như cây, lá, chiết xuất khoáng sản và động vật để kích thích khả năng tự hồi phục của cơ thể.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học ĐH các trường/học viện chuyên ngành Y học cổ truyền Có thể học tiếp lên sau ĐH 	 Bác sĩ y học cổ truyền Bào chế thuốc y học cổ truyền Châm cứu Ví dụ về nơi làm việc: Các bệnh viện y học cổ truyền hoặc có điều trị y học cổ truyền Tự mở phòng khám y học cổ truyền truyền

- HV Y dược học cổ truyền Việt Nam ĐH Y dược Huế
- ĐH Y Hà Nội

- ĐH Y dược TpHCM
- ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch

104. Tên nghề: Nha sĩ (2261) - Dentist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Các nha sĩ, còn gọi là bác sĩ nha khoa, điều trị các bệnh và các rối loạn răng, nướu và mô mềm của miệng.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương	 Theo học ĐH, chuyên ngành Răng - Hàm - Mặt Có thể học tiếp 	 Nha khoa cộng đồng Phẫu thuật nha khoa và nội nha Phẫu thuật miệng,
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Cung cấp dịch vụ chăm sóc			đương	lên sau ĐH	hàm, mặt • Bệnh răng miệng
răng miệng như làm sạch răng và chữa sâu răng, sử dụng máy nha khoa và các					Chỉnh nhaNha khoa nhiNha khoa trẻ em
công cụ tương tự khi cần thiết;					và nha khoa phòng ngừa
Kiểm tra kết quả xét nghiệm các bệnh răng miệng;					Nha chu Phục hình răng
3. Chữa sâu răng bằng chất trám, kim loại hoặc nhựa;					Ví dụ về nơi làm
 Gây tê cục bộ hoặc gây tê vùng khi cần thiết và chuẩn bị vùng miệng cho phẫu thuật; 					việc: • Các bệnh viện nha khoa hoặc khoa
5. Sử dụng các dụng cụ phẫu thuật để nhổ răng gẫy, sâu, hỏng;					răng, hàm, mặt trong bệnh viện • Các phòng khám
 Làm và lắp răng giả; Tư vấn bệnh nhân về các biện pháp khắc phục nha khoa và sức khỏe răng miệng nói chung. 					nha khoa Các viện nha khoa thẩm mĩ Mở phòng khám riêng

Ví dụ các trường có đào tạo:

- ĐH Thái Nguyên ĐH Y dược ĐH Y dược TpHCM
- ĐH Y Hà Nội
- ĐH Y Thái Bình

- ĐH Y dược Cần Thơ

• ĐH Đà Nẵng – ĐH Y dược

105. Tên nghề: Chuyên gia phục hồi chức năng nghề nghiệp (2263) - Occupational **Therapist**

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Chuyên gia phục hồi chức năng nghề nghiệp giúp đỡ bệnh nhân trong quá trình phục hồi nghề nghiệp sau khi bị bệnh hoặc tai nạn bằng cách đưa họ tham gia các công việc mang tính sáng tạo, nghề nghiệp hoặc thủ công như làm vườn, tập thể dục, trò chơi và âm nhạc theo hướng dẫn của bác sĩ. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Sử dụng các thao tác nghề nghiệp khác nhau để giúp bệnh nhân phát triển, phục hồi hoặc duy trì cuộc sống hàng ngày của họ và kĩ năng làm việc; 2. Giúp bệnh nhân cải thiện khả năng thực hiện các công việc trong môi trường sống và làm việc của họ; 3. Sử dụng kĩ thuật đặc biệt để giúp bệnh nhân phát triển, cải thiện, duy trì hoặc khôi phục lại sự tự chủ cao nhất.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành Vật lí trị liệu và phục hồi chức năng. Tốt nghiệp, được cấp bằng TC chuyên ngành đào tạo. (Có thể học lên CĐ, ĐH) Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: Theo học CĐ chuyên ngành vật lí trị liệu và phục hồi chức năng. Tốt nghiệp, được cấp bằng CĐ chuyên ngành đào tạo. (Có thể học tiếp lên ĐH) Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành vật lí trị liệu và phục hồi chức năng. Tốt nghiệp, được cấp bằng CĐ chuyên ngành đào tạo. Tốt nghiệp, duyên ngành vật lí trị liệu và phục hồi chức năng. Tốt nghiệp, được cấp bằng ĐH chuyên ngành đào tạo. 	Lão khoa Sức khỏe tâm thần Phục hồi chức năng cơ-xương Thần kinh học Nhi khoa Phục hồi thể chất Ví dụ về nơi làm việc: Bệnh viện Cơ sở chăm sóc sức khỏe cộng đồng Trường học Trung tâm phục hồi chức năng

- ĐH Y Hà Nội
- ĐH Y Khoa Tokyo Việt Nam
- ĐH Y dược Huế
- ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch
- ĐH Y dược TpHCM

106. Tên nghề: Chuyên gia vật lí trị liệu (2264, 3255) - Physiotherapist

(Nhà chuyên môn về vật lí trị liệu-2264, Kĩ thuật viên vật lí trị liệu và phụ tá-3255)

	thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia vật lí trị liệu tiến hành trị liệu các rối loạn về xương, cơ và các bộ phận của hệ tuần hoàn hoặc hệ thần kinh. Khách hàng của họ bao gồm những người khuyết tật, bị bệnh tâm thần, người già và những	Năng lực làm việc với con người	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Vật lí trị liệu và phục hồi chức năng. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	Bệnh tim mạch lồng ngực Vật lí trị liệu lão khoa Phục hồi chức năng tay Vật lí trị liệu chỉnh
người đang phục hồi sau bệnh tật, tai nạn hoặc phẫu thuật.			Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	hình Thần kinh học nhi khoa
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Chẩn đoán rối loạn của xương, cơ và các bộ phận của hệ tuần hoàn hoặc hệ thần kinh; 2. Điều trị bằng các phương pháp sử dụng siêu âm, nhiệt, laser hoặc kĩ thuật			hoặc tương đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Vật lí trị liệu và phục hồi chức năng. 2. Có thể học tiếp lên ĐH	 Y học thể thao Rối loạn thần kinh (ví dụ: đột quị) Kĩ thuật vật lí trị liệu Kĩ thuật phục hồi chức năng vật lí trị liệu
tương tự; 3. Kiểm tra dị tật cơ thể và rối loạn để xác định thông số kĩ thuật cho chân, tay giả hoặc các thiết bị khác;				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Vật lí trị liệu và phục hồi chức năng.	Ví dụ về nơi làm việc: • Bệnh viện, cơ sở y tế • Trung tâm phục
 Tư vấn cho cộng đồng và cá nhân về tư thế đúng của cơ thể khi làm việc hoặc thực hiện các hoạt động khác để tránh chấn thương, căng thẳng và tăng trương cơ bắp; Làm việc với các cá nhân (ví dụ như người chơi thể thao) để giúp họ tăng cường thể chất. 				2. Sau ĐH	hồi chức năng Câu lạc bộ thể thao, đội thể thao Phòng khám thể thao Phòng tập gym, trung tâm thể dục Phòng khám riêng

- ĐH Kĩ thuật Y tế Hải Dương
- HV Quân Y
- CĐ Y tế Bạch Mai
- ĐH Y dược Huế
- ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch
- ĐH Y dược Thành phố HCM
- CĐ Y tế Đồng Nai

107. Tên nghề: Chuyên gia dinh dưỡng (2265) - Dietician and Nutritionist

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Chuyên gia dinh dưỡng tiến hành nghiên cứu, cải tiến và phát triển các khái niệm, phương pháp thực hiện liên quan đến việc chuẩn bị, áp dụng các chế độ ăn uống cho điều trị và các mục đích khác. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Phát triển, thử nghiệm các giải pháp dinh dưỡng và chế độ ăn uống; 2. Lập kế hoạch và chỉ đạo việc chuẩn bị chế độ ăn phục vụ điều trị và các mục đích ăn kiêng khác cho cá nhân hay nhóm trong các bệnh viện, hoặc cho người lao động trong các lĩnh vực cụ thể; 3. Tham gia các chương trình giáo dục dinh dưỡng và các hoạt động phục hồi chức năng dinh dưỡng; 4. Tư vấn dinh dưỡng đối với các vấn đề về thực phẩm cộng đồng và các chương trình y tế.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học Cao đẳng ngành Kĩ thuật Dinh dưỡng-Tiết chế 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành cử nhân dinh dưỡng 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Dinh dưỡng lâm sàng Giáo dục dinh dưỡng Quản lí bệnh viện Dinh dưỡng cho thể thao Ví dụ về nơi làm việc: Bệnh viện hoặc nhà dưỡng lão Trường học hoặc các tổ chức Khách sạn Chính quyền địa phương hoặc các cơ quan Nhà nước Trung tâm nghiên cứu Ngành công nghiệp thực phẩm

- ĐH Điều dưỡng Nam Định
- ĐH Y Hà Nội
- ĐH Y Thái Bình

- ĐH Y Dược Phạm Ngọc Thạch ĐH Đông Á Đà Nẵng
- ĐH Tân Tạo
- ĐH Y Dược Cần Thơ
- ĐH Tây Nguyên

108. Tên nghề: Bác sĩ thính học và trị liệu ngôn ngữ (2266) - Audiologist and Speech Therapist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Bác sĩ thính học và đặc trị các khuyết tật về ngôn ngữ xác định loại và mức độ khuyết tật ảnh hưởng đến chức năng nghe, nói, giao tiếp và nhai nuốt của con người. Họ chỉ định phương tiện hỗ trợ, thực hiện liệu pháp phục hồi chức năng và tư vấn cho bệnh nhân.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học ĐH Y khoa, hoàn thành chương trình bác sĩ đa khoa, sau đó học chuyên khoa Tai Mũi Họng	 Thiết bị khuếch đại âm thanh Ngôn ngữ học lâm sàng và ngôn ngữ học tâm lí Thính học chẩn đoán Rối loạn tính lưu loát
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Xây dựng, hướng dẫn và tham gia tư vấn, sàng lọc, thực hiện các chương trình phục hồi ngôn ngữ và các chương trình khác liên quan đến khả năng nghe và				2. Tốt nghiệp, được cấp bằng ĐH chuyên ngành đào tạo.	 Thính học nhi khoa Các nghiên cứu tâm lí học Liệu pháp lời nói và chẩn đoán Rối loạn giọng nói
giao tiếp; 2. Cho bệnh nhân làm kiểm tra khả năng nghe, nói, ngôn ngữ và các kiểm tra khác bằng các thiết bị và phương tiện chẩn đoán đặc biệt; phân tích kết quả kiểm tra cùng với những thông tin về hành vi, giáo dục và y tế thu được từ bệnh nhân và gia đình, giáo viên, nhà chuyên môn, người sử dụng lao động để xác định tình trạng của bệnh nhân; 3. Xây dựng và thực hiện các liệu pháp phục hồi chức năng, ví dụ như huấn luyện thính giác, đọc môi, phục hồi ngôn ngữ, hội thoại để khôi phục lại hoặc nâng cao hiệu quả giao tiếp;				Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Tâm lí học lâm sàng 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng ĐH chuyên ngành đào tạo.	Ví dụ về nơi làm việc: Bệnh viện tư nhân và Nhà nước Trung tâm phục hồi chức năng Phòng thí nghiệm nghiên cứu phát triển các phương pháp mới để chẩn đoán và điều trị các vấn đề liên quan đến thính giác và lời nói Mở phòng khám của riêng bạn
 4. Chỉ định máy trợ thính, và phương tiện hỗ trợ khác và hướng dẫn sử dụng cho bệnh nhân; 					
 5. Tư vấn và hướng dẫn bệnh nhân, gia đình, giáo viên và người sử dụng lao động về các vấn đề xã hội và tâm lí liên quan đến khuyết tật về lời nói; 6. Giới thiệu bệnh nhân và gia đình tới những dịch vụ y tế và giáo dục cần thiết khác nếu cần. 					

Ví dụ các trường có đào tạo:

- ĐH Y Hà Nội
- ĐHQG Hà Nội ĐH Giáo dục
- ĐH Y dược Thái Nguyên

• ĐH Y dược TpHCM

109. Tên nghề: Giáo viên mầm non (2342, 3620)¹⁶ - Pre-School Teacher

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Công tác giảng dạy đòi hỏi chuyên môn theo các nhóm tuổi học sinh. Giáo viên mầm non dạy trẻ em từ 3 đến 6 tuổi. Đây là giai đoạn đặt nền móng cho việc học tập và là giai đoạn quan trọng đối với quá trình giáo dục một con người. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thực hiện các hoạt động sử dụng các loại nguyên vật liệu, trang thiết bị khác nhau để giúp cho trẻ nhỏ phát triển thể chất, giao tiếp, kĩ năng xã hội và quan trọng nhất là sự thích thú trong học tập; 2. Sử dụng các kĩ thuật như kể chuyện, đóng vai để đặt nền móng cho sự phát triển ngôn ngữ; 3. Mang lại cơ hội cho trẻ em được tiếp xúc với các thành viên khác nhau của xã hội và tìm hiểu về họ; 4. Phát triển kĩ năng hỏi và khám phá của trẻ nhỏ; 5. Giúp trẻ phát triển tất cả các kĩ năng trong sinh hoạt hàng ngày (ví dụ			, i	_	·
 như kĩ năng đi vệ sinh, chăm sóc cá nhân và kĩ năng xã hội); 6. Ghi lại quá trình học tập của trẻ nhỏ; 7. Phát hiện bất cứ dấu hiệu nào của rối loạn phát triển hoặc vấn đề sức khỏe ở trẻ nhỏ; 					dục dành riêng cho giáo dục mầm non • Trường sư phạm • Bệnh viện nhi
8. Đề xuất các chương trình nâng cao sự tăng trưởng và phát triển ở trẻ nhỏ;					đồng • Tư vấn, cộng tác viên cho các
9. Làm việc với các chuyên gia khác (ví dụ như nhà trị liệu ngôn ngữ, nhà tâm lí học) để giúp trẻ vượt qua mọi khó khăn mà chúng có thể gặp phải;					tổ chức tình nguyện, phi chính phủ, tổ chức quốc tế có
 10. Giúp đỡ trẻ trong việc vệ sinh cá nhân; 11. Tương tác với phụ huynh để thúc đẩy sự phát triển liên tục của trẻ ở nhà; 12. Đào tạo những người khác. 					chương trình vì trẻ em hoặc giáo dục mầm non

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường CĐ và ĐH Sư phạm trên toàn quốc

¹⁶ Có 2 mã nghề cấp 4: có trình độ chuyên môn bậc cao (đại học trở lên) thuộc mã nghề 2342, có trình độ chuyên môn bậc trung (cao đẳng, trung cấp) thuộc mã nghề 3620)

110. Tên nghề: Giáo viên tiểu học (2341, 3610)¹⁷ - Primary School Teacher

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Công tác giảng dạy đòi hỏi chuyên môn theo các nhóm tuổi học sinh. Giáo viên tiểu học dạy trẻ em từ lớp 1 đến lớp 5. Họ chủ yếu tập trung xây dựng cơ sở vững chắc cho kĩ năng đọc, viết, tính toán cùng với các kĩ năng khác như thể chất, tâm lí, trí tuệ và xã hội. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Chuẩn bị kế hoạch bài học hàng ngày và dài hạn cho từng lớp, phục vụ việc dạy chữ, số và sự phát triển chung của trẻ em; 2. Đặt nền móng cho toàn bộ việc học như: đọc, viết, nghe, nói, toán học, khoa học, khoa học xã hội và giáo dục thể chất 3. Sử dụng các loại hình nghệ thuật và âm nhạc để phát triển sự sáng tạo, sự tự thể hiện của trẻ em; 4. Sử dụng các hoạt động thể thao để tăng cường phát triển thể chất; 5. Đánh giá và theo dõi sự tiến bộ của học sinh; 6. Kiểm tra và đánh giá sự tiến bộ của học sinh qua bài kiểm tra giấy và kiểm tra miệng; 7. Phát hiện dấu hiệu của rối loạn phát triển hoặc vấn đề sức khỏe; 8. Đề xuất chương trình cho sự tiếp tục tăng trưởng và phát triển ở trẻ; 9. Làm việc với các chuyên gia khác (ví dụ như nhà trị liệu ngôn ngữ, nhà tâm lí học) để giúp trẻ vượt qua mọi khó khăn có thể có; 10. Tương tác với phụ huynh để thúc đẩy sự phát triển liên tục của trẻ ở qia đình;	Năng lực làm việc với con người	Năng Iực ngôn ngữ	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học ĐH Sư phạm, ngành Giáo dục tiểu học 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng ĐH chuyên ngành đào tạo.	Mỗi giáo viên tiểu học cần đạt yêu cầu trong tất cả các khía cạnh của giáo dục tiểu học Một số giáo viên chuyên về các khía cạnh phát triển cụ thể của trẻ như: Tin học Giáo dục cho trẻ có yêu cầu đặc biệt Giảng dạy một chủ đề cụ thể (ví dụ: Ngôn ngữ) Ví dụ về nơi làm việc: Các trường tiểu học công lập Các trường tiểu học tư thục Các tổ chức tình nguyện Trung tâm học tập cộng đồng Tư vấn, cộng tác viên cho các tổ chức tình nguyện, phi chính phủ, tổ chức quốc tế có chương trình vì trẻ em hoặc giáo dục, ví dụ như UNESCO, UNICEF
11. Đào tạo những người khác					

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường ĐH Sư phạm trên toàn quốc

¹⁷ C Có 2 mã nghề cấp 4: có trình độ chuyên môn bậc cao (đại học trở lên) thuộc mã nghề 2342, có trình độ chuyên môn bậc trung (cao đẳng, trung cấp) thuộc mã nghề 3620)

111. Tên nghề: Giáo viên giáo dục đặc biệt (2352, 3630) - Special Needs Teacher

(Giáo viên theo các nhu cầu đặc biệt -2352, Giáo viên dạy các đối tượng bị khuyết tật-3630)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Giáo viên giáo dục đặc biệt dạy cho trẻ em, thanh thiếu niên, người lớn có khuyết tật về thể chất hay trí tuệ, hoặc những người có khó khăn về học tập. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Đánh giá khả năng và khiếm	Năng lực làm việc với con người	Năng lực ngôn ngữ	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học CĐ chuyên ngành giáo dục đặc biệt (khiếm thị, khiếm thính, tự kỉ, chậm phát	 Khiếm thính và khuyết tật lời nói Khuyết tật về trí tuệ Khuyết tật về thần kinh Khuyết tật vận động Khiếm thị Tự kỉ
khuyết của học sinh về thể chất, trí tuệ, xã hội và cảm xúc, đặc biệt là khả năng trí tuệ hoặc các trạng thái đặc biệt khác; 2. Thiết kế và điều chỉnh chương				triển trí tuệ) 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH,	Ví dụ về nơi làm việc: Các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến khuyết tật (ví dụ: trường chuyên biệt
trình giảng dạy, chuẩn bị bài học và các hoạt động phù hợp với yêu cầu;				chuyên ngành giáo dục đặc biệt (khiếm	cho trẻ khiếm thị, khiếm thính) • Các trường phổ thông cung cấp dịch vụ hòa
3. Hướng dẫn cá nhân hoặc nhóm sử dụng các kĩ thuật và phương tiện hỗ trợ đặc biệt (ví dụ: chữ nổi Braille, máy trợ thính) phù hợp với từng đối tượng học sinh và giám sát lớp học;				thị, khiếm thính, tự kỉ, chậm phát triển trí tuệ)	nhập cho trẻ em có nhu cầu đặc biệt Các hội, tổ chức của người khuyết tật Các tổ chức tình nguyện, phi chính phủ, tổ chức quốc tế
4. Ứng dụng những chiến lược và kĩ thuật dạy học đặc thù cho từng đối tượng học sinh để hỗ trợ sự phát triển giác quan, vận động, ngôn ngữ, nhận thức và trí nhớ;					có chương trình hỗ trợ người khuyết tật ví dụ như Tổ chức Hỗ trợ Người khuyết tật Việt Nam (VNAH) • Trợ giúp trong các
5. Khuyến khích học sinh tự tin, hứng thú, vận động và phối hợp, giúp họ khám phá và áp dụng các phương pháp nhằm hạn chế trình trạng khiếm khuyết và đạt tiến bộ;					hoạt động, sự kiện của người khuyết tật như giải thể thao, Thế vận hội cho người khuyết tật, Paragames
 Thực hiện kiểm tra, đánh giá, ghi nhận sự tiến bộ của từng học sinh và trao đổi với học sinh, gia đình, giáo viên chủ nhiệm, nhà trị liệu, nhân viên công tác xã hội và các chuyên gia khác; Tư vấn cá nhân. 					Tư vấn cho các công ti, doanh nghiệp có chương trình hỗ trợ, hòa nhập, tuyển dụng người khuyết tật

Ví dụ các trường có đào tạo:

- CĐ Sư phạm Trung ương
- ĐH Sư phạm Hà Nội
- ĐH Sư phạm TpHCM
- CĐ Sư phạm trung ương TpHCM

CĐ Sư phạm Trung ương Nha Trang



112. Tên nghề: Chuyên gia quản trị doanh nghiệp nhỏ và vừa (242)¹⁸ - Administration Specialist: Small & Medium Business Management

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia quản trị doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) là chuyên gia trong việc thành lập và phát triển DNNVV, hoặc trực tiếp quản lí mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của DNNVV. Doanh nghiệp nhỏ và vừa là các doanh nghiệp có vốn hoặc số người lao động không vượt quá một số lượng nhất định. Tại Việt Nam, doanh nghiệp có tổng nguồn vốn không vượt quá 50 tỉ đồng hoặc không vượt quá 100 người lao động trong lĩnh vực thương mại dịch vụ, và doanh nghiệp có tổng nguồn vốn không vượt quá 300 người lao động trong các lĩnh vực khác thì được gọi là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Số lượng các doanh nghiệp nhỏ và vừa Số lượng các doanh nghiệp nhỏ và vừa nhiều hơn số lượng doanh nghiệp lớn và tính tổng thể thì DNNNV sử dụng nhiều lao động hơn. DNNVV cũng thường được coi là đầu tàu sáng tạo và cạnh tranh trong nhiều lĩnh vực kinh tế.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học ĐH chuyên ngành Quản trị doanh nghiệp, Quản trị kinh doanh 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Quản lí DNNVV Ví dụ về nơi làm việc: • Tại các DNNVV • Cơ quan Nhà nước liên quan đến DNNVV • Các trung tâm, tổ chức hỗ trợ phát triển DNNVV như Hội DNNVV, Trung tâm xúc tiến DNNVV của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và của các cơ quan khác
 Xây dựng, thực hiện và giám sát các chính sách, chiến lược và kế hoạch sản xuất của DNNVV; Lập kế hoạch cụ thể về các hoạt động sản xuất bao gồm đầu ra, số lượng, chất lượng, giá thành, thời gian và chi phí lao động; quản lí việc vận hành các xưởng sản xuất và qui trình chất lượng thông qua lập kế hoạch bảo dưỡng, cung cấp dụng cụ, thời gian vận hành; Tuyển dụng, đào tạo, kèm cặp và giám sát nhân viên; 					

¹⁸ Nằm trong mã chung 242-Nhà chuyên môn về quản trị, chưa có mã nghề cấp 4 riêng

M	ô tả nghề	 Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
4.	Xây dựng, thực hiện, giám sát và điều chỉnh chiến lược bán hàng và quảng cáo tiếp thị của doanh nghiệp;				
5.	Xây dựng và quản lí ngân sách, tài chính, chi phí và báo cáo kết quả kinh doanh;				
6. 7.	Điều chỉnh qui trình và nguồn lực để giảm thiểu chi phí. Tham gia góp ý các chính sách,				
/.	chiến lược hỗ trợ phát triển				

Ví dụ các trường có đào tạo:

Tất cả các trường ĐH có chuyên ngành quản trị kinh doanh, quản trị doanh nghiệp như ĐH kinh tế quốc dân, ĐH thương mại, ĐH kinh tế TpHCM...

113. Tên nghề: Chuyên gia quản trị kinh doanh nông nghiệp (242)¹⁹ - Agribusiness Management

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Chuyên gia quản trị kinh doanh nông nghiệp là người nghiên cứu, tổ chức, quản lí kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp cũng như đưa sản phẩm nông nghiệp đến tay người tiêu dùng. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tìm hiểu nhu cầu khách hàng và các loại sản phẩm nông nghiệp khác nhau; 2. Phát triển và vận hành hệ thống sản xuất sản phẩm nông nghiệp; 3. Phát triển và vận hành hệ thống phân phối sản phẩm nông nghiệp cho địa phương (chợ, cửa hàng bán lẻ, cửa hàng bán buôn) để đưa sản phẩm đến với khách hàng	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học ĐH chuyên ngành kinh doanh nông nghiệp hoặc kinh tế nông nghiệp 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Chủ yếu theo các loại sản phẩm khác nhau, như Quản lí doanh nghiệp lương thực, thực phẩm Vật tư nông nghiệp Chăn nuôi và thú y Ngành rau quả Các loại nông sản chè, cà phê, hồ tiêu, ca-cao, thuốc lá Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp kinh doanh nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và muối

- HV Nông nghiệp Hà Nội
- HV Nông nghiệp Hà Nội
 ĐH Thái Nguyên ĐH Nông lâm
 ĐH Cần Thơ
 - ĐH Nông lâm TpHCM

- ĐH Huế ĐH Nông Lâm
- ĐH Tây Nguyên

¹⁹ Nằm trong mã chung 242-Nhà chuyên môn về quản trị, chưa có mã nghề cấp 4 riêng

114. Tên nghề: Quản lí bán hàng và marketing (1221, 243)¹¹⁴ - Sales and Marketing Manager

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Nhà quản lí bán hàng và marketing lập kế hoạch, chỉ đạo và điều phối hệ thống phân phối nhằm đảm bảo hàng hóa của doanh nghiệp đến nhà kho, cửa hàng và cuối cùng là đến với người tiêu dùng. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Lập kế hoạch, chỉ đạo và phối hợp hoạt động bán hàng và tiếp thị của doanh nghiệp trên các hồ sơ kinh doanh và đánh giá thị trường; 2. Xác định bảng giá, giảm giá và điều kiện giao hàng, dự trù kinh phí xúc tiến quảng cáo, phương thức bán hàng, ưu đãi đặc biệt và các chiến dịch bán hàng đặc biệt; 3. Giám sát việc tuyển dụng, đào tạo và làm việc của nhân viên; 4. Đại diện bộ phận bán hàng và tiếp thị trong giao dịch với các bộ phận khác hoặc với các cơ quan bên ngoài; 5. Lập kế hoạch kinh doanh và chiến lược tiếp thị cho sản phẩm mới (ra mắt sản phẩm, làm việc với các chuyên gia quảng cáo).	Năng lực làm việc với con người	Khả năng tư duy, phân tích	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học hệ cao đẳng chuyên ngành Quản trị Doanh nghiệp (Marketing và bán hàng) 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 2: Theo học ĐH chuyên ngành Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Marketing và bán hàng	 Quản lí quảng cáo Nghiên cứu hành vi tiêu dùng và nghiên cứu thị trường Tiếp thị quốc tế Tiếp thị dịch vụ Tiếp thị nông thôn Quản lí bán hàng Tiếp thị thương mại Ví dụ về nơi làm việc Các doanh nghiệp Nhà nước và tư nhân kinh doanh thương mại (bán lẻ hoặc bán buôn trong nước, xuất nhập khẩu) Bộ phận bán hàng tiếp thị của các doanh nghiệp sản xuất Các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ như giáo dục, y tế, tài chính, tư vấn môi giới, cho thuê

- CĐ Thực hành FPT Polytechnic tại Hà ĐH Hùng Vương TpHCM
- ĐH Quốc tế Bắc Hà

- ĐH Hoa Sen
- ĐH Công nghiệp TpHCM
- ĐH Đà Nẵng ĐH Kinh tế
- ĐH Huế ĐH Kinh tế

²⁰ Giám đốc, phó giám đốc doanh nghiệp-1833, quản lí về quảng cáo và marketing-2431, quản lí về bán hàng hóa kĩ thuật và y tế-2433, quản lí về bán hàng hóa trong lĩnh vực CTTT và truyền thông-2434, quản lí khác nằm trong mã chung 243-Nhà chuyên môn về bán hàng, marketing và quan hệ công chúng, chưa có mã nghề cấp 4 riêng.

115. Tên nghề: Quản lí bán lẻ và bán buôn (1420, 1844, 243) - Retail and Wholesale Manager

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà quản lí bán lẻ và bán buôn làm công tác quản lí chung trong doanh nghiệp bán buôn và bán lẻ, làm chủ	Năng lực làm việc với	Năng lực phân tích -	Tốt nghiệp THCS	1. Theo học TC ngành Quản lí và bán hàng	Quản trị bán lẻBán hàng
đại lí bán buôn hoặc các doanh nghiệp bán lẻ, lập kế hoạch, chỉ đạo và điều phối các hoạt động kinh doanh.	con người	logic	hoặc tương đương	siêu thị, Kinh doanh thương mại và dịch vụ. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Trung tâm mua sắm và các cửa hàng
Nhiệm vụ chủ yếu gồm:					• Sách và ngành
 Đàm phán với các nhà cung cấp, khách hàng, đại lí và các tổ chức khác; Lập dự toán kinh phí; Xây dựng, thực hiện và điều chỉnh chính sách mua hàng, bán hàng, dịch vụ khách hàng; Lập kế hoạch và kiểm soát việc sử dụng các nguồn lực và nhân công; Quản lí hoạt động kinh doanh hàng ngày, bao gồm cả việc 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Quản trị kinh doanh. 2. Có thể học tiếp lên ĐH	công nghiệp xuất bản Cửa hàng âm nhạc Ngành công nghiệp may mặc Ngành công nghiệp chế biến thực phẩm
theo dõi báo cáo bán hàng, tồn kho, và các báo cáo khác liên quan đến việc bán hàng.				Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Quản trị kinh doanh.	

Ví dụ các trường có đào tạo:

• TC đa ngành Vạn Xuân

ĐH Tài chính – Marketing

 $^{^{21}}$ Giám đốc, phó giám đốc doanh nghiệp-1824, 1844, quản lí khác nằm trong mã chung 243-Nhà chuyên môn về bán hàng, marketing và quan hệ công chúng, chưa có mã nghề cấp 4 riêng.

116. Tên nghề: Quản lí khách sạn, nhà hàng (1825, 1845, 242)²² - Hotel/ HORECA ²³ Manager

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Quản lí khách sạn, nhà hàng lập kế hoạch, chỉ đạo và phối hợp các hoạt động kinh doanh của khách sạn, nhà hàng theo lĩnh vực chuyên môn. Họ có thể quản lí chung hoặc chuyên về một nghiệp vụ như tiền sảnh (đặt phòng cho khách ở khách sạn), nhà hàng Âu, nhà hàng Á, quầy đồ uống, quán cà phê (chuẩn bị và phục vụ đồ ăn, uống cho khách), buồng phòng	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Theo học TC chuyên ngành quản lí Khách sạn-Nhà hàng, Quản trị lưu trú du lịch/Quản lí khách sạn Có thể học lên CĐ, ĐH	· · · ·
(đảm bảo dịch vụ buồng, phòng cho khách), bếp nóng, bếp nguội, bếp bánh (mua nguyên liệu và chế biến món ăn cho khách) Nhiệm vụ cụ thể của quản lí khách sạn, nhà hàng thay đổi tùy theo bộ phận mà người đó phụ trách. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Quản lí bộ phận lễ tân: phụ trách đội ngũ nhân viên tương tác trực tiếp với khách hàng để giúp họ đặt phòng khách sạn, nhận và đăng kí khi họ đến nơi, xuất và thu tiền các hóa đơn, hỗ trợ tất cả các vấn đề liên quan nhằm thỏa mãn nhu cầu khách hàng thông qua liên kết với các nhà cung cấp dịch vụ khác như vận tải, du lịch và các bộ phận khác của khách sạn; 2. Quản lí bộ phận nhà hàng, quầy uống: phụ trách đội ngũ nhân viên chuẩn bị và phục vụ tất cả các mặt hàng thực phẩm và đồ uống trong khách sạn. Lĩnh vực chuyên ngành khác nhau tùy theo các loại món ăn (ví dụ như đồ ăn Âu, đồ ăn Trung Quốc,);			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học Cao đẳng ngành Quản trị du lịch 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH, các Khoa du lịch	 Kî thuật nấu nướng Kî thuật pha chế đồ uống Quản lí khách sạn Quản lí khu resort Ví dụ về nơi làm việc Khách sạn Khu Resorts Khu du lịch y tế Khu du lịch nghỉ dưỡng Hãng hàng hải, hàng không Dịch vụ nhà khách ở các công ti

²² Giám đốc, phó giám đốc doanh nghiệp khách sạn, nhà hàng-1825,1845, quản lí khác nằm trong mã chung 242- Nhà chuyên môn về quản trị, chưa có mã nghề cấp 4 riêng.

²² HORECA là viết tắt của 3 từ tiếng Anh: Hotel – khách sạn, Restaurant – nhà hàng, Canteen – căng-tin, dùng để chỉ ngành khách sạn, nhà hàng và dịch vụ ăn uống.

_	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
3. Quản lí bộ phận buồng, phòng: phụ trách các công việc bảo trì các phòng và dãy phòng trong khách sạn, ví dụ như trang trí phòng, dọn dẹp, vệ sinh, thay ga, khăn và trang bị hàng ngày, kiểm tra và làm phòng khi khách trả phòng.					

- CĐ Du lịch thuộc Bộ VHTT&DL
- ĐH FPT
- ĐH Quốc tế Bắc Hà
- ĐH Đông Á Đà Nẵng
- ĐH Công nghệ TpHCM
- ĐH Bà Rịa Vũng tàu
- TCN Bắc Quảng Nam
- CĐN du lịch Huế
- ĐH Phan Thiết

117. Tên nghề: Quản lí nông nghiệp (1821, 1841, 242)²⁴ - Agriculture Manager

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà quản lí nông nghiệp là người làm chủ hoặc đại diện cho chủ sở hữu các trang trại, nông trường. Họ chịu trách nhiệm quản lí chung, lập kế hoạch, chỉ đạo và điều phối các hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Lập dự toán kinh phí; 2. Đàm phán với nhà cung cấp, khách hàng và các tổ chức khác; 3. Lập kế hoạch, và kiểm soát việc sử dụng các nguồn lực và nhân công; 4. Quản lí hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp, đơn vị nông nghiệp.				1. Theo học TC chuyên ngành quản lí nông trại, Kinh tế nông nghiệp, Kinh doanh nông nghiệp nông thôn; TC ngành Quản trị kinh doanh lương thực, thực phẩm, Quản lí và kinh doanh vật tư nông nghiệp 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp, Kinh doanh nông nghiệp 2. Có thể học tiếp lên CĐ chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp, Kinh doanh nông nghiệp 2. Có thể học tiếp lên ĐH	•
				Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp hoặc Kinh doanh nông nghiệp.	

- ĐH Nông Lâm Thái Nguyên
- ĐH Nông Lâm TpHCM.
- ĐH Huế ĐH Nông Lâm

[•] ĐH Kinh tế quốc dân

²⁴ Giám đốc, phó giám đốc doanh nghiệp-1821, 1841, quản lí khác nằm trong mã chung 242 – Nhà chuyên môn về quản trị, chưa có mã nghề cấp 4 riêng.

118. Tên nghề: Quản trị bệnh viện (1829,1839, 1849, 242)²⁵

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà quản trị bệnh viện là chuyên gia về quản trị và quản lí của ngành y tế. Họ đảm bảo rằng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe được thực hiện một cách hiệu quả cho bệnh nhân và gia đình thông qua các bệnh viện, trung tâm chăm	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học ĐH ngành Quản trị bệnh viện 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Tài chính Quan hệ công chúng Tổ chức cán bộ và nhân sự Đấu thầu
sóc sức khỏe ban đầu và các tổ chức cung cấp các loại hình dịch vụ y tế khác nhau.					Ví dụ về nơi làm việc: • Bệnh viện • Trung tâm điều
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Lập kế hoạch, chỉ đạo và điều phối các hoạt động của một bệnh viện hoặc tổ chức chăm sóc sức khỏe;					dưỡng • Cơ quan về chăm sóc sức khỏe của Chính phủ
2. Lập kế hoạch tài chính và dự toán kinh phí;					
 Lập kế hoạch và kiểm soát việc sử dụng các nguồn lực và lao động; 					
4. Lập kế hoạch và thực hiện các chính sách của tổ chức.					

Ví dụ các trường có đào tạo:

• ĐH Thăng Long

• ĐH Hùng Vương TpHCM

²⁵ Giám đốc, phó giám đốc doanh nghiệp -1829, 1839, 1849, quản lí khác nằm trong mã chung 242 – Nhà chuyên môn về quản trị, chưa có mã nghề cấp 4 riêng.

119. Tên nghề: Quản lí nhân sự (1212) - Human Resource Manager

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà quản lí nhân sự lập kế hoạch, điều phối các hoạt động của một tổ chức để thực hiện chiến lược nhân lực một cách tốt nhất.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích – logic Năng	Tốt nghiệp THCS hoặc tương	1. Theo học TC chuyên ngành Quản trị nhân sự. 2. Có thể học tiếp	 Các hệ thống và qui trình quản lí nhân sự Lương thưởng, phúc lợi và bồi
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tư vấn và thực hiện việc tuyển dụng, phân công, đào tạo, đề bạt, trả lương, bồi thường, phúc lợi cho nhân viên, xây dựng quan hệ quản lí - nhân viên và những lĩnh vực khác của chính sách nhân sự; 2. Nghiên cứu và phân tích công	. igus.	lực ngôn ngữ	đương Tốt nghiệp THPT	lên CĐ, ĐH, sau ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học hệ CĐ	thường Phát triển nguồn nhân lực Quan hệ lao động và pháp luật lao động Tranh chấp lao động và đình công
việc bằng các cách thức như phỏng vấn người lao động, nhà quản lí và mô tả chi tiết vị trí, công việc, nghề nghiệp từ những thông tin thu được; làm việc về các hệ thống phân loại nghề nghiệp;			hoặc tương đương	chuyên ngành Quản trị nhân sự. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH Lựa chọn 3:	Ví dụ về nơi làm việc: • Tất cả các doanh nghiệp vừa và lớn đều cần nhà quản lí nhân sự
 Nghiên cứu và tư vấn cho các cá nhân về các cơ hội tuyển dụng, những lựa chọn nghề, giáo dục và đào tạo bậc cao nếu cần; Phối hợp với bộ phận có liên quan tiến hành đánh giá hiệu 				1. Theo học ĐH chuyên ngành Quản trị nhân sự hoặc Khoa học quản lí. 2. Có thể học tiếp	Các doanh nghiệp, công ty tư vấn tuyển dụng, nhân sự
quả lao động của người lao động; 5. Lập, lưu trữ, theo dõi hồ sơ của nhân viên và các dữ liệu nhân sự như đánh giá kết quả, tỉ lệ vắng mặt và tỉ lệ biến động lao động;				lên sau ĐH	
6. Chuẩn bị, đàm phán, giải thích hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể;					
7. Tư vấn và thực hiện việc đối thoại và hợp tác với công đoàn cơ sở hoặc đại diện tập thể người lao động để xây dựng quan hệ lao động hài hòa tại nơi làm việc, phòng ngừa và giải quyết tranh chấp lao động.					

- ĐH Nội vụ Hà Nội
- ĐHQG Hà Nội ĐH KH Xã hội và Nhân văn
- ĐH Công Đoàn
- ĐH Kinh tế quốc dân
- ĐH Lao động xã hội

- ĐH Đông Á
- ĐH Lao động xã hội cơ sở II
- ĐH Hoa Sen

120. Tên nghề: Chuyên gia quản lí đô thị (2614) - Administration Specialist: Urban Management

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia quản lí đô thị xây dựng và triển khai các kế hoạch, chiến lược liên quan đến sử dụng đất, thiết kế môi trường đô thị, kể cả hệ thống giao thông, hướng dẫn và đảm bảo sự phát triển có trật tự ở các khu dân cư và cộng đồng. Công việc còn liên quan tới việc nghiên cứu, phân tích, tư duy chiến lược, kiến trúc, thiết kế đô thị, tham vấn cộng đồng, khuyến nghị chính sách, thực hiện quản lí đô thị. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Qui hoạch và điều phối phát	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Quản lí nhà đất, Quản lí công trình đô thị, Quản lí giao thông đô thị, Quản lí khu đô thị, Quản lí cây xanh đô thị. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH chuyên ngành Qui hoạch vùng và đô thị.	 Quản lí đô thị Quản lí giao thông đô thị BVMT đô thị Ví dụ về nơi làm việc: Cơ quan Nhà nước Các công ty kiến trúc Tổ chức về BVMT đô thị Công ty phát triển bất động sản tư nhân
triển khu vực đô thị; 2. Thu thập và phân tích dữ liệu về kinh tế, pháp lí, chính trị, văn hóa, nhân khẩu học, xã hội học, vật lí và môi trường ảnh hưởng đến vấn đề sử dụng đất, xây dựng và đề xuất qui hoạch phát triển và sử dụng đất; 3. Qui hoạch và điều phối việc sử dụng đất cho công viên, trường học, các cơ quan tổ chức, sân bay, đường xá và các dự án liên quan cho các khu thương mại, công nghiệp và khu dân cư;			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 2. Theo học CĐ chuyên ngành Quản lí nhà đất, Quản lí công trình đô thị, Quản lí giao thông đô thị, Quản lí khu đô thị, Quản lí cây xanh đô thị.	San tu mian
 Qui hoạch, tham vấn, triển khai xây dựng, giám sát, quản lí hệ thống giao thông đường bộ, giao thông công cộng sao cho hiệu quả và an toàn; Thẩm định và phản biện các 				3. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH chuyên ngành Qui hoạch vùng và đô thị.	
báo cáo đánh giá tác động môi trường; 6. Làm việc với các cơ quan Nhà nước, cộng đồng và các chuyên gia trong các lĩnh vực kiến trúc, qui hoạch, khoa học xã hội, môi trường và pháp luật.				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Qui hoạch vùng và đô thị. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	

- HV Tài chính
- ĐH Kiến trúc Hà Nội
- ĐH Xây dựng Hà Nội
- ĐH Kiến trúc TP. HCM
- ĐH Xây dựng miền Tây

121. Tên nghề: Cán bộ quan hệ lao động² - Labour Relations Officer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Cán bộ quan hệ lao động là chuyên gia trong lĩnh vực xây dựng và duy trì quan hệ lao động hài hòa giữa người sử dụng lao động và người lao động của một doanh nghiệp. Họ hiểu biết sâu về chính sách pháp luật lao động, quan tâm tới các điều kiện làm việc thích hợp và việc làm bền vững cho người lao động, đảm bảo lợi ích cho cả doanh nghiệp và người lao động trong dài hạn. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tìm hiểu, cập nhật, tuyên truyền	Năng lực làm việc với con người	Năng lực ngôn ngữ	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học ĐH khoa Luật; khoa Quản lí lao động 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	 Bồi thường Tư vấn Tâm lí công nghiệp Xã hội học công nghiệp Luật lao động Phúc lợi lao động Thỏa ước lao động tập thể Giải quyết tranh chấp lao động và đình công Bảo vệ người lao động
chính sách pháp luật liên quan đến lao động cho người lao động và người sử dụng lao động; 2. Tìm hiểu, tuyên truyền và triển khai thực hiện chính sách, nội qui					Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp, nhà máy, đặc biệt là doanh nghiệp sử
lao động của doanh nghiệp; 3. Đề xuất với người sử dụng lao động, thực hiện các chương trình vì lợi ích của người lao động và gia đình họ;					 dụng nhiều lao động Tổ chức công đoàn các cấp Các tổ chức đại diện
4. Gặp gỡ những người lao động gặp khó khăn (ví dụ khó khăn về tài chính, sức khỏe) và tư vấn cho họ hoặc giới thiệu họ với các chuyên gia có liên quan để tiếp tục hỗ trợ;					người sử dụng lao động như Văn phòng giới sử dụng lao động (Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt
5. Tập huấn, tư vấn, nâng cao trình độ của người lao động và công đoàn cơ sở về quan hệ lao động, đối thoại tại nơi làm việc;					Nam), Liên minh hợp tác xã, hiệp hội dệt may, da giày • Cơ quan quản lí Nhà
 6. Đóng vai trò kết nối giữa người lao động và người sử dụng lao động, thúc đẩy việc đàm phán kí kết thỏa ước lao động tập thể; 7. Tham gia giải quyết tranh chấp lao động và đình công thông qua thương lượng tập thể. 					nước về lao động (Bộ và các sở LĐTB&XH, các tổng cục, cụ, vụ viện) Các tổ chức quốc tế về vấn đề lao động và việc làm

- ĐH Công đoàn (Hà Nội)
- ĐH Lao động xã hội (Hà Nội)
- ĐH Lao động xã hội Cơ sở 2
- ĐH Tôn Đức Thắng

²⁶ Chưa có mã nghề cấp 4

122. Tên nghề: Chuyên gia dịch vụ pháp lí (2619) - Legal Services Specialist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia dịch vụ pháp lí, còn gọi là thư kí luật, sử dụng kiến thức chuyên môn để trợ giúp các	Năng lực làm	Năng lực phân	Tốt nghiệp	1. Theo học ĐH chuyên ngành	Công chứng Thanh tra
chuyên gia pháp lí trong thông tin liên lạc, tài liệu, hỗ trợ nội bộ, hỗ trợ thủ tục và các hoạt động phối hợp quản lí nội bộ trong các văn phòng luật sư, ban pháp chế của các doanh nghiệp lớn và các cơ quan Nhà nước. Họ cũng có thể hỗ trợ các nhà quản lí, chuyên gia pháp lí, các chuyên gia kinh tế có liên quan đến các vấn đề pháp lí, bao gồm cả những người có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, cho vay vốn và các giao dịch tài chính khác.	việc với con người	tích - logic	THPT hoặc tương đương	Luật trên phạm vi cả nước 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Ví dụ về nơi làm việc Các văn phòng luật Ban pháp chế của các doanh nghiệp lớn Chính phủ
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Kiểm tra hoặc chuẩn bị cho việc kiểm tra các hồ sơ pháp lí và các văn bản khác có liên quan;					
Chuẩn bị các tài liệu tóm tắt các hồ sơ pháp lí hoặc đặt ra các điều kiện cho vay hoặc bảo hiểm;					
3. Tư vấn cho khách hàng và các đại lí về các vấn đề pháp lí, kĩ thuật trong trường hợp cụ thể của họ;					
4. Chuẩn bị tài liệu liên quan đến chuyển giao bất động sản, cổ phiếu hoặc các giao dịch khác cần phải có các thủ tục pháp lí;					
5. Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và gửi chúng đến cơ quan chức năng;					
6. Quản lí các tài liệu, hồ sơ vụ án và các thư viện về pháp luật					

Ví dụ các trường có đào tạo:

• ĐH Luật Hà Nội

ĐH Luật TpHCM

ĐH Huế - ĐH Luật

123. Tên nghề: Nhà tâm lí học (2634) - Psychologist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà tâm lí học nghiên cứu các quá trình tâm lí và hành vi của cá nhân hoặc nhóm người. Họ áp dụng kiến thức này để thúc đẩy, điều chỉnh sự phát triển của cá nhân, xã hội, giáo dục hoặc nghề nghiệp. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thực hiện các trắc nghiệm để đo lường các đặc tính tâm lí và hành vi (ví dụ như trí thông minh, đặc điểm tính cách, quá trình nhận thức) và giải thích thông tin này để hướng dẫn khách hàng; 2. Phân tích ảnh hưởng của di truyền, xã hội, nghề nghiệp và các yếu tố khác đối với tư tưởng và hành vi cá nhân; 3. Thực hiện tư vấn hoặc điều trị đối với cá nhân và nhóm; 4. Nghiên cứu các yếu tố tâm lí trong chẩn đoán, điều trị và phòng ngừa các bệnh tâm thần; 5. Nghiên cứu về hành vi làm việc trong môi trường công nghiệp và môi trường công nghiệp và môi trường tổ chức; đưa ra và cung cấp dịch vụ để thúc đẩy sức khỏe nghề nghiệp.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học ĐH chuyên ngành Tâm lí học 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	Tâm lí học ứng dụng Tâm sinh lí học Tâm lí học nghề nghiệp Tâm lí trẻ em Tâm lí lâm sàng Tâm lí học nhận thức Tâm lí học phát triển Tâm lí học thực nghiệm Tâm lí học tội phạm Tâm lí học công nghiệp Tâm lí học xã hội Ví dụ về nơi làm việc: Bệnh viện Các công ti, nhà máy và ngành công nghiệp Các tổ chức giáo dục Dịch vụ quốc phòng
					• Hành nghề cá nhân

- ĐHQG Hà Nội ĐH KHXH-NV
- ĐH Sư phạm Hà Nội
- ĐH Huế ĐH Sư phạm
- ĐH Sư phạm TpHCM
- ĐHQG Hà Nội ĐH Giáo dục ĐH Đà Nẵng ĐH Sư phạm ĐHQG TPHCM ĐH KHXH-NV

124. Tên nghề: Nhà tư vấn tâm lí (2635) - Counsellor

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà tư vấn tâm lí hướng dẫn hoặc tư vấn cho các cá nhân nhằm giúp họ đối phó với những khó khăn về tâm lí, tình cảm và căng thẳng liên quan đến cuộc sống hàng ngày. Những khó khăn đó có thể liên quan đến học tập, nghề nghiệp, hôn nhân, cuộc sống gia đình và phát triển cá nhân Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Phỏng vấn khách hàng và những người có liên quan đến khách hàng để thu thập thông tin về giáo dục, nghề	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học ĐH chuyên ngành tâm lí học Có thể học tiếp lên sau ĐH 	 Chỉ dẫn nghề nghiệp và tư vấn Tư vấn liên quan đến thanh thiếu niên (ví dụ như Tư vấn kĩ năng sống) Tư vấn giáo dục Tư vấn lão khoa (làm việc với người cao tuổi) Tư vấn hôn nhân Tư vấn lạm dụng thuốc và nghiện ngập
nghiệp, xã hội và thông tin liên quan khác để hiểu hơn về nguồn gốc và nguyên nhân có thể dẫn đến những khó khăn;					Ví dụ về nơi làm việc Các phòng khám và bệnh viện, làm việc với những người
Tiến hành các trắc nghiệm trí tuệ, khả năng, sở thích, tính cách để đánh giá tình trạng của khách hàng;					trong tình trạng suy sụp tinh thần • Các cơ sở giáo dục, hỗ trợ tư vấn học
3. Sử dụng các loại kĩ thuật tư vấn khác nhau để giúp khách hàng vượt qua hoặc kiểm soát vấn đề của mình;					đường • Các doanh nghiệp, nhà máy, giúp nhân viên đối phó tốt hơn
4. Thực hiện hướng dẫn, tư vấn nhóm cho một nhóm khác hàng có chung nhu cầu;					với căng thẳng liên quan tới công việc • Các tổ chức phi
5. Thực hiện hỗ trợ sau tư vấn theo để tiếp tục hỗ trợ khách hàng.					chính phủ, tổ chức quốc tế liên quan tới trẻ em, thanh niên, người tàn tật, người già, phụ nữ, người nghiện ma túy và thích • Hành nghề cá nhân

- ĐHQG Hà Nội ĐH KHXH-NV
- ĐHQG Hà Nội ĐH Giáo dục
- ĐH Sư phạm Hà Nội

- ĐH Huế ĐH Sư phạm
 ĐH Đà Nẵng ĐH Sư phạm
 ĐHQG TpHCM ĐH KHXH-NV

125. Tên nghề: Nhà tư vấn nghề nghiệp (2635) - Career Counsellor

- ĐHQG Hà Nội ĐH Giáo dục
- ĐH Sư phạm Hà Nội
- ĐH Huế ĐH Sư phạm
 - ĐH Đà Nẵng ĐH Sư phạm
- ĐH Sư phạm TpHCM

126. Tên nghề: Kĩ thuật viên chẩn đoán hình ảnh (3211, 3212)²⁷ - Medical Technologist: **Medical Imaging**

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Kĩ thuật viên chẩn đoán hình ảnh phụ trách các thiết bị chẩn đoán hình ảnh trợ giúp các bác sĩ xác định về tình trạng bệnh tật có thể có của bệnh nhân, như máy X quang, điện tim, siêu âm, nội soi, chụp cắt lớp, cộng hưởng từ Người làm nghề này hiểu về cơ thể con người, điều kiện y tế và chăm sóc bệnh nhân. Họ cũng nắm vững cách vận hành thiết bị và lưu giữ hồ sơ. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Chuẩn bị cho bệnh nhân chẩn đoán hình ảnh. Công việc này có thể bao gồm tiêm một loại thuốc nhuộm màu hoặc làm sạch các phần của cơ thể được soi chụp; 2. Tiến hành kiểm tra theo chỉ định của bác sĩ một cách chính xác; 3. Xử lí thông tin từ các kết quả kiểm tra (ví dụ: rửa phim X-quang); 4. Ghi kết quả vào báo cáo; 5. Chuyển kết quả cho bệnh nhân và bác sĩ; 6. Vệ sinh, duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC ngành Kĩ thuật viên chẩn đoán hình ảnh. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ ngành Kĩ thuật viên chẩn đoán hình ảnh. 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật viên chẩn đoán đoán hình ảnh.	 Siêu âm Nội soi X-quang Kĩ thuật viên điện tâm đồ Chụp cộng hưởng từ (MRI) Chụp cắt lớp (CT Scan) Kĩ thuật, thiết bị chẩn đoán hình ảnh Ví dụ về nơi làm việc: Bệnh viện Các phòng thí nghiệm y tế Các trường đào tạo về y tế Trung tâm nghiên cứu

- TC Y dược Hà Nội
- TC Y dược Bắc Ninh
- ĐH Y Hà Nội
- ĐH Y Hải Phòng

- ĐH Y dược Huế
- CĐ Y Hải dương

- ĐH Y Phạm Ngọc Thạch
- ĐH Y Dược Cần Thơ

²⁷ Công việc thuộc hai mã nghề 3211- Kĩ thuật viên máy móc thiết bị y tế và chữa bệnh và 3212- Kĩ thuật viên làm việc tại phòng thí nghiệm y tế và phòng nghiên cứu, chưa có mã nghề riêng

127. Tên nghề: Kĩ thuật viên nhãn khoa (3254) - Medical Technologist: Optometry

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Kĩ thuật viên nhãn khoa, còn gọi là y tá nhãn khoa, hỗ trợ chẩn đoán, điều trị các vấn đề sức khỏe liên quan đến thị giác và mắt, bao gồm đo và chỉ định kính, kính áp tròng, chẩn đoán và điều trị (không bao gồm phẫu thuật) bất thường về cơ, chấn thương mắt nhỏ, chẩn đoán, điều trị các bệnh như bệnh tăng nhãn áp và các chẩn đoán khác như tổn thương võng mạc do tiểu đường; tiến hành giáo dục sức khỏe, chăm sóc thị lực cho các nhóm bệnh nhân đặc biệt cũng là công việc của y tá nhãn khoa. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Kiểm tra bệnh nhân để xác định dấu hiệu của bệnh và điều trị cho bệnh nhân theo từng lĩnh vực chuyên ngành; tham gia hoạt động y tế công cộng bao gồm đo thị lực cho cộng đồng, các ngành công nghiệp và trường học; 2. Xác định lỗi khúc xạ và đưa ra điều chỉnh thích hợp thông qua việc dùng kính; 3. Chẩn đoán các bệnh về mắt và các vấn đề về tầm nhìn bằng cách kiểm tra cảm nhận màu sắc, nhận thức sâu, khả năng tập trung, và phối hợp và độ sắc nét hình ảnh; 4. Chăm sóc cho bệnh nhân trước và sau khi phẫu thuật như điều chỉnh bằng tia laser và loại bỏ đục thủy tinh thể.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực thể chất - cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC y sĩ đa khoa hoặc điều dưỡng viên 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng TC chuyên ngành đào tạo. 3. Tham gia khóa đào tạo 6 tháng do Viện Mắt trung ương tổ chức	 Kính áp tròng Các nhóm đặc biệt như trẻ em, người già hoặc những người cần các thiết bị hỗ trợ thị giác Liệu pháp cho người khiếm thị Ví dụ về nơi làm việc: Bệnh viện Các phòng khám, đo mắt Các phòng thí nghiệm y tế Cơ sở đào tạo y khoa Trung tâm nghiên cứu

Ví dụ các trường có đào tạo:

Viện Mắt Trung ương

128. Tên nghề: Kĩ thuật viên y tế (321) - Medical Technologist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kỹ thuật Y Sinh (KTYS) là một lĩnh vực liên ngành ứng dụng kỹ thuật tiên tiến (như nano, tế bào gốc, y tế viễn thông) vào việc tạo ra các phương pháp nghiên cứu và thiết bị phục vụ cho sức khỏe cũng như giúp hiểu biết sâu hơn về con người. KTYS bao gồm các lĩnh vực như Thiết bị y tế, Điện tử Y Sinh, Y	N ă n g lực làm việc với c o n người	Năng lực thể chất - cơ khí Năng lực hình học-màu sắc – thiết kế	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC Kĩ thuật chuyên ngành Thiết bị Cơ điện y tế, Nghề kĩ thuật Thiết bị Xét nghiệm y tế 2. Có thể học tiếp	Chủ yếu là chuyên sâu về các loại thiết bị và thủ thuật cụ thể như Máy trợ tim, trợ thở Máy gây mê Thủ thuật tim mạch, hô hấp
học tái tạo, Kỹ thuật dược. Những sản phẩm của ngành KTYS bao gồm máy CT-cắt lớp, X-quang, trợ tim, nội soi, các bộ phận nhân tạo trong cơ thể, dược phẩm và vật liệu sinh học. Lĩnh vực này phù hợp với những người yêu thích thiết kế, chế tạo kinh doanh hay nghiên cứu khoa học và y học lâm sàng				lên CĐ, ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ Kĩ thuật thiết bị cơ điện y tế, Nghề Kĩ thuật thiết bị xét nghiệm y tế 2. Có thể học tiếp lên ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: • Bệnh viện • Các phòng thí nghiệm y tế • Cơ sở đào tạo y tế • Trung tâm nghiên cứu
Nhiệm vụ chủ yếu gồm:					
1. Chẩn đoán, xử lí hình ảnh siêu					
âm, X-Quang, CT, MRI					
Sử dụng các máy móc, thiết bị y tế trong việc chẩn đoán cho người bệnh					
3. Xử lý tính hiệu sinh lý học, cơ sinh học, vật liệu sinh học với kỹ thuật sinh học, phân tích hệ thống, mô hình hóa 3 chiều đúc, dát, chạm khắc đồng, bạc và các vật liệu tương tự;					
5. Sản xuất các sản phẩm đồ gia dụng và trang trí bằng thủy tinh bằng cách thổi và chạm khắc thủy tinh và các vật liệu tương tự;					
6. Khắc, chạm, trổ, khảm, vẽ, sơn, gắn hoa văn họa tiết trang trí trên bề mặt sản phẩm;					
tren be mạt san phẩm, 7. Xử lí và hoàn thiện sản phẩm bằng cách sơn, phủ men, làm bóng, xử lí mối, mọt, mốc, rỉ.					

- ĐH Y khoa Tokyo Việt Nam
- ĐH Kỹ thuật y tế Hải Dương

129. Tên nghề: Đại lí bảo hiểm (3321) - Insurance Agent

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Đại lí bảo hiểm bán bảo hiểm nhân thọ, tai nạn, ô tô, trách nhiệm dân sự, hỏa hoạn, hàng hải và sản phẩm bảo hiểm khác cho các khách hàng mới và khách hàng hiện hữu.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích – logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Bảo hiểm; Bảo hiểm; Bảo hiểm cũ hội 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Bảo hiểm tai nạn Ô tô Thiên tai Tập đoàn Bảo hiểm Bảo hiểm y tế Bảo hiểm nhân
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Thu thập thông tin cần thiết về các khách hàng để xác định loại bảo hiểm thích hợp và điều kiện bảo hiểm; Đàm phán với khách hàng để xác định loại và mức độ rủi ro cho từng trường hợp bảo hiểm, phạm vi và điều khoản thanh toán; Đàm phán và xây dựng hợp đồng tái bảo hiểm; Tư vấn và đàm phán các điều khoản của hợp đồng bảo hiểm cho những dự án, công trình và rủi rỏ đặc biệt. 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học hệ CĐ, CĐ chuyên ngành Bảo hiểm; Bảo hiểm xã hội 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Bảo hiểm, Kinh tế bảo hiểm 1. Theo học sơ cấp nghề từ 1-3	Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty bảo hiểm tư nhân hoặc Nhà nước
				tháng về các vấn đề liên quan trực tiếp đến bảo hiểm. 2. Tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn ngắn, dài hạn. Của các công ty bảo hiểm	

Ví dụ các trường có đào tạo:

- ĐH Lao động xã hội
- ĐH Kinh tế quốc dân (Hà Nội)
- ĐH Hải phòng

• ĐH Lao động xã hội cơ sở 2

130. Tên nghề: Nhà quản lí sự kiện (3332) - Event Manager

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhà quản lí sự kiện làm công việc quản lí và điều hành sự kiện. Họ tổ chức và phối hợp các dịch vụ cho các hội nghị, sự kiện, tiệc, đám cưới, triển lãm, hội thảo và các sự kiện đặc biệt.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Quan hệ công chúng, Quản lí văn hóa. 2. Có thể học lên	 Quản lí MICE ²⁸ Quản lí sự kiện thể thao, giải trí Dịch vụ cưới hỏi, sự kiện gia đình
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Thảo luận với khách hàng về các yêu cầu của họ và đưa ra các gói dịch vụ và giá cả phù hợp; đề xuất ý tưởng, chương trình, kịch bản nếu cần; Giới thiệu dịch vụ hội thảo, hội nghị, sự kiện và triển lãm thương mại cho các khách hàng tiềm năng; Sắp xếp và phối hợp các dịch vụ, ví dụ như phòng hội nghị, phông màn, biển báo, âm thanh và thiết bị nghe nhìn, máy tính, dẫn chương trình và phiên dịch, chỗ ở, đi lại và hoạt động xã hội cho người tham dự, phục vụ hậu cần cho các diễn giả; Tổ chức đăng kí tham gia; Giám sát công việc của các nhà thầu và báo cáo về sự thay đổi so với kế hoạch. 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	CĐ, ĐH Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Quan hệ công chúng, Quản lí văn hóa hoặc Tổ chức sự kiện. 2. Có thể học lên CĐ, ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Quan hệ công chúng hoặc CĐ chuyên i văn hóa. 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Quan hệ công chúng hoặc Quan hệ công chúng hoặc Quản lí văn hóa.	Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty tổ chức sự kiện, chuyên về tổ chức các loại sự kiện khác nhau như ca nhạc, hòa nhạc, biểu diễn nghệ thuật, sự kiện truyền hình, lễ hội, trình diễn thời trang, thể thao, giới thiệu sản phẩm, động thổ, khai trương, hội nghị hội thảo, chương trình khuyến mãi, họp báo, đám cưới, lễ kỉ niệm, tiệc, hội họp Các cơ quan/công ty về quan hệ công chúng Bộ phận liên quan tới tổ chức sự kiện của các khách sạn lớn Tự mở doanh nghiệp, dịch vụ tổ chức sự kiện

- HV Báo chí và Tuyên truyền
- ĐH Văn Hóa Hà Nội
- ĐH Văn Hóa TpHCM
- TC Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch Quảng Nam
- · CĐN Du lịch Huế

²⁸ MICE: viết tắt tiếng Anh của Meeting (hội họp), Incentive (khen thưởng), Convention (hội nghị, hội thảo) và Exhibition (triển lãm). Đây là một loại hình du lịch kết hợp tổ chức sự kiện của các tổ chức, công ty cho nhân viên, đối tác.

131. Tên nghề: Chuyên gia quản trị bất động sản (3334) - Administration Specialist: Real Estate

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Chuyên gia quản trị bất động sản, còn gọi là đại lí bất động sản và quản lí tài sản, thay mặt khách hàng sắp xếp việc mua, bán, cho thuê bất động sản, tài sản và	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương	Theo học ĐH chuyên ngành Thẩm định giá-Kinh doanh bất động sản; Quản lí đầu tư	 Quản lí kinh doanh bất động sản Quản lí nhà và đất
hưởng lợi trên cơ sở nhận hoa hồng từ các thương vụ thực hiện được.	3		đương	và kinh doanh bất động sản; Địa chính và kinh doanh bất động sản; Bất động	Ví dụ về nơi làm việc: • Các công ty bất động sản
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thu thập thông tin về tài sản để bán, cho thuê, hoàn cảnh của chủ sở hữu, nhu cầu của người mua và người thuê tiềm năng;				sản và kinh tế tài nguyên.	 Tự mở công ty bất động sản
Cung cấp thông tin cho người mua hoặc người thuê tiềm năng, giải thích các điều khoản bán hàng và các điều kiện cho thuê;					
3. Đàm phán thỏa thuận giữa người thuê và chủ sở hữu về tiền thuê và chi phí;					
4. Xây dựng hợp đồng cho thuê và dự toán chi phí;					
5. Sắp xếp việc chuyển quyền sở hữu tài sản;					
6. Thay mặt chủ sở hữu thu tiền thuê và các khoản tiền khác.					

- ĐH Xây dựng Hà Nội
- ĐH Tài chính-Quản trị kinh doanh
- ĐH Kinh tế quốc dân
- ĐH Tài chính-Marketing
- ĐH Nam Cần Thơ

132. Tên nghề: Nhân viên công tác xã hội (3412) - Social Worker

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhân viên công tác xã hội làm việc với các nhóm và cộng đồng. Họ tìm hiểu các vấn đề xã hội, hướng dẫn cho đối tượng gặp khó khăn trong các vấn đề xã hội và vấn đề liên quan nhằm giúp họ tìm kiếm và sử dụng các nguồn lực để vượt qua khó khăn và đạt được mục tiêu cụ thể. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thu thập thông tin về nhu cầu của đối tượng gặp khó khăn xã hội, đánh giá khả năng và vấn đề của họ;	Năng lực làm việc với con người	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Công tác xã hội (Công tác xã hội, Công tác thanh thiếu niên, Công tác công đoàn, Lao động xã hội). 2. Có thể học lên CĐ, ĐH	 Tổ chức và phát triển cộng đồng Tội phạm học và cải huấn Phát triển nguồn nhân lực, quản lí nhân lực và quan hệ lao động Công tác xã hội trong y tế, tâm thần và tư vấn Dịch vụ chăm sóc gia đình
Giúp các cá nhân, gia đình và cộng đồng xác định các phương án và			Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương	Ví dụ về nơi làm việc:
kế hoạch hành động; 3. Hỗ trợ họ xác định và tiếp cận các nguồn hỗ trợ cộng đồng như hỗ trợ pháp lí, y tế, tài chính, nhà ở, việc làm, giao thông, vận động và chăm sóc cá nhân hàng ngày, và các dịch vụ liên quan khác; 4. Tham gia sàng lọc, lựa chọn người tham gia cho các chương trình xã hội phù hợp; 5. Cung cấp dịch vụ can thiệp			hoặc tương đương	đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công tác xã hội. 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3:	 Các tổ chức phi chính phủ, tổ chức tình nguyện, tổ chức quốc tế có chương trình hỗ trợ xã hội, phát triển cộng đồng Trung tâm cộng đồng Bệnh viện
khủng hoảng và tạm lánh; 6. Thực hiện các tập huấn kĩ năng sống, chương trình điều trị cai nghiện, kiểm soát hành vi, dịch vụ thanh thiếu niên và các chương trình xã hội và cộng đồng khác;				Theo học ĐH chuyên ngành Công tác xã hội.	 Các doanh nghiệp có chương trình trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) Các tổ chức, đoàn
 7. Hỗ trợ đánh giá hiệu quả các biện pháp và chương trình thông qua giám sát và báo cáo tiến bộ của đối tượng; 8. Liên lạc thường xuyên với các tổ chức xã hội, nhà trường và tổ chức y tế có liên quan để trao đổi thông tin về tình trạng và tiến bộ của đối tượng được hỗ trợ. 					thể có chức năng chăm sóc, bảo trợ xã hội cho hội viên, khách hàng như đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội người khuyết tật

- CĐ Sư phạm trung ương
- ĐHQG Hà Nội ĐH KHXH-NV
- ĐH Công đoàn
- ĐH Lao động xã hội
- HV Thanh thiếu niên
- ÐH Vinh
- ĐH Huế ĐH Khoa học ĐH Đồng Tháp
- ĐH Quảng Bình
- ÐH Mở TpHCM

133. Tên nghề: Đại lí du lịch và lữ hành (4221) - Travel and Tourism Agent

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Đại lí du lịch và lữ hành tiến hành tư vấn và tổ chức tour du lịch, lập kế hoạch hành trình và lịch trình đi lại, ăn nghỉ cho khách du lịch, tổ chức hoặc bán tour du lịch trọn gói cho khách. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thu thập thông tin về tính khả thi, chi phí, mức độ tiện lợi của các loại hình giao thông, chỗ ở, xác định yêu cầu của khách hàng và tư vấn cho họ các hình thức du lịch phù hợp; 2. Đặt và xác nhận đặt phòng, bàn giao cho khách hàng vé, chứng từ và nhận thanh toán; 3. Tổ chức tour du lịch trọn gói cho các sự kiện hoặc kì nghỉ và bán các gói du lịch cho khách hàng; 4. Giúp khách hàng hoàn thiện các hồ sơ cần thiết để thực hiện tour du lịch	Năng lực làm việc với con người	Năng lực ngôn ngữ	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học hệ TC, chuyên ngành Du lịch (Marketing du lịch, Hướng dẫn du lịch, Quản trị lữ hành, Quản trị du lịch MICE, Điều hành tour du lịch, Đặt giữ chỗ du lịch, Đại lí lữ hành) 2. Có thể học lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ, chuyên ngành Du lịch 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH, chuyên ngành Du lịch (quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành)	 Du lịch mạo hiểm Du lịch sinh thái Du lịch y tế Hướng dẫn viên du lịch Du lịch / Du lịch Tiếp thị Quản lí du lịch Đặt phòng du lịch Đại lí du lịch Đại lí du lịch Trong các bộ phận du lịch của các công ty và cơ quan Nhà nước Đại lí du lịch Khu resort và nghỉ dưỡng Các hãng hàng không Các tổ chức liên quan đến du lịch

- CĐ Du lịch Hà Nội
- ĐH Văn hóa Hà Nội
- ĐH Mở Hà Nội

- ĐH Huế Khoa Du lịch
- ĐH Đà Nẵng
- CĐN du lịch Sài gòn
- TC du lịch, khách sạn Saigon Tourist
- ĐH Văn Lang
- ĐH Văn hóa TpHCM

134. Tên nghề: Tiếp viên hàng không hoặc tiếp viên trên phương tiện vận tải 29 - Air Hostess / Steward

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Tiếp viên, còn gọi là chiêu đãi viên, là người trực tiếp cung cấp dịch vụ cá nhân nhằm đảm bảo sự an toàn và thoải mái của hành khách. Họ phục vụ bữa ăn, đồ uống trên máy bay và trên tàu. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Cung cấp các dịch vụ cho khách hàng; 2. Giải thích việc sử dụng các thiết bị an toàn như dây an toàn, mặt nạ dưỡng khí, phao cứu sinh; 3. Phát tạp chí, tai nghe, chăn, các vật dụng tương tự, và trả lời các yêu cầu của hành khách; 4. Phục vu các bữa ăn và đồ	Năng lực làm việc với con người	Năng lực thể chất – cơ khí	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Đáp ứng đủ tiêu chuẩn về chiều cao, sức khỏe, ngoại hình và ngoại ngữ của từng hãng hàng không đưa ra khi tuyển dụng. 2. Học khóa đào tạo tiếp viên, thời gian đào tạo thường từ 3-6 tháng. 3. Hoàn thành khóa đào tạo và được cấp chứng chỉ.	Chủ yếu liên quan đến loại phương tiện họ làm việc như Tiếp viên hàng không Tiếp viên trên tàu du lịch Ví dụ về nơi làm việc: Các hãng hàng không trong nước và quốc tế Các sân bay Các tàu du lịch, du thuyền Các chuyến xe lửa cao cấp và xe buýt
uống được chuẩn bị sẵn;					du lịch
5. Bán hàng miễn thuế;6. Thực hiện trợ giúp y tế cho khách hàng khi cần thiết;					
7. Đưa ra hành động thích hợp trong trường hợp khẩn cấp hoặc tai nạn;8. Chăm sóc hành khách tại các sân bay.					

- HV Hàng không TpHCM
- HV Hàng không Vietjet,
 CĐN hàng hải TPHCM

²⁹ Chưa có mã nghề cấp 4

135. Tên nghề: Thợ chế biến thực phẩm (7513) – Food Processing Workers

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Thợ chế biến thực phẩm là người tham gia trực tiếp vào công việc chế biến thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kiêm tra chất lượng sản phẩm của dây chuyên chế biến thực phẩm từ nguyên liệu đến thành phẩm; tổ chức sản xuất và chế biến thực phẩm ở quy mô vừa và nhỏ. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thực hiện việc chế biến thực phẩm từ các nguyên liệu sẵn có 2. Tổ chức, điều hành hoạt động chế biến thực phẩm theo dây chuyền hoặc theo từng công đoạn được giao 3. Kiểm tra, đánh giá chất lượng thực phẩm	Năng lực làm việc với con người	Năng lực thể chất – cơ khí	THCS hoặc THPT	 Học trung cấp ngành chế biến thực phẩm Học cao đẳng ngành Chế biến thực phẩm Học các khóa sơ cấp nghề chế biến thực phẩm, làm bánh, mứt kẹo 	phẩm từ thịt Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản Chế biến và bảo quản rau quả Chế biến sữa và các

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường TC và CĐ đào tạo chế biến thực phẩm

136.Tên nghề: Đầu bếp - Cook

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Thợ đầu bếp chế biến và làm các món ăn, hiểu biết về dinh dưỡng, đảm bảo các món ăn ngon, an toàn thực phẩm và đầy đủ chất dinh dưỡng cần thiết. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nấu nướng các món ăn từ nguyên liệu có sẵn; 2. Sơ chế các loại thực phẩm, rau, củ quả để làm các món ăn phù hợp yêu cầu 3. Làm thủ công bánh mứt kẹo, sô-cô-la từ hỗn hợp của đường, sô cô la và các thành phần khác với sự hỗ trợ của một số công cụ và máy móc.	Năng lực làm việc với con người	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế Năng lực thể chất – cơ khí	Bất kì	 Theo học hệ sơ cấp đầu bếp, thời gian học dưới 1 năm. Hoàn thành khóa đào tạo và được cấp chứng chỉ. Theo học các trường Trung cấp - cao đẳng đào tạo nghề đầu bếp 	 Á Pha chế đồ uống Trang trí các món ăn Làm bánh Ví dụ về nơi làm việc: Các nhà hàng, khách sạn

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các Trung tâm, Trường Trung cấp và cao đẳng trên cả nước. Các nhà hàng và khách sạn lớn cũng đào tạo đầu bếp cho mình

137. Tên nghề: Phụ bếp - Cook Assistant

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Phụ bếp giúp đầu bếp, bếp trưởng, bếp phó thực hiện chế biến và làm các món ăn và các hoạt động khác liên quan đến nấu nướng. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Chuẩn bị nguyên vật; liệu để chế biến các món ăn 2. Chuẩn bị công cụ, các dụng cụ cần thiết cho việc chế biến thức ăn theo yêu cầu 3. Đảm bảo đầy đủ các nguyên, vật liệu thực phẩm để chế biến món ăn 4. Tham gia hỗ trợ sơ chế thực phẩm khi có yêu cầu 5. Làm sạch, thu dọn, sắp xếp các công cụ, dụng cụ nấu nướng sau khi đã hoàn thành. 6. Kiểm tra hệ thống an toàn, phòng chống cháy nổ trong khu vực bếp	Năng lực làm việc với con người	Năng lực thể chất – cơ khí	Bất kì	Theo học trực tiếp các đầu bếp tại các nhà hàng, khách sạn Theo sự hướng dẫn của các đầu bếp	 Chế biến các món ăn Âu – Á Pha chế đồ uống Trang trí các món ăn Làm bánh Ví dụ về nơi làm việc: Các nhà hàng, khách sạn Các bếp ăn lớn Các khu du lịch, nghỉ dưỡng, resort Các tổ chức, tập đoàn, cơ quan, công ty phục vụ nhiều công nhân, nhân viên

Ví dụ các trường có đào tạo:

Học nghề từ các đầu bếp tại các khách sạn, nhà hàng...

138. Tên nghề: Phục vụ bàn - Waiter

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	ı ,	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Bồi bàn là người giới thiệu, tư vấn và phục vụ các món ăn, đồ uống cho khách hàng. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nhận yêu cầu về đồ uống, món ăn của khách hàng 2. Lấy đồ uống, món ăn phục vụ cho khách 3. Thu dọn bàn ăn và thay đồ mới cho khách 4. Giải đáp những yêu cầu, thắc mắc của khách 5. Đảm bảo vệ sinh khu vực phục vụ	Năng lực làm việc với con người	Năng lực thể chất – cơ khí Năng lực hình học – màu sắc – thiết kế	Bất kì	1. Có thể theo học nghề bồi bàn từ bất cứ trình độ nào Có thể theo học khóa đào tạo 3 tháng	 Phục vụ bàn Sắp xếp, bài trí bàn Giải đáp thắc mắc của khách Ví dụ về nơi làm việc: Các nhà hàng, khách sạn Các khu du lịch, nghỉ dưỡng, resort Các khu vui chơi, giải trí

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường, trung tâm GDNN trên cả nước

139. Tên nghề: Lễ tân – Receptionists

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Lễ tân là người tiếp xúc, đón tiếp khách đến làm việc, tiếp nhận và xử lí thông tin ban đầu, hỗ trợ các hoạt động của cơ quan với khách hàng. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Đón tiếp khách hàng 2. Nhận thông tin, yêu cầu từ khách hàng 3. Xử lí thông tin và liên hệ với các bộ phận liên quan 4. Giải đáp những yêu cầu, thắc mắc của khách 5. Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho hoạt động đạt kết quả tốt	Năng lực làm việc với con người	Năng lực ngôn ngữ	Bất kì	 Có thể học khóa lễ tân ngắn hạn dưới 1 năm. Có thể học nghề lễ tân ở trình độ cao đẳng, đại học 	 Lễ tân khách sạn Lễ tân doanh nghiệp Lễ tân kiêm hành chính Ví dụ về nơi làm việc: Các nhà hàng, khách sạn Các khu du lịch, nghỉ dưỡng, resort Các khu vui chơi, giải trí Các cơ quan, công sở, công ty, tập đoàn Các tổ chức xã hội, nghề nghiệp

- Cao đẳng du lịch Hà Nội;
- Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;
- CĐ Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Hạ Long
- ĐH Văn Hiến
- ĐH Huế Khoa Du lịch
- CĐ Du lịch Đà Nẵng;
- ĐH Nha Trang;

140. Tên nghề: Nhân viên văn phòng - Office clerk

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nhân viên văn phòng làm việc trong lĩnh vực hành chính văn phòng, thực hiện các công việc thuộc hành chính của các cơ quan, tổ chức, công ty Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tiếp nhận, xử lí và trả lời thông tin của khách hàng, đối tác 2. Thực hiện công việc đón tiếp khách thay lãnh đạo cơ	Năng lực làm việc với con người	Năng lực ngôn ngữ	THPT	1. Tốt nghiệp THPT, sau đó đăng kí vào học Ngành quản trị văn phòng 2. Tốt nghiệp THPT và học hệ cao đẳng	 Quản trị văn phòng Quản lí hành chính Thư kí văn phòng Thống kê, lưu trữ Ví dụ về nơi làm việc: Các cơ quan, công sở, công ty, tập đoàn
quan, tổ chức 3. Hướng dẫn khách hàng, đối tác làm việc với các bộ phận liên quan 5. Chuẩn bị, tổ chức các cuộc họp của đơn vị, tổ chức; tổ chức các điều kiện cần thiết cho hoạt động công tác của lãnh đạo và tổ chức					 Các tổ chức xã hội, nghề nghiệp Các đơn vị sản xuất Các khu du lịch, khách sạn

- CĐ Viễn Đông
- CĐ kinh tế công nghiệp Hà Nội,
- Cao đẳng cộng đồng Vĩnh Long
- CĐ kinh tế công nghiệp TPHCM

Nhóm nghề Thể chất – cơ khí

141. Tên nghề: Kĩ sư bảo dưỡng máy bay (2144³0) - Aircraft Maintenance Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Các kĩ sư bảo dưỡng máy bay đảm bảo máy bay đủ điều kiện hoạt động. Họ chỉ đạo, giám sát và thực hiện việc bảo trì, sửa chữa và đại tu kết cấu và động cơ máy bay. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Kiểm tra thường xuyên động cơ, thân vỏ, các hệ thống điện tử và cơ khí của máy bay đảm bảo vận hành tốt và đáp ứng mọi yêu cầu kĩ thuật và an toàn; 2. Sửa chữa hoặc thay thế bộ phận và hệ thống hỏng hóc; 3. Thay thế phụ tùng đến kì thay thế; 4. Kiểm tra các bộ phận và hệ thống đảm bảo hoạt động hiệu quả;	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực p h â n tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Theo học ĐH chuyên ngành kĩ thuật hàng không (cơ khí hàng không).	 Bảo dưỡng các bộ phận điện tử Bảo dưỡng các bộ phận cơ khí Thiết bị truyền thông Nạp nhiên liệu Sửa chữa Bảo trì Bảo trì hệ thống sân bay Kĩ thuật bảo dưỡng máy bay Kĩ thuật điện sân bay Kĩ thuật điện tử sân bay Kĩ thuật điện tử sân bay Kĩ thuật điện thọ bay Kĩ thuật điện tử sân bay Khai thác hoạt động bay
 5. Bảo trì bảo dưỡng định kì; 6. Lưu giữ hồ sơ bảo dưỡng và sửa chữa; 7. Quản lí giám sát kĩ thuật viên và công nhân liên quan. 					 Ví dụ về nơi làm việc: Các sân bay dân sự và quân sự Các công ty bảo trì/bảo dưỡng hàng không Các hãng hàng không Các đơn vị thiết kế công trình hàng không

- ĐH Bách khoa Hà Nội
- HV Phòng không-Không quân (Hà Nội)
- HV Hàng Không Việt Nam
- ĐHQG TpHCM ĐH Bách khoa
- Trường sĩ quan không quân (Nha Trang)

³⁰ Chung mã nghề 2144-Kĩ sư cơ học, cơ khí, chưa có mã nghề cấp 4 riêng.

142. Tên nghề: Kĩ sư mỏ (2146) - Engineer Mining

20.2 17			~		.~.
Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư mỏ áp dụng các nguyên tắc vật lí, địa chất và hóa học để thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản thiên nhiên. Về bản chất, hoạt động khai thác này gây ra sự xáo trộn môi trường trong và xung quanh khu vực có khoáng sản. Do đó, kĩ sư mỏ ngày nay không phải chỉ chú ý về phương diện khai thác và chế biến khoáng sản mà còn phải quan tâm tới vấn đề giẩm nhẹ thiệt hại hoặc ảnh hưởng xấu gây ra cho môi trường. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tiến hành thăm dò để xác định vị trí các mỏ khoáng sản và đánh giá mức độ khả thi, hiệu quả chi phí của việc khai thác mỏ; 2. Xác định các phương pháp khai thác mỏ hiệu quả nhất, trong đó có xét đến các vấn đề như độ sâu, vị trí của mỏ khoáng sản; 3. Chuẩn bị kế hoạch xây dựng khu mỏ chi tiết, bao gồm cả vị trí và cách bố trí các đường hằm; 4. Chỉ đạo lấp đặt thiết bị khai thác mỏ và chế biến khoáng sản khai thác; 5. Làm việc với các chuyên gia khác để đảm bảo rằng tất cả các qui định được tuân thủ; 6. Đảm bảo rằng tất cả các thiết bị an toàn được cài đặt 7. Hướng dẫn, đào tạo thợ mỏ về sử dụng các thiết bị an toàn; 8. Tiến hành nghiên cứu và thiết lập các hệ thống giảm thiểu tác động của hoạt động khai thác khoáng sản đối với môi trường.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC c h u y ê n ngành kĩ thuật khai thác mỏ hầm lò/kĩ thuật xây dựng mỏ hoặc TCCN c h u y ê n ngành công nghệ kĩ thuật mỏ. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH c h u y ê n ngành kĩ thuật khai thác mỏ hầm lò/kĩ thuật xây dựng mỏ hoặc CĐ liên t h ô n g c h u y ê n ngành công nghệ kĩ thuật m ỏ / c ô n g nghệ kĩ thuật t u y ể n khoáng/ khai thác mỏ. Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ c h u y ê n ngành kĩ thuật khai thác mỏ hầm lò/kĩ thuật xây dựng mỏ hoặc CĐ c h u y ê n ngành công	 Chuyên ngành về từng loại khoáng sản (ví dụ: than, sắt, dầu khí) Chuyên ngành về từng qui trình khai thác và chế biến Chuyên ngành về từng loại máy khai thác và chế biến Chuyên ngành về từng phương pháp khai thác (ví dụ như khai thác mỏ lộ thiên) Chuyên ngành phân theo vị trí mỏ khoáng sản (ví dụ như dưới nước, ở sa mạc) Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp khai thác mỏ Các công ty tư vấn kĩ thuật tư nhân Các trung tâm nghiên cứu Các trường đại học Các cơ quan Nhà nước

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
				nghệ kĩ thuật m ở / c ô n g nghệ kĩ thuật t u y ể n khoáng/khai thác mỏ. 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH chuyên ngành kĩ thuật dầu khí/kĩ thuật tuyển khoáng.	
				Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành kĩ thuật mỏ, kĩ thuật thuển khí, kĩ thuật tuyển khoáng. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	

- ĐH Mỏ địa chất
- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐH công nghiệp Quảng Ninh
- ĐHQG TP HCM ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐH Dầu khí

143. Tên nghề: Kĩ sư khai thác dầu khí (2146) - Engineer Petroleum

Kĩ sư khai thác dầu khí ứng dụng các nguyên tấc vật lị, địa chất và hóa học để phát hiện và khai thác dầu khí từ các mỏ đầu khí dưới lòng đất và dưới biển. 1. Tiến hành nghiên cứu thăm dò để xác định vị trí các mỏ đầu khí đốt và đánh giá tính khà thi, hiệu quả và chi phí của việc khai thác đầu khí đốt và đánh giá tính khà thi, hiệu quả và chi phí của việc khai thác mỏ đầu khí đốt và đánh giá tính khả thi, hiệu quả và chi phí của việc khai thác mỏ đầu khí đốt và đánh giá tính khả thi, hiệu quả và chi phí của việc khai thác mỏ đầu khí đốt và đánh giá tính khả trương trương đương 2. Đánh giá các loại đầu và khí và trừ lương trương đương 3. Xác định phương pháp khoan hiệu quả nhất có thể thực hiện có tính đến các vấn đề như độ sâu và vị trí của mỏ đầu khí đổ; 4. Chuẩn bị chi tiết kế hoạch thành lập đơn vị khai thác dầu khí; 5. Lập đặt thiết bị khai thác và vận hàn tốt chuyển ngành khoan khai thác đầu khí; 6. Thiết lập hệ thống quản lí dòng đầu khí và vận chuyển đầu khí; 7. Điều hành kĩ thuật ở các giếng khoan khai thác; diều khiến, theo đổi, phát hiện, xử lí sự cổ ở các giếng; 8. Làm việc với các chuyên gia khác để đảm bảo ràng tất cá các cứ tiết bị ant bàn dược tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các chiết bị ant bàn được tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các thiết bị ant bàn được tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các thiết bị ant bàn được tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các thiết bị ant bàn được tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các thiết bị ant bàn được tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các thiết bị ant bàn được tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các thiết bị ant bàn được tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các thiết bị ant bàn được tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các thiết bị ant bàn được tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các thiết bị ant bàn được tuần thủ; 9. Đảm bào rằng tất cá các thiết bị khải thác đầu khí. 1. Theo học Đc thể học thiện, xử lược bàn bào rằng tất các thiết bị khải thác đầu khí. 2. Có thể học chuyển ngành khá thác đầu khí. 2. Có thể học chuyển ngành khác đầu khí. 2. Có thể học chuy
10. Nghiên cứu và triển khai các hệ thống giảm thiểu tác động môi trường từ hoạt động khai DH

- ĐH Bách khoa Hà Nội
- ĐH Mỏ địa chất
- ĐH Dầu khí
- ÐHQG TpHCM ÐH Bách Khoa
- ĐH Đà Nẵng ĐH Bách khoa

144. Tên nghề: Kĩ thuật viên chỉnh hình và phục hình (2221) - Orthotist and Prosthetist

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên chỉnh hình và phục hình phục vụ, chăm sóc bệnh nhân khuyết tật ở các bộ phận chân, tay, cột sống hay bị mất một phần hoặc toàn bộ chân, tay bằng cách lắp và chuẩn bị trụ chống chỉnh hình, chân, tay giả theo chỉ đạo, ý kiến	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC ngành kĩ thuật chỉnh hình Có thể học lên ĐH 	Các chuyên ngành khác nhau tùy thuộc vào loại thiết bị chân, tay giả hoặc các vật liệu sử dụng để làm chân tay qiả. Ví dụ bạn có
chan, tay gia theo chỉ dạo, y kiến của bác sĩ. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Kiểm tra, đánh giá nhu cầu của bệnh nhân liên quan đến bệnh tật và khiếm khuyết về chức năng của họ; 2. Xây dựng thiết kế trụ chống chỉnh hình và chân tay giả; 3. Lựa chọn vật liệu, làm các phép đo thử, lập mô hình chỉnh hình mẫu và bố trí chỉnh hỉnh; 4. Thực hiện lắp chân tay giả, bao gồm việc sắp xếp liên kết tĩnh và động; 5. Ước lượng việc gắn trụ chống chỉnh hình và chân hoặc tay giả cho người bệnh nhân, điều chỉnh để đảm bảo sự phù hợp chức năng hoạt động và chất			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: Theo học ĐH chuyên ngành kĩ thuật chỉnh hình.	tay gia. Vi dụ bạn co thể chuyên sâu về Trụ chống chỉnh hình hoặc chân, tay giả Các loại chân, tay giả, làm bằng nhựa, thép Sản xuất thiết bị chỉnh hình Sản xuất thiết bị phục hồi chức năng Ví dụ về nơi làm việc: Các trung tâm phục hồi chức năng Bệnh viện Các trung tâm
lượng của chân tay giả; 6. Hướng dẫn bệnh nhân sử dụng trụ chống chỉnh hình, chân hoặc tay giả và duy trì ghi chép bệnh án.					chẩn đoán • Phòng khám đa khoa

- ĐH Lao động Xã hội
- Trung tâm đào tạo kĩ thuật viên chỉnh hình Việt Nam (Bộ LĐTBXH)

145. Tên nghề: Kĩ thuật viên cơ – điện tử - Mechatronics

trong một lĩnh vực liên quan tới nhiều ngành nghề kĩ thuật như kĩ thuật cơ khí, kĩ thuật điện, kĩ thuật điện, kĩ thuật máy tính. Sáng tạo robot là một ví dụ về công việc trong lĩnh vực cơ điện tử. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Iực thể tích - Iực phân tích - Iực phân tích - I HCS hoặc TC chuyên ngành Công đương đương đương nghệ kĩ thuật cơ điện tử. 2. Có thể học liên thông lên CĐ,	Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
vực kĩ thuật như: kĩ thuật cơ khí, khoa học vật liệu, kĩ thuật điện tử/điện, kĩ thuật máy tính, kĩ thuật hệ thống và kiểm soát hệ thống; 2. Chuyên sâu vào một trong những lĩnh vực kĩ thuật trên, đồng thời liên hệ với các lĩnh vực khác bổ sung hỗ trợ cho cơ-điện tử; 3. Áp dụng các nguyên tắc của lĩnh vực chuyên sâu của mình. Các nguyên tắc này được xây Tốt nghiệp THCS hoặc nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: a tương Lựa chọn 2: a tương 1. Theo học CĐ chuyên ngành hóa, thị giác nghiệp THCS hoặc tương tương nghiệp THCS hoặc nghiệp THCS	trong một lĩnh vực liên quan tới nhiều ngành nghề kĩ thuật như kĩ thuật cơ khí, kĩ thuật điện, kĩ thuật điều khiển và kĩ thuật máy tính. Sáng tạo robot là một ví dụ về công việc trong lĩnh vực cơ điện tử. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thu nhận kiến thức của các lĩnh vực kĩ thuật như: kĩ thuật cơ khí, khoa học vật liệu, kĩ thuật điện tử/điện, kĩ thuật máy tính, kĩ thuật hệ thống và kiểm soát hệ thống; 2. Chuyên sâu vào một trong những lĩnh vực kĩ thuật trên, đồng thời liên hệ với các lĩnh vực khác bổ sung hỗ trợ cho cơ-điện tử; 3. Áp dụng các nguyên tắc của lĩnh vực chuyên sâu của mình. Các nguyên tắc này được xây dựng trên cơ sở các thông tin và hệ thống được cung cấp bởi các	lực thể chất - cơ	lực phân tích -	nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương	chuyên ngành Cơ điện tử hoặc TC chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật cơ điện tử. 2. Có thể học liên thông lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Cơ điện tử 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ	 Thị giác máy tính Tự động hóa Hệ thống tự động hóa Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty kĩ thuật Các doanh nghiệp tham gia vào việc nghiên cứu, thiết kế và sản xuất robot, sản xuất tự động hóa, thị giác máy tính và các kĩ thuật kiểm tra tự động Bộ phận nghiên cứu và thiết kế của các doanh

- CĐ Công nghệ Viettronics
- CĐ Công nghiệp Cẩm Phả
- CĐ công nghệ và kĩ thuật ô tô
- ĐH Bách Khoa Hà Nội,
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật Phú Lâm
- CĐ Nguyễn Trường Tộ
- CĐ Bách Việt
- CĐ Sư phạm kĩ thuật Vĩnh long
- CĐ công nghệ thông tin TpHCM
- ĐH Công nghiệp TPHCM

- TC Kinh tế Kĩ thuật Hồng Lam
- TC Kĩ thuật Công nghệ
- CĐ Công kĩ nghệ Đông Á
- · CĐ Phương Đông
- ĐH Đà Nẵng ĐH Bách Khoa

³¹ Chưa có mã nghề cấp 4

146. Tên nghề: Kĩ sư hàng hải³² - Merchant Navy Engineer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ sư hàng hải kiểm soát và tham gia hoạt động điều khiển, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị cơ khí, điện, điện tử và máy móc trên tàu hoặc thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ trên bờ. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Kiểm soát hoạt động, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị cơ khí, điện, điện tử và máy móc trên tàu; 2. Mua sắm nhiên liệu và các đồ dùng dự trữ trong khoang máy tàu thủy cũng như duy trì ghi chép các hoạt động; 3. Giám sát kĩ thuật việc lắp đặt, bảo trì, sửa chữa máy móc và thiết bị tàu thủy nhằm đảm bảo việc tuần thủ các qui định, yêu cầu kĩ thuật; 4. Kiểm tra và tiến hành bảo trì, sửa chữa khẩn cấp các động cơ, máy móc và thiết bị phụ trợ; 5. Trực ca buồng máy, giám sát, theo dõi, ghi chép hoạt động của các động cơ, máy móc và thiết bị phụ trợ.			-		· ·
				thuật tàu thuỷ, Điện và tự động tàu thủy, Kĩ thuật hàng hải.	

³² Chưa có mã nghề cấp 4

Mô tả nghề	 Năng lực bổ sung	'	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
			 Tốt nghiệp, được cấp bằng ĐH chuyên ngành đào tạo. 	
			Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật tàu thuỷ, Điện và tự động tàu thủy, Kĩ thuật hàng hải. 2. Có thể học tiếp lên sau ĐH	

- TC kĩ thuật hải quân
- CĐN giao thông vận tải đường thủy I (Hà Nội)
- CĐN giao thông vận tải đường thủy II (Hải Phòng)
- TC thủy sản TpHCM
- CĐ kinh tế-kĩ thuật kiên giang
- CĐN giao thông vận tải đường thủy III
- ĐH Giao thông vận tải TpHCM
- · CĐ hàng hải
- ĐH hàng hải
- ĐH Nha trang

147. Tên nghề: Công an (2445) - Police Officers

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Công an thi hành các qui định luật pháp và trật tự xã hội, đảm bảo ổn định cho xã hội, trật tự kỉ cương, bảo vệ lợi ích của nhà nước trong xã hội, các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Kĩ thuật hình sự, Điều tra trinh sát cảnh sát, Cảnh vệ, Cảnh sát vũ trang,	 Cảnh sát cơ động Cảnh sát hình sự Cảnh sát kinh tế Cảnh sát giao thông Cảnh sát môi
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn xã hội, BVMT; phát hiện nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, vi phạm pháp luật khác và kiến nghị biện pháp khắc phục; tham qia qiáo				Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn, Kĩ thuật mật mã an ninh. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH, sau ĐH	trường Cảnh sát đặc nhiệm Cảnh sát điều tra Cảnh sát quản lí hành chính và trật tự xã hội Cảnh sát phòng cháy chữa cháy
dục đối tượng vi phạm pháp luật tại cộng đồng theo qui định của pháp luật;			Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	Ví dụ về nơi làm việc:
2. Quản lí hộ khẩu, cấp giấy chứng minh nhân dân; quản lí con dấu; quản lí về an ninh, trật tự các nghề kinh doanh có điều kiện và dịch vụ bảo vệ; quản lí và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự công cộng; quản lí vũ khí, vật liệu nổ; quản lí, thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy; tham gia cứu hộ, cứu nạn theo qui định của pháp luật;			hoặc tương đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Điều tra trinh sát, Điều tra hình sự, Kĩ thuật hình sự, Quản lí Nhà nước về an ninh trật tự, Quản lí, giáo dục và cải tạo	 Các cơ quan thuộc Bộ công an Sở, phòng cảnh sát Trại giam
3. Thi hành án hình sự, thi hành án không phải phạt tù, tạm giữ, tạm giam; bảo vệ, hỗ trợ tư pháp;				phạm nhân, Tham mưu, chỉ huy vũ trang, bảo vệ an ninh	
 4. Điều tra các vụ án theo nguyên tắc tố tụng hình sự và bộ luật hình sự; 5. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo qui định của pháp luật. 				trật tự, Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, 2. Có thể học tiếp lên ĐH, sau ĐH	

- HV Cảnh sát
- HV An Ninh
- Các trường CĐ Cảnh sát

148. Tên nghề: Vũ công và biên đạo múa (2653) - Dancer and Choreographer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Biên đạo múa sáng tác các điệu múa. Vũ công là người biểu diễn các điệu múa. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tìm hiểu và sáng tác các điệu	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học -màu sắc - thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Theo học TC chuyên ngành kĩ thuật biểu diễn kịch múa.	 Biên đạo múa Diễn viên múa Múa dân tộc Múa hiện đại Khiêu vũ thể thao
nhảy, bài múa. Các tiết mục này thường chuyển tải một câu chuyện, một chủ đề, ý tưởng hoặc tâm trạng bằng các động tác di chuyển các bước chân, chuyển động và cử chỉ; 2. Biểu diễn các điệu nhảy, bài múa đơn, múa đôi hoặc cùng với nhiều thành viên của một nhóm múa.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: Theo học CĐ chuyên ngành diễn viên múa hoặc biên đạo múa. Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành diễn viên múa hoặc biên đạo múa.	Ví dụ về nơi làm việc: Các nhà hát, đoàn ca nhạc, nhạc vũ kịch Các nhà văn hóa Các nhóm múa, nhóm nhảy Các đài truyền hình Aich hành nghề tự do
			Bất kì	Tham gia lớp đào tạo ngắn hạn hoặc TC hoặc CĐ về biểu diễn kịch múa, diễn viên múa, biên đạo múa của các trường nghệ thuật, các trung tâm văn hóa nghệ thuật	

- HV Múa Việt Nam
- ĐH Văn hóa nghệ thuật quân đội
- ĐH Sân khấu-Điện ảnh
- Các trường TC, CĐ văn hóa nghệ thuật

149. Tên nghề: Kĩ thuật xây dựng (3112) - Civil Engineering Technician

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Cán bộ kĩ thuật xây dựng thực hiện các nhiệm vụ kĩ thuật trong nghiên cứu kĩ thuật dân dụng, thiết kế, xây dựng, thực hiện, duy tu và sửa chữa các nhà cao tầng và các công trình xây dựng khác như cung cấp nước, hệ thống xử lí nước thải, cầu, đường, đập nước và sân bay. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thực hiện và hỗ trợ các thử nghiệm trong thực tế và trong phòng thí nghiệm đất trồng và các nguyên vật liệu xây dựng; 2. Cung cấp hỗ trợ kĩ thuật liên quan tới việc xây dựng nhà cao tầng và các công trình xây dựng khác và với các cuộc điều tra hoặc việc chuẩn bị các báo cáo điều tra; 3. Đảm bảo sự tương thích giữa các đặc điểm kĩ thuật trong thiết kế, với luật pháp và các qui định liên quan, và duy trì các tiêu chuẩn theo yêu cầu	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Mộc xây dựng và trang trí nội thất, Mộc dân dụng, Mộc mĩ nghệ, Bê tông, Cốp pha - giàn giáo, Cốt thép – hàn, Cấp, thoát nước, Nề - Hoàn thiện, Kĩ thuật xây dựng hoặc TC chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật xây dựng, Công nghệ kĩ thuật công trình xây dựng, Công nghệ kĩ thuật vật liệu xây dựng, Xây dựng, Xây dựng, Xây dựng dân dụng và công nghiệp. 2. Có thể học lên CĐ, ĐH	 Cốp pha - giàn giáo Kĩ thuật cốt thép Cấp thoát nước Nề Công nghệ xây dựng Kĩ thuật xây dựng mỏ Xây dựng cầu đường Lắp đặt cầu Lắp đặt giàn khoan Xây dựng và bảo trì đường sắt Xây dựng và cải thiện công trình thủy lợi Xây dựng công trình thủy lợi Bảo trì và sửa chữa sân bay Kiểm tra và Kiểm định chất lượng cầu đường
của công việc và của nguyên vật liệu; 4. Áp dụng kiến thức kĩ thuật về xây dựng và các nguyên tắc kĩ thuật dân dụng và thực tế để xác định và giải quyết các vấn đề phát sinh; 5. Hỗ trợ việc chuẩn bị các dự toán chi tiết về kĩ thuật và giá cả nguyên vật liệu và nhân công theo yêu cầu của dự án, theo yêu cầu kĩ thuật đã đề ra; 6. Tổ chức duy tu và sửa chữa; 7. Giám sát các công nhân khác.			nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Cấp, thoát nước, Mộc xây dựng và trang trí nội thất, Kĩ thuật xây dựng hoặc CĐ chuyên ngành Quản lí xây dựng. 2. Có thể học lên ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty xây dựng Các phòng quản lí nhà đất - đô thị quận, huyện, phường, xã hoặc các ban dự án xây dựng công trình Tự kinh doanh độc lập
				Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật công trình xây dựng, Kĩ thuật xây dựng, Quản lí xây dựng.	

- TC Công nghệ Hà Nội
- CĐ Công thương Hà Nội
- TC Kinh tế Kĩ thuật Công nghệ
 Hà Nội
- CĐ Bách nghệ Tây Hà
- CĐ công nghiệp Việt Hungary
- CĐ Giao thông vận tải
- ĐH Kiến trúc Hà Nội
- ĐH Đại Nam
- ĐH Xây Dựng

- TC Kinh tế Kĩ thuật Sài Gòn
- TC Kinh tế Kĩ thuật Tây Nam Á
- TC Kĩ thuật và Công nghệ Cửu Long
- CĐ Xây dựng số 2
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật Sài Gòn
- CĐ Giao thông Vận tải
- ĐH Kiến trúc TpHCM
- ĐHQG TpHCM ĐH Bách Khoa
- ĐH Tôn Đức Thắng

- CĐ An Nhất Vinh Thanh Hóa
- ĐH Hồng Đức Thanh Hóa

150. Tên nghề: Kĩ thuật thủy lợi³³ - Irrigation technicians

Mô tả nghề		Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Cán bộ kĩ thuật thủy lợi lập qui hoạch, thiết kế và duy tu các hệ thống vận chuyển và phân phối nước cho các vùng sản xuất nông nghiệp và các cụm dân cư. Họ giám sát việc xây dựng, lắp đặt các hệ thống phân phối, tưới tiêu và vận hành sao cho đạt kết quả tối	1 '	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành thủy lợi. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1:	 Quản lí và khai thác công trình thủy lợi Quản lí thủy nông Cấp thoát nước Thủy lợi tổng hợp Thủy điện
ưu cho trồng trọt hoặc nuôi trồng.			nghiệp THPT	1. Theo học CĐ chuyên ngành	Ví dụ về nơi làm việc:
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tiến hành công tác quản lí kĩ			hoặc tương	công trình thủy lợi.	• Các cơ quan quản lí thủy lợi
thuật thi công tại dự án thủy lợi 2. Thực hiện công tác hồ sơ hoàn			đương	2. Có thể học tiếp lên ĐH	Các công ty xây dựng công trình thủy lợi
công, nghiệm thu, thanh quyết toán				Lựa chọn 2: 1. Theo học ĐH	Các công ty cấp và thoát nước
 Lập hồ sơ hồ sơ hoàn công các công trình xây dựng thuỷ lợi, thủy điện. 				chuyên ngành thủy lợi.	 Các trang trại, các doanh nghiệp nông nghiệp
4. Vẽ biện pháp thi công chi tiết cho các hạng mục công trình					 Các nhà máy thủy điện
5. Kiểm soát kĩ thuật, khối lượng thi công tại các công trình thuỷ điện.					
6. Giám sát vận hành các công trình thủy lợi					
7. Chỉ đạo sửa chữa, cải tạo các công trình thủy lợi: đê, kè, đập, cống, hệ thống cấp thoát nước					

- HV Thủy lợi
- CĐN Cơ điện và Thủy lợi
- CĐ Công nghệ Kinh tế và Thủy lợi CĐN Cơ giới và Thủy lợi

miền Trung

151. Tên nghề: Kĩ thuật điện trong công nghệ thông tin và truyền thông (3113) -**Electrical Engineering Technicians (Information-Communication Technology)**

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Cán bộ kĩ thuật điện trong ngành CNTT&TT làm công tác kĩ thuật về hệ thống điện của các thiết bị CNTT&TT. Họ lắp đặt, bảo trì, vận hành và sửa chữa hệ thống điện của máy tính, điện thoại Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Lắp đặt thiết bị ngoại vi (như bộ nguồn, dây cáp, máy biến áp) cho phần cứng theo thiết kế hoặc các thông số kĩ thuật; 2. Thực hiện sửa chữa các bộ phận điện của các thiết bị công nghệ thông tin.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THET	1. Theo học TC chuyên ngành Kĩ thuật thiết bị radar, Kĩ thuật nguồn điện thông tin, Kĩ thuật mạng ngoại vi và thiết bị đầu cuối, Kĩ thuật lắp đặt đài trạm viễn thông, Kĩ thuật truyền hình cáp, Kĩ thuật truyền hình cáp, Kĩ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính, Thiết kế mạch điện tử trên máy tính hoặc TC chuyên ngành Truyền thông và mạng máy tính, Công nghệ kĩ thuật phần cứng máy tính, Công nghệ kĩ thuật điện tử - viễn thông, Kĩ thuật điện tử - viễn thông, Kĩ thuật điện tử - viễn thông, Kĩ thuật lắp đặt đài, trạm viễn thông. 2. Có thể học liên thông lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS	 Thiết bị hàng hải Công nghệ truyền dẫn quang và vô tuyến Công nghệ nguồn thông tin và điện Công nghệ thiết bị ra đa Công nghệ lắp đặt trạm viễn thông Công nghệ mạng ngoại vi và thiết bị đầu cuối Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp sản xuất phần cứng máy tính, điện thoại, thiết bị viễn thông Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo trì phần cứng
			THPT hoặc tương đương	hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Kĩ thuật mạng	

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
				ngoại vi và thiết	
				bị đầu cuối, Kĩ	
				thuật lắp đặt đài	
				trạm viễn	
				thông, Kĩ thuật	
				truyền hình cáp,	
				Kĩ thuật truyền	
				dẫn quang và	
				vô tuyến, Kĩ	
				thuật sửa chữa,	
				lắp ráp máy	
				tính, Thiết kế	
				mạch điện tử	
				trên máy tính	
				hoặc CĐ chuyên	
				ngành Khoa học	
				máy tính,	
				Truyền thông	
				và mạng máy	
				tính, Công nghệ	
				kĩ thuật điện tử,	
				truyền thông,	
				Công nghệ kĩ	
				thuật máy tính.	
				2. Có thể học liên	
				thông lên ĐH	
				Lựa chọn 3:	
				Theo học ĐH	
				chuyên ngành Khoa	
				học máy tính,	
				Truyền thông và	
				mạng máy tính,	
				Công nghệ kĩ thuật	
				điện tử- truyền	
				thông, Công nghệ kĩ	
				thuật máy tính.	

- CĐ Điện tử Điện lạnh Hà Nội
- HV Công nghệ bưu chính viễn thông Hà Nội
- ÐH FPT
- ĐH Công nghiệp Hà Nội
- ĐH Điện lực Hà Nội

- HV Công nghệ bưu chính viễn ĐH Đà Nẵng ĐH Bách khoa thông TpHCM
- ĐHQG TpHCM ĐH Bách khoa
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐH Công nghiệp TpHCM
- ĐH Cần Thơ

152. Tên nghề: Kĩ thuật điện trong phát và truyền tải điện (3113, 3131) - Electrical Engineering Technician and Operator (Power Generation and Transmission)

(Kĩ thuật viên điện-3113, Người vận hành máy móc thiết bị có sử dụng năng lượng-3131)

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Cán bộ kĩ thuật điện trong phát và truyền tải điện làm công việc vận hành bảng điều khiển và máy móc thiết bị của nhà máy phát điện và các công ty truyền tải, hoặc sửa chữa bảo dưỡng phần điện của nhà máy, trạm, đường dây. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Vận hành và kiểm soát hệ thống và các thiết bị phát điện bao gồm tua-bin, máy phát điện, tụ điện và bộ kháng điện các nhà máy thủy điện, nhà máy nhiệt điện, nhà máy than, dầu, khí thiên nhiên và nhà máy hạt nhân để tạo ra và phân phối điện. 2. Kiểm soát việc khởi động và tắt các thiết bị nhà máy điện, kiểm soát hoạt động đóng ngắt, điều chỉnh mực nước và liên lạc với những người vận hành khác để điều chỉnh tải trọng 3. Ghi lại các con số từ các biểu đồ, dụng cụ đo và đồng hồ trong khoảng thời gian thiết lập. 4. Vệ sinh và bảo trì các thiết bị như máy phát điện, thiết bị bốc hơi, tua-bin và máy bơm để ngăn chặn mất hoặc sụt điện.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực p h â n tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Điện dân dụng, Điện công nghiệp, Sửa chữa đường dây tải điện đang vận hành, Sửa chữa thiết bị tự động hoá, Lắp đặt, sửa chữa hệ thống truyền dẫn điện đường sắt, Vận hành điện trong nhà máy thủy điện, Vận hành nhà máy thủy điện, Vận hành và sửa chữa trạm bơm điện, Quản lí vận hành, sửa chữa đường dây và trạm biến áp có điện áp từ 110KV trở xuống, Vận hành tổ máy phát điện Diesel, Đo lường điện, Thí nghiệm điện hoặc TC	 Vận hành điện trong nhà máy điện Vận hành nhà máy thuỷ điện Vận hành nhà máy nhiệt điện Vận hành và sửa chữa trạm thủy điện Đo điện Điện dân dụng Sửa chữa đường dây dòng điện Lắp đặt đường dây tải điện và trạm biến áp có điện áp từ 220 KV trở lên Lắp đặt đường dây tải điện và trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở xuống Quản lí, vận hành và sửa chữa đường dây tải điện và trạm biến áp có điện áp từ 220 kV trở lên Quản lí, vận hành và sửa chữa đường dây tải điện và trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở xuống Máy phát điện và trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở xuống Máy phát điện diesel Kĩ thuật điện khí hóa nông thôn Ví dụ về nơi làm việc: Tất cả các nhà máy phát điện Tất cả công ty truyền tải điện

Mô tả nghề	_	Năng lực		Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bố sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
				chuyên ngành Xây	
				lắp đường dây và	
				trạm điện, Quản	
				lí và vận hành	
				lưới điện, Hệ	
				thống điện,	
				Nhiệt điện, Thuỷ	
				điện, Điện công	
				nghiệp và dân	
				dụng. 2. Có thể học lên	
				· ·	
				CĐ, ĐH	
				Lựa chọn 1: Như	
				tốt nghiệp THCS	
				hoặc tương đương.	
				Lựa chọn2	
				1. Theo học CĐ	
				chuyên ngành	
				Điện dân dụng,	
				Điện công	
				nghiệp, Sửa	
				chữa đường dây	
				tải điện đang vận	
				hành, Sửa chữa	
				thiết bị tự động	
				hoá, Lắp đặt điện	
				công trình, Lắp	
				đặt thiết bị điện,	
				Lắp đặt, sửa chữa hệ thống	
				truyền dẫn điện	
				đường sắt, Vận	
				hành điện trong	
				nhà máy điện,	
				Vận hành nhà	
				máy thủy điện,	
				Vận hành nhà	
				máy nhiệt điện,	
				Vận hành và sửa	
				chữa trạm thuỷ	
				điện, Vận hành	
				và sửa chữa	
				trạm bơm điện,	
				Quản lí vận	
	1	l l			

 	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
		hành, sửa chữa	
		đường dây và	
		trạm biến áp có	
		điện áp từ 220	
		KV trở lên, Quản	
		lí vận hành, sửa	
		chữa đường dây	
		và trạm biến áp	
		có điện áp từ	
		110KV trở	
		_	
		tổ máy phát điện	
		Diesel, Đo lường	
		điện, Thí nghiệm	
		i i	
		ÐН	
		Lưa chọn 3:	
		1. Theo học ĐH	
		chuyên ngành Kĩ	
		thuật điện, điện	
		thuật điện, điện	
		tử.	
	Năng lực thiết yếu bổ sung	Năng lực thiết yếu bổ sung tối thiểu	thiết yếu bổ sung tối thiểu học tập hành, sửa chữa đường dây và trạm biến áp có điện áp từ 220 KV trở lên, Quản lí vận hành, sửa chữa đường dây và trạm biến áp có điện áp từ 110KV trở xuống, Vận hành tổ máy phát điện Diesel, Đo lường điện, Thí nghiệm điện hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử. 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 3: 1. Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật điện, điện tử, Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử, Công nghệ kĩ thuật điện, điện

- TC Kĩ thuật Công nghiệp
- TC Bách nghệ Hà Nội
- TC Kinh tế Kĩ thuật Thương mại Hà Nội
- CĐN Cơ điện Hà Nội
- CĐN Phú Châu
- CĐN Công nghệ cao Hà Nội
- ĐH Bách khoa Hà Nội
- ĐH Công nghiệp
- ĐH Điện lực

- TC Kinh tế Kĩ thuật Nguyễn Hữu CĐ An Nhất Vinh Thanh Hóa Cảnh
- TC Kĩ thuật Nông nghiệp TpHCM TCN Bắc Quảng Nam
- TC Mai Linh
- CĐ Điện lực TpHCM
- CĐ Kĩ thuật Cao Thắng
- ĐH Hồng Đức Thanh Hóa

153. Tên nghề: Kĩ thuật tua-bin (3113) - Electrical Engineering Technician (Turbines)

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Tua-bin là các thiết bị cơ khí sản xuất năng lượng bằng cách xoay nhờ các tác động gió, khí hoặc chất lỏng. Cán bộ kĩ thuật tua-bin làm công việc lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các thiết bị này. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Vận hành, giám sát và kiểm tra các loại tua-bin như tua-bin khí, nước, gió và hơi nước; 2. Vận hành và giám sát các tua-bin để phát điện và phân phối điện; 3. Kiểm soát việc khởi động và tắt các thiết bị tua-bin, kiểm soát hoạt động đóng ngắt, điều chỉnh mực nước và liên lạc với những người vận hành khác để điều chỉnh tải trọng; 4. Ghi lại các con số từ các biểu đồ, dụng cụ đo và đồng hồ trong khoảng thời gian thiết lập; 5. Vệ sinh và bảo trì các thiết bị như máy phát điện, thiết bị bốc hơi, tua-bin, máy bơm để ngăn chặn mất hoặc sụt điện.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Kĩ thuật lò hơi, Kĩ thuật tua-bin nước, Kĩ thuật tua-bin khí, Lắp đặt, vận hành và sửa chữa bơm, quạt, máy nén khí, Lắp ráp và thử nghiệm lò hơi, tua-bin. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Kĩ thuật lò hơi; Kĩ thuật tua-bin; Lắp đặt, vận hành và sửa chữa bơm, quạt, máy nén khí; Lắp ráp và thử nghiệm lò hơi, tua-bin. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 2: Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật cơ điện, hệ thống công nghiệp	Rĩ thuật nồi hơi Kĩ thuật tua-bin gió Kĩ thuật tua-bin nước Kĩ thuật tua-bin khí Lắp đặt và kiểm tra nồi hơi và tua-bin Ví dụ về nơi làm việc: Các nhà máy phát điện Các công ti, nhà máy, phân xưởng sản xuất có sử dụng tua-bin

Ví dụ các trường có đào tạo:

- CĐN Công nghiệp Việt Bắc-Vinacomin Thái Nguyên
- CĐN LICOGI Tp Hải Dương
- CĐN Mỏ Hữu Nghị Vinacomin Quảng Ninh

TCN Nghiệp vụ Bình Dương

154. Tên nghề: Kĩ thuật viên phần cứng máy tính³⁴ - Computer Hardware Technologist

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Công nghệ thông tin và truyền thông (CNTT&TT) là lĩnh vực liên quan đến tất cả các hình thức truyền thông điện tử, bao gồm điện thoại, máy tính và điện thoại di động. Các kĩ thuật viên trong lĩnh vực này cung cấp hỗ trợ kĩ thuật cho người sử dụng một cách trực tiếp hoặc thông qua điện thoại, thư điện tử hoặc các thiết bị điện tử khác. Họ chẩn đoán và giải quyết các trục trặc về phần cứng, thiết bị ngoại vi, máy tính, mạng, cơ sở dữ liệu và internet. Họ cũng hướng dẫn và hỗ trợ triển khai, lắp đặt và bảo trì các hệ thống này. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Cài đặt và thực hiện sửa chữa phần cứng, thiết bị ngoại vi theo bản thiết kế hoặc thông số kĩ thuật lắp đặt; 2. Thiết lập thiết bị và mạng dịch vụ hoặc bảo đảm cài đặt các loại cáp, hệ điều hành hoặc phần mềm phù hợp; 3. Trả lời về cách giải quyết vấn đề do người sử dụng nêu ra; 4. Giám sát hoạt động hàng ngày của hệ thống máy tính và hệ thống truyền thông; 5. Cung cấp cho người sử dụng các tư vấn, hướng dẫn kĩ thuật và các tài liệu khác để họ nghiên cứu và giải quyết các vấn đề phát sinh.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành kĩ thuật lắp ráp, sửa chữa máy tính hoặc chuyên ngành kĩ thuật lắp ráp, sửa chữa máy tính, công nghệ kĩ thuật phần cứng máy tính. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành kĩ thuật lắp ráp, sửa chữa máy tính hoặc CĐ chuyên ngành khoa học máy tính, truyền thông và mạng máy tính 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành truyền thông và mạng máy tính, khoa học máy tính	Chế tạo và lắp ráp máy tính Kết nối mạng và các mạng cục bộ Sửa chữa và bảo trì Chuyên về các bộ phận cụ thể của máy tính (ví dụ thiết bị lưu trữ, xử lí) Lắp ráp và sửa chữa máy tính Thiết kế vi mạch điện tử trên máy tính Thiết kế vi mạch điện tử trên máy tính Các doanh nghiệp lắp ráp, kinh doanh thiết bị CNTT Các doanh nghiệp truyền thông, hệ thống thông tin và mạng máy tính Các dịch vụ lắp ráp, sửa chữa máy tính và mạng Chuyên viên CNTT trong các doanh nghiệp Ngành khoa học máy tính Ngành công nghệ kĩ thuật phần cứng máy tính

Ví dụ các trường có đào tạo:

- ĐH Bách Khoa Hà Nội
- ĐH Thái nguyên ĐH công nghệ thông tin và truyền thông
- ĐH An Giang
- ĐH Hoa Sen
 - CĐ CNTT Sài Gòn

ĐH Duy Tân

³⁴ Chưa có mã nghề cấp 4

155. Tên nghề: Kĩ thuật viên điện đài trên tàu thủy (3114) - Ship Radio Officer

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên điện đài trên tàu thủy điều hành hoạt động của thiết bị vô tuyến trên tàu để nhận và truyền tải điện văn mã hóa từ điện thoại vô tuyến hoặc hệ thống điện báo vô tuyến.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực ngôn ngữ	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Kĩ thuật truyền dẫn quang và vô tuyến, Kĩ thuật điện tử tàu thủy	Các chuyên ngành liên quan đến các loại thiết bị thông tin liên lạc (ví dụ: ra-đa, radio)
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thiết lập và điều chỉnh các thiết bị hoạt động trên tần số mong muốn; 2. Duy trì liên lạc thường xuyên với các trạm phát thanh ven biển gần nhất để thu được dự			duong	hoặc TC chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện tử - viễn thông. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp vận chuyển đường thủy bao gồm cả doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp
báo thời tiết, tín hiệu báo giờ, báo cáo các thông tin cần thiết về hướng đi và vị trí của tàu;			Tốt nghiệp THPT hoặc	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	tư nhân
 Thường xuyên theo dõi để nhận tín hiệu từ các tàu bị nạn; Cung cấp các cảnh báo hàng hải và báo cáo tình hình thời tiết; Duy trì hoạt động của các thiết bị vô tuyến, ghi chép điện văn nhận được hoặc gửi đi và thực hiện các sửa chữa nhỏ, thay thế các bộ phận; Bảo trì thiết bị ra đa. 			tương đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Kĩ thuật truyền dẫn quang và vô tuyến, Kĩ thuật điện tử tàu thủy hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử, Công nghệ kĩ thuật điện tử, truyền thông. 2. Có thể học tiếp lên ĐH	
				Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử, Công nghệ kĩ thuật điện tử, truyền thông.	

Ví dụ các trường có đào tạo:

• ĐH Hàng hải Hải phòng

• Cao đẳng Hàng hải Đà Nẵng

156. Tên nghề: Kĩ thuật viên cơ khí trong sản xuất, lắp ráp và sửa chữa (3115) -Mechanical Engineering Technicians (Manufacture, Assembly and Repair)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên cơ khí trong sản xuất, lắp ráp và sửa chữa là những kĩ thuật viên được đào tạo về sản xuất, lắp ráp, bảo trì và sửa chữa các bộ phận cấu thành của tất cả các loại máy móc cơ khí, bao gồm cả động cơ và tua-bin. Nhiệm vụ chủ yếu gồm:		lực thể lực phân chất - cơ tích –	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành liên quan tới lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa máy, thiết bị 2. Có thể học lên CĐ	 Sản xuất và lắp đặt thiết bị cơ khí Kĩ thuật lắp đặt và xử lí đường ống Chế tạo và lắp dựng kết cấu thép Bảo trì đầu máy xe lửa Sửa chữa máy dệt
 Xem xét các thông số kĩ thuật, sơ đồ và bản vẽ để xác định các tài liệu và hướng dẫn cần thiết; Lắp ráp và lắp đặt các bộ phận sẵn có; Làm các chi tiết để tạo thành bộ phận lắp ráp; Lắp ráp các máy móc, động cơ và thành phẩm cơ khí; Sửa chữa các loại máy móc 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành lắp đặt, vận hành bảo dưỡng và sửa chữa	 Sửa chữa máy Sửa chữa thiết bị Sửa chữa thang máy Sửa chữa máy móc xây dựng Sửa chữa thiết bị Bảo trì hệ thống thiết bị Sửa chữa và lắp đặt thiết bị lạnh
				máy, thiết bị 2. Có thể học lên ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Tất cả ngành công nghiệp Các doanh nghiệp cung cấp các loại máy móc thiết bị khác nhau cho công nghiệp và gia dụng Mở xưởng cơ khí sửa chữa riêng

- TC Bách nghệ Hà Nội
- TC Kinh tế Kĩ thuật Thương mại Hà Nội
- TCN Cơ khí 1 Hà Nội
- CĐN Cơ điện Hà Nội
- CĐN Công nghệ cao Hà Nội
- CĐ Kĩ thuật Công nghệ Bách khoa
- TC Công nghiệp TpHCM
- TC Kĩ thuật & Nghiệp vụ Nam Sài Gòn
- TC Kinh tế Kĩ thuật Nguyễn Hữu Cảnh
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật VINATEX
- CĐ Kĩ thuật Lí Tự Trọng TpHCM
- CĐ Kinh tế Công nghệ TpHCM

157. Tên nghề: Kĩ thuật viên giao thông vận tải³⁵ - Transport Technicians

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu	
Kĩ thuật viên giao thông vận tải là những người làm kĩ thuật chuyên môn trong việc đảm bảo hoạt động thông suốt của tất cả các loại phương tiện vận tải công cộng như taxi, xe buýt, xe lửa, xe điện cũng như các loại phương tiện đường thủy như tàu, thuyền, phà và xuồng. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Bảo dưỡng, bảo trì, kiểm tra và sửa chữa các phương tiện vận tải trên bộ như xe tải, xe buýt và xe lửa; 2. Bảo dưỡng, bảo trì, kiểm tra và sửa chữa các phương tiện vận tải đường thủy như tàu thuyền, phà,	i Năng N t lực thể lư n chất - cơ ti a khí lư n .	lực thể lực phân chất - cơ tích -	Năng Tốt ực thể lực phân nghiệp hất - cơ tích - THCS	nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Xây dựng và bảo dưỡng công trình giao thông đường sắt, Quản lí giao thông đô thị, Quản lí khai thác công trình thuỷ lợi, Công nghệ chế tạo, bảo dưỡng toa xe, Công nghệ chế tạo, bảo dưỡng đầu máy hoặc TC chuyên ngành Quản lí giao thông đô thị, Công nghệ kĩ thuật công trình giao thông, Quản lí trật tự an toàn giao thông, Bảo trì và sửa chữa đầu máy, toa xe. 2. Có thể học lên CĐ, ĐH	 Tín hiệu đường sắt Kiểm soát việc chạy tàu Quản lí tàu Lái xe chuyên dụng Kiểm soát giao thông đường thủy nội địa Kiểm soát vận chuyển bằng tàu thủy Điện đầu máy xe lửa và toa xe lửa Lắp đặt và sửa chữa hệ thống đường tải điện đường
xuồng và tàu thủy; 3. Thay thế các bộ phận hỏng hóc để đảm bảo thông suốt lịch trình vận tải của phương tiện đó.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Xây dựng và bảo dưỡng công trình giao thông đô thị, Quản lí giao thông đô thị, Quản lí khai thác công trình thuỷ lợi, Công nghệ chế tạo, bảo dưỡng toa xe, Công nghệ chế tạo, bảo dưỡng đầu máy hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật giao thông. 2. Có thể học liên thông lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật giao thông.	sắt Ví dụ về nơi làm việc: Các đơn vị giao thông công cộng Ngành đường sắt Các doanh nghiệp vận tải đường bộ như vận tải ô tô, xe khách Các doanh nghiệp vận tải đường thuỷ nội địa trên sông, hồ, kênh đào bằng tàu, thuyền, phà và xuồng Các doanh nghiệp vận tải hàng hóa và giao nhận hàng nội địa	

- CĐN Đường sắt Hà Nội
- CĐ Giao thông Vận tải TpHCM • ĐH Nha Trang

ĐH Giao thông Vận tải Hà Nội • ĐH Giao thông Vận tải TpHCM

158. Tên nghề: Kĩ thuật viên khai thác mỏ (3117) - Mining Technicians

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Kĩ thuật viên khai thác mỏ làm công việc hỗ trợ kĩ thuật để thăm dò khoáng sản, kim loại và dầu khí (như than, vàng, sắt, dầu thô, khí thiên nhiên) trên đất liền hoặc dưới biển, khai thác, vận chuyển và lưu trữ quặng và nguyên liệu thô có chứa khoáng chất, đẩm bảo an toàn vệ sinh lao động và giảm thiểu tác động môi trường. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Hỗ trợ kĩ thuật liên quan đến nghiên cứu và phát triển các phương pháp tiến bộ để thăm dò, khai thác, vận chuyển và lưu trữ khoáng sản; 2. Hỗ trợ kĩ thuật về thăm dò địa chất và đo vẽ địa hình để xác định vị trí tập trung các khoáng sản trên đất liền và dưới biển; 3. Làm đánh giá chi tiết về số lượng, chi phí nguyên vật liệu, lao động cho việc thăm dò, khảo sát, chiết xuất và vận chuyển; 4. Xây dựng, lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị thăm dò, khai thác, chiết xuất và vận chuyển quặng khoáng và thiết bị toàn và môi trường; 5. Áp dụng các kĩ thuật khai thác mỏ để khai thác, chiết xuất, vận chuyển và lưu trữ quặng, khoáng sản; 6. Tuân thủ chặt chẽ các qui trình và thiết bị vệ sinh an toàn lao động, giảm thiểu tác động môi trường.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Kĩ thuật khai thác mỏ hầm lò, Kĩ thuật khai thác mỏ lộ thiên, Vận hành thiết bị sàng tuyển than, Vận hành thiết bị sàng tuyển quặng kim loại, Khoan nổ mìn, Khoan đào đường hầm, Khoan khai thác mỏ, Vận hành máy nén khí, máy bơm, quạt gió mỏ hầm lò, Vận hành trạm khí hoá than hoặc TC chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật mỏ, Khai thác mỏ, Công nghệ tuyển khoáng, Bảo trì và sửa chữa máy mỏ và thiết bị hầm lò, Công nghệ kĩ thuật điện máy mỏ. 2. Có thể học lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Kĩ thuật khai thác mỏ hầm lò, Vận hành thiết bị sàng tuyển than, Vận hành	 Vận hành thiết bị sàng quặng kim loại Khoan nổ mìn Khoan đường hằm Khoan và khai thác mỏ Vận hành máy nén khí, máy bơm, quạt gió Vận hành nhà máy khí hóa than Khảo sát thủy văn Khoan thăm dò địa chất Sửa chữa thiết bị khai thác mỏ bằng điện Điện trong khai thác mỏ hầm lò Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp khai thác mỏ, khoáng sản, dầu khí Các doanh nghiệp khảo sát khoáng sản Các cơ quan quản lí Nhà nước về khai thác khoáng sản Các cơ quan quản lí Nhà nước về khai thác khoáng sản

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
				thiết bị sàng tuyển quặng kim loại, Khoan nổ mìn, Khoan đào đường hầm, Khoan khai thác mỏ, Vận hành trạm khí hoá than hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật mỏ, Công nghệ tuyển khoáng. 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật mỏ, Kĩ thuật khoáng.	

- CDN Vinacomin
- ĐH Mỏ Địa chất

• ĐH Huế - ĐH Khoa Học

159. Tên nghề: Kĩ thuật viên luyện kim (3117) - Metallurgical Technician

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên luyện kim làm công việc hỗ trợ kĩ thuật trong nghiên cứu và phát triển các phương pháp tiến bộ để chiết xuất kim loại từ quặng và luyện kim loại. Đó là những công việc liên quan	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Sửa chữa thiết bị luyện kim, Luyện gang, Luyện thép, Luyện kim màu,	 Quản lí kinh doanh bất động sản Quản lí nhà và đất
đến chiết xuất kim loại, tinh chế thành các loại kim loại khác nhau, pha trộn kim loại thành hợp kim và chế biến kim loại theo mục đích sử dụng trong các ngành công nghiệp khác nhau. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Hỗ trợ kĩ thuật liên quan đến nghiên cứu và phát triển các			3	Luyện Ferro hợp kim hoặc TC chuyên ngành Bảo trì và sửa chữa thiết bị luyện kim, Luyện kim đen, Luyện kim màu. 2. Có thể học lên CĐ,	Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty bất động sản Tự mở công ty bất động sản
phương pháp để xác định các tính chất của kim loại và hợp kim mới; 2. Hỗ trợ kĩ thuật về các thiết bị tinh luyện và xử lí kim loại; 3. Ứng dụng các nguyên lí luyện kim để chiết xuất kim loại từ quặng thô;			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành	
4. Xử lí và tinh chế kim loại đã chiết xuất;5. Chế biến kim loại theo mục đích sử dụng trong các ngành công nghiệp khác nhau;				Sửa chữa thiết bị luyện kim, Luyện gang, Luyện thép, Luyện kim màu, Luyện Ferro hợp	
6. Kiểm soát tác động môi trường của quá trình luyện kim.				kim hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ vật liệu. 2. Có thể học lên ĐH	
				Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ vật liệu, Kĩ thuật vật liệu, Kĩ thuật vật liệu kim loại.	

- CĐ Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên
- CĐ Công nghiệp Việt Bắc-Vinacomin
- ĐH Bách Khoa TpHCM

160. Tên nghề: Vận hành máy móc (3131-35-39, 8111-14, 8122, 8131-32, 8142-43, 8151-57-59, 8160, 8171-72, 8181-83-89) - Mechanical Engineering Technician: Operator

(Người vận hành máy móc thiết bị có điều khiển tự động nhiều qui trình, chức năng-3131, 3132, 3133, 3134, 3135, 3139, Thợ vận hành máy móc và thiết bị cố định-8111, 8112, 8113, 8114, 8121, 8122, 8131, 8132, 8141, 8142, 8143, 8151, 8152, 8153, 8154, 8155, 8156, 8157, 8159, 8160, 8171, 8172, 8181, 8182, 8183, 8189)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên kĩ thuật cơ khí vận hành máy móc giám sát, vận hành và kiểm tra tại chỗ hoặc bằng điều khiển từ xa hoạt động của các loại máy móc và thiết bị. Có rất nhiều loại máy móc thiết bị khác nhau và nhiệm vụ cụ thể của người vận hành phụ thuộc vào loại máy móc thiết bị và vị trí cụ thể của người đó. Về cơ bản họ có một số nhiệm vụ chung như sau. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Vận hành và giám sát hoạt động của máy móc thiết bị, qui trình theo hướng dẫn vận hành; 2. Kiểm soát quá trình khởi động và tắt; 3. Phát hiện sai lỗi, hỏng hóc và điều chỉnh, sửa chữa; 4. Đọc thông số trên máy đo, đồ thị ở những thời điểm nhất định; 5. Kiểm tra sản phẩm đầu ra và chỉnh máy để sản phẩm đạt yêu cầu kĩ thuật; 6. Bảo dưỡng, bảo trì và vệ sinh máy móc thiết bị;Ghi chép và lưu trữ hồ sơ vận hành; 8. Giám sát công nhân có liên quan.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Vận hành cần cầu trục, Vận hành máy thi công nền, Vận hành máy xây dựng, Vận hành máy nông nghiệp, Vận hành, sửa chữa máy thi công đường sắt, Vận hành máy và thiết bị hoá chất hoặc TC chuyên ngành Vận hành thiết bị hóa dầu, Vận hành thiết bị khai thác dầu khí, Vận hành máy tàu thủy. 2. Có thể học lên CĐ	Chủ yếu liên quan đến loại máy và ngành hoạt động, ví dụ như Máy móc thiết bị kiểm soát qui trình, có áp dụng điều khiển tự động trong sử dụng năng lượng, xử lí rác và nước, tinh chế dầu khí, sản xuất hóa chất, kim loại Máy móc thiết bị cố định trong khai thác khoáng sản, sản xuất hóa học, phim ảnh, giấy, nhựa, cao su, dệt, da, thực phẩm, gỗ, thủy tinh, gốm, đóng gói Động cơ hơi nước và nồi hơi Thiết bị công trình nền móng Thiết bị xây dựng đường và đường sắt Thiết bị xây dựng
			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THSC hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Vận hành, sửa	Ví dụ về nơi làm việc: • Tất cả các ngành công, nông, lâm nghiệp đều đòi hỏi phải có người vận hành các loại máy khác nhau

Mô tả nghề	 Năng lực bổ sung	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
		chữa máy thi công đường sắt, Vận hành máy và thiết bị hoá chất hoặc CĐ chuyên ngành Vận hành khai thác máy tàu.	

- TC Bách nghệ Hà Nội
- TCN Cơ khí 1 Hà Nội
- CĐN Cơ điện Hà Nội
- CĐN Công nghệ cao Hà Nội
- CĐ Kĩ thuật Công nghệ Bách khoa
- TC Công nghiệp TpHCM
- TC Kĩ thuật & Nghiệp vụ Nam Sài Gòn
- TC Kinh tế Kĩ thuật Nguyễn Hữu Cảnh
- CĐ Kĩ thuật Lí Tự Trọng TpHCM
- CĐ Kinh tế Công nghệ TpHCM

161. Tên nghề: Kĩ thuật viên vận hành thiết bị lọc dầu và khí thiên nhiên (3134) -Petroleum and Natural Gas Refining Plant Operator

Mô tả nghề	Năna lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	•	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Kĩ thuật viên vận hành nhà máy lọc dầu và khí thiên nhiên, còn gọi là người vận hành thiết bị tinh chế dầu và khí thiên nhiên, làm công tác vận hành và giám sát hoạt động của các hệ thống máy móc thiết bị, điều chỉnh, duy tu bảo dưỡng các thiết bị chế biến, lọc, tinh chế, chưng cất và xử lí dầu thô và các sản phẩm từ dầu hoặc khí thiên nhiên. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Vận hành bảng điều khiển điện tử hoặc máy tính từ phòng điều khiển trung tâm để giám sát và theo dõi các qui trình vật lí và hóa học của một số thiết bị xử lí; 2. Điều chỉnh các thiết bị, các van, các máy bơm, các thiết bị quản lí và xử lí; 3. Kiểm soát quá trình khởi động và kết thúc, giải quyết sự cố và quản lí các thiết bị xử lí bên ngoài; 4. Xác minh sự cố của các thiết bị, kiểm tra các ống dẫn khí xem có sự rò rỉ, nết gãy và sắp xếp việc duy tu bảo dưỡng; 5. Phân tích các sản phẩm mẫu, thực hiện các bài test, ghi nhận lại dữ liệu và viết các bản ghi sản phẩm; 6. Giám sát các công nhân khác.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Vận hành thiết bị hoá dầu, Vận hành trạm phân phối các sản phẩm dầu khí, Vận hành trạm sản xuất khí, khí hoá lỏng, Vận hành thiết bị chế biến dầu khí, Vận hành thiết bị lọc dầu, Vận hành thiết bị sản xuất phân đạm từ khí dầu mỏ, Vận hành trạm và đường ống dẫn dầu khí, Sửa chữa thiết bị khai thác dầu khí, Khoan thăm dò dầu khí hoặc TC chuyên ngành Bảo trì và sửa chữa thiết bị khoan dầu khí, Bảo trì và sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí, Vận hành thiết bị chế biến dầu khí, Vận hành thiết bị khoan dầu khí, Vận hành thiết bị khoan dầu khí, Vận hành thiết bị khoan dầu khí, Vận hành thiết bị hóa dầu, Vận hành thiết bị khoan dầu khí.	 Sản xuất khí đốt, vận hành trạm khí đốt tự nhiên hóa lỏng Vận hành thiết bị hóa dầu Vận hành thiết bị khai thác dầu mỏ Sửa chữa thiết bị khai thác dầu mỏ Vận hành thiết bị xử lí dầu mỏ Vận hành trạm phân phối sản phẩm dầu mỏ Vận hành hệ thống đường ống nhà máy và đường ống dẫn khí Vận hành nhà máy lọc dầu Vận hành thiết bị khí thiên nhiên để sản xuất phân đạm Ví dụ về nơi làm việc: Các nhà máy sản xuất sản phẩm từ dầu khí
			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2:	

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
				1. Theo học CĐ chuyên ngành Vận hành thiết bị hoá dầu, Vận hành trạm phẩi các sản phẩm dầu khí, Vận hành trạm sản xuất khí, khí hoá lỏng, Vận hành thiết bị chế biến dầu khí, Vận hành thiết bị sản xuất phân đạm từ khí dầu mỏ, Vận hành trạm và đường ống dẫn dầu khí, Sửa chữa thiết bị khai thác dầu khí, Sửa chữa thiết bị khai thác dầu khí 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng CĐ chuyên ngành đào tạo. 2. Có thể học lên	
				ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật dầu khí.	

- CĐN Thương mại và Công nghiệp Hải Dương
- CĐN Dầu Khí thành phố Vũng Tàu
- CĐN Kĩ thuật công nghệ Dung Quất
- ĐH Công nghiệp TpHCM

162.Tên nghề: Kĩ thuật viên bảo vệ môi trường (3141) - Environmental Protection Technician

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên bảo vệ môi trường (BVMT) tiến hành các xét nghiệm trong phòng thí nghiệm và trên thực địa để giám sát môi trường và phát hiện nguồn gốc vấn đề, kể cả những vấn đề gây ảnh hưởng tới sức khỏe. Họ làm việc dưới sự chỉ đạo của các kĩ sư và nhà khoa học môi trường. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Khảo sát các địa điểm, kể cả nơi công cộng và doanh nghiệp, nhằm đảm bảo không có nguy cơ môi trường, sức khỏe và an toàn; 2. Lắp đặt và bảo dưỡng các thiết bị	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành BVMT đô thị, BVMT công nghiệp, BVMT biển, Vi sinh-hóa sinh, Xử lí dầu tràn trên biển, Xử lí rác thải hoặc TC chuyên ngành Bảo hộ lao động và môi trường, Công nghệ kĩ thuật	BVMT đô thị BVMT công nghiệp BVMT biển Vi sinh – hóa sinh Quản lí tài nguyên và môi trường Công nghệ kĩ thuật môi trường Xử lí nước thải Xử lí chất thải rắn Bảo hộ lao động và môi trường
giám sát mức độ ô nhiễm như cảm biến đo ô nhiễm khói xe; 3. Thu thập mẫu không khí, đất, nước và các mẫu vật khác để làm xét nghiệm; 4. Dán nhãn, viết nguồn gốc và đảm bảo tính nghiêm túc của mẫu vật chuyển về phòng thí nghiệm; 5. Tiến hành thí nghiệm để xác định và lượng hóa mức độ ô nhiễm của mẫu vật;	mức độ ô nhiễm như lào ô nhiễm khói xe; mẫu không khí, đất, c mẫu vật khác để làm n; , viết nguồn gốc và tính nghiêm túc của chuyển về phòng thí chí nghiệm để xác định nóa mức độ ô nhiễm lật; đồ và báo cáo kết quả ; ét quả và phân tích với	r F t		nghệ kĩ thuật môi trường, Công nghệ kĩ thuật tài nguyên nước, Xử lí chất thải công nghiệp và y tế, Quản lí tài nguyên và môi trường. 2. Có thể học lên CĐ, ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các cơ quan BVMT Trong bộ phận lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch BVMT của các công ty lớn Các viện nghiên cứu, phòng thí
 6. Làm biểu đồ và báo cáo kết quả thí nghiệm; 7. Trao đổi kết quả và phân tích với khách hàng. 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học TC chuyên ngành BVMT đô thị, BVMT công nghiệp, BVMT biển, Vi sinhhóa sinh, Xử lí dầu tràn trên biển, Xử lí rác thải hoặc TC chuyên ngành Bảo hộ lao động và môi trường, Công	nghiệm liên quan đến các vấn đề về môi trường

thiết yếu bổ sung tối thiếu học tập chuyên sâu nghệ kĩ thuật môi trường, Công nghệ kĩ thuật nguyên nước, Xử lí chất thải công nghiệp và y tế, Quản lí tài nguyên và môi trường. 2. Cổ thể học lên CĐ, ĐH các chuyên ngành chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật tài nguyên nước, Công nghệ kĩ thuật tài nguyên nước, Công nghệ kĩ thuật môi trường. 3. Cổ thể học lên ĐH Lựa chọn 3: 1. Theo học CĐ chuyên ngành BVMT đô thị,
BVMT công nghiệp, BVMT biển, Vi sinh- hóa sinh, Xử lí dầu tràn trên biển, Xử lí rác thải hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật tài nguyên nước, Công nghệ kĩ thuật môi trường. 2. Có thể học lên

- TC Kinh tế tài nguyên và môi trường TC Kĩ thuật Nông nghiệp TpHCM CĐ Kinh tế kĩ thuật Nghệ An
- CĐ Sơn La
- TC Nông Lâm nghiệp Phú Thọ CĐ Cộng đồng Vĩnh Long
- CĐ Cần Thơ

163. Tên nghề: Kĩ thuật viên lâm nghiệp (3143) - Forester

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên lâm nghiệp thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, bảo tồn và khai thác rừng khi cần thiết để bán hoặc phân phối các sản phẩm lâm nghiệp một cách thường xuyên cho người mua buôn, tổ chức buôn bán thương mại hoặc tại các chợ.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành lâm sinh, kiểm hoặc chuyên ngành lâm nghiệp, lâm sinh, quản lí tài nguyên	 Quản lí phát triển Quản lí môi trường Kinh tế lâm nghiệp Quản lí lâm nghiệp Lâm nghiệp Quản lí tài nguyên
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Điều tra, kiểm đếm, đo lường các nguồn tài nguyên rừng				rừng. 2. Có thể học lên CĐ, ĐH	rừng • Lâm sinh
như cây cối, động vật thực vật hoang dã 2. Hỗ trợ lập kế hoạch quản lí và khai thác rừng; 3. Hỗ trợ lập kế hoạch và giám sát xây dựng các tuyến đường trong rừng; 4. Thực hiện và giám sát kĩ thuật các hoạt động lâm nghiệp như ươm trồng và chăm sóc rừng, xác định những cây rừng có thể khai thác và ước lượng khối lượng gỗ khai thác, cắt cành, tỉa ngọn, chặt cây, cưa khúc, tạo sản phẩm thô từ gỗ đã đốn; 5. Tham gia quản lí và chăm sóc rừng, điều phối các hoạt động như khai thác gỗ, phòng chống cháy rừng, tiẩn soát bệnh và côn trùng, tỉa bớt cây tạp trong khu rừng trước khi khai thác thương mại; 6. Liên tục theo dõi để phát hiện cháy rừng và tham gia chữa cháy; 7. Đảm bảo tuân thủ các qui định về bảo vệ môi trường, sử dụng tài nguyên, phòng chống hỏa hoạn và tai nạn trong rừng; 8. Hỗ trợ nghiên cứu lâm nghiệp.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành lâm sinh, kiểm lâm hoặc CĐ chuyên ngành lâm nghiệp, lâm sinh, quản lí tài nguyên rừng. 2. Có thể học lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành lâm nghiệp, lâm sinh, quản rừng.	Ví dụ về nơi làm việc: Các cơ quan kiểm lâm Các trại ươm cây giống Các cơ quan nghiên cứu và thực nghiệm về lâm nghiệp Các cơ quan quản lí Nhà nước ở địa phương có rừng

- CĐ Nông lâm Đông Bắc
 ĐH Tây Nguyên
 ĐH Lâm nghiệp
 ĐH Huế ĐH Nông lâm
- ĐH Tây Bắc

- CĐ Nông lâm Nam Bộ



164. Tên nghề: Điều khiển phương tiện đường thủy (3152) - Merchant Navy: Mariner

Mô	tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
trên thủy	tiêu và nhân viên văn phòng tàu chỉ huy và điều khiển tàu và các tàu chở hàng tương thực hiện các chức năng liên	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học - màu sắc	Tốt nghiệp THCS hoặc	1. Theo học TC chuyên ngành Điều khiển phương tiện thủy nội địa, Điều khiển	 Điều khiển tàu thủy ổn định tàu
	n trên biển.		- thiết kế	tương đương	tàu biển, Vận hành thiết bị xếp dỡ	Ví dụ về nơi làm việc:
2.	ệm vụ chủ yếu gồm: Chỉ huy và điều khiển tàu thủy và các tàu chở hàng tương tự trên biển hoặc đường thủy nội địa; Kiểm soát và tham gia vào các hoạt động canh gác trên boong hoặc trên cầu; Điều khiển tàu ra và vào cảng và qua kênh, rạch, eo biển và hải phận khác cần có kiến				hàng hóa hàng hải hoặc TC chuyên ngành Điều khiển phương tiện thuỷ nội địa, Điều khiển tàu biển, Khai thác vận tải đường biển, Khai thác vận tải thủy nội địa. 2. Có thể học lên CĐ, ĐH	 Các tàu chở hàng, chở dầu, chở hành khách và tàu thuyền khác Các công ty vận tải đường biển và đường sông nội địa và quốc tế Các cảng biển, cảng sông
4.	thức chuyên môn; Đảm bảo an toàn cho hàng hóa bốc dỡ, bảo đảm sự tuân thủ các qui định và qui trình về an toàn của thủy thủ và hành khách;			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên	
5.	Giám sát kĩ thuật đối với việc duy trì và bảo dưỡng tàu thủy để đảm bảo đồng bộ với các chi tiết hoặc qui định;			adong	ngành Điều khiển phương tiện thủy nội địa, Điều khiển tàu biển, Vận hành	
6.	Áp dụng các kiến thức về qui tắc và thực tiễn liên quan đến hoạt động tàu biển và hàng hải để xác định và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong công việc;				thiết bị xếp dỡ hàng hóa hàng hóa cĐ chuyên ngành Khai thác vận tải, Điều khiển tàu biển.	
	Đặt hàng đồ dự trữ trên tàu và tuyển dụng thủy thủ theo yêu cầu và duy trì hoạt động tàu;				2. Có thể học lên ĐH	
8.	Chuyển và nhận lịch trình và các thông tin khẩn cấp với các trạm trên biển và các tàu khác; Giám sát các thuyền viên khác.				Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Khai thác vận tải, Kinh tế vận tải.	

- CĐ Hàng hải; CĐ Bách Nghệ HP;
 CĐN Duyên Hải
 ĐH Giao thông vận tải T CĐN Duyên Hải
- ĐH Hàng hải

- ĐH Giao thông vận tải TpHCM
 ĐH Nha trang
- TC kĩ thuật hải quân

165. Tên nghề: Phi công (3153) - Pilot

	Τ	I	I	<u> </u>	I
Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Phi công phương tiện bay và kĩ thuật viên hỗ trợ liên quan kiểm soát hoạt động của các thiết bị cơ khí, điện và điện tử để điều khiển phương tiện bay vận chuyển hành khách, thư tín, hàng hóa và thực hiện các nhiệm vụ trước và trong khi bay. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Bay và điều khiển máy bay, phương tiện bay theo qui trình hoạt động và kiểm soát đã được thiết lập; 2. Chuẩn bị và trình kế hoạch bay hoặc kiểm tra kế hoạch bay tiêu chuẩn; 3. Kiểm tra các thiết bị cơ khí, điện tử và bảo đảm rằng các dụng cụ và thiết bị kiểm soát hoạt động chính xác; 4. Áp dụng các qui tắc và thực tiễn liên quan đến hoạt động bay để xác định và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong công việc; 5. Kiểm tra các lịch trình bảo dưỡng và thực hiện thanh tra phương tiện bay vận hành tốt, được bảo dưỡng và các thiết bị đều sẵn sàng; 6. Kí các chứng chỉ cần thiết và bảo đảm lịch trình bay chính thức; 7. Nhận chỉ thị và giấy phép trước chuyến bay và duy trì liên lạc với giao thông hàng không và kiếm soát không lưu trong suốt chuyến bay.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học chuyên ngành đào tạo. phi công trong trường Sĩ quan không quân 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng sĩ quan lái máy bay. Sau đó, học bổ túc chuyển loại. Thi lấy chứng chỉ cho loại máy bay phù hợp. Lựa chọn 2: 1. Theo học chương trình đào tạo phi công tại HV Hàng không Việt Nam (18 tháng). Đây là chương trình đào tạo, giáo viên, văn bằng chứng chỉ do Pháp thực hiện. Chi phí cho toàn khóa học k h o ả n g 80.000USD. 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng tốt nghiệp do Pháp thực hiện. Sau khóa học, học viên được làm việc cho Vietnam Airline với thu nhập hấp dẫn. Lựa chọn 3: 1. Trúng tuyển chương trình tuyển học viên đào tạo phi công của hãng hàng không Jetstar Pacific (đảm bảo đủ điều kiện về sức khỏe, trình độ tiếng	Chuyên sâu Các chuyên ngành chủ yếu liên quan đến các loại máy bay (ví dụ như máy bay trực thăng, các loại máy bay vận chuyển hành khách và hàng hóa khác nhau). Phi công chở khách Phi công vận tải Phi công trực thăng Phi công quân sự Ví dụ về nơi làm việc: Quân đội Các hãng hàng không dân dụng Các công ty bay dịch vụ Các tổ chức, cá nhân có máy bay riêng
				Anh, trí tuệ)	

Mô tả nghề	 Năng lực bổ sung	-	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
			 Chương trình đào tạo tại nước ngoài, Australia hoặc New Zealand. Phí đào tạo khoảng 12.000 USD. Tốt nghiệp, được cấp bằng và làm việc cho Jetstar Pacific. 	

- HV Hàng Không Việt Nam
- Trường Sĩ quan không quân (Nha trang) Đào tạo tại nước ngoài theo
- HV Hàng Không VietJet
- Đào tạo tại nước ngoài theo chương trình của hãng hàng không Jetstar Pacific

166. Tên nghề: Kiểm soát viên không lưu (3154) - Air Traffic Controller

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kiểm soát viên không lưu, còn gọi là kiểm soát viên giao thông đường hàng không, hướng dẫn hướng bay trên không trung, và dưới mặt đất qua các thiết bị như đài, ra-đa hay hệ thống đèn và cung cấp thông tin cần thiết cho hoạt động của phương tiện bay. Nhiệm vụ chủ yếu gồm:	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học CĐ hoặc ĐH chuyên ngành kĩ thuật – công nghệ bất kì. Tốt nghiệp, được cấp bằng CĐ hoặc ĐH chuyên ngành đào tạo. 	 Không quân, chuyên đào tạo phi công và quản lí không lưu trong thời kì chiến tranh Hàng không nội địa, chuyên ngành hàng không chở hành khách
 Hướng dẫn và điều khiển phương tiện bay hạ cánh và cất cánh và các thao tác trên mặt đất; Hướng dẫn và kiểm soát phương tiện bay hoạt động 				3. Trúng tuyển vào vị trí kiểm soát không lưu của công ty Quản lí bay (Tốt nghiệp	Ví dụ về nơi làm việc: Dài chỉ huy các sân bay dân sự và quân sự Trung tâm kiểm
trong không phận cho phép; 3. Kiểm tra và phê chuẩn kế hoạch bay;				loại khá, trình độ tiếng Anh	soát không lưu và tiếp cận đường dài
4. Thông báo cho đội bay và phi hành đoàn về điều kiện thời tiết, các điều kiện hoạt động, kế hoạch bay và giao thông hàng không;				và sức khỏe đạt tiêu chuẩn làm việc tại vị trí tuyển dụng theo qui định).	
5. Áp dụng các kiến thức về qui tắc và thực tiễn liên quan đến điều khiển giao thông hàng không để xác định và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong công việc;				4. Tham gia khóa đào tạo của công ty Quản lí bay và thi lấy chứng chỉ	
 6. Ban hành và tổ chức tình trạng khẩn cấp, các dịch vụ và qui trình nghiên cứu, và giải cứu; 7. Chỉ đạo hoạt động của các phương tiện bay và phương tiện dịch vụ tại hoặc gần đường băng; 				hành nghề an toàn hoạt động bay của Cục Hàng Không cấp.	
8. Duy trì liên lạc qua điện đài và điện thoại với các đài kiểm soát lân cận, các trạm kiểm soát đón khách hay các trung tâm kiểm soát khác, và phối hợp hoạt động của phương tiện bay vào các khu vực lân cận.					

- Các trường CĐ, ĐH trên cả nước.
- Công ty Quản lí bay miền Bắc, miền Trung, miền Nam thuộc Tổng công ty quản lí bay
- Công ty Quản lí bay miền Nam thuộc Tổng công ty quản lí bay
- Công ty Quản lí bay miền Trung, thuộc Tổng công ty quản lí bay

167. Tên nghề: Kĩ thuật viên y tế: công nghệ y học hạt nhân (3211, 3212)³⁶ - Medical **Technologist: Nuclear Medicine Technology**

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Hiện nay, ngành y tế ứng dụng nhiều công nghệ hạt nhân qua sử dụng các vật liệu phóng xạ để hỗ trợ chẩn đoán và điều trị bệnh. Kĩ thuật viên công nghệ y học hạt nhân làm công việc vận hành máy móc liên quan đến y học hạt nhân, như máy chụp cắt lớp, chụp cộng hưởng từ, máy chạy tia gamma Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Bảo trì và vận hành các thiết bị liên quan đến y học hạt nhân bao gồm: Máy camera tia gamma Máy chụp cắt lớp điện toán (CT scan) Thiết bị chụp cộng hưởng từ (MRI) Các hệ thống máy tính điều khiển Chuẩn bị và quản lí phóng xạ cho bệnh nhân như dùng chất phóng xạ đánh dấu để xác định bất thường ở các cơ quan trong cơ thể người bệnh; Dọc kết quả chụp quét, viết và chuyển báo cáo kết quả cho bệnh nhân và bác sĩ; Sử dụng hóa chất để điều trị bệnh nhân ung thư; Dảm bảo rằng các chất phóng xạ được lưu trữ và xử lí an toàn; Theo dõi tất cả các thiết bị an toàn; Hỗ trợ nghiên cứu; Hỗ trợ giảng dạy và quản lí sinh viên.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học ĐH c h u y ê n ngành kĩ thuật hạt nhân, vật lí y khoa. 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng ĐH c h u y ê n ngành đào tạo. - Bồi dưỡng thêm về y học	 Chuyên sâu về các loại thiết bị cụ thể (như máy chụp CT scan, máy chụp cắt lớp phát xạ - PET scan) Lập trình máy tính điều khiển các thiết bị này Chuyên sâu về các hình thức xét nghiệm cụ thể (như đo mật độ xương) Ví dụ về nơi làm việc: Các bệnh viện, cơ sở y tế Các phòng thí nghiệm y tế Các bệnh viện đào tạo thực hành Các trung tâm nghiên cứu

- ĐHQG Hà Nội ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐHQG TpHCM ĐH Khoa học ĐH Đà Lạt tự nhiên

³⁶ Công việc thuộc hai mã nghề 3211- Kĩ thuật viên máy móc thiết bị y tế và chữa bệnh và 3212- Kĩ thuật viên làm việc tại phòng thí nghiệm y tế và phòng nghiên cứu, chưa có mã nghề riêng

168. Tên nghề: Kĩ thuật viên phòng xét nghiệm (3212) - Laboratory Technician

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên phòng xét nghiệm trong các bệnh viện, cơ sở y tế, pháp y, còn gọi là kĩ thuật viên phòng thí nghiệm y tế, tiến hành các xét nghiệm sinh hóa, kiểm tra bằng kính hiển vi và soi vi khuẩn trong phòng thí nghiệm để kiểm tra máu, mô và các chất dịch của bệnh nhân, tử thi để tìm ra nguyên nhân gây bệnh hoặc tử vong.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC c h u y ê n ngành kĩ thuật xét nghiệm 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Hóa sinh Hóa học lâm sàng Tế bào học Công nghệ tế bào Huyết học Mô học Miễn dịch học
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Thu thập mẫu xét nghiệm từ cơ thể người bệnh như máu, các mô và các chất bài tiết khác của cơ thể để và làm các xét nghiệm phù hợp; Kiểm tra các mô lấy từ cơ thể người để xác định nguồn gốc và bản chất bệnh bằng cách sử dụng kính hiển vi và các công cụ khác; Chẩn đoán bản chất bệnh trên cơ sở các phân tích hóa học và báo cáo kết quả cho bác sĩ điều trị của bệnh nhân; Lập kế hoạch và tiến hành thí nghiệm để nghiên cứu quá trình bệnh lí, tử vong; Thực hiện khám nghiệm tử thi (khám nghiệm cơ thể người đã chết) 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ c h u y ê n ngành kĩ thuật xét n g h i ệ m hoặc CĐ c h u y ê n ngành xét nghiệm y học. 2. Có thể học tiếp lên ĐH	 Vi sinh vật Khoa học truyền dịch Kĩ thuật kiểm tra y tế Kĩ thuật thiết bị phòng thí nghiệm Pháp y Ví dụ về nơi làm việc: Các phòng thí nghiệm Các bệnh viện, trung tâm y tế, cơ sở chăm sóc sức khỏe Các trung tâm
để nghiễn cứu tình trạng rối loạn của cơ thể hoặc nguyên nhân tử vong.				Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành xét nghiệm y học.	nghiên cửu Nhà xác Bộ phận pháp y của công an

- ĐH Thái Nguyên ĐH Y dược CĐ Y tế Đồng Nai CĐ kĩ thuật Y tế II
- ĐH Kĩ thuật y tế Hải Dương
- ĐH Trà Vinh
- ĐH Y dược Cần Thơ
- CĐ Y tế Huế

169. Tên nghề: Kĩ thuật viên y tế: kĩ thuật viên phẫu thuật (3221) - Medical Technologist: Surgical Technology

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên phẫu thuật, còn là kĩ thuật viên phòng mổ, làm việc dưới sự giám sát của bác sĩ phẫu thuật, y tá, bác sĩ gây mê hoặc nhân viên phẫu thuật khác. Trách nhiệm của họ là chuẩn bị phòng mổ và bệnh nhân trước ca phẫu	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành điều dưỡng. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH 	 Kĩ thuật khoan Đánh giá mỏ dầu khí Kĩ thuật sản xuất Kĩ thuật tầng chứa Kĩ thuật thủy khí Vật lí đá
thuật và thực hiện chăm sóc bệnh nhân ngay sau khi hoàn thành ca phẫu thuật.			Tốt nghiệp THPT hoặc	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp dầu khí Nhà nước và tư nhân
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Chuẩn bị phòng mổ bằng việc chuẩn bị các dụng cụ, thiết bị mổ, màn vô trùng, và các giải pháp vô trùng trong phẫu thuật; 2. Điều chỉnh, kiểm tra các thiết			tương đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Điều dưỡng. 2. Có thể học lên ĐH	 Các trung tâm, viện nghiên cứu Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học Các cơ quan Nhà nước quản lí ngành
bị được sử dụng trong phẫu thuật và đảm bảo tất cả đều				ப்பி Lựa chọn 3:	dầu khí Các công ty tư vấn kĩ
hoạt động tốt; 3. Chuẩn bị cho bệnh nhân trước ca phẫu thuật bằng cách rửa, làm sạch và khử trùng khu vực mổ;				1. Theo học ĐH chuyên ngành điều dưỡng.	thuật
4. Bố trí bệnh nhân vào vị trí bàn mổ và phủ màn phẫu thuật					
vô trùng cho bệnh nhân; 5. Lường trước các yêu cầu của bác sĩ phẫu thuật và đảm bảo rằng họ nhận được dụng cụ phẫu thuật kịp thời trong quá trình phẫu thuật;					
6. Giữ miệng vết mổ, cắt chỉ khâu, giúp đếm gạc, kim, vật tư và các công cụ phẫu thuật;					
 từ và các công cụ phau thuật; Điều khiển máy khử trùng, đèn chiếu sáng, hoặc máy hút dịch. 					

- TC Y dược Hà Nội
- CĐ Y tế Quảng Ninh
- ĐH Y Hà Nội
- ĐH Thành Tây
- ĐH Điều dưỡng Nam Định
- CĐ Kinh tế-Kĩ thuật Miền Nam
- ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch
- ĐH Kỹ thuật y tế Hải Dương
- ĐH Duy Tân
- ĐH Đông Á

170. Tên nghề: Kĩ thuật viên y tế: kĩ thuật viên và phụ tá nha khoa (3251) - Dental **Assistant and Therapist**

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên và phụ tá nha khoa trợ giúp cho bác sĩ nha khoa trong tư vấn, chẩn đoán, phòng và chữa bệnh về răng miệng. Về mặt phạm vi và độ phức tạp thì hạn chế hơn so với các nhiệm vụ mà một bác sĩ nha khoa thực hiện.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành kĩ thuật phục hình răng. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH 	 Kĩ thuật viên nha khoa Vệ sinh răng miệng Kĩ thuật phục hình răng
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tư vấn cho cá nhân và cộng đồng về vệ sinh răng miệng, chế độ ăn uống và các biện pháp phòng ngừa bệnh răng miệng; 2. Tiến hành kiểm tra răng, chẩn đoán bệnh và chuyển các ca bệnh khó hơn cho bác sĩ nha khoa khi cần; 3. Làm sạch răng, chuẩn bị phần lỗ hổng ở răng (khoan và làm sạch lỗ khoan) của người bệnh trước khi hàn và thực hiện việc hàn lỗ hổng đó; 4. Thực hiện một số công việc liên quan đến việc làm răng giả và một số phương pháp phẫu thuật nhất định; 5. Chuẩn bị, sát trùng các dụng cụ và thiết bị nha khoa; 6. Chuẩn bị vật liệu nha khoa; 7. Giúp bệnh nhân chuẩn bị kiểm tra và điều trị.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ hoặc CĐ chuyên ngành kĩ thuật phục hình răng. 2. Có thể học tiếp lên ĐH	Ví dụ về nơi làm việc:

- ĐH Thái Nguyên ĐH Y Dược
 ĐH Kĩ thuật y tế Hải Dương
 ĐH Y Hà Nội
 CĐ Y tế Cần Thơ
 CĐ Y tế Khánh Hòa
 CĐ Kĩ thuật y tế Trung ương 2
 ĐH Y dược Cần Thơ

171. Tên nghề: Vận động viên và người chơi thể thao chuyên nghiệp (3421, 3422) - Sports Professi onal

(Vận động viên và người chơi thể thao-3421, Huấn luyện viên, người hướng dẫn thể thao-3422)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Vận động viên và người chơi thể thao chuyên nghiệp tham gia vào một môn thể thao nào đó với tư cách là người chơi hoặc người huấn luyện chuyên nghiệp. Họ tham gia vào các câu lạc bộ, tổ chức hoặc các cuộc thi đấu về các môn thể thao để đạt được thành tích cao. Nhiệm vụ cụ thể của họ phụ thuộc vào công việc cụ thể mà họ đảm nhận.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành thể dục thể thao. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. 	 Một môn thể thao cụ thể nào đó Quản lí thể thao Huấn luyện Bình luận và truyền thông Ví dụ về nơi làm việc: Các đội tuyển
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Vận động viên 1. Chơi và tham gia thi đấu một môn thể thao nào đó theo qui chế, luật đã được xây dựng, thể hiện tài năng, năng lực, kĩ thuật và phong cách của mình;			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành đào tạo. 2. Có thể học tiếp lên ĐH	thể thao Các trung tâm huấn luyện thể thao Các nhà văn hóa-thể thao Các cơ sở giáo dục – đào tạo
 Tham gia luyện tập thường xuyên, thực hiện các bài tập riêng để duy trì thể lực và chuyên môn vể môn thể thao mình chơi; Thảo luận với huấn luyện viên 				Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành huấn luyện thể thao / giáo dục thể chất	Các cơ quan quản lí văn hóa-thể thao
để quyết định chiến thuật thi đấu; 4. Đánh giá đối thủ và điều kiện					
thi đấu; 5. Thảo luận và kí hợp đồng thi đấu cho các câu lạc bộ, các tổ chức					
Huấn luyện viên: 1. Xác định điểm mạnh và điểm yếu của vận động viên và đội thể thao;					
 Lập kế hoạch, hướng dẫn và điều chỉnh việc tập luyện; 					
3. Lập kế hoạch và điều phối tham gia thi đấu; 4. Chuẩn bị và khuyến khích vập					
 Chuẩn bị và khuyến khích vận động viên thi đấu; Xây dựng chiến lược chiến thuật thi đấu và chỉ đạo vận động viên; 					

M	ô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
6.	Theo dõi và phân tích kĩ thuật, thể lực và phong độ để xác định hướng phát triển;					
7.	Đại diện tại các cuộc thi đấu thể thao để đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, luật chơi và an toàn.					
8.	Theo dõi thời gian thi đấu và ghi chép tỉ số, kết quả;					
9.	Đánh giá thể hiện của đối thủ, việc thực hiện cho điểm, phạt và xác định kết quả.					

- TC thể dục thể thao (Yên Bái)
- CĐ Sư phạm Cao Bằng
- ĐH thể dục thể thao Bắc Ninh
- (TP.HCM)
- ĐH Thể dục thể thao TpHCM
- ĐH Quốc tế Hồng Bàng CĐ thể dục thể thao Thanh Hóa

172. Tên nghề: Giáo viên giáo dục thể chất (3422) - Physical Education Teacher

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Giáo viên giáo dục thể chất, thường gọi là giáo viên thể dục, thực hiện việc giảng dạy các lớp học thể chất, tổ chức các trò chơi, huấn luyện học viên tham gia các trò chơi và các môn thể dục thể thao.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Các chuyên ngành về một môn thể thao và đào tạo huấn luyện viên thể thao Tâm lí học thể thao
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Đào tạo và tổ chức cho cá nhân hoặc nhóm các học sinh của các trường học và các tổ chức giáo dục khác tham gia vào các môn thể thao như thể dục tự do, thể dục dụng cụ và các bài tập thể chất khác để nâng cao sức khỏe, sự cân đối và sự uyển chuyển duyên dáng; 2. Dạy học viên sử dụng tạ, xà và các thiết bị thể dục thể chất khác; 3. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn và làm trọng tài cho các trò chơi, thi đấu thể dục thể thao; 4. Tổ chức thi đấu thể thao giữa các lớp, các đơn vị hoặc khu vực; tổ chức các cuộc gặp gỡ liên quan đến thể thao; 5. Giám sát việc bảo trì các dụng cụ thể dục thể thao.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành giáo dục thể chất 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành giáo dục thể chất	Ví dụ về nơi làm việc: Các trường phổ thống, trung cấp, cao đẳng, đại học Các tổ chức giáo dục đào tạo Các câu lạc bộ sức khỏe Phòng tập thể dục Trung tâm thể dục thể thao Bệnh viện Các khu nghỉ dưỡng, khách sạn lớn

- ĐH Sư phạm Hà Nội
- ĐH Sư phạm Hà Nội 2
- ĐH Sư phạm thể dục thể thao ĐH Cần Thơ Trung ương.
- ĐH Sư phạm thể dục thể thao CĐ Sư phạm Nghệ An TpHCM

- CĐ Phương Đông (Quảng Nam)
 - ĐH Vinh

173. Tên nghề: Kĩ thuật viên kĩ thuật viễn thông (3522) - Telecommunications Technicians

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu		
Kĩ thuật viên kĩ thuật viễn thông thực hiện các công việc về kĩ thuật liên quan tới nghiên cứu kĩ thuật viễn thông, thiết kế, sản xuất, lắp ráp, xây dựng, vận hành, duy tu và sửa chữa các hệ thống viễn thông.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên Kĩ thuật lắp đặt đài trạm viễn thông, Kĩ thuật truyền hình cáp, Kĩ thuật truyền dẫn	 Thiết bị tin học và viễn thông doanh nghiệp Dịch vụ bưu chính viễn thông doanh nghiệp 		
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Cung cấp các hỗ trợ kĩ thuật liên quan tới nghiên cứu và phát triển các thiết bị viễn thông, hoặc thử nghiệm các vật mẫu; Nghiên cứu các vật liệu kĩ thuật như các bản thiết kế, bản phác họa kĩ thuật để xác định phương pháp làm việc chấp nhận được; Chuẩn bị dự toán chi tiết số lượng và giá cả các nguyên vật liệu và nhân công theo yêu cầu của nhà sản xuất và việc lắp đặt các trang thiết bị, tùy thuộc vào đặc điểm kĩ thuật đã đề ra; 	tới nghiên cứu và n các thiết bị viễn bặc thử nghiệm các ứu các vật liệu kĩ ư các bản thiết kế, họa kĩ thuật để xác rơng pháp làm việc n được; dự toán chi tiết số giá cả các nguyên vật hân công theo yêu shà sản xuất và việc sốc trang thiết bị, tùy to đặc điểm kĩ thuật					viễn thông tin học, Kinh doanh dịch vụ Bưu chính Viễn thông hoặc TC chuyên Kinh doanh bưu chính viễn thông, Công nghệ kĩ thuật điện tử - viễn thông, Kĩ thuật lắp đặt đài, trạm viễn thông. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Các công ty viễn thông Nhà nước và tư nhân Các công ty dịch vụ điện thoại di động Các doanh nghiệp vận tải hàng hải Các doanh nghiệp vận tải hàng không Các cơ quan quản lí Nhà nước về bưu chính viễn
 Cung cấp việc giám sát kĩ thuật cho việc sản xuất, sử dụng, duy tu và sửa chữa các hệ thống viễn thông nhằm đảm bảo việc vận hành được thỏa đáng và tương thích với các qui định và tiêu chí kĩ thuật đã được đề ra; Áp dụng kiến thức trên nguyên lí và thực tế kĩ thuật viễn thông để xác định và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện công việc. 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên Kĩ thuật lắp đặt đài trạm viễn thông, Kĩ thuật truyền hình cáp, Kĩ thuật truyền dẫn quang và vô tuyến, Kinh doanh thiết bị viễn thông tin học, Kinh doanh dịch vụ Bưu chính Viễn thông hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ Kĩ thuật điện tử, truyền thông.			

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
				2. Có thể học tiếp lên ĐH	
				Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật điện tử, truyền thông.	

- CĐ Điện tử, Điện lạnh Hà Nội
- HV Công nghệ bưu chính viễn thông Hà Nội
- ÐH FPT
- ĐH Công nghiệp Hà Nội
- ĐH Điện lực Hà Nội

- HV Công nghệ bưu chính viễn thông TpHCM
- ĐHQH TpHCM ĐH Bách khoa
- ĐHQH TpHCM ĐH Khoa học tự nhiên
- ĐH Công nghiệp TpHCM
- ĐH Cần Thơ

- ĐH Đà Nẵng ĐH Bách khoa
- ĐH Quy nhơn

174. Tên nghề: Cảnh sát cứu hỏa (5401) - Fire-Fighters

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Cảnh sát cứu hoả thực hiện công việc ngăn chặn, phòng chống hỏa hạn và dập tắt đám cháy. Họ cũng có nhiệm vụ giải cứu những người bị mắc kẹt trong hỏa hoạn, cứu hàng hoá, tài sản trong và sau hoả hoạn hoặc tai nạn nghiêm trọng. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Phản ứng khi có báo cháy và các báo động khẩn cấp khác như tai nạn trong nhà máy, hàng không, bom mìn; 2. Kiểm soát và dập tắt lửa bằng các phương tiện và hóa chất dập lửa và các kĩ thuật cứu hỏa phù hợp; 3. Ngăn chặn và hạn chế sự lan tỏa của đám cháy hoặc các chất dễ cháy khi có hoả hoạn hoặc tai nạn; 4. Sơ tán, cứu người mắc kẹt tại địa điểm hỏa hoạn và nơi xảy ra tai nạn; 5. Cứu tài sản, hàng hoá trong và sau hoả hoạn hoặc các tai nạn nghiêm trọng; 6. Tuyên truyền giáo dục cộng đồng về phòng cháy chữa cháy.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn. 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Phòng cháy, chữa cháy cứu nạn.	và không quân Các cơ quan quản lí phòng chống cháy nổ

Ví dụ các trường có đào tạo:

ĐH Phòng cháy chữa cháy Hà Nội

• ĐH Phòng cháy chữa cháy phía Nam

175. Tên nghề: Trồng trọt (6111-14) - Crop Grower

(Lao động trồng rau và cây mùa vụ-6111, Lao động trồng cây ăn quả-6112, Lao động trồng trọt mùa vụ hỗn hợp-6114)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Lao động trồng trọt lập kế hoạch, tổ chức và thực hiện các hoạt động trồng trọt và thu hoạch các loại cây lương thực, thực phẩm như lúa và cây có hạt, rau và hoa màu, cây công nghiệp như mía đường, thuốc lá, chè, cà phê, cao su, cây ăn quả như bưởi, xoài, cam chanh. Họ cung cấp hoặc bán thường xuyên cho cơ sở bán buôn, doanh nghiệp kinh doanh thương mại hoặc trực tiếp bán ra thị trường.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học T C / C Đ / Đ H chuyên ngành nông nghiệp chuyên sâu vào các vấn đề liên quan trực tiếp đến trồng t r ọ t / c h ă n nuôi/bảo vệ thực vật (như Nhà nông học) 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Trồng cây lương thực Trồng rau Trồng cây công nghiệp Trồng cây ăn quả Bảo vệ thực vật Khuyến nông khuyến lâm Sản xuất giống Thu hoạch và chế biến sau thu hoạch Thu mua, vận chuyển và tiêu thụ nông sản
 Xác định chủng loại và số lượng cây trồng; Mua giống, phân bón và vật tư khác; Cho thuê hoặc đầu tư cải tạo đất đai, nhà cửa, động vật làm việc, trang thiết bị, máy móc; Thực hiện các hoạt động canh tác như làm đất, gieo hạt, trồng cây, chăm sóc, thu 			Bất kì	1. Theo học Sơ cấp nghề từ 1-3 tháng về các vấn đề liên quan trực tiếp đến trồng t r ọ t / c h ă n nuôi/bảo vệ thực vật	Ví dụ về nơi làm việc: Lao động sản xuất tại các trang trại, nông trường chuyên canh một loại cây trồng, trồng cây hỗn hợp, hoặc trồng trọt kết hợp chăn nuôi, chế biến Lao động quản lí
hoạch; 5. Lưu trữ và sơ chế sản phẩm sau thu hoạch; 6. Nuôi dưỡng, chăm sóc động vật lấy sức kéo và bảo dưỡng các khu trang trại, máy móc thiết bị; 7. Cung cấp và tiếp thị nông sản.				2. Tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn ngắn, dài	trang trại, nông trường về kĩ thuật hoặc tài chính, như tính toán chi phí, định giá sản phẩm và ghi chép sổ sách Lao động thu hoạch, chế biến, vận chuyển hoặc nhân viên tiếp thị, bán hàng tại các cơ sở,
					doanh nghiệp thu mua, chế biến, vận chuyển và kinh doanh nông sản • Tự tạo việc làm tại gia đình

- TC Nông nghiệp Hà Nội
- HV Nông nghiệp Hà Nội
- ĐH Thái nguyên ĐH Nông lâm
- TC Nông nghiệp Quảng Trị
- CĐ kỹ thuật Công Nông nghiệp Quảng Bình
- TC Kĩ thuật Nông nghiệp TpHCM

176. Tên nghề: Chăn nuôi gia súc, gia cầm (6121, 6122) - Animal Husbandry Specialist

(Lao động chăn nuôi gia súc và sản xuất sữa-6121, Lao động chăn nuôi gia cầm-6122)

Năng lực thiết yếu		Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm hoặc TC chuyên ngành chăn 	 Chăn nuôi và quản lí gia súc Dinh dưỡng động vật Quản lí gia cầm
			nuôi. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	Ví dụ về nơi làm việc: Các trang trại Trang trại sản xuất sữa
		Tốt nghiệp THPT hoặc	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành chăn nuôi gia	 Các phòng khám thú y Các công ty bán sản phẩm gia súc
		tương đương	hoặc TC chuyên ngành chăn nuôi.	• Các viện nghiên cứu
			lên CĐ, ĐH	
			Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ hoặc CĐ chuyên ngành chăn	
			nuôi. 2. Có thể học tiếp lên ĐH	
			Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành chăn nuôi.	
	thiết yếu Năng lực thể chất - cơ	thiết yếubổ sungNăngNănglực thểlực phânchất - cơtích -	thiết yếu bổ sung tối thiểu Năng lực thể chất - cơ khí Năng lực phân tích - IHCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	thiết yếu bổ sung tối thiểu học tập Năng lực thể chất - cơ khí Năng lực phân tích - IOGic Tốt nghiệp THCS hoặc hoặc tương đương 1. Theo học TC chuyên ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm hoặc TC chuyên ngành chăn nuôi. Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành chăn nuôi. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ hoặc CĐ chuyên ngành chăn nuôi. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ hoặc CĐ chuyên ngành chăn nuôi. 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành chăn 1. Theo học ĐH chuyên ngành chăn

- HV Nông nghiệp Hà Nội
- ĐH Thái nguyên ĐH Nông ĐH Cần Thơ Lâm
- ĐH Hải Phòng

- ĐH An Giang
- ĐH Phú Yên
- CĐ Cơ điện và nông nghiệp Nam Bộ (Cần Thơ)
- ĐH Quảng Bình
- ĐH Huế ĐH Nông Lâm

177. Tên nghề: Nuôi ong và nuôi tằm (6123) - Apiarists and Sericulturists

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Lao động nuôi ong và nuôi tằm lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động nuôi và chăm sóc cần thiết đối với các loài ong mật và tằm để sản xuất và bán mật ong, sáp ong, kén tằm một cách thường xuyên cho người mua buôn, tổ chức thương mại hoặc người bán lẻ ở chợ.	N ă n g lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm hoặc TC chuyên ngành chăn nuôi. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Sản xuất giống Sản xuất kén tằm Sản xuất hàng tơ lụa Cuộn, xe tơ Nhuộm, in tơ Kĩ thuật nuôi tằm Ví dụ về nơi làm việc: Tự tạo việc làm tại gia đình
 Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Xác định các loại và sản lượng sản phẩm từ ong mật, tằm; Nuôi và chăm sóc ong mật, tằm; Mua ong, tằm, giống tằm về chăm sóc; Trồng hoặc mua thức ăn và các nguồn cung cấp thức ăn khác cho ong mật, tằm; Thuê, đầu tư cơ sở chăn nuôi, các thiết bị, máy móc; Thu hoạch sản phẩm của ong mật, tằm nuôi được; Bảo quản và sơ chế các sản phẩm từ ong mật, tằm; Tiếp tục chế biến hoặc tiêu thụ ra thị trường. 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm hoặc TC chuyên ngành chăn nuôi. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ hoặc CĐ chuyên ngành chăn nuôi. 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành chăn nuôi.	 Các cơ sở, hợp tác xã, doanh nghiệp nuôi ong, dâu tằm tơ Các doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm ong, dâu tằm tơ Các hội nông dân

- HV Nông nghiệp Hà Nội
- ĐH Thái nguyên ĐH Nông Lâm
- ĐH Hải Phòng

- CĐ Cơ điện và nông nghiệp Nam ĐH Quảng Bình Bộ (Cần Thơ)
- ĐH An Giang (Long Xuyên)
- ĐH Cần Thơ
- ĐH Phú Yên

178. Tên nghề: Thợ đường ống (7126) - Plumbers and Pipe Fitters

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thợ đường ống lắp đặt, thay thế và bảo dưỡng hệ thống ống dẫn và máy móc cho đường cấp nước, khí đốt, hệ thống thoát nước, hệ thống cống rãnh và thiết bị chạy bằng sức nước và khí nén. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Đo, cắt, bắt ren, uốn cong, nối	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học TC chuyên ngành cấp thoát nước, công nghệ kĩ thuật nội thất và điện nước công trình. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH 	 Kết nối khí Hệ thống sưởi và hệ thống thông gió Lắp đặt hệ thống thủy lợi Thợ ống, lợp mái Lắp đặt hệ thống tưới nước
 Đo, cat, bat ren, uon cong, noi lại bằng đoạn nối, lắp, bảo dưỡng và sửa chữa các ống dẫn, vật cố định của hệ thống thoát nước, hệ thống cung cấp nước và hệ thống cóng rãnh; Lắp các thiết bị ga, máy rửa bát và bình nước nóng, bồn rửa và toa lét sử dụng bằng tay và bằng sức mạnh của dụng cụ; Đặt ống bằng đất sét, xi măng hoặc gang xuống rãnh, mương để tạo thành cống rãnh, ống dẫn nước, đường ống nước hoặc cho các mục đích khác; Xem xét, kiểm tra các hệ thống và ống đã được lắp đặt, sử dụng máy đo áp suất, theo dõi và kiểm tra thủy tĩnh hoặc 			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành cấp thoát nước 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành cấp thoát nước.	Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty xây dựng Các công ty lắp đặt, sửa chữa Nhà máy lọc dầu Tự mở cơ sở hoặc hành nghề tư nhân
dùng các phương pháp khác; 5. Thực hiện các công việc có liên quan; 6. Giám sát các công nhân khác.					

- TCN kĩ thuật xây dựng và nghiệp vụ (Vĩnh Phúc)
- CĐN công nghệ và nông lâm Đông Bắc (Lạng Sơn)
- ĐH Kiến Trúc Hà Nội
- ĐH Xây dựng

- CĐ Gia Lai
- ĐH Thủy Lợi CS2 (TpHCM) CĐ Cơ giới Quảng Ngãi
- CĐ kĩ thuật Việt Đức Nghệ An

 - CĐ Cơ điện xây dựng và nông lâm Trung Bộ

179. Tên nghề: Thợ chế tạo khuôn và công cụ (7211) - Tool and Die Maker

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Thợ chế tạo khuôn và công cụ chế tạo các loại khuôn và lõi khuôn. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Chế tạo, bảo dưỡng và sửa chữa các loại khuôn (khuôn đúc, khuôn mẫu), khuôn dẫn, mô hình khuôn và các dụng cụ khác. Các loại khuôn và dụng cụ này được sử dụng cùng với các công cụ cầm tay và máy móc để tạo hình sản phẩm; 2. Tra lắp và lắp ráp các bộ phận để tạo ra và sửa chữa khuôn, mô hình khuôn và các dụng cụ khác; 3. Chế tạo và sửa chữa các khuôn mẫu bằng kim loại; 4. Trình bày cách thức tiến hành và điểm qui chiếu trên nguyên vật liệu kim loại để hướng dẫn thợ cắt, tiện, phay và tạo hình sản phẩm.		Năng lực hình học - màu sắc - thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Công nghệ chế tạo khuôn in. 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng TC chuyên ngành đào tạo. (Có thể học liên thông lên CĐ) Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ chế tạo khuôn in. 2. Tốt nghiệp, được cấp bằng CĐ chuyên ngành đào tạo.	Lập trình và vận hành máy CNC Sản xuất khuôn mẫu Quản lí chất lượng Thiết kế công cụ Ví dụ về nơi làm việc: Cửa hàng bán máy móc Các doanh nghiệp sản xuất, chế tạo khuôn mẫu, chế tạo máy Phòng thí nghiệm nghiên cứu phát triển

Ví dụ các trường có đào tạo:

• Các trường trung cấp, cao đẳng, đại học có ngành cơ khí

180. Tên nghề: Thợ mộc và thợ làm đồ gỗ (7115) - Carpenters and Joiners

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thợ mộc và thợ làm đồ gỗ gia dụng cắt, tạo dáng, lắp ráp, chế tạo và bảo dưỡng sửa chữa nhiều loại công trình và đồ đạc bằng gỗ. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Chế tạo, sửa đổi và sửa chữa các cấu trúc và đồ mộc khác tại xưởng mộc và trên công trường xây dựng; 2. Xây dựng và thay thế các cấu trúc bằng gỗ nặng trên các khu đất đang xây dựng nhà ở; 3. Lắp ráp, sửa đổi đồ đạc cố	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học -màu sắc - thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Gia công và thiết kế sản phẩm mộc, mộc dân dụng, mộc xây dựng và trang trí nội thất, mộc mĩ nghệ. 2. Có thể học tiếp lên CĐ Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc	 Hoàn thiện sản phẩm mộc mĩ nghệ Mộc mĩ nghệ các hệ thống bên trong Mộc dân dụng Mộc thô Kĩ thuật mộc dân dụng Ví dụ về nơi làm việc: Các công ty gia công, chế biến gỗ
định của tòa nhà như tường, cửa, khung cửa sổ và cửa ra vào, và ván ô của cửa hoặc tường;			THPT hoặc tương đương	tương đương. Lựa chọn 2: Theo học CĐ chuyên	và lâm sản, thiết kế nội thất • Các công ty kinh doanh đồ gỗ
 4. Chế tạo và sửa chữa các thiết bị sân khấu cho sân khấu biểu diễn, phim điện ảnh hoặc các chương trình truyền hình; 5. Xây dựng, lắp đặt và sửa chữa các đồ đạc cố định bằng gỗ và 				ngành Gia công và thiết kế sản phẩm mộc hoặc Mộc xây dựng và trang trí nội thất.	 Các doanh nghiệp xây dựng dân dụng Các xưởng mộc gia đình Tự mở cơ sở hoặc
đồ đạc trong toa hành khách và các loại tàu xe khác; 6. Giám sát các công nhân khác.				Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành chế biến lâm sản.	hành nghề tư nhân
			Bất kỳ	Có thể theo học những người thợ lãnh nghề, nghệ nhân theo hình thức truyền nghề, kèm cặp nghề	

- TCN tổng hợp Hà Nội
- TCN cho người khuyết tật Thái Bình
- TCN thủ công mĩ nghệ Nam Định
- CĐN kĩ thuật mĩ nghệ Việt Nam (Hà Nội)
- TC Mỹ thuật văn hóa Bình TCN Quảng Xương Dương

181. Tên nghề: Kĩ thuật viên thiết bị lạnh và điều hòa không khí (7127) Refrigeration and Air-conditioning Technician

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Kĩ thuật viên thiết bị lạnh và điều hòa không khí lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy điều hòa không khí, hệ thống máy lạnh và các thiết bị liên quan, ví dụ như điều hòa, tủ lạnh, kho lạnh và các hệ thống làm lạnh công nghiệp. Nhiệm vụ chủ yếu gồm:	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh, Kĩ thuật máy lạnh và điều hoà không khí. 2. Có thể học tiếp lên CĐ	 Vận hành và sửa chữa các thiết bị lạnh Kĩ thuật lạnh và điều hòa không khí. Đông lạnh thủy sản
 Đọc bản thiết kế, bản vẽ hoặc các chi tiết kĩ thuật; Lắp ráp, lắp đặt và sửa chữa các phần hợp thành của hệ 			Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.	việc: • Làm việc trong các nhà máy có hệ thống thiết bị
thống điều hòa không khí và hệ thống máy lạnh; 3. Kết nối hệ thống ống dẫn và các thiết bị bằng việc bắt bu-lông, ghép bằng đinh tán,			hoặc tương đương	Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Vận hành, sửa	lạnh, kho lạnh và điều hòa không khí như: nhà máy thủy sản, đông lanh, chế biến
hàn lại; 4. Kiểm tra hệ thống, chẩn đoán lỗi, và thực hiện các công việc bảo dưỡng thường xuyên.				chữa thiết bị lạnh, Kĩ thuật máy lạnh và điều hoà không khí.	thực phẩm, đường, giấy, dệt • Các công ty cơ điện lạnh • Các cao ốc văn
					phòng, nhà hàng khách sạn lớn, các siêu thị, cảng, sân bay có hệ thống điều hòa lớn
					 Các cửa hàng thiết bị lạnh và điều hòa không khí Tự tạo việc làm

- TCN Hội cựu chiến binh Việt Nam, Hoài Đức, Hà Nội
- TCN Cơ khí Xây dựng, Gia Lâm, Hà Nội
- CĐN Công nghiệp Hà Nội.
- CĐN Văn Lang Hà Nội.
- CĐN Việt Đức Vĩnh Phúc

- TCN Quang Trung TpHCM
- CĐ Thủ Đức TpHCM
- CĐ Kĩ thuật Công nghệ Hùng Vương TpHCM
 - CĐN Số 8 BQP, Đồng Nai
 - CĐN Đồng Nai, Đồng Nai
 - CĐN TpHCM

- TCN Phát thanh Truyền hình Thanh Hoá
- TCN Kinh tế Kĩ thuật công nghiệp Vinh, Nghệ An
- TCN Kinh tế Kĩ thuật Đô Lương,
 Nghệ An
- CĐN Công nghiệp Thanh Hoá
- CĐN Kĩ thuật Việt Đức, Nghệ An
- CĐN Kĩ thuật công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc, Nghệ An

182. Tên nghề: Thợ hàn và thợ cắt kim loại bằng nhiệt (7212) - Welders and Flame **Cutters**

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường Lĩnh vực học tập chuyên sâu
Thợ hàn và thợ cắt kim loại bằng nhiệt hàn và cắt các bộ phận kim loại bằng cách sử dụng lửa khí gas hoặc hồ	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc	 1. Theo học TC chuyên ngành Hàn hoặc TC chuyên ngành Công nghệ hàn. 2. Có thể học tiếp lên CĐ Hàn điện Cắt hàn kim loại Ví du về nơi làm
quang điện và các nguồn nhiệt khác làm chảy rồi cắt hoặc nối kim loại.			tương đương	2. Có thể học tiếp lên CĐ Ví dụ về nơi làm việc: • Các doanh
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Hàn các phần kim loại bằng lửa khí gas hoặc hồ quang			Tốt nghiệp THPT hoặc	Lựa chọn 1:Như tốtnghiệp sản xuấtnghiệp THCS hoặc tươngchế tạođương.• Các công ty xâyLưa chọn 3:
điện, nhiệt nhôm hoặc các phương pháp khác; 2. Vận hành máy hàn bằng điện trở;			tương đương	Lựa chọn 2: Theo học CĐ chuyên ngành Hàn hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ hàn. • Tự mở cơ sở hoặc hành nghề tư nhân
3. Sử dụng đèn khò để chế tạo và sửa chữa lót bọc chì, đường ống, đáy và các dụng cụ chì khác;				
4. Hàn đồng các phần kim loại với nhau;				
5. Cắt miếng kim loại bằng lửa khí gas hoặc hồ quang điện;6. Hàn các miếng kim loại				
bằng mối hàn tay.				

- TCN Cơ khí Xây dựng, Hà Nội
- TCN Giao thông công chính Hà Nội TCN Đức Hoà, Long An
- TCN số 17 BQP, Thành phố Hà Nội TCN Bến Tre
- CĐN Việt Đức Vĩnh Phúc
- CĐN Cơ khí Nông Nghiệp, Vĩnh Phúc CĐN Nguyễn Trường Tộ, TpHCM
- CĐN Việt Xô, Vĩnh Phúc
- TCN Suleco, TpHCM

- CĐN Long An
- CĐN Tiền Giang

- · CĐN An Nhất Vinh Thành phố Thanh Hóa
- CĐN Kĩ thuật Việt Đức Nghệ An
- CĐN Kĩ thuật Việt Đức Nghệ An

183. Tên nghề: Kĩ thuật viên cơ khí trong đóng tàu³⁷ - Mechanical Engineering Technicians (Ship Building)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu		
Đóng tàu là một trong những ngành công nghiệp cổ xưa nhất, bắt nguồn từ việc sử dụng gỗ để chế tạo tàu thuyền. Ngày nay, đóng tàu là một ngành công nghệ cao sử dụng hầu như tất cả các loại hình kĩ thuật chuyên môn. Kĩ thuật viên cơ khí đóng tàu làm công việc đóng thân tàu (phần thân cách nước của một con tàu) cũng như lắp đặt các máy móc bên trong tàu như đường ống và các loại phụ kiện khác nhau.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	lực phân tích - logic	lực phân tích -	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Sản xuất vật liệu phụ trợ dùng trong đóng tàu, Công nghệ chế tạo vỏ tàu thuỷ, Gia công khuôn dưỡng và phóng dạng tàu thuỷ, Gia công lắp ráp hệ thống ống tàu thủy, Gia công và lắp ráp nội thất tàu thủy, Lắp ráp hệ thống động lực tàu thuỷ hoặc TC chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật vỏ tàu thủy, Bảo trì và sửa chữa máy tàu thủy. 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH	 Chế tạo thân tàu Chế tạo và lắp ráp các hệ thống đường ống tàu thủy Chế tạo, lắp ráp nội thất tàu thủy Lắp ráp hệ thống động lực tàu thủy Sửa chữa động cơ tàu thủy Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Sử dụng các kĩ thuật khác nhau như kĩ thuật tạo hình, ép nén, gia công kim loại để tạo ra và lắp ráp thân tàu; 2. Lắp ráp và lắp đặt tất cả các phụ kiện bên trong con tàu.			Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THSC hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Sản xuất vật liệu phụ trợ dùng trong đóng tàu, Công nghệ chế tạo vỏ tàu thuỷ, Gia công khuôn dưỡng và phóng dạng tàu thuỷ, Gia công và lắp ráp hệ thống ống tàu thủy, Gia công và lắp ráp nội thất tàu thủy, Lắp ráp hệ thống động lực tàu thuỷ 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Kĩ thuật tàu thuỷ, Kĩ thuật hàng hải.	nghiệp, xưởng đóng tàu • Các doanh nghiệp vận tải đường biển • Các bến cảng		

- TC Bách nghệ Hà Nội
- TC Kinh tế Kĩ thuật Thương mại Hà Nội
- TCN Cơ khí 1 Hà Nội
- CĐN cơ điện Hà Nội
- CĐN Công nghệ cao Hà Nội
- CĐ Kĩ thuật Công nghệ Bách khoa
- ĐH kinh tế Kĩ thuật Công nghiệp
- ĐH Công nghiệp Hà Nội

- TC Công nghiệp TpHCM
- TC Kĩ thuật & Nghiệp vụ Nam Sài Gòn •
- TC Kinh tế Kĩ thuật Nguyễn Hữu Cảnh ĐH Hồng Đức Thanh Hóa
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật VINATEX
- CĐ Kĩ thuật Lí Tự Trọng TpHCM
- CĐ Kinh tế Công nghệ TpHCM
- ĐH Công nghiệp TpHCM
- ĐH Bách Khoa TpHCM

- ĐH Nha Trang
- ĐH Sư phạm Kĩ thuật Vinh

³⁷ Chưa có mã nghề cấp 4

184. Tên nghề: Kĩ thuật viên cơ khí trong gia công kim loại (7213, 7214, 7221, 7222, 7224, 7313) - Mechanical Technicians (Metal Working)

(Thợ dát kim loại-7213, Thợ chuẩn bị và lắp ráp các cấu kiện kim loại-7214, Thợ rèn, thợ quai búa và thợ rèn ép nén kim loại - 7221, Thợ chế tạo dụng cụ - 7222, Thợ đánh bóng kim loại, thợ mài và thợ mài dụng cụ kim loại - 7224, Thợ kim hoàn - 7313)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Gia công kim loại là quá trình gia công, chế biến các kim loại để tạo ra từng bộ phận, phần lắp ráp hoặc các cấu kiện qui mô lớn. Thuật ngữ "gia công kim loại" bao hàm phạm vi rộng các công việc, từ việc gia công các con tàu và cây cầu lớn tới việc gia công các chi tiết động cơ chính xác và đồ trang	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Cắt gọt kim loại, Gò, Hàn, Rèn, Dập, Nguội chế tạo, Nguội sửa chữa máy công cụ hoặc TC chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật cơ khí, Cơ khí chế	 Hàn Rèn Nguội Sửa chữa nguội Gia công không phoi Gia công cắt gọt kim loại
sức tinh xảo. Thợ gia công kim loại thực hiện các kĩ thuật nguội như ép nguội, uốn nguội, kéo nguội, cắt nguội, hoặc các kĩ thuật				tạo. 2. Có thể học tiếp lên CĐ	Ví dụ về nơi làm việc: • Các công ty xây dưng
rèn như rèn nóng, rèm ấm và rèn nguội.			Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THSC hoặc tương đương.	Các doanh nghiệp chế tạo máy móc thiết bị,
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Nung kim loại trong lò rèn, chế tạo và sửa chữa các sản phẩm bằng cách vẽ, uốn, cắt, đóng búa các sản phẩm kim loại đó;			hoặc tương đương	Lựa chọn 2: Theo học CĐ chuyên ngành Cắt gọt kim loại, Gò, Hàn, Rèn, Dập, Nguội chế tạo, Nguội sửa chữa máy	sản phẩm kim loại Các doanh nghiệp thiết kế máy móc thiết bị, sản phẩm Các doanh
 2. Tạo hình kim loại đã được nung nóng thành các hình dạng cụ thể bằng tay hoặc bằng búa; 3. Tạo hình kim loại không nung 				công cụ hoặc CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật cơ khí, Công nghệ chế tạo máy	nghiệp luyện kim Các doanh nghiệp đóng tàu
nóng thành các hình dạng cụ thể bằng các kĩ thuật nguội như uốn, nắn, cắt, quấn, tán, gò, hàn, đục, chặt, cưa cắt, dũa gọt, khoan, ren, cạo, mài					

- TC Bách nghệ Hà Nội
- TC Kinh tế Kĩ thuật Thương mại Hà Nội TC Kĩ thuật & Nghiệp vụ Nam Sài Gòn
- TCN Cơ khí 1 Hà Nội
- CĐN Cơ điện Hà Nội
- CĐN Công nghệ cao Hà Nội
- CĐ Kĩ thuật Công nghệ Bách khoa
- ĐH Bách khoa Hà Nội
- ĐH Kinh tế Kĩ thuật Công nghiệp
- ĐH Công nghiệp Hà Nội

- TC Công nghiệp TpHCM
- TC Kinh tế Kĩ thuật Nguyễn Hữu Cảnh
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật VINATEX
- CĐ Kĩ thuật Lí Tự Trọng TpHCM
- CĐ Kinh tế Công nghệ TpHCM
- ĐH Sư phạm Kĩ thuật TpHCM
- ĐH Công nghiệp TpHCM
- ĐH Bách Khoa TpHCM

- · ĐH Nha Trang
- ĐH Sư phạm Kĩ thuật Vinh
- ĐH Hồng Đức Thanh Hóa

185. Tên nghề: Thợ cơ khí và sửa chữa xe có động cơ (7231) - Auto Mechanic

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Thợ cơ khí và sửa chữa xe có động cơ làm công việc bảo trì, sửa chữa động cơ và các bộ phận cơ khí của xe máy, xe ô tô chở khách, ô tô tải và các loại xe có động cơ khác. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Lắp ráp, kiểm tra, thử nghiệm và sửa chữa động cơ xe ô tô và các loại xe có động cơ khác; 2. Thay thế các bộ phận hoặc hoàn thiện động cơ; 3. Lắp ráp, kiểm tra, điều chỉnh, tháo dỡ, khôi phục và thay thế bộ phận hỏng hóc của các loại xe ô tô; 4. Lắp đặt hoặc điều chỉnh động cơ, phanh và điều chỉnh tay lái hoặc các bộ phận khác của các loại xe ô tô.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích - logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành Công nghệ ô tô 2. Có thể học tiếp lên CĐ, ĐH Lựa chọn 1: Như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: 1. Theo học CĐ chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật ô tô 2. Có thể học tiếp lên ĐH Lựa chọn 3: Theo học ĐH chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật ô tô	 Phương tiện giao thông bốn bánh Xe hai bánh Xe tải trọng lớn Xe thể thao, xe đua Phương tiện đi lại tại trang trại Ví dụ về nơi làm việc: Ngành ô tô xe máy Xưởng cơ khí của các đơn vị vận tải đường bộ Các đơn vị, bộ phận vận tải của quân đội, các tổ chức bán quân sự và lực lượng vũ trang khác Các doanh nghiệp có đội xe riêng Các ga-ra tư nhân Tự mở cơ sở hoặc hành nghề tư nhân

- CĐ Công nghệ và kĩ thuật ô tô (Sơn Tây)
- CĐN Công nghiệp Hà Nội
- ĐH Công nghệ GTVT Hà Nội
- ĐH Công nghiệp Hà Nội
- TCN kĩ thuật công nghệ Hùng Vương
 - CĐ Việt Nam Singapore (Bình Dương)
 - ĐH SP kĩ thuật TpHCM
 - ĐH Công nghệ Đồng Nai
 - ĐH Công nghiệp TpHCM

- TCN Bắc Quảng Nam
- CĐN Chu Lai Trường Hải
- CĐN Nha Trang
- CĐN Việt Đức (Hà Tĩnh)
- CĐ Công nghệ Đà Nẵng
- ĐH Sư phạm kĩ thuật Vinh

186. Tên nghề: Kĩ thuật viên cơ khí nông nghiệp (7233) - Mechanical Engineering **Technician: Agricultural**

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Kĩ thuật viên cơ khí nông nghiệp là những người chuyên bảo trì và sửa chữa các loại máy móc sử dụng trong nông nghiệp như máy kéo, máy gặt, hệ thống tưới tiêu và máy bơm. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Lắp đặt, kiểm tra, bảo trì và sửa chữa các động cơ, máy móc, thiết bị cơ khí; 2. Kiểm tra và thử nghiệm máy móc mới; 3. Hướng dẫn nông dân sử dụng và giữ gìn máy móc.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực phân tích – logic	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	1. Theo học TC chuyên ngành Lắp đặt, vận hành và sửa chữa bơm, quạt, máy nén khí, Sửa chữa thiết bị chế biến lương thực, thực phẩm hoặc TC chuyên ngành Bảo trì và sửa chữa máy nông, lâm nghiệp, Bảo trì và sửa chữa thiết bị chế biến lương thực, thực phẩm. 2. Có thể học tiếp lên CĐ Lựa chọn 1: như tốt nghiệp THCS hoặc tương đương. Lựa chọn 2: Theo học CĐ chuyên ngành Lắp đặt, vận hành và sửa chữa bơm, quạt, máy nén khí, Sửa chữa thiết bị chế biến lương thực, thực phẩm hoặc CĐ chuyên ngành Bảo dưỡng công nghiệp.	 Lắp đặt, vận hành máy nông nghiệp Bảo trì, sửa chữa máy nông nghiệp Bảo trì và sửa chữa thiết bị chế biến lương thực, thực phẩm. Ví dụ về nơi làm việc: Nhà máy, xưởng cơ khí Xưởng sản xuất, sửa chữa máy nông nghiệp

- TC Bách nghệ Hà Nội
- TC Kinh tế Kĩ thuật Thương mại Hà Nội TC Kĩ thuật & Nghiệp vụ Nam Sài Gòn
- TCN Cơ khí 1 Hà Nội
- CĐN Cơ điện Hà Nội
- CĐN Công nghệ cao Hà Nội
- CĐ Kĩ thuật Công nghệ Bách khoa
- TC Công nghiệp TpHCM
- TC Kinh tế Kĩ thuật Nguyễn Hữu Cảnh
- CĐ Kinh tế Kĩ thuật VINATEX
- CĐ Kĩ thuật Lí Tự Trọng TpHCM
- CĐ Kinh tế Công nghệ TpHCM

187. Tên nghề: Thợ lặn (7541) - Underwater Divers

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thợ lặn sử dụng thiết bị chuyên dụng để làm việc dưới nước. Các hoạt động này có thể là để thăm dò tài nguyên thiên nhiên, cứu hộ và tìm kiếm người, tàu và hàng hoá trong trường hợp đắm tàu Thợ lặn cũng có thể kiểm tra, lắp đặt, sửa chữa các thiết bị dưới nước; kiểm tra, thí nghiệm và chụp ảnh sinh cảnh biển hoặc các cấu trúc dưới nước cho các mục đích thương mại hoặc nghiên cứu. Ngoài lặn dưới nước, còn có lặn HAZMAT là một hình thức lặn mà ở đó các thợ lặn lặn vào một môi trường không phải là nước mà là các chất lỏng khác như bột giấy, xi măng lỏng hoặc bùn dầu. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Thực hiện các biện pháp an toàn như kiểm soát đường dài và độ sâu của việc lặn; 2. Kiểm tra và bảo trì thiết bị lặn; 3. Lặn xuống nước với sự hỗ trợ của người trên bờ, liên lạc với người trên bờ trong khi ở dưới nước bằng các tín hiệu hoặc điện thoại đặc biệt 4. Làm việc dưới nước để thực hiện các công việc cụ thể (ví dụ sửa chữa các cấu kiện, sửa chữa nhỏ trên thân tàu, loại bỏ các chướng ngại vật			, i	_	chuyên sâu Lặn cứu hộ Lặn nghiên cứu Hướng dẫn lặn Lặn xây dựng Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp khai thác mỏ Các doanh nghiệp xây dựng Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ cứu hộ và khôi phục sự cố Các đơn vị nghiên cứu về biển Giàn khoan dầu ngoài khơi
1					

- TCN Giao thông vận tải Thăng CĐN Dầu Khí Thành phố Vũng Tàu Long, Hà Nội

188. Tên nghề: Lái đầu máy xe lửa (8311) – Locomotives Drivers

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Người lái đầu máy xe lửa và các phương tiện vận chuyển trên đường ray điều khiển hoặc hỗ trợ việc điều khiển đầu máy xe lửa để	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học - màu sắc	Tốt nghiệp THCS hoặc	1. Theo học TC chuyên ngành Lái tàu đường sắt, Điều hành	• Chuyên ngành về các loại đầu máy khác nhau
vận chuyển hành khách và hàng hóa.		- thiết kế	tương đương	chạy tàu hỏa hoặc TC chuyên ngành Điều	Ví dụ về nơi làm việc: • Ngành đường sắt
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Điều khiển hoặc hỗ trợ việc điều khiển các động cơ hơi nước, động cơ điện hoặc				khiển tàu hỏa. 2. Có thể học tiếp lên CĐ	 Các doanh nghiệp khai thác mỏ Các doanh
động cơ diesel; 2. Điều khiển tàu điện ngầm hoặc xe lửa chở khách nền			Tốt nghiệp THPT	Lựa chọn 1: 1. Theo học TC chuyên ngành	nghiệp vận chuyển và giao nhận hàng hóa
cao; 3. Điều khiển đầu máy để đẩy toa xe dưới hoặc trên bề mặt của mỏ than và quặng;			hoặc tương đương	Lái tàu đường sắt, Điều hành chạy tàu hỏa hoặc TC chuyên	bằng đường sắt
4. Theo dõi các đường rãnh nguy hiểm, quan sát tín hiệu và cho biết khoảng cách các				ngành Điều khiển tàu hỏa. 2. Có thể học tiếp	
đường ray; 5. Vận hành hệ thống liên lạc để liên lạc với đội xe lửa và người kiểm tra giao thông để đảm bảo sự hoạt động an toàn và				lên CĐ Lựa chọn 2: Theo học CĐ chuyên ngành Lái tàu	
chương trình chạy của xe lửa; 6. Giám sát các công nhân khác.				đường sắt, Điều hành chạy tàu hỏa.	

- CĐN đường sắt, Hà Nội
- CĐN đường sắt, Bình Dương
- CĐN đường sắt, Đà Nẵng

189. Tên nghề: Lái xe con, taxi và xe tải hạng nhẹ (8322)³³ - Car, Taxi and Light Truck Driver

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Người lái xe con, taxi và xe tải nhẹ điều khiển và giữ gìn xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi, xe tải, máy kéo có trọng tải dưới 3.500 kg để vận chuyển hành khách, thư tín và hàng hóa.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực làm việc với con người	Bất kì	Lựa chọn 1: 1. Học lái xe lấy bằng B1 2. Nâng hạng giấy phép lái xe lên bằng B2 3. Đảm bảo đủ 18	 Điều khiển xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi Điều khiển xe tải nhẹ vận chuyển hàng hóa Điều khiển xe thư
Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Điều khiển và giữ gìn xe ô tô, taxi đến 9 chỗ ngồi chở hành khách;				tuổi trở lên khi hành nghề Lựa chọn 2:	báo • Điều khiển máy kéo có trọng tải dưới 3.500 kg
Giúp đỡ hành khách mang hành lí;				1. Học lái xe lấy	_
 Giúp đỡ hành khách khuyết tật, vận hành thiết bị để hỗ trợ họ được dễ dàng, thuận tiện hơn; Điều khiển và giữ gìn xe ô tô, 				bằng B2 2. Đảm bảo đủ 18 tuổi trở lên khi hành nghề	Ví dụ về nơi làm việc • Các doanh nghiệp vận tải hành khách
xe tải nhẹ, máy kéo có trọng tải dưới 3.500kg để vận chuyển hàng hóa; điều khiển và giữ gìn xe ô tô, xe tải nhẹ có trọng tải dưới 3.500kg để chuyển phát thư tín;				Điều kiện nâng hạng giấy phép lái xe B1 lên B2: thời gian hành nghề 01 năm trở lên và 12.000 km lái xe an toàn trở lên .	 Các doanh nghiệp vận tải hàng hóa Các dịch vụ chuyển nhà, bưu chính Các dịch vụ gia
5. Thu phí, nhận thanh toán tiền chuyển phát thư tín, hàng hóa hoặc tài liệu có giá trị bảo đảm nếu cần;				todir tro icir .	đình và tổ chức sự kiện cần vận chuyển • Tự hành nghề
 Vận hành các thiết bị thông tin liên lạc để báo cáo vị trí và sẵn sàng theo sự chỉ dẫn của trung tâm điều hành; Xác định các tuyến đường 					dịch vụ vận chuyển
thích hợp nhất.					

Ví dụ các trường có đào tạo:

- CĐN số 13 BQP, tỉnh Ninh Bình
- TCN Thành Nam, tỉnh Ninh Bình
- TCN Lào Cai

- TCN Hưng Đô, Thanh Hóa
- CĐN Quảng Bình

234

³⁸ Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 7/11/2012 của Bộ Giao thông vận tải qui định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ

190. Tên nghề: Lái xe buýt, xe khách và xe điện (8331) - Bus and Tram Driver

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Người lái xe buýt, xe khách trên 30 chỗ ngồi và xe điện điều khiển và giữ gìn xe buýt, xe khách hoặc xe điện để vận chuyển hành khách, thư tín hoặc hàng hóa. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Điều khiển và giữ gìn xe buýt, xe điện hoặc xe khách đường dài để chuyên chở hành khách, thư tín và hàng hóa nội tỉnh và liên tỉnh; 2. Điều khiển và giữ gìn xe điện chạy trên đường ray dọc theo các phố của một thành phố để chuyên chở hành khách; 3. Mở và đóng cửa trước và sau khi hành khách lên và xuống xe; 4. Giúp đỡ hành khách mang hành lí; 5. Kiểm tra đèn, sức nóng và hệ thống thông gió trên xe buýt và xe điện; 6. Quan sát đèn giao thông để đảm bảo an toàn cho hành khách; 7. Thu phí hoặc kiểm tra vé.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	Lựa chọn 1: 1. Học lái xe lấy bằng B1 2. Nâng hạng giấy phép lái xe lên bằng B2 3. Nâng hạng giấy phép lái xe lên bằng D 4. Nâng hạng giấy phép lái xe lên bằng E 5. Đảm bảo đủ 18 tuổi đến không quá 50 tuổi đối với nữ và 55 tuổi đối với nam khi hành nghề Lựa chọn 2: 1. Học lái xe lấy bằng B2 2. Nâng hạng giấy phép lái xe lên bằng E 4. Đảm bảo đủ 18 tuổi đến không quá 50 tuổi đối với nữ và 55 tuổi đối với nữ và 55 tuổi đối với nữ và 55 tuổi đối với nam khi hành nghề Lựa chọn 3: 1. Học lái xe lấy bằng D 2. Nâng hạng giấy phép lái xe lên bằng E 3. Đảm bảo đủ 18 tuổi đến không quá 50 tuổi đối với nam khi hành nghề Lựa chọn 3: 1. Học lái xe lấy bằng D 2. Nâng hạng giấy phép lái xe lên bằng E 3. Đảm bảo đủ 18 tuổi đến không quá 50 tuổi đối với nam khi hành nghề Điều kiện nâng hạng giấy phép lái xe: • B2 lên C, C lên D, D lên E: thời gian hành nghề 03 năm trở lên và 50.000 km lái xe an toàn trở lên;	Với giấy phép lái xe hạng D: Điều khiển xe ô tô chở người từ 10 đến 30 chỗ ngồi và các loại xe qui định cho các giấy phép lái xe hạng E: Điều khiển xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi và các loại xe qui định cho các giấy phép lái xe hạng B1, B2, C, D; Ví dụ về nơi làm việc Các doanh nghiệp vận tải. Doanh nghiệp vận tải tư nhân.

Mô tả nghề	•	Năng lực bổ sung	,	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
				 B2 lên D, C lên E: thời gian hành nghề 05 năm trở lên và 100.000 km lái xe an toàn trở lên. Người học để nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng D, E phải có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên.³⁹ 	

Ví dụ các trường có đào tạo:

- CĐN số 13 BQP, Ninh Bình
- TCN Thành Nam, Ninh Bình
- TCN Lào Cai

CĐ Cần Thơ

- TCN Hưng Đô, Thanh Hóa
- Trường CĐN Quảng Bình
- TCN Bắc Miền Trung, Quảng Bình

Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 7/11/2012 của Bộ Giao thông vận tải qui định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; được sửa đổi, bổ sung tai các TT của Bộ GTVT

191. Tên nghề: Sĩ quan quân đội (0100) - Army officers

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Sĩ quan quân đội là người chỉ huy và quản lí các đơn vị trong lực lượng quốc phòng. Lục quân, hải quân và không quân là ba quân chủng quốc phòng và là lực lượng rất quan trọng đối với việc bảo vệ an ninh quốc gia. Họ bảo vệ lãnh thổ quốc gia bao gồm vùng đất, vùng biển và vùng trời. Bạn cũng có thể tham gia vào lực lượng quốc phòng với tư cách là chuyên gia trong nhiều ngành nghề khác nhau (ví dụ như kĩ sư, bác sĩ, y tá, kế toán, bác sĩ thú y, luật sư). Hầu như bất kì ngành nghề nào cũng có trong các quân chủng quốc phòng. Hệ thống cấp bậc quân hàm của sĩ quan quân đội gồm ba cấp, mười hai bậc: Cấp Uý có bốn bậc gồm Thiếu uý, Trung uý, Thượng uý, Đại uý. Cấp Tá có bốn bậc gồm Thiếu tá, Trung tá, Thượng tá, Đại tá. Cấp Tướng có bốn bậc gồm Thiếu tướng, Chuẩn Đô đốc Hải quân, Trung tướng, Phó Đô đốc Hải quân, Thượng tướng, Đô đốc Hải quân, Đại tướng. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Tham gia một trong các quân chủng như là một sĩ quan 2. Tham dự và vượt qua các kì thi trong các chuyên ngành cụ thể để được thăng tiến; 3. Phát triển kĩ năng để lãnh đạo và chỉ huy lính.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực làm việc với con người	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	 Theo học một trường đại học hay học viện liên quan đến lĩnh vực quân sự. Tốt nghiệp, được cấp bằng ĐH chuyên ngành đào tạo. 	Chủ yếu liên quan đến quân chủng cụ thể như Lục quân Hải quân Phòng không - Không quân Công binh Quân y Khi phát triển sự nghiệp, bạn có thể chuyên sâu hơn nữa về một lĩnh vực cụ thể nào đó trong quân chủng của bạn. Ví dụ về nơi làm việc: Các đơn vị quân đội

- Trường sĩ quan Lục Quân I
- Trường sĩ quan Chính trị
- HV Quân Y

- Trường sĩ quan Lục Quân 2
- Trường sĩ quan Thông tin
- Hệ thống các trường đào tạo khác của quân đội

192. Tên nghề: Lao động trong lâm nghiệp (0621) - Labor in forestry

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Lao động trọng lâm nghiệp là nghề liên quan đến trồng cây gây rừng, bao gồm các nhiệm vụ: Tạo cây giống, trồng, chăm sóc, nuôi dưỡng, cải tạo, làm giàu rừng và sản xuất nông lâm kết hợp trên đất nông lâm nghiệp nhằm phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Các hoạt động nhằm phát triển, duy trì và bảo tồn đa dạng sinh học các loại rừng; gồm hoạt động trồng rừng tập trung, khoanh nuôi tái sinh kết hợp trồng rừng, chăm sóc rừng mới trồng chưa đạt tiêu chuẩn rừng. Nghề này còn bao gồm cả các hoạt động khai thác, sơ chế gỗ và các lầm sản phục vụ các ngành công nghiệp chế biến Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Thiết kế trồng rừng; Nhân giống cây trồng; Trồng và chăm sóc rừng; Nuôi dưỡng và phục hồi rừng; Quản lý bảo vệ rừng; Thiết kế khai thác gỗ; Khai thác gỗ và tre nứa; Trồng cây ăn quả; Trồng cây công nghiệp; Trồng và thu hoạch một số lâm sản ngoài gỗ; Trồng hoa và cây cảnh; Nông lâm kết hợp; Khuyến nông lâm; Kinh doanh sản xuất nông lâm nghiệp.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học trung cấp hoặc cao đẳng về ngành lâm sinh, trồng rừng, chế biến gỗ Tốt nghiệp, được cấp bằng chuyên ngành đào tạo. Có thể học các khóa đào tạo sơ cấp về trồng rừng, chế biến gỗ 	Chủ yếu liên quan đến lâm nghiệp cụ thể như • Giáo viên giảng dạy về lâm nghiệp; • Thiết kề trồng rừng • Trồng và chăm sóc rừng • Quản lý bảo vệ rừng • Khai thác và sơ chế các loại lâm sản • Cán bộ khuyến lâm Khi phát triển sự nghiệp, bạn có thể chuyên sâu hơn nữa về một lĩnh vực cụ thể nào đó trong lĩnh vực của bạn. Ví dụ về nơi làm việc: • Các đơn vị trong lĩnh vực lâm nghiệp

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường CĐ thuộc Bộ NN và Phát triển Nông thôn

193. Tên nghề: Lao động nuôi trồng và đánh bắt thủy sản (0622) - Labor in forestry

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Nuôi trồng và đánh bắt thuỷ sản (bao gồm cả nước mặn, lợ) là một bộ phận của nền sản xuất nông nghiệp. Nghề này sản xuất ra các loại sản phẩm thuỷ sản có chất lượng cao phục vụ cho đời sống của nhân dân và cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, xuất khẩu, góp phần cải tạo môi trường sinh thái. Đồng thời khai thác, đánh bắt các loại thủy sản nước ngọt và nước mặn. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Xác định thủy sinh vật; Xác định một số chỉ tiêu sinh học ở cá; Khảo sát, thiết kế công trình nuôi thuỷ sản; Chuẩn bị công trình nuôi; Sản xuất và sử dụng thức ăn trong nuôi; Quản lý chất lượng nước trong nuôi; Phòng và trị bệnh thủy sản; Thực hiện an toàn lao động trong nuôi trồng; Sản xuất giống cá, tôm, cua; nuôi trồng các loại thủy sản nước ngọt, nước nợ, nước mặn; Vận chuyển động vật thuỷ sản.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Theo học trung cấp hoặc cao đẳng về ngành nuôi trồng, chế biến thủy hải sản; Có thể học lên trình độ cao hơn Có thể học các khóa đào tạo sơ cấp về nuôi trồng, chế biến thủy hải sản các lớp về điện tàu thủy, máy tàu thủy các hạng 4,5 	Chủ yếu liên quan đến lâm nghiệp cụ thể như Nghiên cứu trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản; các trạm nghiên cứu; các doanh nghiệp về sản xuất giống; Các nghiệp đoàn đánh bắt thủy sản gần bờ, xa bờ Cán bộ khuyến ngư Khi phát triển sự nghiệp, bạn có thể chuyên sâu hơn nữa về một lĩnh vực cụ thể nào đó trong quân chủng của bạn. Ví dụ về nơi làm việc: Có thể làm việc theo quy mô hộ gia đình, trang trại Các doanh nghiệp, nghiệp đoàn về nuôi trồng, đánh bắt thủy sản

Ví dụ các trường có đào tạo:

Có thể theo học các lớp đào tạo tại các CS GDNN

194. Tên nghề: Thợ xây (0711)

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Thợ xây là những người lao động có tay nghề tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình, nhà cửa Thợ xây được chia thành các loại hình sau: thợ nề, thợ mộc, thợ lót thảm, thợ trộn hồ, thợ điện, thợ xây hàng rào, thợ sắt, thợ tô, thợ sửa ống nước, thợ hàn, thợ sơn, thợ mài, trang trí nội thất, thiết kế phong cảnh. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: xây dựng, hoàn thiện các công trình từ khâu đào móng đến hoàn thiện; lắp đặt các thiết bị cơ bản của công trình như cửa, cầu thang; nhiệm vụ của người thợ xây rất đa dạng, từ những việc đơn giản như trộn hồ, quét vôi, xây, trát đến các công việc phức tạp hơn như khả năng đọc bản vẽ, dự toántính toán đến các yếu tố ảnh hưởng đến công trình xây dựng như độ lún, độ chịu lực, tính toán nguyên nhiên vật liệu phù hợp với công trình	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Có thể tự học từ những người thợ cả, làm việc trực tiếp từ những công việc đơn giản Có thể theo học các khóa học sơ cấp về xây dựng. Theo học một trường trung cấp, hoặc cao đẳng về xây dựng. Tốt nghiệp được cấp bằng chuyên ngành, nghề tương ứng 	Chủ yếu liên quan đến xây dựng cụ thể như Các công trình xây dựng dân dụng Các công trình công nghiệp, các nhà máy, công trình thủy lơi, thủy điện Khi phát triển sự nghiệp, bạn có thể chuyên sâu hơn nữa về một lĩnh của bạn như thợ cả, thành lập các nhóm, tổ xây dựng, thành lập doanh nghiệp chuyên về xây dựng Ví dụ về nơi làm việc: Làm việc tại các công trình xây dựng dân dụng hoặc công nghiệp Các doanh nghiệp chuyên về xây dựng

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trường TC, CĐ có đào tạo ngành xây dựng trên cả nước; Các trung tâm GDNN cấp huyện

195. Tên nghề: Thợ hoàn thiện trong xây dựng (0712)

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Thợ hoàn thiện trong xây dựng là nghề chuyên thi công xây dựng và hoàn thiện các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp theo đúng các yêu cầu kỹ thuật, quy định, quy phạm theo TCVN, đạt năng suất, chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Nhóm hoàn thiện công trình xây dựng gồm các hoạt động liên quan tới việc hoàn thiện hoặc kết thúc công trình như: Trát vữa bên trong và bên ngoài các công trình nhà và công trình xây dựng khác, bao gồm các nguyên liệu đánh bóng, Lắp đặt cửa ra vào, cửa sổ, khung cửa ra vào, khung cửa sổ bằng gỗ hoặc bằng những vật liệu khác, Lắp đặt thiết bị, đồ dùng nhà bếp, cầu thang và những hoạt động tương tự, Lắp đặt thiết bị nội thất, Hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: Làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được; Xếp, lợp, treo hoặc lắp đặt trong các toà nhà hoặc các công trình khác như: Lát sàn hoặc tường bằng gạch, bê tông, đá xẻ, gạch gốm; Lót ván sàn và các loại phủ sàn bằng gỗ khác; Thảm và tấm phủ sơn lót sàn, bao gồm bằng cao su và nhựa; Lát sàn hoặc ốp tường bằng gạch không nung, đá hoa, đá hoa cương (granite), đá phiến Giấy dán tường; Sơn bên ngoài và bên trong công trình nhà.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Có thể tự học từ những người thợ cả, làm việc trực tiếp từ những công việc đơn giản Có thể theo học các khóa học sơ cấp về xây dựng, hoàn thiện công trình xây dựng. Theo học một trường trung cấp, hoặc cao đẳng về xây dựng. Tốt nghiệp được cấp bằng chuyên ngành, nghề tương ứng 	Chủ yếu liên quan đến xây dựng cụ thể như Các công trình xây dựng dân dụng Các công trình công nghiệp, các nhà máy, công trình thủy lơi, thủy điện Khi phát triển sự nghiệp, bạn có thể chuyên sâu hơn nữa về một lĩnh của bạn như thợ cả, thành lập các nhóm, tổ xây dựng, thành lập doanh nghiệp chuyên về xây dựng Ví dụ về nơi làm việc: Làm việc tại các công trình xây dựng dân dụng hoặc công nghiệp Các doanh nghiệp chuyên về xây dựng

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trung tâm giáo dục nghề nghiệp cấp huyện có đào tạo về nghề xây dựng

196. Tên nghề: Thợ sơn (0713)

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Thợ sơn là những người quét vôi – sơn nước, một khâu trong công việc hoàn thiện công trình xây dựng, nhà ở, cầu, ô tô, các vật dụng có thể sơn được Các loại thợ sơn khác nhau bao gồm các thợ sơn xây dựng sơn các tòa nhà mới, các thợ sơn bảo dưỡng cải thiện và duy trì lớp sơn, các thợ sơn nghệ thuật áp dụng các kĩ thuật trang trí vào các bề mặt đã sơn, các công nhân sơn thủ công sơn đồ chơi, ô tô, các vật dụng gia đình và các thiết bị khác. Nhiệm vụ chủ yếu gồm: Tính toán số lượng nguyên vật liệu cần thiết dựa vào các số liệu đo đạc bề mặt sơn và yêu cầu sơn; Ước tính tổng chi phí của công việc bằng cách ước tính chi phí của nguyên vật liệu và thời gian cần thiết để hoàn thành công việc; Lựa chọn và mua các vật liệu, công cụ, chất liệu sơn, loại sơn và màu sơn phù hợp cho bề mặt cần sơn, phụ thuộc vào độ bền, dễ xử lí, phương thức sử dụng và mong muốn của khách hàng; Xử lí các bề mặt trước khi sơn với dầu, nhựa thông làm loãng sơn, chất loại bỏ nấm mốc để đảm bảo sơn bám, khi sơn lên sẽ đẹp; Pha trộn các màu sơn, chất nhuộm, vecni với dầu và các chất phụ gia làm loãng sơn hay làm khô để có được hỗn hợp sơn như mong muốn; Bảo vệ các bề mặt trong khi sơn bằng cách dùng băng dính hoặc vải để che phần không muốn bị sơn dính vào; Dọn sạch khu vực sau khi sơn	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Có thể tự học từ những người thợ cả, làm việc trực tiếp từ những công việc đơn giản Có thể theo học các khóa học sơ cấp về sơn. Theo học một trường trung cấp, hoặc cao đẳng về sơn hoặc công nghệ sơn (ô tô) Tốt nghiệp được cấp bằng chuyên ngành, nghề tương ứng Có thể học liên thông lên trình độ cao hơn 	Chủ yếu liên quan đến xây dựng hoàn thiện công trình cụ thể như Sơn các công trình xây dựng dân dụng Sơn các công trình công nghiệp, các nhà máy, công trình thủy lơi, thủy điện Làm về sơn tại các nhà máy, doanh nghiệp sản xuất như ô tô, xe máy, sơn tĩnh điện Khi phát triển sự nghiệp, bạn có thể chuyên sâu hơn nữa về một lĩnh của bạn như thợ cả, thành lập các nhóm, tổ xây dựng, thành lập chuyên về xây dựng; nghiên cứu về công nghệ sơn trên các bề mặt Ví dụ về nơi làm việc: Làm việc tại các công trình xây dựng dân dụng hoặc công nghiệp, doanh nghiệp sản xuất để làm việc ở các vị trí chuyên về sơn Các doanh nghiệp chuyên về sơn

Ví dụ các trường có đào tạo:

• Các trung tâm giáo dục nghề nghiệp cấp huyện có đào tạo xây dựng trong đó có mô đun về sơn

197. Tên nghề: Thợ lắp đặt và sửa chữa điện (0741)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	Con đường học tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Thợ lắp đặt và sửa chữa điện dân đóng góp vai trò vô cùng to lớn cho ngành Điện lực của chúng ta do hiện nay thợ sửa chữa và lắp đặt hệ thống điện dân dụng còn đang thiếu nhân lực trầm trọng. Lắp đặt và sửa chữa điện bao gốm Hệ thống điện trong hộ gia đình, công ty, trường học, chung cư, nhà máy, các cơ sở sản xuất kinh doanh, sửa chữa cơ khí Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Lắp đặt hệ thống mạng điện sản xuất và sinh hoạt. 2. Lắp đặt thiết bị và đồ dùng điện 3. Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, và sửa chữa mạng điện, thiết bị và đồ dùng điện.	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Có thể tự học từ những người thợ có kinh nghiệm, làm việc trực tiếp từ những công việc đơn giản Có thể theo học các khóa học sơ cấp về sửa chữa, lắp đặt hệ thống điện. Theo học một trường trung cấp, hoặc cao đẳng về điện dân dụng hoặc điện công nghiệp Tốt nghiệp được cấp bằng chuyên ngành, nghề tương ứng Có thể học liên thông lên trình độ cao hơn 	Chủ yếu liên quan đến lĩnh vực lắp đặt và sửa chữa điện tại hộ gia đình, chung cư, nhà máy, xí nghiệp hoặc các làm việc trong các doanh nghiệp về sản xuất Làm việc tại các công trình công nghiệp, các nhà máy, công trình thủy lơi, thủy điện Khi phát triển sự nghiệp, bạn có thể chuyên sâu hơn nữa về một lĩnh của bạn như thành lập các nhóm, tổ chuyên về sửa chữa, lắp đặt điện, làm việc tại các công ty chuyên về cung cấp điện (công ty điện lực)
					Ví dụ về nơi làm việc: Làm việc tại các công trình xây dựng dân dụng hoặc công nghiệp, doanh nghiệp sản xuất để làm việc ở các vị trí chuyên về điện. Các doanh nghiệp chuyên cung cấp điện như điện lực, nhà máy thủy điện, truyền tải điện

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các trung tâm giáo dục nghề nghiệp cấp huyện có đào tạo nghề sơ cấp về điện, điện dân dụng

198. Tên nghề: Thợ lắp đặt và thợ sửa chữa điện tử viễn thông (0742)

Mô tả nghề	Năng lực thiết yếu	Năng lực bổ sung	Học vấn tối thiểu	l .	on đường ọc tập	Lĩnh vực chuyên sâu
Nghề lắp đặt, sửa chữa điện tử viễn thông thực hiện các công việc như: Lắp đặt cáp đồng cũng như các quang, lắp đặt các tủ thiết bị viễn thông, lắp đặt điện và các thiết bị phụ trợ khác; Vận hành, khai thác được các thiết bị cơ bản trong đài trạm viễn thông; Kiểm tra được các chỉ tiêu chất lượng cơ bản của các trang thiết bị; Ứng dụng được một số kỹ thuật công nghệ mới, làm việc độc lập và có khả năng sáng tạo cải tiến trong quá trình làm việc; Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Lắp đặt hệ thống thiết bị điện tử viễn thông. 2. Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, và sửa chữa trong các đài, trạm viễn thông 3. Lắp đặt các mạng viễn thông 4. Tư vấn lắp đặt hệ thống viễn thông	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	2.	được cấp bằng chuyên ngành, nghề tương ứng Có thể học liên thông lên trình độ cao hơn	lĩnh vực lắp đặt và sửa chữa điện- điện tử viễn thông tại các trạm, đài viễn thông; lắp đặt, sửa chữa các mạng viễn thông Khi phát triển sự nghiệp, bạn có thể chuyên sâu hơn nữa về một lĩnh của bạn như hỗ trợ giảng dạy, nghiên cứu trong lĩnh vực điện tử viễn thông Ví dụ về nơi làm việc: Làm việc tại các đài, trạm viễn thông

Ví dụ các trường có đào tạo:

• Các trung tâm, trường dạy nghề

199. Tên nghề: Thợ lắp ráp (0820)

Mô tả nghề	Năng lực	Năng lực	Học vấn	Con đường	Lĩnh vực
	thiết yếu	bổ sung	tối thiểu	học tập	chuyên sâu
Thợ lắp ráp là người làm việc trong lĩnh vực sản xuất, chuyên lắp ráp các loại sản phẩm như: lắp ráp máy cơ khí, máy cơ học; lắp ráp thiết bị điện; lắp ráp thiết bị điện tử; lắp ráp các sản phẩm kim loại, cao su, chất dẻo; lắp ráp các sản phẩm gỗ và các sản phẩm liên quan; lắp ráp các sản phẩm bằng giấy, bìa, da Nhiệm vụ chủ yếu gồm: 1. Hiểu các tính chất của chất liệu lắp ráp, 2. Lắp ráp và hoàn thiện các sản phẩm theo yêu cầu của từng loại hình công việc như mô tả nghề nêu trên	Năng lực thể chất - cơ khí	Năng lực hình học màu sắc thiết kế	Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương	 Có thể học tại các trung tâm đào tạo của các nhà máy, xí nghiệp liên quan đến công việc lắp ráp cơ bản Đăng ký học tại các trung tâm giáo dục nghề nghiệp về các nghề có liên quan đến lắp ráp sản phẩm Đăng ký và học trung cấp về lĩnh vực lắp ráp chuyên sâu theo từng nghề hoặc nhóm nghề như lắp ráp trong công nghiệp, lắp ráp cơ khí Học tiếp trung học phổ thông và đăng ký học cao đẳng những ngành như ví dụ trên hoặc học liên thông từ trình độ trung cấp lên 	Chủ yếu liên quan đến lĩnh vực lắp ráp, khi phát triển nghề nghiệp bạn có thể học chuyên sâu hơn và có thể nghiên cứu, sang tạo các loại mẫu mã mới, hướng dẫn hoặc tham gia đào tạo tại các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp Ví dụ về nơi làm việc: Các doanh nghiệp lắp ráp Các xưởng sản xuất, lắp ráp sản phẩm các loại

Ví dụ các trường có đào tạo:

Các doanh nghiệp về sản xuất lắp ráp; trường trung cấp, cao đẳng trong lĩnh vực cơ khí, sản xuất, lắp ráp như ngành sửa chữa lắp ráp thiết bị điện tử, lắp ráp cơ khí, lắp ráp xe máy, ô tô...

Văn phòng ILO tại Việt Nam

- ② 304 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
- **C** Tel: +84 24 38 500 100
- www.ilo.org/hanoi
- **f** www.facebook.com/Vietnam.ILO



ISBN: 9789220330418 (Web PDF)